



ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ TP.HCM

THỊ TRƯỜNG SRI LANKA

Thành phố Hồ Chí Minh 2022

MỤC LỤC

Chương 1: Kinh doanh tại thị trường Sri Lanka	3
Chương 2: Môi trường kinh tế - chính trị Sri Lanka	12
Chương 3: Bán hàng hóa và dịch vụ	23
Chương 4: Tiêu chuẩn, quy định và hải quan	40
Chương 5: Thương mại và đầu tư giữa Việt Nam - Sri Lanka	55
Chương 6: Môi trường đầu tư Sri Lanka	76
Chương 7: Văn hóa kinh doanh và những điều cần lưu ý	155
Chương 8: Thông tin liên hệ	172



Chương 1: Kinh doanh tại thị trường Sri Lanka

Thông tin cơ bản Sri Lanka

Tên quốc gia

- Tên đầy đủ: Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Dân chủ Sri Lanka
- Tên gọi tắt: Sri Lanka
- Hình thức chính thể: Cộng hoà Tổng thống

Thủ đô: Colombo

Múi giờ: UTC+5.5

Quốc khánh: 04/02/1948

Các khu vực hành chính: Sri Lanka được chia thành 9 tỉnh và được chia nhỏ tiếp thành 25 quận. 9 tỉnh bao gồm: Trung Bộ (Kandy), Bắc Trung Bộ (Anuradhapura), Bắc Bộ (Jaffna), Đông Bộ (Trincomalee), Tây Bắc Bộ (Kurunegala), Nam Bộ (Galle), Uva (Badulla), Sabaragamuwa (Ratnapura), Tây Bộ (Colombo).

Hệ thống pháp luật: là hệ thống luật dân sự của La Mã – Hà Lan, luật chung của Anh, luật tập quán Jaffna Tamil, và luật Hồi giáo.

Vị trí: Nam Á, đảo ở Ấn Độ Dương, phía nam Ấn Độ

Diện tích:

- Tổng diện tích: 65.610 km²
- Đất liền: 64.630 km²
- Nước: 980 km²

Biên giới đất liền: 0 km

Đường bờ biển: 1.340 km

Khí hậu: nhiệt đới gió mùa; gió mùa đông bắc (tháng 12 đến tháng 3); gió mùa tây nam (tháng 6 đến tháng 10). Nhiệt độ trung bình hàng năm vào khoảng 28 đến 30°C. Tháng 1 là tháng lạnh nhất và tháng 5 là tháng nóng nhất trong năm. Do bị ảnh hưởng

chủ yếu bởi gió mùa từ biển Ấn Độ Dương và vịnh Bengal, thường có mưa lớn ở vùng núi cao và vùng Tây Nam của đảo.

Địa hình: Phần lớn là đồng bằng thấp; núi ở phía nam vùng trung tâm.

Tài nguyên thiên nhiên: đá vôi, than chì, cát khoáng, đá quý, phosphat, đất sét, thủy điện, đất trồng trọt.

Đất sử dụng:

- Đất nông nghiệp: 43,5% (ước tính năm 2018)
- Đất canh tác: 20,7% (ước tính năm 2018)
- Đất trồng cây lâu năm: 15,8% (ước tính năm 2018)
- Đồng cỏ: 7% (ước tính năm 2018)
- Rừng: 29,4% (ước tính năm 2018)
- Khác: 27,1% (ước tính năm 2018)

Đất được tưới tiêu: 5.700 km² (năm 2012)

Phân bố dân cư: dân cư chủ yếu tập trung ở phía tây nam, các trung tâm đô thị dọc theo bờ biển phía đông và trên bán đảo Jaffna ở phía bắc

Thiên tai: thỉnh thoảng có lốc xoáy và bão

Dân số: 23.187.516 (ước tính năm 2022.).

Các dân tộc:

- Sinhalese: 74,9%
- Dân tộc Tamil: 11,2%
- Dân tộc Moors: 9,2%
- Dân tộc Tamil đến từ Ấn Độ: 4,2%
- Dân tộc khác: 0,5% (ước tính năm 2012)

Ngôn ngữ:

- Tiếng Sinhala (ngôn ngữ chính thức): 87%
- Tiếng Tamil (ngôn ngữ chính thức): 28,5%

- Tiếng Anh: 23,8% (ước tính năm 2012)

Tôn giáo:

- Phật giáo: 70,2%
- Ấn Độ giáo (Hindu): 12,6%
- Hồi giáo: 9,7%
- Công giáo La Mã: 6,1%
- Thiên chúa giáo: 1,3%
- Tôn giáo khác: 0,05% (ước tính năm 2012)

Cấu trúc tuổi (ước tính năm 2012):

- 0 - 14 tuổi: 23,11% (nam 2.696.379/ nữ 2.592.450)
- 15 - 24 tuổi: 14,58% (nam 1.700.442/ nữ 1.636.401)
- 25 - 54 tuổi: 41,2% (nam 4.641.842/ nữ 4.789.101)
- 55 - 64 tuổi: 10,48% (nam 1.110.481/ nữ 1.288.056)
- ≥ 65 tuổi: 10,63% (nam 1.023.315/ nữ 1.410.734)

Tỉ lệ phụ thuộc (theo ước tính năm 2020):

- Tỷ lệ phụ thuộc hoàn toàn: 53,7%
- Tỷ lệ phụ thuộc trẻ: 36,4%
- Tỷ lệ phụ thuộc già: 17,3%
- Tỷ số hỗ trợ tiềm năng: 5,8%

Độ tuổi trung bình (theo ước tính năm 2020):

- Tổng: 33,7 tuổi
- Nam: 32,3 tuổi
- Nữ: 35,1 tuổi

Tỷ lệ tăng dân số: 0,61% (theo ước tính năm 2020)

Đô thị hóa:

- Dân số thành thị: 19% tổng dân số (năm 2022)

- Tỷ lệ đô thị hóa: 1,22% tỷ lệ thay đổi hàng năm (ước tính năm 2020 - 2025)

Chi tiêu cho y tế hiện tại: 4,1% (năm 2019)

Chi tiêu cho giáo dục: 2,1% GDP (ước tính năm 2018)

Thất nghiệp, độ tuổi thanh niên từ 15 – 24 tuổi

- Tổng: 21,1%
- Nam: 16,6%
- Nữ: 29,4% (ước tính năm 2018)

Những vấn đề hiện tại của môi trường: Phá rừng; xói mòn đất; các quần thể động vật hoang dã bị đe dọa bởi săn trộm và đô thị hóa; suy thoái bờ biển từ các hoạt động khai thác và gia tăng ô nhiễm; sự phá hủy rạn san hô; nguồn nước ngọt bị ô nhiễm bởi chất thải công nghiệp và nước thải chảy tràn; xử lý chất thải; ô nhiễm không khí ở Colombo.

Các tổ chức quốc tế Sri Lanka tham gia: ABEDA, ADB, ARF, BIMSTEC, C, CD, CICA, CP, FAO, G-11, G-15, G-24, G-77, IAEA, IBRD, ICAO, ICC, ICRM, IDA, IFAD, IFC, IFRCs, IHO, ILO, IMF, IMO, IMSO, Interpol, IOC, IOM, IPU, ISO, ITSO, ITU, ITUC (NGOs), MIGA, MINURSO, MINUSTAH, MONUSCO, NAM, OAS, OPCW, PCA, SAARC, SACEP, SCO, UN, UNCTAD, UNESCO, UNIDO, UNIFIL, UNISFA, UNMISS, UNWTO, UPU, WCO, WFTU (NGOs), WHO, WIPO, WMO, WTO

Mã internet quốc gia: .lk

Người sử dụng internet:

- Tổng: 7.671.650 (ước tính năm 2020)
- % dân số: 35% (ước tính năm 2020)

Hệ thống vận tải hàng không quốc gia

- Số lượng hãng hàng không đã đăng ký: 3 (năm 2020)
- Số lượng máy bay đã đăng ký do các hãng hàng không khai thác: 34
- Lưu lượng hành khách hàng năm của các hãng hàng không đã đăng ký: 5.882.376 (năm 2018)
- Lưu lượng hàng hóa hàng năm của các hãng hàng không đã đăng ký: 436,2 triệu (năm 2018)

Sân bay: 18 (năm 2021).

Đường sắt

- Tổng: 1.562 km (năm 2016)
- Đường sắt rộng: 1.562 km (năm 2016)

Đường bộ

- Tổng: 114.093 km (năm 2010)
- Trải nhựa: 16.977 km (năm 2010)
- Không trải nhựa: 97.116 km (năm 2010)

Đường thủy: 160 km (năm 2012) (chủ yếu trên các sông ở tây nam)

Các cảng biển chính

- Cảng biển chính: Colombo
- Cảng container (TEUs): Colombo (7.228.337) (năm 2019)

Tổng quan thị trường Sri Lanka

Sri Lanka là một quốc gia có thu nhập dưới trung bình ở khu vực Nam Á phía nam Ấn Độ trên các tuyến vận tải biển chính Đông - Tây Ấn Độ Dương. Tổng sản phẩm quốc nội (GDP) đạt 80,7 tỷ USD và GDP bình quân đầu người là 3.682 USD vào năm 2020. Sau 30 năm nội chiến kết thúc vào năm 2009, nền kinh tế Sri Lanka đang chuyển đổi từ nền kinh tế gắn liền với địa bàn nông thôn sang nền kinh tế đô thị hóa theo hướng sản xuất và dịch vụ. Sri Lanka đã đạt được những cải thiện đáng kể về các chỉ số phát triển kinh tế - xã hội và con người và được xếp vào hàng cao nhất ở Nam Á. Nền kinh tế xuất khẩu của Sri Lanka chủ yếu là xuất khẩu hàng may mặc và nông sản thương mại, chủ yếu là chè, cao su và các sản phẩm làm từ dứa, nhưng xuất khẩu dịch vụ công nghệ là một lĩnh vực tăng trưởng quan trọng. Trước COVID-19 và việc đóng cửa sân bay sau đó, ngành công nghiệp du lịch đã mở rộng nhanh chóng. Do cuộc khủng hoảng hiện nay khiến cho ngành công nghiệp du lịch đã sụt giảm nghiêm trọng, với những tác động có thể xảy ra tiếp theo trong các lĩnh vực khác của nền kinh tế dịch vụ cũng như sản xuất.

Theo Ngân hàng Trung ương Sri Lanka (CBSL), nền kinh tế Sri Lanka đã suy giảm 3,6% vào năm 2020 chủ yếu do đại dịch COVID-19 gây ra tác động về kinh tế và các đợt đóng cửa trên toàn đảo do chính phủ áp đặt. Nền kinh tế Sri Lanka tăng trưởng 4,3% trong quý

đầu năm 2021, vượt hoàn toàn so với dự báo chỉ tăng trưởng 3,5% trong cùng kỳ của CBSL. Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) dự báo năm 2021 Sri Lanka tăng trưởng 4,1% nhưng dự kiến sẽ giảm 3,6% vào năm 2022 do các khoản nợ nước ngoài cao. CBSL dự báo lạm phát sẽ ở mức 5% đến 6% vào cuối năm 2021. Kiều hối từ lao động nhập cư là nguồn ngoại hối quan trọng đối với Sri Lanka với tổng giá trị đạt khoảng 7,1 tỷ USD vào năm 2020 (tăng 5,8% so với năm 2019). Tuy nhiên, dòng kiều hối của người lao động đã trì trệ trong 5 tháng đầu năm 2021 ở mức 2,8 tỷ USD. Du lịch là ngành công nghiệp trị giá 4,4 tỷ USD khi đạt đỉnh 2,3 triệu lượt du khách vào năm 2018. Sri Lanka chỉ ghi nhận 16.908 lượt trong quý 1 và quý 2 năm 2021, thu về 22,7 triệu USD.

Đầu tư trực tiếp từ nước ngoài (FDI) vào Sri Lanka giảm còn 548 triệu USD vào năm 2020, so với mức 793 triệu USD trong năm 2019 và 1,6 tỷ USD trong năm 2018. FDI gần đây tập trung vào lĩnh vực bất động sản, các dự án phát triển hỗn hợp, cảng và viễn thông. Lĩnh vực du lịch, với khoảng 2 triệu lượt khách du lịch mỗi năm (trước đại dịch COVID-19 toàn cầu) và nhiều loại hình văn hóa, đời sống hoang dã và dịch vụ ngoài trời, là lĩnh vực ưu tiên trong kế hoạch phục hồi kinh tế sau đại dịch của chính phủ. Lĩnh vực thuê ngoài kinh doanh hay gia công quy trình kinh doanh (BPO), cũng đang phát triển. Tầng lớp trung lưu ngày càng tăng, các nhà đầu tư nhận thấy nhiều cơ hội trong lĩnh vực nhượng quyền, bán lẻ và dịch vụ, cũng như ngành công nghiệp nhẹ. Tình trạng bất ổn do đại dịch COVID-19 có thể sẽ tiếp tục hạn chế du lịch và đầu tư trực tiếp từ nước ngoài. Tính đến tháng 9 năm 2021, Chính phủ đã tiêm phòng cho 51% dân số.

Tổng thống Gotabaya Rajapaksa và các mục tiêu kinh tế của chính quyền ông bao gồm: xác định vị thế của Sri Lanka như một trung tâm kinh tế theo hướng xuất khẩu ở khu vực trung tâm Ấn Độ Dương (với sự kiểm soát của chính phủ đối với các tài sản chiến lược như Sri Lankan Airlines); cải thiện hậu cần thương mại; thu hút vốn FDI theo định hướng xuất khẩu; và thúc đẩy khả năng của các công ty để cạnh tranh trên các thị trường toàn cầu.

Các khoản thanh toán dịch vụ nợ đang tồn tại là một thách thức đáng kể đối với chính phủ Sri Lanka, như đã được nêu ra trong quyết định của 3 tổ chức xếp hạng tín dụng lớn về việc hạ bậc xếp hạng nợ của Sri Lanka vào năm 2020 và Moody's thông báo về việc có thể hạ thêm bậc vào năm 2021. Các khoản thanh toán nợ nước ngoài của chính phủ lên tới 3,7 tỷ USD vào năm 2021. Xếp hạng tín dụng của Standard & Poor cho

thấy triển vọng ổn định của Sri Lanka ở mức CCC+/C. Moody's xếp hạng tín nhiệm cho Sri Lanka ở mức CAA1. Xếp hạng tín dụng của Fitch đối với Sri Lanka lần cuối ở mức CCC. Bất chấp tình hình nợ đầy thách thức của đất nước, chính phủ Sri Lanka hiện nay đã tuyên bố công khai rằng họ sẽ không tìm kiếm sự hỗ trợ từ IMF. Tình hình nợ của Sri Lanka đã hạn chế khả năng của chính phủ trong việc cấp khoản bảo lãnh đối với các dự án lớn. CBSL dự kiến dòng vốn ngoại hối khoảng 1 tỷ USD thông qua hoán đổi tiền tệ với Bangladesh và Quyền rút vốn đặc biệt của IMF (SDR) vào năm 2021. Trong trường hợp không có những cải thiện đáng kể đối với vị thế kinh tế vào năm 2022, Sri Lanka có thể sẽ phải đối mặt với các vấn đề về cán cân thanh toán do chỉ riêng khoản trả nợ nước ngoài đã lên tới hơn 4,5 tỷ USD mỗi năm cho đến năm 2025 - chiếm khoảng 40% doanh thu hàng hóa xuất khẩu hàng năm. Giá dầu tăng làm tăng thêm mối đe dọa đối với vị thế bên ngoài của Sri Lanka do nhập khẩu dầu chiếm 36,7% tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa từ tháng 01 đến tháng 5 năm 2021.

Ưu tiên hiện nay của Sri Lanka tập trung vào các mục tiêu sau:

- Đảm bảo khoản vay bắc cầu từ IMF;
- Tăng dự trữ ngoại hối thông qua tiếp tục xúc tiến du lịch và tư nhân hóa các doanh nghiệp nhà nước;
- Phục hồi nền kinh tế bị gián đoạn và những cú sốc về nhu cầu do đại dịch COVID-19;
- Xác định các chuỗi cung ứng nhiên liệu thay thế; và
- Tái cơ cấu các khoản nợ cơ sở hạ tầng hiện có đối với Trung Quốc.

Thách thức thị trường

Các chính sách không nhất quán và không thể đoán trước, bao gồm thuế, thủ tục hải quan và việc phê duyệt theo quy định, là những mối quan tâm chung của các công ty nước ngoài. Các công ty nước ngoài cũng nêu lên những e ngại liên quan đến các quy trình đấu thầu công khai không rõ ràng và nạn tham nhũng phổ biến. Chủ sở hữu nhượng quyền của nước ngoài cũng đã đưa ra lo ngại về sự chậm trễ trong việc chuyển lợi nhuận và phí nhượng quyền của hệ thống ngân hàng. Tổng thống Sri Lanka đã cam kết sẽ cải cách quy trình kinh doanh.

Chính phủ thường ủng hộ việc thay thế nhập khẩu. Các nhà nhập khẩu vào Sri Lanka phải chịu thuế nhập khẩu cao và nhiều loại thuế khác. Nhiều loại thuế đã làm tăng mức

thuế của Sri Lanka đối với một loạt các mặt hàng nhập khẩu từ 60% lên 100% giá trị chi phí, bảo hiểm và cước phí (CIF) của sản phẩm. Ngoài ra, vào tháng 4 năm 2020, chính phủ đã đưa ra danh sách đình chỉ vô thời hạn đối với nhiều loại hàng hóa được coi là không thiết yếu trong nỗ lực duy trì tỷ giá hối đoái. Nhập khẩu nông sản và hàng tiêu dùng phải đối mặt với các quy định nghiêm ngặt về sức khỏe, đôi khi vượt quá tiêu chuẩn toàn cầu. Ví dụ, các quy định về biến đổi gen (GMO) hạn chế nhập khẩu các mặt hàng nông nghiệp của Hoa Kỳ. Tháng 4 năm 2021, chính phủ Sri Lanka đã cấm nhập khẩu tất cả hóa chất nông nghiệp và đang cố gắng chuyển đổi toàn bộ lĩnh vực nông nghiệp và trồng trọt sang canh tác hữu cơ. Điều này cũng nhằm mục đích tiết kiệm khoảng 500 triệu USD chi phí nhập khẩu hóa chất nông nghiệp hàng năm.

Những con đường tắc nghẽn làm chậm sự lưu thông hàng hóa trên khắp đảo, mặc dù Chính phủ Sri Lanka đang nỗ lực cải thiện cơ sở hạ tầng đường bộ. Nguồn cung cấp điện không đáng tin cậy, đặc biệt là bên ngoài thủ đô, buộc các nhà sản xuất và nhà cung cấp dịch vụ phải lắp đặt máy phát điện tại chỗ.

Các doanh nghiệp cho rằng việc thiếu nguồn cung lao động là trở ngại lớn cho hoạt động ở Sri Lanka. Nguồn lao động có trình độ đang thiếu hụt do hệ thống giáo dục đào tạo ra quá ít kỹ sư, kỹ thuật viên, nhà khoa học và lao động biết nói tiếng Anh. Các đại diện doanh nghiệp phàn nàn rằng luật lao động cứng nhắc, bao gồm các quy định về trả lương thôi việc đặc biệt cao, gây khó khăn cho việc điều chỉnh quy mô và bố trí nhân viên phù hợp với điều kiện thị trường. Ngoài ra còn có rất nhiều và chồng chéo các quy định lao động mà các nhà đầu tư thường khó hiểu.

Vi phạm bản quyền âm nhạc, phim ảnh, phần mềm và một số sản phẩm tiêu dùng là một vấn đề đối với các chủ sở hữu của các công ty nước ngoài. Sri Lanka cũng thiếu luật chống cạnh tranh.

Cơ hội thị trường

Sri Lanka là một quốc gia có mức thu nhập thấp hơn trung bình với tầng lớp trung lưu khá lớn tìm kiếm các sản phẩm và dịch vụ của nước ngoài. Tuy nhiên, quốc gia này vẫn có nhu cầu đáng kể về cơ sở hạ tầng, và chính phủ tiếp tục đầu tư vào đường xá, giao thông công cộng, cảng, sân bay, nhà ở công cộng, xử lý chất thải và nước, và các dự án điện. Do nợ công nhiều, nên chính phủ đã yêu cầu tất cả các sáng kiến phát triển sẽ trên cơ sở xây dựng tự hoạt động chuyển giao mà không có các dự án được tài trợ

bằng vốn vay. Là một trung tâm du lịch, Sri Lanka cũng đòi hỏi một loạt các dịch vụ và sản phẩm cao cấp. Sri Lanka cũng hướng đến việc định vị quốc gia như một trung tâm hậu cần và công nghệ cho khu vực, tạo cơ hội cho xuất khẩu thiết bị và dịch vụ công nghệ thông tin. Các ngành ưu tiên bao gồm:

- Phát triển cơ sở hạ tầng: Các sản phẩm và dịch vụ kỹ thuật, xây dựng và thiết bị cho các dự án đường bộ, nhà máy điện, thoát nước, đường sắt, cảng và sân bay.
- Bất động sản và Xây dựng: Lĩnh vực xây dựng của Sri Lanka tiếp tục tăng trưởng nhanh chóng với sự phát triển của các khu dân cư cao cấp, không gian thương mại, xây dựng khách sạn và khu nghỉ dưỡng và cơ sở hạ tầng - ước tính đóng góp 4% vào GDP vào năm 2020. Giá trị hàng năm của ngành xây dựng năm 2020 ước đạt 3,9 tỷ USD. Nhiều công ty trong nước và quốc tế đang hoạt động trong ngành.
- Dệt may: Sri Lanka nhập khẩu khoảng 2,8 tỷ USD hàng dệt và sợi hàng năm cho ngành công nghiệp may mặc và cần có một loạt các thiết bị và dịch vụ.
- Nông nghiệp: Nhu cầu ngày càng tăng đối với hạt lúa mì, đậu lăng, sợi bông và trái cây; và phát triển cơ sở hạ tầng liên quan đến nông nghiệp, bao gồm cả các cơ sở bảo quản lạnh.
- Viễn thông và Công nghệ: Sri Lanka đặt mục tiêu trở thành trung tâm công nghệ thông tin và các thử nghiệm 5G đã được tiến hành. Ngoài ra, Chính phủ Sri Lanka và các tổ chức khu vực tư nhân đang số hóa hồ sơ và quy trình cũng như nâng cấp các mạng và hệ thống hiện có.
- Nhượng quyền thương mại: Nhượng quyền thương mại mang đến một cơ hội khác để thu hút khách du lịch và tầng lớp trung lưu đang gia tăng.

Chiến lược thâm nhập thị trường Sri Lanka

Các công ty nước ngoài cung cấp giá cả cạnh tranh và các sản phẩm và dịch vụ chất lượng đã tham gia thành công vào thị trường. Các đại lý địa phương rất hữu ích cho việc thâm nhập vào thị trường Sri Lanka. Các công ty nước ngoài có thể tìm kiếm các đại lý và nhà phân phối tại địa phương thông qua các dịch vụ giới thiệu và thẩm định doanh nghiệp có thu phí. Bán hàng cho Chính phủ Sri Lanka có thể đòi hỏi phải có đại lý ở địa phương. Đối với các công ty đầu tư tại địa phương, Ủy ban Đầu tư (BOI) cung cấp thông tin liên quan đến các ưu đãi đầu tư và các dịch vụ khác.

Chương 2: Môi trường Kinh tế - Chính trị Sri Lanka

Chính phủ

Sri Lanka là nước Cộng hòa Dân chủ và là nhà nước đơn nhất được quản lý bởi chế độ bán tổng thống, là sự kết hợp giữa chế độ Tổng thống và chế độ Nghị viện. Hầu hết các điều khoản của hiến pháp có thể được sửa đổi bởi đa số 2/3 thành viên quốc hội. Việc sửa đổi một số điều khoản cơ bản như các điều khoản về ngôn ngữ, tôn giáo đòi hỏi phải có sự chấp thuận của 2/3 thành viên quốc hội và sự đồng thuận của người dân trong cuộc trưng cầu dân ý trên toàn quốc.

Cũng như nhiều nền dân chủ, chính phủ Sri Lanka có ba nhánh:

1. Hành pháp

Tổng thống Sri Lanka là nguyên thủ quốc gia, tổng tư lệnh các lực lượng vũ trang; người đứng đầu chính phủ, và được bầu với nhiệm kỳ 5 năm. Tổng thống đứng đầu nội các và bổ nhiệm các bộ trưởng từ các thành viên được bầu của quốc hội. Tổng thống được miễn trừ khỏi các thủ tục pháp lý trong thời gian đương nhiệm đối với bất kỳ hành vi nào được thực hiện hoặc bỏ qua khi thực hiện với tư cách chính thức hoặc cá nhân. Sau khi sửa đổi hiến pháp lần thứ 19 vào năm 2015, một Tổng thống sẽ có hai nhiệm kỳ, trong khi trước đây không có giới hạn nhiệm kỳ.

- Tổng thống: Ranil Wickremesinghe (20/7/2022).
- Thủ tướng: Dinesh Gunawardena (22/7/2022)
- Nội các: Nội các do tổng thống bổ nhiệm với sự tham vấn của thủ tướng.

2. Lập pháp

Quốc hội Sri Lanka là cơ quan lập pháp đơn viện gồm 225 thành viên với 196 thành viên được bầu trong các khu vực bầu cử nhiều ghế và 29 thành viên được bầu theo tỷ lệ hiện diện. Các thành viên được bầu bằng phổ thông đầu phiếu với nhiệm kỳ 5 năm. Tổng thống có thể triệu tập, đình chỉ hoặc kết thúc phiên họp lập pháp và giải tán Nghị viện bất kỳ lúc nào sau bốn năm rưỡi. Quốc hội có quyền đưa ra tất cả các đạo luật. Phó tổng thống, Thủ tướng lãnh đạo đảng cầm quyền trong quốc hội và chia sẻ nhiều trách nhiệm điều hành, chủ yếu là trong các vấn đề đối nội.

- Bầu cử/ bổ nhiệm: Tổng thống được bầu trực tiếp theo đa số phổ thông đầu phiếu cho nhiệm kỳ 5 năm (đủ điều kiện cho nhiệm kỳ thứ hai); cuộc bầu cử được tổ chức lần cuối vào ngày 16 tháng 11 năm 2019 (tiếp theo sẽ được tổ chức vào năm 2024); thủ tướng do tổng thống bổ nhiệm trong số các thành viên của Nghị viện với nhiệm kỳ 5 năm).
- Bầu cử: được tổ chức lần cuối vào ngày 5 tháng 8 năm 2020 (tiếp theo sẽ được tổ chức vào tháng 8 năm 2025)

3. Tư pháp

Cơ quan tư pháp của Sri Lanka bao gồm Tòa án Tối cao, Tòa phúc thẩm, các Tòa án cấp cao và một số tòa án cấp dưới. Hệ thống pháp luật rất phức tạp phản ánh sự ảnh hưởng đa dạng về văn hóa. Luật hình sự hầu như dựa hoàn toàn vào luật của Anh. Luật Dân sự cơ bản bắt nguồn từ luật La Mã và luật Hà Lan. Các luật liên quan đến hôn nhân, ly hôn và thừa kế đều mang tính cộng đồng. Do các phong tục tập quán và/ hoặc tôn giáo cổ xưa, luật Sinhala (luật Kandyan), Thesavalamai và luật Sharia được tuân theo trong những trường hợp đặc biệt. Tổng thống bổ nhiệm các thẩm phán cho Tòa án tối cao, Tòa phúc thẩm và các Tòa án cấp cao. Ủy ban dịch vụ tư pháp, bao gồm Chánh án và hai thẩm phán Tòa án tối cao, bổ nhiệm, điều động và cách chức các thẩm phán tòa án cấp dưới.

- Lựa chọn thẩm phán và nhiệm kỳ:

Chánh án do Hội đồng Hiến pháp (CC) đề cử, một cơ quan tư vấn cấp cao gồm 9 thành viên, và được tổng thống bổ nhiệm; các thẩm phán khác do Hội đồng Hiến pháp đề cử và tổng thống bổ nhiệm theo lời khuyên của chánh án; tất cả các thẩm phán có thể làm việc cho đến khi 65 tuổi.

- Các tòa án cấp dưới:

Tòa phúc thẩm; Tòa án cấp cao; Quan tòa; tòa án thành phố trực thuộc trung ương và tòa án chính

Kinh tế - Thương mại

1. Các chỉ số kinh tế cơ bản

GDP thực (tương đương sức mua):

- 274,8 tỷ USD (ước tính năm 2020)

- 284,97 tỷ USD (ước tính năm 2019)
- 278,68 tỷ USD (ước tính năm 2018)

Tỉ lệ tăng trưởng thực của GDP:

- 2,29% (ước tính năm 2019)
- 3,32% (ước tính năm 2018)
- 3,58% (ước tính năm 2017)

GDP tính theo đầu người (PPP):

- 12.500 USD (ước tính năm 2020)
- 13.100 USD (ước tính năm 2019)
- 12.900 USD (ước tính năm 2018)

GDP được tính theo tỉ giá hối đoái: 84.016 tỷ USD (ước tính năm 2019)

Tỉ lệ lạm phát (giá tiêu dùng):

- 4,3% (ước tính năm 2019)
- 4,2% (ước tính năm 2018)
- 6,5% (ước tính năm 2017)

GDP theo ngành (ước tính năm 2017):

- Nông nghiệp: 7,8%
- Công nghiệp: 30,5%
- Dịch vụ: 61,7% (

GDP theo lĩnh vực (ước tính năm 2017):

- Tiêu dùng theo hộ gia đình: 62%
- Tiêu dùng của chính phủ: 8,5%
- Đầu tư vào tài sản cố định: 26,3%
- Đầu tư vào hàng tồn kho: 10,2%
- Xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ: 21,9%
- Nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ: -29,1%

Sản phẩm nông nghiệp: gạo, dừa, mía, chuối tía quả (plantain), sữa, chè, sắn, ngô, gia cầm, xơ dừa

Các ngành công nghiệp: chế biến cao su, chè, dừa, thuốc lá và các mặt hàng nông sản khác; viễn thông, bảo hiểm, ngân hàng; du lịch, vận chuyển; quần áo, hàng dệt may; xi măng, lọc dầu, dịch vụ công nghệ thông tin, xây dựng

Tốc độ tăng trưởng sản xuất công nghiệp: 4,6% (ước tính năm 2017)

Lực lượng lao động: 8 triệu (ước tính năm 2020)

Lực lượng lao động theo lĩnh vực

- Nông nghiệp: 27%
- Công nghiệp: 26%
- Dịch vụ: 47% (31/12/2016)

Tỉ lệ thất nghiệp

- 4,83% (ước tính năm 2019)
- 4,44% (ước tính năm 2018)

Thu nhập hoặc chi tiêu theo hộ gia đình theo tỉ lệ % (ước tính năm 2012)

- Thấp nhất 10%: 3%
- Cao nhất 10%: 32,2% (ước tính năm 2012)

Ngân sách (ước tính năm 2017)

- Doanh thu: 12,07 tỉ USD
- Chi tiêu: 16,88 tỉ USD

Thặng dư (+) hoặc thâm hụt (-) ngân sách: -5,5% GDP (ước tính năm 2017)

Nợ công

- 79,1% GDP (ước tính năm 2017)
- 79,6% GDP (ước tính năm 2016)

Thuế và các khoản thu khác: 13,8% GDP (ước tính năm 2017)

Xuất khẩu

- 15,166 tỉ USD (ước tính năm 2017)
- 20,26 tỉ USD (ước tính năm 2018)
- 19,41 tỉ USD (ước tính năm 2019)

Năm 2021 Sri Lanka được xếp hạng là nền kinh tế thứ 64 trên thế giới tính theo GDP, xếp thứ 84 về tổng kim ngạch xuất khẩu, xếp thứ 85 về tổng nhập khẩu và giữ vị trí nền kinh tế thứ 113 tính theo GDP bình quân đầu người. Năm 2021, tổng giá trị xuất khẩu của Sri Lanka ra thế giới lên tới 12,25 tỷ USD trong khi Sri Lanka nhập khẩu hàng hóa trị giá 20,05 tỷ USD dẫn đến cán cân thương mại âm -7,8 tỷ USD trong giai đoạn này.

Đối tác xuất khẩu (năm 2021): Hoa Kỳ, Anh, Ấn Độ, Đức, Ý, Hà Lan, Bỉ, Canada, Các tiểu vương quốc Ả Rập, Trung Quốc.

Hàng hóa xuất khẩu (năm 2021): Sản phẩm dệt may; Trà; Sản phẩm cao su; Thực phẩm, đồ uống & thuốc lá; Dầu khí; Máy móc và thiết bị cơ khí; Gia vị; Dừa; Đá quý, kim cương & Trang sức; Hải sản.

Nhập khẩu

- 24,56 tỉ USD (ước tính năm 2019)
- 26,84 tỉ USD (ước tính năm 2018)
- 26,063 tỉ USD (ước tính năm 2017)

Sri Lanka được xếp hạng là điểm đến thương mại thứ 85 trên thế giới. Trong 5 năm qua, giá trị nhập khẩu đã giảm từ 21,32 tỷ USD trong năm 2017 còn 20,05 tỷ USD năm 2021

Đối tác nhập khẩu (ước tính năm 2021): Trung Quốc, Ấn Độ, Các Tiểu vương quốc Ả Rập Thống nhất, Malaysia, Singapore, Hoa Kỳ, Indonesia, Đài Loan, Nhật Bản và Việt Nam.

Hàng hóa nhập khẩu (năm 2021): Nhiên liệu; Dệt may và các sản phẩm dệt may; Máy móc và thiết bị; Thực phẩm & đồ uống; Vật liệu xây dựng; Sản phẩm hóa chất; Y tế và Dược phẩm; Kim loại cơ bản; Chất dẻo & các sản phẩm của chúng; Giấy và bìa và các sản phẩm của chúng.

Tỉ giá hối đoái

- 1 USD = 185,8 LKR (năm 2020)
- 1 USD = 181,2 LKR (năm 2019)

- 1 USD = 178,545 LKR (năm 2018)
- 1 USD = 135,86 LKR (năm 2014)
- 1 USD = 130,57 LKR (năm 2013)

2. Tình hình kinh tế Sri Lanka

Sri Lanka vẫn là một quốc gia có mức thu nhập dưới trung bình; GDP bình quân đầu người thấp hơn mức trung bình của các nước châu Á mới nổi. Các thước đo về môi trường kinh doanh, tăng trưởng và mức độ tín nhiệm cũng thấp hơn mức trung bình trong khu vực. Nợ công và các vấn đề về cán cân thanh toán, rủi ro chính trị, an ninh, địa chính trị và rủi ro môi trường vẫn là những thách thức nổi bật. Tuy nhiên, Sri Lanka vẫn có dân số biết chữ cao, nền kinh tế đa dạng và các tổ chức lớn hỗ trợ tăng trưởng mạnh mẽ và tiềm năng đầu tư.

Nền kinh tế tăng trưởng 3,6% trong năm 2021, nhờ sự tăng trưởng của hoạt động sản xuất, thương mại, dịch vụ tài chính và bất động sản. Dịch COVID-19 gia tăng đã làm giảm tốc độ phục hồi trong nửa cuối năm 2021.

IMF dự báo tăng trưởng 3,3% vào năm 2022. Điều này phản ánh những tác động đang diễn ra của đại dịch, du lịch kém và giảm tính thanh khoản của chính phủ và nguồn tài chính từ bên ngoài. Hơn nữa, khó khăn kinh tế gia tăng, lạm phát cao hơn, thiếu hụt nhiên liệu và lương thực làm tăng nguy cơ xảy ra các cuộc biểu tình nhiều hơn và bất ổn xã hội như đã xảy ra vào cuối năm 2021. Sự phục hồi kinh tế yếu kém làm xấu đi triển vọng nợ bền vững. Nợ công dự kiến sẽ đạt 111% GDP vào năm 2022 và vẫn ở mức cao trong giai đoạn dự báo đến năm 2026. Chi trả lãi công chiếm hơn 60% nguồn thu công, khiến chính phủ phải đối mặt với nhiều thách thức trong việc hợp lý hóa chi tiêu xã hội và chi tiêu phát triển.

Sau đại dịch, tiềm năng tăng trưởng phụ thuộc vào việc thu hút thêm vốn đầu tư nước ngoài, đa dạng hóa thương mại và phục hồi du lịch. Vị trí chiến lược của Sri Lanka trên các tuyến vận tải biển quan trọng, cũng như nâng cao năng lực thông qua của cảng, giúp Sri Lanka hưởng lợi từ việc gia tăng thương mại, đặc biệt là ở Nam Á. Việc thực hiện hiệu quả các cải cách nhằm tạo thuận lợi cho thương mại và đầu tư sẽ thúc đẩy khả năng cạnh tranh và hỗ trợ tăng trưởng dài hạn.

Những tiến bộ đáng kể về các chỉ số phát triển kinh tế - xã hội và con người, cùng với tốc độ tăng trưởng kinh tế tiếp tục đã hỗ trợ tăng thu nhập trong hai thập kỷ qua. Nhưng GDP bình quân đầu người đã giảm từ mức trên 4.000 USD trong năm 2017 và 2018 xuống còn 3.700 USD vào năm 2020 và 2021 một phần do người lao động mất việc làm và thu nhập thấp hơn liên quan đến đại dịch COVID-19. Do đó, Ngân hàng Thế giới dự báo tỷ lệ nghèo (thu nhập dưới 3,20 USD mỗi ngày) sẽ tăng từ 9,2% vào năm 2019 lên 11,7% vào năm 2020.

Bộ Thống kê và Điều tra dân số Sri Lanka ngày 15/9 công bố số liệu cho thấy kinh tế nước này đã suy giảm 8,4% trong quý 2 so với cùng kỳ năm ngoái trong bối cảnh cuộc khủng hoảng tài chính tồi tệ nhất trong 7 thập kỷ qua.

Trước đó, hồi quý 1, nền kinh tế đảo quốc gồm 22 triệu dân này đã suy giảm 1,6%. Theo số liệu của cơ quan trên, nông nghiệp đã suy giảm 8,4% trong quý 2 và công nghiệp giảm 10% trong khi dịch vụ giảm 2,2% so với cùng kỳ năm 2021.

Bất ổn chính trị sẽ vẫn tồn tại ở Sri Lanka, do lạm phát cao và tình trạng thiếu hụt các mặt hàng thiết yếu như thực phẩm, nhiên liệu và thuốc men. Cuộc khủng hoảng kinh tế có khả năng kéo dài đến năm 2023 và sẽ gây ra các cuộc biểu tình tiếp theo đòi hỏi trách nhiệm giải trình cao hơn; những điều này có thể dẫn đến các cuộc bầu cử quốc hội và tổng thống mới. Vẫn có nguy cơ các cuộc biểu tình trong tương lai có thể trở thành bạo lực trong một thời gian dài, đặc biệt là nếu khủng hoảng kinh tế ngày càng trầm trọng hoặc nếu lực lượng an ninh không ngăn chặn được các cuộc đụng độ giữa các nhóm ủng hộ và chống chính phủ. Các lực lượng đối lập tiếp tục thúc đẩy việc thay đổi hiến pháp là sẽ chuyển giao nhiều quyền lực từ tổng thống sang cho cơ quan lập pháp. Bất chấp thỏa thuận sơ bộ với IMF về gói cứu trợ, nền kinh tế vẫn sẽ suy giảm trong hai năm liên tiếp vào giai đoạn 2022 - 2023. Tăng trưởng sẽ tiếp tục vào năm 2024 - 2026, nhưng sự phục hồi ban đầu sẽ chậm do cuộc khủng hoảng kinh tế và tài chính của đất nước gây tổn hại đến niềm tin của người tiêu dùng. Ngân hàng Thế giới xếp Sri Lanka vị trí thứ 99 trong số 190 nền kinh tế về mức độ dễ dàng kinh doanh.

Đầu tư

Môi trường đầu tư của Sri Lanka an toàn và ổn định, đặc biệt là sau khi kết thúc cuộc nội chiến năm 2009. Sri Lanka có cơ hội tuyệt vời để thu hút nhiều đầu tư trực tiếp nước ngoài dựa trên sự ổn định và hòa bình đang thịnh hành, vị trí địa lý nổi bật, cảnh

quan thiên nhiên tươi đẹp, ở gần các quốc gia quan trọng về kinh tế, chẳng hạn như Ấn Độ, và có sẵn lực lượng lao động được đào tạo & nguyên liệu tự nhiên.

Với môi trường đầu tư tích cực và hệ thống tài chính tương đối mở, chính sách tiền tệ dễ dàng và các công ty địa phương đẳng cấp thế giới, Sri Lanka có nhiều tiềm năng đáng kể cho việc phát triển kinh tế trong những năm tới.

Sri Lanka là mảnh đất màu mỡ cho đầu tư nước ngoài, đặc biệt là trong lĩnh vực du lịch và phát triển cơ sở hạ tầng. Chính phủ Sri Lanka đang tìm kiếm nhiều khoản đầu tư trực tiếp từ nước ngoài trong giai đoạn này, góp phần vào sự tăng trưởng của nền kinh tế Sri Lanka.

1. Các lĩnh vực đầu tư chính

- Dự án du lịch, nghỉ dưỡng và giải trí.
- Các dự án phát triển cơ sở hạ tầng.
- Giáo dục.
- Viễn thông.
- Công nghiệp dệt may.
- Nông nghiệp.

2. Tại sao nên chọn Sri Lanka là quốc gia để đầu tư?

2.1. Dễ dàng tiếp cận đến hành trình quốc tế

Vị trí gần lục địa Ấn Độ của Sri Lanka khiến đất nước này trở thành cửa ngõ dẫn đến thị trường 1,9 tỷ dân ở Nam Á kết hợp với vị trí chiến lược của Sri Lanka tại ngã tư của các tuyến đường thương mại hàng hải chính nối Nam Á, Viễn Đông, châu Âu và châu Mỹ mang đến cơ hội quý giá dành cho các nhà sản xuất hướng đến việc mở rộng ra quốc tế.

2.1. Có sẵn nguồn lao động có năng lực và tay nghề

Sri Lanka sở hữu một lực lượng lao động đa chiều và đa năng, đáp ứng mọi yêu cầu của doanh nghiệp với mức giá cạnh tranh. Lực lượng lao động Sri Lanka được đánh giá cao trên toàn cầu về năng lực xử lý sản xuất chính xác và khả năng đào tạo cao để thực hiện các quy trình và hoạt động phức tạp.

Sri Lanka ưu tiên “Tính bền vững của lực lượng lao động” bằng cách cải thiện hệ thống giáo dục quốc dân và khả năng tiếp cận giáo dục đồng thời giới thiệu các chương trình đào tạo nghề để đáp ứng nhu cầu tương lai trong các ngành công nghiệp mới nổi như Truyền thông và Công nghệ, Khách sạn và Du lịch, Cơ khí nhẹ và Sản xuất ô tô, v.v...

2.2. Quốc gia đáng sống

Là một đất nước có nhiều khía cạnh, Sri Lanka cung cấp nhiều trải nghiệm, văn hóa và địa điểm cho những ai thích sự đa dạng và phong phú. Những bãi biển rộng lớn của đất nước, những ngọn đồi nhấp nhô, những khu rừng nhiệt đới và các đô thị quốc tế không thiếu nhà hàng và quán cà phê, cuộc sống về đêm phong phú, nhà hát và trải nghiệm nghệ thuật khiến Sri Lanka trở thành điểm đến với đa dạng trải nghiệm dành cho tất cả mọi người.

Ngoài ra còn có nhiều lựa chọn chất lượng như các viện giáo dục Quốc tế và các cơ sở chăm sóc sức khỏe và bệnh viện tư nhân hiện đại khiến Sri Lanka trở thành một nơi thực sự tuyệt vời để sống và làm việc.

2.3. Cơ sở hạ tầng phát triển nhanh

Sri Lanka đã có những cải thiện đáng kể về cơ sở hạ tầng, được chính phủ công nhận là ưu tiên hàng đầu của quốc gia. Những cải thiện này bao gồm chương trình phát triển và nâng cấp toàn diện các cảng biển xung quanh hòn đảo, các sân bay quốc tế, đường xá ở thành phố Colombo và đường cao tốc kết nối với các vùng khác của đất nước và các cơ sở điện lực và viễn thông.

a) Đường bộ & đường sắt

Hệ thống giao thông của Sri Lanka dựa trên mạng lưới đường bộ dài khoảng 100.000 km và mạng lưới đường sắt dài khoảng 2.000 km nối Colombo với phần còn lại của đất nước. Việc phát triển giao thông đáng chú ý gần đây là đường cao tốc phía Nam nối Colombo và Matara ở sâu trong phía Nam và đường cao tốc Sân bay / Katunayake. Xa lộ Vòng ngoài ở tỉnh phía Tây, đường cao tốc trung tâm nối thủ đô Colombo và thành phố Kandy sắp hoàn thành.

b) Cảng

Lợi thế về vị trí và các cảng của Sri Lanka đã không ngừng góp phần vào sự phát triển của đất nước. Cảng Colombo liên tục được xếp hạng là một trong số các cảng bận rộn nhất ở Nam Á, và cảng này có khả năng phục vụ cho các tàu ‘Triple E Class’ mới nhất. 33 hãng tàu chính sử dụng cảng Colombo trong khi 75% khối lượng hàng ở cảng là hàng trung chuyển.

c) Sân bay

Sân bay quốc tế Bandaranaike là sân bay quốc tế chính ở Sri Lanka, nằm cách thủ đô Colombo 30 km về phía Bắc, có khả năng kết nối với các tuyến hàng không chính và 100 thành phố trên thế giới. Sân bay quốc tế Mattala Rajapaksa là sân bay quốc tế thứ hai của Sri Lanka, nằm ở tỉnh phía Nam của đất nước.

d) Viễn thông

Thị trường di động của Sri Lanka đã có sự tăng trưởng mạnh mẽ trong 5 năm qua với mức độ thâm nhập thiết bị di động cao chưa từng có trên toàn quốc. Sri Lanka là quốc gia đầu tiên ở Nam Á thử nghiệm thành công công nghệ 5G vào năm 2019. Ngân hàng di động, bán vé xe buýt điện tử, điểm bán hàng di động (POS) và việc sử dụng các ứng dụng thương mại điện tử khác đã có mặt trên toàn đảo.

2.4. Tiếp cận các thị trường chính

Vị trí chiến lược của Sri Lanka mang lại cơ hội tuyệt vời để tham gia các thỏa thuận đối tác và thương mại tự do với một số cường quốc thương mại của châu Á.

- Hiệp định Thương mại Tự do Indo - Sri Lanka (ISFTA)
- Hiệp định Thương mại Tự do Pakistan - Sri Lanka (PSFTA)
- Hiệp định Thương mại Tự do Singapore - Sri Lanka (SSLFTA)
- EU GSP+
- USA GSP+

Chỉ riêng những thị trường này kết hợp lại đã tạo ra cơ hội tiếp cận hơn 2 tỷ người khi bạn thành lập doanh nghiệp tại Sri Lanka.

Một lợi thế nữa khi doanh nghiệp đặt trụ sở tại Sri Lanka là khả năng tiếp cận thị trường ưu đãi dành cho hai khối lớn trong khu vực theo Khu vực Thương mại Tự do Nam Á (SAFTA) và Hiệp định Thương mại Châu Á - Thái Bình Dương (APTA).

2.5. Các hiệp định về tránh đánh thuế hai lần

Giảm đánh thuế hai lần cho các nhà đầu tư nước ngoài. Sri Lanka đã tham gia Hiệp định tránh đánh thuế hai lần với 44 quốc gia để loại bỏ hoặc giảm thiểu tỷ lệ đánh thuế hai lần về mặt pháp lý và tránh việc trốn thuế trong thương mại quốc tế (hoặc giao dịch).

2.6. Bảo hộ đầu tư - Các hiệp ước bảo hộ và xúc tiến đầu tư song phương

Cho đến nay, Sri Lanka đã tham gia 28 Hiệp ước Bảo hộ và Khuyến khích Đầu tư Song phương (BITs), nhằm bảo vệ các khoản đầu tư nước ngoài trong nước. Sri Lanka đang mở rộng BITs với quan điểm đáp ứng nhu cầu mọi mặt của các nguyên tắc phát triển bền vững trong việc thu hút đầu tư nước ngoài.

Chương 3: Bán hàng hóa và dịch vụ

Kênh phân phối và bán hàng

1. Tổng quan

Thương mại quốc tế tập trung ở thủ đô, với hơn 90% hàng hóa xuất nhập khẩu đều đi qua Cảng Colombo. Dù có nhiều nhà nhập khẩu vừa và nhỏ, nhưng lại có 20 đến 30 công ty tương đối lớn xử lý phần lớn lưu lượng hàng hóa quốc tế. Chỉ một số nhà nhập khẩu kiểm soát mạng lưới phân phối ở những nơi khác trong nước; đơn giản nhất là bán buôn trực tiếp cho các nhà phân phối trong khu vực hoặc cho các nhà bán lẻ. Vai trò của chính phủ trong thương mại và phân phối đã giảm.

2. Sử dụng đại lý để bán hàng hóa và dịch vụ

Hầu hết các nhà xuất khẩu nhận thấy việc sử dụng các nhà phân phối địa phương là bước đầu tiên dễ dàng để thâm nhập thị trường Sri Lanka. Nói chung, đây là phương pháp tốt nhất để cạnh tranh thành công, vì các công ty địa phương rất thông thạo các phương thức kinh doanh địa phương. Nhiều công ty nước ngoài lựa chọn các đại lý trong nước trên cơ sở ổn định tài chính và năng lực kỹ thuật. Vì các công ty kinh doanh lớn nhất đại diện cho nhiều nguyên tắc nước ngoài (đôi khi cạnh tranh), các công ty quy mô vừa và nhỏ đang trở nên hấp dẫn hơn. Tuy nhiên, nếu các sản phẩm yêu cầu tồn kho, bảo dưỡng hoặc phân phối trên toàn quốc, các công ty lớn thường là lựa chọn tốt hơn. Hoa hồng bán hàng trả cho đại lý dao động từ 3% đến 15%, tùy thuộc vào số lượng bán và giá thành sản phẩm. Mọi quan hệ đại lý có thể bị chấm dứt do không hiệu quả, bị chiếm dụng hoặc không có khả năng đáp ứng các điều kiện khác được quy định trong thỏa thuận đại lý. Cần phải xem xét kỹ lưỡng về sự phù hợp của một đại lý/ nhà phân phối tiềm năng trước khi thâm nhập thị trường địa phương.

3. Thành lập văn phòng

Các nhà đầu tư tiềm năng nên bắt đầu thảo luận với Hội đồng Đầu tư (BOI) trước khi thành lập công ty hoặc văn phòng liên lạc tại Sri Lanka. Sở hữu nước ngoài 100% được phép trong hầu hết các ngành với một số ngoại lệ nhất định. Danh sách các khu vực được quy định có quyền sở hữu nước ngoài bị hạn chế hoặc yêu cầu phải có sự chấp thuận của các cơ quan theo luật định có thể tham khảo tại webiste của [BOI](#). Phí

xử lý đơn đăng ký của BOI là 330 USD đối với các công ty đăng ký tại mục 16 theo luật của BOI; quy định mức đầu tư tối thiểu để đủ điều kiện trở thành dự án trong mục 16 là 250.000 USD. Đây có thể là đầu tư nước ngoài 100% hoặc đầu tư liên doanh với sự hợp tác của địa phương. Các công ty đăng ký tại mục 17 theo luật của BOI sẽ chịu mức phí 275 USD cho việc xử lý đơn đăng ký cùng với các khoản phí khác như phí thỏa thuận; Các dự án thuộc Mục 17 có ngưỡng đầu tư tối thiểu là 3 triệu USD và có thể được hưởng các ưu đãi đặc biệt dưới hình thức hỗ trợ vốn tăng cường theo Đạo luật doanh thu nội địa số 24 năm 2017.

Một công ty nước ngoài được đăng ký theo Đạo luật Công ty năm 2007 có thể hoạt động kinh doanh tại Sri Lanka với hình thức là một chi nhánh, dự án, đầu mối hoặc văn phòng đại diện tuân theo các điều khoản và điều kiện được công bố trong Quy định Ngoại hối số 1 năm 2017, Công báo số 2045/56 (G 26507 (E) Đạo luật nước ngoài).

Đạo luật Doanh thu Nội địa năm 2017, được thực hiện vào ngày 01 tháng 4 năm 2018, bao gồm thuế suất doanh nghiệp ưu đãi đối với các khoản đầu tư vào các lĩnh vực cụ thể và trợ cấp vốn (khấu hao) đối với các khoản đầu tư vốn. Đạo luật BOI quy định hai loại phê duyệt đầu tư, một loại cho phép nhượng quyền và một loại không được phép nhượng quyền.

Sau khi nhận được chấp thuận của BOI, nhà đầu tư phải thành lập công ty trách nhiệm hữu hạn. Các công ty phải đăng ký với Cục Đăng ký Công ty. Tên đề xuất của công ty phải được Cơ quan đăng ký công ty chấp thuận. Tìm kiếm tên một công ty không giống các công ty khác có thể được thực hiện trực tuyến tại website của Cục Đăng ký Công ty Sri Lanka.

- Đơn đăng ký phải kèm theo các Điều khoản của Hiệp hội, sự đồng ý của các giám đốc ban đầu và tổng thư ký (Mẫu 18 và Mẫu 19), và đơn theo mẫu quy định (Mẫu 1). Các công ty được chấp thuận theo mục 17 của luật BOI phải đưa mục tiêu chính được BOI phê duyệt vào các Điều khoản của Hiệp hội. Phí đăng ký khoảng 100 USD. Có thể tải các mẫu đơn đăng ký từ Cục Đăng ký Công ty Sri Lanka.
- Theo Điều 2 của Luật Công ty năm 2007, mọi công ty phải có Thư ký Công ty. Các công ty cần thông báo công khai về việc thành lập thông qua Công báo của chính phủ và các quảng cáo trên báo và đăng ký với Cục Doanh thu Nội địa và Bộ Lao động. Một công ty nước ngoài như văn phòng liên lạc hoặc văn phòng đại diện cần chuyển các khoản tiền cần thiết để thiết lập và duy trì thông qua Tài khoản đầu tư hướng nội (IIA.)

Công ty nước ngoài có thể thành lập văn phòng chi nhánh dưới tên tương tự. Các tài liệu sau đây cần được gửi để xem xét: bản sao điều lệ có chứng thực, quy chế hoặc bản ghi nhớ và các điều khoản liên kết của công ty, bản sao có chứng thực về việc thành lập công ty, danh sách giám đốc, bản tuyên bố có đầy đủ địa chỉ của văn phòng đăng ký hoặc văn phòng chính của công ty và địa điểm kinh doanh chính ở Sri Lanka, giấy ủy quyền hợp lệ ủy quyền cho một công dân ở Sri Lanka thay mặt công ty và bản trích lục có chứng thực nghị quyết của các cổ đông xác nhận các hoạt động của văn phòng chi nhánh. Một văn phòng chi nhánh nước ngoài, văn phòng dự án hoặc một văn phòng tương tự cần đầu tư tối thiểu 200.000 USD hoặc tương đương, từ nguồn kiều hối được chuyển qua Tài khoản Đầu tư Hướng nội (IIA.) Lệ phí đăng ký một văn phòng chi nhánh là khoảng 370 USD.

Khi các tài liệu đã có sẵn, việc đăng ký một công ty mới sẽ mất khoảng 03 ngày. Việc đăng ký văn phòng chi nhánh mất từ 02 đến 04 tuần.

Thông tin liên hệ:

Cục đăng ký công ty, “Samagam Medura,”

Đại chỉ: 400 D.R. Wijewardane Mawatha, Colombo 10

Phone: 94-11-268-9212

Fax: 94-11-268-9211

Email: registrar@drc.gov.lk

4. Nhượng quyền thương mại

Nhượng quyền thương mại không phổ biến như các đại lý/ nhà phân phối. Các công ty địa phương tiếp tục bày tỏ sự quan tâm đến việc thu hút nhượng quyền của nước ngoài vào Sri Lanka, đặc biệt là khi du lịch quốc tế và mối quan hệ với hàng hóa và dịch vụ với nước ngoài đang tăng.

5. Tiếp thị trực tiếp

Tiếp thị trực tiếp thường diễn ra khi sản phẩm được bán một lần hoặc không thường xuyên. Các công ty có chi nhánh hoặc đại diện khu vực đã trực tiếp thâm nhập thị trường thành công, nhưng thường cần có một đại lý để thâm nhập thị trường. Các công ty mạo hiểm tham gia tiếp thị trực tiếp trong nước sẽ có lợi thế cạnh tranh về giá cả, vì

hoa hồng đại lý sẽ không làm tăng giá, nhưng một số công ty gặp phải yêu cầu thêm “hoa hồng” trong một số lĩnh vực nhất định.

6. Liên doanh/ Cấp phép

Hình thức liên doanh đã trở nên phổ biến trong những năm gần đây, đặc biệt là trong các dự án hướng tới xuất khẩu. Các công ty liên doanh được hưởng các ưu đãi và lợi ích về thuế như các công ty trong nước. Không có hạn chế về sở hữu nước ngoài, ngoại trừ một số lĩnh vực cụ thể.

7. Chuyển phát nhanh

Các nhà cung cấp dịch vụ chuyển phát nhanh hàng đầu tại thị trường Sri Lanka gồm: Domex, Certis Lanka, Pronto Lanka, Citypak, UPS International, FedEx, Prompt Xpress, TNT Sri Lanka, DHL International.

- Thời gian giao hàng tùy thuộc vào thời gian nhận hàng
- Ưu đãi giảm thuế chỉ áp dụng cho hàng mẫu, hàng hóa nhập khẩu qua đường chuyển phát nhanh và bưu kiện, liên quan đến kinh doanh, trị giá không quá 277 USD đối với Thuế nhập khẩu hải quan (CID) và 55 USD đối với Thuế giá trị gia tăng (VAT)

8. Thẩm định

Các công ty niêm yết đại chúng phải công bố kết quả tài chính đã được kiểm toán, kết quả này có thể được kiểm tra trước khi ký kết các thỏa thuận kinh doanh. Công ty môi giới chứng khoán cũng công bố các đánh giá công ty đối với các công ty niêm yết công khai. Fitch Ratings, Moody’s và Standard and Poor’s cung cấp thông tin xếp hạng cho các ngân hàng và tổ chức tài chính cũng như một số tập đoàn và công ty lớn.

Các công ty tư vấn kinh doanh và công ty luật có thể thực hiện việc thẩm định. Trong các giao dịch nhỏ hơn, thư tín dụng là một yêu cầu tiêu chuẩn đối với khách hàng tiềm năng, trong khi các tài liệu tham khảo ngân hàng và dữ liệu lịch sử có thể được kiểm tra trước khi chỉ định đại lý.

Các công ty nước ngoài ban đầu kinh doanh với các công ty hoặc nhà phân phối địa phương nên thực hiện việc thẩm định để đảm bảo độ tin cậy của các đối tác địa phương. Doanh nghiệp có thể tìm đến Đại sứ quán để được hỗ trợ xác minh tính xác thực của các công ty địa phương.

Hồ sơ Công ty Quốc tế (ICP) cung cấp chi phí thấp, kiểm tra lý lịch nhanh chóng và báo cáo thẩm định về người mua và đối tác tiềm năng. Báo cáo bao gồm dữ liệu thực tế cũng như đánh giá của Đại sứ quán để giúp các công ty nước ngoài đánh giá rủi ro, độ tin cậy và khả năng đối với các công ty nước ngoài đang tìm kiếm cơ sở kiểm tra lý lịch đối với các đối tác địa phương. Doanh nghiệp có thể tham khảo thêm thông tin tại website.

Các yếu tố và kỹ thuật bán hàng

1. Tổng quan

Thông thường giá thành là yếu tố quan trọng nhất trong việc bán hàng. Sản phẩm của có danh tiếng về chất lượng cao, nên chất lượng sản phẩm và dịch vụ hậu mãi cũng là những yếu tố quan trọng trong việc bán hàng tại thị trường Sri Lanka.

Nhận thức của người tiêu dùng cũng là một yếu tố bán hàng quan trọng. Nên chỉ định một đại lý/ nhà phân phối để tiếp thị và bán hàng. Hầu hết các giao dịch mua của chính phủ được thực hiện trên cơ sở chi phí và nguồn tài chính sẵn có, tùy thuộc vào việc đáp ứng các thông số kỹ thuật yêu cầu.

Tham gia các triển lãm khu vực là một phương pháp hiệu quả khác để tạo nhận thức và giới thiệu sản phẩm đến thị trường địa phương. Các sự kiện này có sự tham gia đồng đạo của giới thương mại và người tiêu dùng.

2. Xúc tiến thương mại và quảng cáo

Quảng cáo và tiếp thị đại chúng trên nhiều phương tiện là phổ biến. Báo chí, đài phát thanh và truyền hình đều chấp nhận các quảng cáo thương mại và việc tiếp thị trên internet thông qua phương tiện truyền thông xã hội đang phát triển khi lượng truy cập internet và sử dụng điện thoại di động tăng lên. Sri Lanka có một số tờ báo tiếng Anh, cũng như các tờ nhật báo bằng tiếng Sinhala và tiếng Tamil.

Colombo tổ chức một số triển lãm và hội chợ thương mại nhưng các hội chợ thu hút ít khách quốc tế tham gia.

Các tờ báo chính

- **Lanka Academic Network**

- + Lanka Page

- + Lanka Business Report

- + Sri Lanka Web Server
- + Economynext
- **Các tờ báo chính bằng ngôn ngữ Anh**
 - + Daily FT
 - + Daily Mirror
 - + Daily News
 - + The Island
 - + Sunday Observer
 - + Sunday Times
- **Các tờ báo chính bằng ngôn ngữ Sinhala**
 - + Dinamina
 - + Silumina
 - + Lankadeepa
- **Các tờ báo chính bằng ngôn ngữ Tamil**
 - Virakesari
- **Tạp chí kinh doanh**
 - + Echelon
 - + Business Today
 - + Lanka Monthly Digest
- **Các công ty quảng cáo chính**
 - + Grant McCann Erickson
 - + JWT, Sri Lanka
 - + Phoenix Ogilvy
 - + Leo Burnett Solutions Inc.

3. Định giá

Giá cả, yếu tố mua hàng quan trọng nhất, phải bằng với mức giá phổ biến trên thị trường. Một đại lý hoặc nhà phân phối địa phương có thể cung cấp các đề xuất hữu ích

và thông tin thị trường để cho phép các công ty đưa ra quyết định sáng suốt về giá thành. Một số công ty đã thành công trong việc đưa ra mức giá giới thiệu đặc biệt, thấp cho các sản phẩm tiêu dùng để có được chỗ đứng trên thị trường và phát triển nhận thức và lòng trung thành của khách hàng.

4. Dịch vụ bán hàng / Hỗ trợ khách hàng

Dịch vụ hậu mãi và hỗ trợ khách hàng đang ngày càng trở thành yếu tố quan trọng trong việc bán hàng tại thị trường Sri Lanka. Các công ty địa phương với các dịch vụ hỗ trợ toàn diện đã chứng tỏ sự thành công trong những năm qua. Các công ty nước ngoài nên xem xét yếu tố này khi chỉ định một đại lý.

5. Dịch vụ Chuyên nghiệp Địa phương

Kế toán dựa trên mô hình của Anh và thường được coi là linh hoạt và có năng lực. Nguồn của các chuẩn mực kế toán là Viện Kế toán Công chứng Sri Lanka và các chuẩn mực này thường xuyên được cập nhật để tương ứng với các chuẩn mực kế toán và kiểm toán quốc tế hiện hành. KPMG, Ernst and Young, PricewaterhouseCoopers và Deloitte có đại diện ở Sri Lanka.

Ngoài ra còn có nghiệp vụ pháp lý có trình độ. Luật thương mại của Sri Lanka gần như hoàn toàn mang tính luật định. Luật được hệ thống hóa trước khi độc lập vào năm 1948 và phản ánh văn bản và tinh thần của luật pháp Anh của thời đại đó. Nói chung, luật thương mại của Sri Lanka đã được sửa đổi để phù hợp với những thay đổi pháp lý của Anh. Tất cả các thỏa thuận được thực hiện với các đối tác và đại lý địa phương phải được thực hiện bằng văn bản. Trong trường hợp có bất kỳ tranh chấp hoặc vấn đề nào phát sinh, sẽ rất hữu ích nếu bạn có những biên bản bằng văn bản nhằm mục đích hỗ trợ một vụ việc pháp lý. Các công ty luật hàng đầu ở Sri Lanka cũng được liệt kê trong Danh sách Luật Quốc tế được xuất bản tại Anh. Tuy nhiên, hệ thống luật pháp còn chậm và cồng kềnh, và có những lo ngại về chính trị hóa cơ quan tư pháp.

Bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ

1. Quyền sở hữu trí tuệ

Sri Lanka đã đạt được những tiến bộ trong việc thiết lập các cơ chế bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ phù hợp với các tiêu chuẩn quốc tế. Chính phủ đã thực hiện các bước trong 5 năm qua để tích hợp các văn phòng liên quan và hợp lý hóa các hoạt động bảo vệ quyền sở hữu

trí tuệ, tuy nhiên, đại lý địa phương của các thương hiệu nước ngoài vẫn cho rằng việc thực thi bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ còn thiếu. Chính phủ Sri Lanka đã cam kết tham gia Nghị định thư Madrid, nhưng các luật cần thiết vẫn chưa được ban hành.

Chính phủ Sri Lanka đã nỗ lực cải thiện Văn phòng Sở hữu Trí tuệ Quốc gia (NIPO) bằng cách nâng cấp và hiện đại hóa cơ sở hạ tầng của cơ quan này, đồng thời tuyển dụng những nhân viên kiểm tra mới để kiểm tra nhãn hiệu và bằng sáng chế, kết quả là lượng tồn đọng trong các kỳ kiểm tra nhãn hiệu và bằng sáng chế đã giảm.

Trong khi việc thực thi quyền sở hữu trí tuệ đang được cải thiện, hàng giả, đặc biệt là hàng nhập khẩu, vẫn phổ biến rộng rãi và vấn đề vi phạm bản quyền âm nhạc và phần mềm được báo cáo là phổ biến. Các công ty nước ngoài trong các ngành công nghiệp ghi âm, phần mềm, phim, quần áo và sản phẩm tiêu dùng cho rằng việc thực thi và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ không đầy đủ sẽ làm suy yếu doanh nghiệp của họ ở Sri Lanka.

Sri Lanka có luật IPR toàn diện và một số người vi phạm đã bị buộc tội hoặc bị kết án. Chính phủ đưa ra chính sách công nghệ thông tin (CNTT) mới yêu cầu các cơ quan chính phủ phải sử dụng phần mềm mã nguồn mở hoặc phần mềm có bản quyền để làm bằng chứng cho những cải tiến về quyền sở hữu trí tuệ (mặc dù chính phủ vẫn chưa áp dụng hệ thống giám sát việc tuân thủ chính sách) và một số lĩnh vực - bao gồm quần áo, phần mềm, thuốc lá và điện tử đã báo cáo thành công trong việc chống hàng giả nhãn hiệu thông qua tòa án. Tuy nhiên, việc xử lý lại cơ quan tư pháp vẫn mất nhiều thời gian và thách thức. Cần có sự phối hợp tốt hơn giữa các cơ quan thực thi và các tổ chức chính phủ - chẳng hạn như Văn phòng Sở hữu Trí tuệ Quốc gia (NIPO), Hải quan Sri Lanka và Cảnh sát Sri Lanka cũng như các nguồn lực và đội ngũ nhân viên được đào tạo nhiều hơn - nhằm nâng cao cơ chế bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ của Sri Lanka. Mặc dù vi phạm quyền sở hữu trí tuệ là một hành vi phạm tội hình sự và dân sự, và có thể bị trừng phạt theo luật sở hữu trí tuệ, Sri Lanka không theo dõi và báo cáo về việc thu giữ hàng giả.

Sri Lanka là một bên tham gia các thỏa thuận lớn về sở hữu trí tuệ. Sri Lanka đã thông qua luật sở hữu trí tuệ vào năm 2003 nhằm đáp ứng các thỏa thuận quyền sở hữu trí tuệ song phương Hoa Kỳ - Sri Lanka và các khía cạnh liên quan đến thương mại của nghĩa vụ quyền sở hữu trí tuệ (TRIPS). Luật quản lý quyền tác giả và các quyền liên quan; kiểu dáng công nghiệp; bằng sáng chế, nhãn hiệu và nhãn hiệu dịch vụ; tên thương mại; thiết kế bố trí của mạch tích hợp; chỉ dẫn địa lý; cạnh tranh không lành

ạnh; cơ sở dữ liệu; chương trình máy tính; và thông tin không được tiết lộ (ví dụ: bí mật thương mại). Tất cả các nhãn hiệu, kiểu dáng, kiểu dáng công nghiệp, sáng chế đều phải đăng ký với Cục trưởng Cục Sở hữu trí tuệ. Không có quy định pháp luật nào về việc đăng ký quyền tác giả và bí mật kinh doanh.

Nhìn chung hệ sinh thái sở hữu trí tuệ ở Sri Lanka đã được cải thiện trong những năm gần đây, tuy nhiên, việc thiếu một chính sách chiến lược hiệu quả, sự phối hợp giữa các đơn vị có liên quan đến việc thực thi và thi hành luật đã dẫn đến việc các sản phẩm giả mạo vẫn được cung cấp tự do ở Sri Lanka.

Để biết thêm thông tin về luật quốc gia và đầu mối liên hệ tại các văn phòng sở hữu trí tuệ địa phương, vui lòng xem thêm thông tin tại website của WIPO và NIPO.

2. Môi trường luật

Chính phủ Sri Lanka đã thực hiện một số biện pháp trong những năm gần đây để phát triển hệ thống sở hữu trí tuệ..

Dưới đây là một số điểm nổi bật về những phát triển gần đây:

- Sri Lanka là thành viên WTO và là một bên của Công ước Paris và Berne, Hiệp ước Hợp tác Sáng chế (PCT) và Hiệp ước Luật Nhãn hiệu (TLT), cũng như Hiệp ước Marrakesh VIP.
- Chính phủ Sri Lanka đã thông qua Đạo luật Quyền Sở hữu Trí tuệ vào năm 2003, Đạo luật bao gồm bảo hộ Bản quyền, Bằng sáng chế và nhãn hiệu, nhằm đáp ứng các nghĩa vụ TRIPS của WTO.
- Đạo luật Quyền Sở hữu Trí tuệ, năm 2003 điều chỉnh quyền tác giả và các quyền liên quan; kiểu dáng công nghiệp; bằng sáng chế, thương hiệu và nhãn hiệu dịch vụ; tên thương mại; thiết kế bố trí của mạch tích hợp; chỉ dẫn địa lý; cạnh tranh không lành mạnh và thông tin không được tiết lộ (ví dụ: bí mật thương mại). Tất cả các nhãn hiệu, kiểu dáng, kiểu dáng công nghiệp, bằng sáng chế đều phải đăng ký với Cục trưởng Cục Sở hữu trí tuệ. Tuy nhiên, hiện nay chưa có quy định pháp luật nào về việc đăng ký quyền tác giả và bí mật kinh doanh. Xem thêm thông tin tại NIPO.
- Dự luật Bảo hộ giống cây trồng mới (quyền của người tạo giống) được soạn thảo năm 2001 vẫn đang chờ Nội các phê duyệt.
- Chính phủ Sri Lanka đã sửa đổi chính sách công nghệ thông tin vào năm 2009.

Chính sách sửa đổi công nghệ thông tin (CNTT) yêu cầu các cơ quan chính phủ chỉ sử dụng phần mềm được cấp phép hoặc mã nguồn mở. Xem thêm tại website.

- Năm 2010, chính phủ Sri Lanka đã thành lập một đơn vị đặc biệt chống vi phạm bản quyền và hàng giả trong Bộ phận Điều tra Hình sự (CID) của cảnh sát để giải quyết cụ thể các mối quan ngại về quyền sở hữu trí tuệ. CID là cơ quan điều tra chính của Sri Lanka và được thành lập vào năm 1870
- Chính phủ Sri Lanka cũng đã thành lập một đơn vị IPR trong Đơn vị Bảo trợ xã hội của Hải quan Sri Lanka để tập trung vào các vấn đề liên quan đến quyền sở hữu trí tuệ.
- Cục Hải quan Sri Lanka cũng đang nỗ lực phát triển cơ sở dữ liệu nhãn hiệu để thúc đẩy việc bảo vệ và thực thi quyền SHTT, mặc dù việc bảo vệ và thực thi vẫn chưa được thực hiện.

Xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ là một hành vi vi phạm có thể bị trừng phạt theo luật sở hữu trí tuệ với các hình thức xử lý hình sự và dân sự. Các quyền truy đòi dành cho chủ sở hữu bao gồm lệnh cấm vận, tịch thu và tiêu hủy hàng hóa vi phạm và đĩa hoặc dụng cụ được sử dụng để tạo ra các bản sao vi phạm; và cấm nhập khẩu và xuất khẩu. Hình phạt cho lần vi phạm đầu tiên lên đến 06 tháng tù hoặc phạt tiền lên đến 500.000 LKR (3200 USD), nhưng các hình phạt nhỏ hơn là tiêu chuẩn.

Bộ luật quản lý của Hải quan Sri Lanka cho phép cơ quan này có quyền bắt giữ các lô hàng bị nghi ngờ là hàng giả tại biên giới. Tuy nhiên, cảnh sát và cơ quan hải quan thường không chủ động tiến hành hành động chống lại những người vi phạm quyền sở hữu trí tuệ trừ phi nạn nhân thông báo cho cơ quan có thẩm quyền và làm việc với họ để đưa ra các hành động cưỡng chế.

3. Bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ

Tại Sri Lanka, quyền SHTT được bảo vệ theo Đạo luật Sở hữu trí tuệ số 36 năm 2003 (Đạo luật SHTT) và các quy định được đưa ra theo đạo luật này. Đạo luật SHTT chưa được cập nhật đầy đủ để đưa ra các điều khoản cần thiết cho việc bảo vệ quyền SHTT phù hợp với sự phát triển của công nghệ. Hơn nữa, có sự chậm trễ đáng kể trên thực tế đối với việc thực thi quy trình đăng ký, giải quyết tranh chấp, v.v... Không có lĩnh vực cụ thể nào khó có được bảo hộ sở hữu trí tuệ hoặc bị giới hạn trong việc bảo hộ hoặc thực thi. Tuy nhiên, có một số hạn chế nhất định về khả năng đăng ký sở hữu trí tuệ

liên quan đến một số hàng hóa do Bộ Bảo tồn Cuộc sống Hoang dã của Sri Lanka quy định (ví dụ: sừng, xương, ngà voi, xương cá voi, thú săn và yến sào).

Bán hàng cho khu vực công

1. Bán hàng cho Chính phủ

Nhiều giao dịch mua sắm của chính phủ được thực hiện thông qua đấu thầu công khai, thường được quảng cáo trên các phương tiện truyền thông địa phương và ngày càng tăng thông qua các trang web của chính phủ. Chính phủ đã công khai cam kết tuân theo các tiêu chuẩn quốc tế về mua sắm chính phủ nhưng việc thực hiện theo các tiêu chuẩn mua sắm quốc tế thường còn yếu, đặc biệt là đối với các dự án và hàng hóa không được tài trợ thông qua các tổ chức tài chính quốc tế. Các đại lý địa phương được thông tin đầy đủ có thể là chìa khóa để giành chiến thắng trong các cuộc đấu thầu này, mặc dù ngay cả những công ty địa phương được kết nối nhiều nhất cũng gặp khó khăn trong việc xử lý những vấn đề phức tạp trong quy trình đấu thầu của chính phủ. Trước đây, đặc tính kỹ thuật đấu thầu được soạn thảo để phù hợp với sản phẩm của một công ty cụ thể được gọi là thông lệ tiêu chuẩn. Người ta thường cho rằng quá trình đấu thầu thiếu tính minh bạch và thiếu trách nhiệm pháp lý trong hoạt động đấu thầu. Ngay cả trong những trường hợp khi một công ty nước ngoài thắng thầu, hợp đồng có thể bị hủy bỏ do tính kỹ thuật, thường là do sự thúc giục của đối thủ cạnh tranh. Thực tế việc chấp nhận các đề xuất không được yêu cầu mà không có các đấu thầu cạnh tranh vẫn tiếp tục và thiếu sự rõ ràng trong quy trình mua sắm chính phủ dẫn đến các báo cáo về tham nhũng quy mô lớn.

Các đại lý địa phương cũng thường đại diện cho nhiều hơn một nhà cung cấp nước ngoài, vì vậy khi họ gặp trở ngại, bao gồm các cáo buộc tham nhũng có thể xảy ra, họ mới miễn cưỡng lên tiếng vì e ngại điều này sẽ gây nguy hiểm đến các lợi ích kinh doanh khác. Đôi khi có thể khó có được đánh giá khách quan từ các đại lý địa phương.

Nhiều chính phủ tài trợ cho các dự án công trình công cộng thông qua việc vay vốn từ các Ngân hàng Phát triển Đa phương.

Sri Lanka không phải là một bên ký kết Hiệp định WTO về Mua sắm Chính phủ (GPA) nhưng đã là một quan sát viên của GPA từ tháng 4 năm 2003.

2. Tài trợ dự án

Các cơ quan đa phương cũng cung cấp các khoản cho vay dài hạn cho các dự án của chính phủ. Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB), Ngân hàng Thế giới và Cơ quan Hợp tác Quốc tế Nhật Bản (JICA) là những nguồn tài trợ chính cho dự án. Ngoài ra, các nhà tài trợ song phương, chẳng hạn như Ấn Độ, Nhật Bản và Đức, tài trợ cho các dự án lớn của chính phủ bằng cách cung cấp các khoản vay với ưu đãi dài hạn. Trung Quốc cũng là một bên cho vay quan trọng đối với các dự án quy mô lớn của chính phủ. Chính phủ gặp khó khăn trong việc vay thương mại nước ngoài để tài trợ cho dự án do lãi suất cao gây ảnh hưởng đến xếp hạng tín dụng hiện hành của quốc gia.

Ngoài cho khu vực công vay, ADB cũng cho khu vực tư nhân vay trực tiếp nhằm tài trợ cho các dự án. Tập đoàn Tài chính Quốc tế (IFC), thành viên của Nhóm Ngân hàng Thế giới hỗ trợ các dự án của khu vực tư nhân ở Sri Lanka dưới hình thức vốn chủ sở hữu và tài trợ nợ dài hạn. IFC cũng hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ.

Lợi nhuận giữ lại tài trợ cho khoảng 70% nhà đầu tư tư nhân, với khoản vay ngắn hạn tài trợ thêm 20% đầu tư. Thị trường chứng khoán và ở một mức độ thấp hơn, thị trường chứng khoán-doanh nghiệp cũng được sử dụng để huy động vốn.

Các công ty đăng ký tại Sri Lanka được phép vay ở nước ngoài. Vào tháng 6 năm 2016, CBSL đã xóa bỏ hạn mức vay tối đa. Hiện tại, thời hạn cho vay tối thiểu được phép là 03 năm.

Ngân hàng Xuất nhập khẩu Hoa Kỳ (USEXIM) có thể làm việc với người cho vay tư nhân của bạn để đảm bảo tài chính cho hoạt động bán hàng quốc tế. Người cho vay nhận được khoản vay “đảm bảo” từ EXIM, đảm bảo hoàn trả theo tỷ lệ % của khoản vay nếu người đi vay (tức là nhà xuất khẩu nước ngoài) không trả được nợ. Bạn có thể sử dụng khoản vay từ ngân hàng để trả cho lao động, nguyên vật liệu và các yếu tố đầu vào khác cần thiết để hoàn thành doanh số bán hàng. EXIM không thay thế ngân hàng tư nhân của bạn; mà chỉ đơn giản là hỗ trợ khoản vay của họ và tăng khả năng vay của bạn. USEXIM cũng cung cấp bảo hiểm tín dụng xuất khẩu. Thông tin thêm về các chương trình của USEXIM có tại: <https://www.exim.gov/>.

Tài trợ thương mại

1. Phương thức thanh toán

Phương thức thanh toán cho hàng hóa nhập khẩu có thể được thực hiện thanh toán theo thư tín dụng (L/C), bộ chứng từ (phương thức thanh toán giao chứng từ khi giao tiền (DP) hoặc phương thức thanh toán nhờ thu kèm chứng từ trả chậm (DA)) hoặc tạm ứng/ lập hóa đơn trả trước (AP). Hàng hóa cũng có thể được nhập khẩu vào Sri Lanka theo phương thức ký gửi, trong đó hàng hóa được nhập khẩu là sách và tạp chí định kỳ, hoặc cá cảnh được nhập khẩu để tái xuất. Thư tín dụng có giá trị lên đến 365 ngày. Được phép nhập khẩu theo phương thức tạm ứng. Việc thanh toán tạm ứng có thể được thực hiện thông qua hối phiếu ngân hàng, chuyển tiền qua thư hoặc thanh toán bằng điện chuyển tiền. Hàng hóa đã được tạm ứng phải được nhà nhập khẩu nhận trong vòng 90 ngày kể từ ngày chuyển tiền.

Các chứng từ cơ bản mà các ngân hàng thương mại yêu cầu đối với hàng nhập khẩu bao gồm hóa đơn, giấy chứng nhận bảo hiểm (nếu có) và chứng từ vận tải. Tùy thuộc vào sản phẩm và phương thức thanh toán, các chứng chỉ như chứng nhận xuất xứ, chứng nhận kiểm nghiệm và Bảng kê danh sách hàng hoá đóng thùng chi tiết cũng có thể được yêu cầu. Các chuyến hàng bằng đường hàng không có thể yêu cầu các giấy tờ tương tự như hàng đến bằng đường biển. Tất cả các chứng từ giao hàng liên quan đến hàng hóa nhập khẩu được thực hiện theo các phương thức thanh toán DP hoặc DA phải được chuyển tiếp bởi ngân hàng của nhà cung cấp hoặc nhà cung cấp đến một ngân hàng thương mại ở Sri Lanka để phát hành cho nhà nhập khẩu hàng hóa. Trong trường hợp các chứng từ gốc không được nhận đúng hạn, theo quyết định của ngân hàng, nhà nhập khẩu có thể xin bảo lãnh nhận hàng và có thể nộp bản sao của các chứng từ này cho ngân hàng xác nhận để thông quan hàng hóa. Nhà nhập khẩu cần thu xếp các chứng từ giao hàng gốc để ngân hàng liên quan nhận được trong vòng 30 ngày kể từ ngày xác nhận các bản sao.

Để thông quan hàng hóa, nhà nhập khẩu cần nộp các chứng từ giao hàng liên quan có xác nhận của ngân hàng thương mại và các tờ khai hải quan cho Cục Hải quan Sri Lanka. Trong trường hợp nhập khẩu được thực hiện theo phương thức tạm ứng (AP), thì hàng hóa sẽ được giải phóng khi nộp chứng từ thanh toán hợp lệ, chẳng hạn như xác nhận của ngân hàng. Trong trường hợp nhập khẩu theo phương thức ký gửi, hàng hóa sẽ được hải quan giải phóng khi nộp chứng từ thông quan.

2. Hệ thống ngân hàng

Hệ thống ngân hàng của Sri Lanka khá đa dạng, bao gồm Ngân hàng Trung ương Sri Lanka (CBSL), hai ngân hàng thương mại quốc doanh lớn (Ngân hàng Ceylon và Ngân hàng Nhân dân), 11 ngân hàng thương mại tư nhân trong nước, 13 ngân hàng nước ngoài, 01 ngân hàng tiết kiệm quốc gia, 01 ngân hàng phát triển khu vực, 02 ngân hàng địa ốc và 03 ngân hàng đặc biệt được cấp phép. Citibank N.A. là ngân hàng Hoa Kỳ duy nhất hoạt động tại Sri Lanka. Các ngân hàng thương mại trong nước có các chi nhánh hoạt động trên khắp hòn đảo. Tất cả các ngân hàng thương mại vận hành các đơn vị ngân hàng ngoại tệ và quản lý các doanh nghiệp chuyên dụng và thực hiện các dự án kinh doanh doanh ra nước ngoài và các dự án tài chính ra nước ngoài đã được BOI phê duyệt. CBSL chịu trách nhiệm quản lý và giám sát hệ thống ngân hàng của Sri Lanka. Khung pháp lý bao gồm Đạo luật tiền tệ và Đạo luật ngân hàng. Ngân hàng Trung ương được trao quyền ban hành các chỉ thị chi tiết cho các ngân hàng thương mại. Năm 1993, Sri Lanka đã thông qua hướng dẫn về vốn của Hiệp định Basel dành cho các ngân hàng thương mại. Sri Lanka đã thông qua các tiêu chuẩn vốn Basel III vào năm 2017 và các yêu cầu về vốn đối với các ngân hàng Sri Lanka đã tăng lên. Theo Ngân hàng Trung ương, trong năm 2019, khu vực ngân hàng duy trì tỷ lệ vốn ở mức vừa đủ. Ngân hàng Trung ương đã yêu cầu các ngân hàng tăng cường yêu cầu vốn tối thiểu trước ngày 31 tháng 12 năm 2022.

Sri Lanka đã thông qua Chuẩn mực Báo cáo Tài chính Quốc tế (IFRS) vào tháng 01 năm 2012 bằng cách ban hành Chuẩn mực Báo cáo Tài chính Sri Lanka và Chuẩn mực Kế toán Sri Lanka. Các ngân hàng thương mại phải tuân thủ các chuẩn mực kế toán này và các hướng dẫn của Ngân hàng Trung ương. Vào tháng 01 năm 2018, Sri Lanka đã thông qua các tiêu chuẩn IFRS9 mới do Hội đồng Chuẩn mực Kế toán Quốc tế đưa ra, yêu cầu các ngân hàng trích lập dự phòng cho các khoản lỗ trong tương lai và đưa ra các quy tắc mới để phân loại tài sản tài chính và mô hình kế toán phòng ngừa rủi ro.

3. Kiểm soát ngoại hối

Sri Lanka đã loại bỏ các hạn chế kiểm soát hối đoái đối với các giao dịch tài khoản vãng lai có hiệu lực từ ngày 15 tháng 3 năm 1994. Sri Lanka đã nới lỏng kiểm soát hối đoái đối với một số loại giao dịch tài khoản vốn bắt đầu từ năm 2010. Đạo luật Ngoại hối mới đã được ban hành vào năm 2017 nhằm tự do hóa hơn nữa các giao dịch vốn.

Nếu một dự án nhận được BOI phê duyệt, thì dự án này thường tránh được các biện pháp kiểm soát vốn. Tuy nhiên, trong thời điểm cán cân thanh toán gặp khó khăn, chính phủ có xu hướng áp đặt các biện pháp kiểm soát đối với các giao dịch ngoại hối liên quan đến tài khoản vãng lai. Tháng 4 năm 2020, Sri Lanka đã áp đặt các hạn chế đối với việc chuyển tiền ra nước ngoài để đầu tư vốn và cũng áp dụng các biện pháp kiểm soát nhập khẩu như một biện pháp để giảm bớt áp lực lên tiền tệ. Ngân hàng Trung ương cũng đưa ra hệ thống giám sát doanh thu từ xuất khẩu. Tất cả các nhà xuất khẩu được yêu cầu cung cấp thông tin chi tiết về doanh thu từ xuất khẩu theo hàng quý cho Ngân hàng Trung ương.

Thương mại điện tử

Thương mại điện tử là một ngành kinh doanh đang phát triển ở Sri Lanka. Tất cả các ngân hàng thương mại đều có dịch vụ ngân hàng trực tuyến. Các công ty du lịch, khách sạn và một vài nhà bán lẻ lớn có dịch vụ giao dịch trực tuyến. Các công ty thương mại điện tử cung cấp tạo cơ hội cho các khách hàng ở Sri Lanka tiếp cận hàng triệu sản phẩm trên toàn cầu. Chính phủ đã cam kết tăng cường sử dụng các ứng dụng và thanh toán trực tuyến cho các dịch vụ của chính phủ. Ngoài ra, chính phủ cũng có các website dành cho việc khai thuế, nộp thuế, gia hạn giấy phép doanh thu.

Ở Sri Lanka, hầu hết các trang web thương mại điện tử toàn cầu, bao gồm cả PayPal, đều được sử dụng để mua hàng hóa ở nước ngoài nhưng có những hạn chế do thiếu cơ chế hoàn tiền và nhận thanh toán nội địa. Mức thuế 2,5% áp dụng đối với việc sử dụng thẻ tín dụng do các ngân hàng Sri Lanka phát hành cho các giao dịch chuyển đổi thành ngoại tệ. Các giao dịch bằng nội tệ được miễn thuế này.

Chính phủ hiện đang sử dụng cổng dịch vụ điện tử để hợp lý hóa một số dịch vụ của chính phủ. Cục Doanh thu Nội địa gần đây đã cho phép nộp tờ khai thuế qua cổng dịch vụ web Doanh thu Nội địa. Giấy phép doanh thu phương tiện vận tải có thể được gia hạn trực tuyến.

1. Đánh giá hành vi của người mua trên thị trường hiện nay

Các trang web Thương mại điện tử B2C trong nước đã có sự tăng trưởng đáng kể kể từ trong vài năm qua. Nhiều loại sản phẩm tiêu dùng bao gồm hàng tạp hóa và thực phẩm phụ, quần áo và đồ điện tử có thể được mua thông qua các trang web Thương mại điện tử như Kapruka,

Daraz, Takas, Keellssuper. Ngày càng nhiều các doanh nghiệp vừa và nhỏ cũng sử dụng các trang mạng xã hội để quảng cáo sản phẩm, nhận đơn đặt hàng và chấp nhận thanh toán.

Thương mại điện tử xuyên biên giới được giới hạn trong việc mua các sản phẩm từ các trang web phổ biến ở nước ngoài như eBay và Amazon. Nhiều công ty Thương mại điện tử địa phương bán hàng hóa nhập khẩu.

2. Quy tắc & Quy định Bán hàng Thương mại Điện tử địa phương

Đạo luật giao dịch điện tử số 19 năm 2006 tạo điều kiện thuận lợi dành cho Thương mại điện tử bằng cách loại bỏ các rào cản pháp lý và đảm bảo tính chắc chắn về mặt pháp lý cả trong phạm vi Sri Lanka và quốc tế. Một số luật khác cũng hỗ trợ Thương mại điện tử như Đạo luật về bằng chứng số 14 năm 1995, Đạo luật về hệ thống thanh toán và quyết toán số 28 năm 2005, Đạo luật về gian lận thiết bị thanh toán số 30 năm 2006 và Đạo luật về tội phạm máy tính số 24 năm 2007. Sri Lanka phê chuẩn Công ước của Liên hợp quốc về ủy thác điện tử (UNECC) vào năm 2015, chính phủ đã sửa đổi Đạo luật giao dịch điện tử vào năm 2017 để cung cấp giá trị pháp lý cao hơn cho các nhà cung cấp và Doanh nghiệp thương mại điện tử, đồng thời đảm bảo giá trị quốc tế của các hợp đồng điện tử đó.

Hiện tại, Sri Lanka không có cơ quan địa phương quản lý các doanh nghiệp Thương mại điện tử. Sự cạnh tranh ngày càng tăng từ các trang Thương mại điện tử quốc tế như <https://www.booking.com> và Airbnb đã dẫn đến việc Hiệp hội Khách sạn Du lịch Sri Lanka (THASL) yêu cầu chính phủ xem xét điều chỉnh các doanh nghiệp Thương mại Điện tử.

3. Quyền sở hữu trí tuệ của Thương mại Điện tử

Quyền sở hữu trí tuệ của Thương mại Điện tử được bảo vệ theo một số luật như sau: Đạo luật Bằng chứng (các Điều khoản đặc biệt) số 14 năm 1995, Đạo luật sở hữu trí tuệ số 36 năm 2003, Đạo luật giao dịch điện tử số 19 năm 2006 và Đạo luật tội phạm máy tính số 24 năm 2007. Người vi phạm cung cấp sản phẩm giả để bán trực tuyến có thể phải chịu trách nhiệm theo luật Sở hữu trí tuệ.

4. Hệ sinh thái của nhà cung cấp dịch vụ kinh doanh thương mại điện tử địa phương

Việc truy cập internet ngày càng phát triển. Theo báo cáo của Liên minh Viễn thông Quốc tế (ITU) vào năm 2018, 58,8% dân số sử dụng dịch vụ truy cập internet tốc độ cao và 34,1% dân số sử dụng internet thường xuyên. Tỷ lệ sử dụng điện thoại di động cũng cao,

đạt 115,1 trên 100 dân. Các công ty viễn thông tư nhân của Sri Lanka đã dẫn đầu việc mở rộng 3G và 4G và đã bắt đầu ứng dụng thí điểm công nghệ 5G. Các tổ chức tài chính cũng đang phát triển các dịch vụ liên quan đến cổng thanh toán để cung cấp các dịch vụ thanh toán trực tuyến đáng tin cậy nhằm hỗ trợ việc mở rộng Thương mại điện tử.

Hiện tại không có sự kiện trong nước nào tập trung vào thương mại điện tử.

Chương 4: Tiêu chuẩn, qui định và Hải quan

Rào cản thương mại

1. Cấm và hạn chế nhập khẩu

Cổng Thông tin Thương mại Sri Lanka mới được phát triển là website tổng hợp thông tin liên quan đến xuất nhập khẩu từ Sri Lanka. Được điều hành bởi Bộ Thương mại, cổng thông tin cung cấp một cổng trực quan, hữu ích, có thể truy cập để các doanh nghiệp truy cập thông tin quy định và thủ tục quan trọng cần thiết cho việc xuất khẩu, nhập khẩu và quá cảnh hàng hóa. Sáng kiến này cũng phù hợp với cam kết của chính phủ đối với các yêu cầu của Tổ chức Thương mại Thế giới nhằm tuân thủ Điều 1 của Hiệp định Tạo thuận lợi Thương mại.

Vào tháng 10 năm 2018, chính phủ đã ban hành các biện pháp chính sách mới bao gồm yêu cầu ký quỹ thư tín dụng đối với việc nhập khẩu phương tiện cơ giới cá nhân và một số mặt hàng tiêu dùng nhập khẩu không thiết yếu. Hơn nữa, vào tháng 4 năm 2020, chính phủ đã đưa ra một loạt lệnh đình chỉ tạm thời đối với các mặt hàng “không thiết yếu” như một biện pháp giảm bớt nhu cầu ngoại tệ quá mức sau khi chính phủ đưa ra biện pháp kích thích tài chính nhằm giúp đỡ các ngành bị ảnh hưởng bởi COVID-19. Danh sách đầy đủ các mặt hàng có thể được tìm thấy trên Cục Kiểm soát Xuất nhập khẩu. Mặc dù việc đình chỉ đã được gia hạn vào tháng 6 năm 2020 và tháng 01 năm 2021, nhưng vẫn cho phép các trường hợp ngoại lệ nếu sản phẩm nhập khẩu dùng để gia tăng giá trị hoặc tái xuất khẩu.

Sri Lanka đã ban hành luật về thuế chống bán phá giá và thuế đối kháng mới và luật về các biện pháp phòng vệ vào năm 2018 để bảo vệ các ngành công nghiệp trong nước khỏi việc bán phá giá, đồng thời áp dụng các biện pháp phòng vệ trong trường hợp nhập khẩu tăng đột biến hoặc có nguy cơ gây ra thiệt hại cho ngành sản xuất trong nước. Tuy nhiên, các luật này sẽ không có hiệu lực cho đến khi chính phủ công bố các quy định thực hiện.

Chính phủ đã bỏ hầu hết các biện pháp kiểm soát giấy phép, một số mặt hàng còn phải kiểm soát giấy phép chủ yếu là vì lý do sức khỏe và an ninh quốc gia. Gia cầm và một số loại hàng hóa nông nghiệp phải bị kiểm soát giấy phép nhập khẩu và các mặt hàng nông nghiệp cũng yêu cầu phải có chứng nhận không biến đổi gen. Sri Lanka có quyền

cấm các mặt hàng nông nghiệp biến đổi gen trên cơ sở nguyên tắc phòng ngừa. Việc nhập khẩu thịt gà bị cấm; tuy nhiên, đây là một biện pháp bảo hộ thương mại.

Việc nhập khẩu thuốc phải được sự chấp thuận của Ủy ban Thuốc và Thiết bị Mỹ phẩm của Bộ Y tế.

Bộ Quốc phòng kiểm soát việc nhập khẩu súng và đạn dược để sử dụng cho các lực lượng vũ trang, cảnh sát và an ninh dân sự. Một số mặt hàng liên quan đến quân sự hoặc mặt hàng về công nghệ hay thiết bị được thiết kế hay phù hợp với cả mục đích dân sự và quân sự (lưỡng dụng) đều bị cấm hoặc bị kiểm soát. Radar, thiết bị nhìn ban đêm, đèn beta, xe bọc thép, thiết bị phát hiện nổ, thiết bị gây nhiễu kỹ thuật số, đèn chiếu hồng ngoại, thiết bị GPS và thiết bị chỉ định laze đều bị cấm. Việc nhập khẩu thiết bị phạm vi dò tìm laser / radar dò tìm và camera đo nhiệt độ phải được Bộ Quốc phòng phê duyệt. Đồ chơi điều khiển từ xa cũng phải được cấp phép quản lý vì lý do an ninh cộng đồng. Hạn chế đối với việc nhập khẩu các hóa chất độc hại và thuốc trừ sâu. Máy điều hòa không khí và tủ lạnh đã qua sử dụng và được tân trang lại đang được cấp phép kiểm soát về bảo vệ môi trường.

2. Hàng rào Hải quan và Tạo thuận lợi Thương mại

Thuế được tính theo giá trị giao dịch thực tế của hàng hóa (được chứng minh bằng hóa đơn thương mại hoặc hợp đồng mua bán khác). Nếu không thể xác định giá trị của hàng hóa bằng phương pháp này, Hải quan Sri Lanka sẽ cố gắng xác định giá trị của hàng hóa bằng các phương pháp phù hợp với Điều 7 của Hiệp định chung về thuế quan và mậu dịch (GATT). Khi cơ quan hải quan không chấp nhận trị giá khai báo và xác định trị giá theo quy định của GATT thì người nhập khẩu có quyền khiếu nại quyết định đó lên Tổng cục trưởng Cục Hải quan. Pháp lệnh Hải quan cho phép nhà nhập khẩu tạm thời thông quan hàng hóa nhập khẩu khỏi nơi tạm giữ của Hải quan để chờ quyết định cuối cùng về giá trị. Tuy nhiên, tùy chọn này không khả thi cho nhà nhập khẩu khi bị nghi ngờ có gian lận. Các công ty nước ngoài e ngại rằng hệ thống định giá của Hải quan Sri Lanka dễ bị lạm dụng và không được áp dụng nhất quán.

Ngoài ra, Mục 153 (2) (b) của Pháp lệnh Hải quan cho phép nhân viên hải quan nhận 50% tiền phạt áp dụng đối với các vi phạm hải quan khác nhau. Số tiền nhận được từ việc bán hàng bị tịch thu được đưa vào Quỹ khen thưởng công chức Hải quan. Một số

công ty nước ngoài cho biết việc này tạo ra động lực cho các nhân viên hải quan thực hiện các hành vi không chính đáng.

Chính phủ Sri Lanka đã thực hiện các bước để cải thiện thuận lợi hóa thương mại phù hợp với Hiệp định Tạo thuận lợi Thương mại của WTO. Ủy ban Tạo thuận lợi Thương mại Quốc gia (NTFC) được thành lập vào năm 2016. Sri Lanka đã ra mắt cổng thông tin thương mại trực tuyến vào tháng 7 năm 2018. Tất cả thông tin bắt buộc liên quan đến thương mại đều có sẵn trên cổng thông tin kể từ tháng 11 năm 2020.

3. Các rào cản tiếp cận thị trường khác

a) Kiểm soát giá

Cơ quan các vấn đề của người tiêu dùng của Sri Lanka (CAA) đưa ra mức giá bán lẻ tối đa (MRP) cho các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu. Các mặt hàng chịu sự điều chỉnh của MRP bao gồm đậu lăng, đậu gà, bột mì, ớt khô, cá đóng hộp, sữa bột, đường, các loại gạo nhập khẩu, hành nhập khẩu, thịt gà và khoai tây nhập khẩu. Các nhà nhập khẩu thực phẩm đã vận động chính phủ loại bỏ MRP với ý kiến cho rằng mức giá tiêu chuẩn là không thực tế đối với môi trường thay đổi của thị trường quốc tế và sự biến động tiền tệ. Năm 2020 và năm 2021, MRP của một số mặt hàng thực phẩm đã được sửa đổi. Những người ủng hộ chính sách đã thúc giục chính phủ đảo ngược quyết định can thiệp vào thị trường vốn đã cạnh tranh.

b) Dược phẩm

Thiếu cơ chế đảm bảo chất lượng phù hợp và cơ chế giá hiện tại đang gây khó khăn cho các công ty dược phẩm toàn cầu hoạt động tại thị trường Sri Lanka. Vào tháng 5 năm 2019, Cơ quan Quản lý Thuốc Quốc gia (NMRA), thuộc Bộ Y tế, đã thiết lập MRP cho 60 loại thuốc thiết yếu. Chính phủ cũng đã áp dụng biện pháp kiểm soát giá đối với thủy tinh thể nhân tạo vào tháng 2 năm 2017 và kiểm soát giá đối với stent (khung đỡ được làm bằng kim loại đặt trong lòng động mạch vành, chúng có mục đích mở rộng lòng động mạch vành bị hẹp và giữ nó không bị hẹp lại) vào tháng 8 năm 2017. Sri Lanka nhập khẩu khoảng 85% thuốc chữa bệnh theo nhu cầu. Chính phủ đã không có hành động để tăng giá bán lẻ tối đa của thuốc để bù đắp cho sự mất giá của đồng rupee. Ngành công nghiệp dược phẩm đã thúc giục chính phủ xây dựng các biện pháp kiểm soát giá liên quan đến khấu hao tiền tệ đối với thuốc và thiết bị y tế. Theo các nguồn tin trong ngành, các công ty dược phẩm toàn cầu cho biết họ sẽ rút một số

sản phẩm khỏi Sri Lanka do thiếu cơ chế định giá hiệu quả. Chính phủ Sri Lanka thúc đẩy sản xuất dược phẩm tại địa phương thông qua bảo lãnh mua lại.

4. Rào cản kỹ thuật đối với thương mại

Sri Lanka đã ban hành Quy định về Thực phẩm (Mã màu cho lượng đường) năm 2016, yêu cầu dán nhãn đồ uống có ga, sản phẩm uống liền không phải là các sản phẩm làm từ sữa và nước trái cây. Vào tháng 11 năm 2017, chính phủ đã áp thuế tiêu thụ đặc biệt là 12 Rupee Sri Lanka (LKR) cho mỗi lít hoặc 0,50 LKR cho mỗi gam đường (tương đương 2,85 USD/kg đường) có trong đồ uống, tùy theo mức nào cao hơn, nhằm ủng hộ chiến dịch chống bệnh tiểu đường của chính phủ. Các quy định về nhãn mác và thuế tiêu thụ đặc biệt đều được áp dụng với đầu vào hạn chế từ ngành đồ uống và có rất ít thời gian để ngành phản ứng và thực hiện các thay đổi. Kể từ khi thực hiện thuế tiêu thụ đặc biệt dành cho đồ uống năm 2017, ngành công nghiệp nước ngọt có ga Sri Lanka đã mất khoảng 35% tổng sản lượng bán hàng trong khi gánh nặng thuế tăng lên gần 50% tổng doanh thu. Chính phủ đã xem xét các khoản thuế bổ sung đối với ngành công nghiệp nước giải khát và nước ngọt có ga. Quy định về nhãn mác và thuế ảnh hưởng đến doanh số bán hàng của các công ty nước ngoài và các nhà sản xuất trong nước.

5. Các biện pháp vệ sinh và kiểm dịch động thực vật

a) Công nghệ sinh học

Sri Lanka yêu cầu sự chấp thuận của Cục trưởng Cục Thực phẩm về việc nhập khẩu hoặc bán các sản phẩm có nguồn gốc từ kỹ thuật di truyền (GE) dành cho người tiêu dùng. Tuy nhiên, Sri Lanka không có cơ chế phê duyệt hoạt động cho các sản phẩm GE và kết quả là Sri Lanka có lệnh cấm đối với hạt giống và các sản phẩm nông nghiệp khác có nguồn gốc từ GE. Sri Lanka yêu cầu tất cả các mặt hàng nông sản nhập khẩu phải kèm theo giấy chứng nhận rằng hàng hóa đó là “không phải là sản phẩm có nguồn gốc từ kỹ thuật di truyền”. Quy trình kiểm dịch chung đối với việc nhập khẩu thực vật và sản phẩm có nguồn gốc từ thực vật quy định rằng “sinh vật biến đổi gen (GMOs)” và “sinh vật biến đổi gen sống (LMO)” không được phép nhập khẩu vào Sri Lanka. Các sản phẩm thực phẩm dành cho người tiêu dùng có chứa thành phần GE phải được dán nhãn.

b) Sản phẩm gia cầm

Sri Lanka chỉ cho phép nhập khẩu các sản phẩm gia cầm từ các quốc gia chưa bao giờ báo cáo bùng phát dịch cúm gia cầm độc lực cao (HPAI) hoặc chỉ sau 6 tháng kể từ khi một quốc gia thông báo với Tổ chức Thú y Thế giới (OIE) khu vực cụ thể không có cúm gia cầm. Điều này là bất chấp việc OIE khuyến cáo rằng các khu vực bị ảnh hưởng bởi dịch cúm gia cầm có thể khôi phục việc giao thương sau 3 tháng kể từ lần phát hiện cuối cùng. Tuy nhiên, bắt đầu từ năm 2018, Sri Lanka đã nói lỏng các quy định đối với các sản phẩm gia cầm của nước ngoài, cho phép nhập khẩu từ các khu vực có tình trạng dịch bệnh an toàn trong 3 tháng, tùy thuộc vào đánh giá rủi ro đối với mỗi lô hàng. Hiện tại, thịt gà chỉ được phép chế biến tái xuất. Sản phẩm gia cầm phải chịu sự quản lý cấp phép nhập khẩu. Cấm nhập khẩu thịt gà. Các loại thịt gia cầm khác được phép nhập khẩu.

c) Sản phẩm thịt

Cơ quan thú y Sri Lanka quy định thời gian cụ thể để tiến hành các xét nghiệm vi sinh đối với các lô hàng thịt. Ngoài ra, cơ quan chức năng này đôi khi từ chối nhập khẩu dựa trên các phương pháp kiểm tra không phù hợp với những quy định được nêu trong quy định của quốc gia hoặc giấy phép nhập khẩu. Các nhà chức trách chỉ chấp nhận xét nghiệm do Viện Nghiên cứu Y khoa (MRI) có trụ sở tại Colombo thực hiện. Vào tháng 3 năm 2020, MRI đã được công nhận theo tiêu chuẩn quốc tế ISO / IEC 17025: 2005 - các yêu cầu chung về năng lực của các phòng thử nghiệm và hiệu chuẩn. Bất kỳ kết quả âm tính nào có trong các mẫu xét nghiệm thì các nhà nhập khẩu đều bị yêu cầu tái xuất lô hàng. Thời gian kết thúc việc kiểm tra lô hàng kéo dài khiến nhà nhập khẩu có nguy cơ mất quyền yêu cầu bảo hiểm vì nhiều công ty bảo hiểm chỉ bảo hiểm trong một thời gian giới hạn. Tất cả các sản phẩm thịt đều phải đăng ký kiểm tra. Thịt bò được chấp thuận tại các cửa hàng bán lẻ và nhà hàng; tuy nhiên, thịt lợn chỉ dành cho các nhà hàng.

d) Mua sắm của Chính phủ

Việc mua sắm của chính phủ đối với hầu hết hàng hóa và dịch vụ ở Sri Lanka chủ yếu được thực hiện thông qua quy trình đấu thầu công khai. Một số đấu thầu chỉ mở cho các nhà cung cấp đã đăng ký. Việc mua sắm cũng diễn ra ngoài quy trình đấu thầu cạnh tranh thông thường. Nhiều lo ngại được đưa ra về sự thiếu minh bạch và trách nhiệm giải trình trong quá trình đấu thầu. Các tiêu chuẩn đấu thầu thường được phát triển để phù hợp với một công ty cụ thể. Ngay cả trong những trường hợp khi một công ty nước ngoài thắng thầu, hợp đồng có thể bị hủy bỏ do tính kỹ thuật, thường là

do sự thúc giục của đối thủ cạnh tranh. Thực tế việc chấp nhận các đề xuất không được yêu cầu mà không có các đấu thầu cạnh tranh vẫn tiếp tục và thiếu sự rõ ràng trong quy trình mua sắm của chính phủ dẫn đến các báo cáo về tham nhũng có quy mô lớn.

Sri Lanka không phải là một bên ký kết Hiệp định WTO về Mua sắm Chính phủ (GPA) nhưng đã là một quan sát viên của GPA từ tháng 4 năm 2003.

e) Các rào cản dịch vụ

- **Dịch vụ phân phối (bao gồm cả dịch vụ hậu cần) và Chuyển hàng nhanh**

Sri Lanka không đưa ra biện pháp xử lý tối thiểu về việc áp thuế đối với các lô hàng đầu vào. Hơn nữa, các nhà chức trách sân bay không có sự đãi ngộ ưu đãi dành cho các hãng hàng không vận chuyển hàng hóa nhanh. Thay vào đó, các chuyến hàng chuyên phát nhanh phải trải qua quy trình kiểm tra thông thường của an ninh và các nhà quản lý sân bay, điều này gây chậm trễ đối với việc thông quan.

- **Dịch vụ tài chính (bao gồm cả dịch vụ ngân hàng)**

Hiện tại, tất cả các ngân hàng nước ngoài ở Sri Lanka đều hoạt động dưới dạng chi nhánh. Tất cả các ngân hàng hoạt động tại Sri Lanka, bao gồm cả các ngân hàng nước ngoài, được yêu cầu thành lập hai chi nhánh bên ngoài tỉnh miền tây cho mỗi chi nhánh mới được thành lập tại tỉnh miền tây. Ngân hàng Trung ương cũng yêu cầu tất cả các ngân hàng hoạt động tại Sri Lanka cho vay nông nghiệp với mức tối thiểu là 10%.

Mức thuế 2,5% áp dụng đối khi sử dụng thẻ tín dụng do các ngân hàng Sri Lanka phát hành đối với các giao dịch được thực hiện bằng ngoại tệ. Các giao dịch bằng nội tệ được miễn thuế này. Do đó, các công ty Thương mại điện tử của nước ngoài, định giá hàng hóa bằng USD, phải đối mặt với chi phí lớn hơn so với các đối thủ cạnh tranh địa phương khi bán hàng tại thị trường Sri Lanka.

- **Dịch vụ bảo hiểm**

Chỉ các công ty được thành lập tại Sri Lanka mới có thể đăng ký cung cấp dịch vụ bảo hiểm. Các công ty bảo hiểm nước ngoài cung cấp dịch vụ bảo hiểm sức khỏe cho người Sri Lanka phải bán thông qua một nhà môi giới bảo hiểm đã đăng ký tại Sri Lanka và bị hạn chế đối với các sản phẩm bảo hiểm mà các công ty bảo hiểm địa phương không bán. Chính phủ Sri Lanka yêu cầu tất cả các công ty bảo hiểm nói chung phải nhượng lại 20% số tiền tái bảo hiểm của họ cho quỹ bảo hiểm do nhà nước điều hành.

- **Dịch vụ Nghe nhìn**

Năm 1999, Sri Lanka đã áp đặt các hạn chế đối với số lượng phim nước ngoài có thể được nhập khẩu để chiếu tại rạp và yêu cầu tất cả các phim phải được nhập khẩu bởi Tổng công ty Điện ảnh Quốc gia thuộc sở hữu Nhà nước. Vào năm 2002, Sri Lanka đã thay đổi các quy tắc và thành lập 5 đơn vị khác nhau, được gọi là “circuit” (Một chuỗi các rạp hát hoặc rạp chiếu phim, v.v. thuộc một quản lý duy nhất) có thể nhập khẩu phim nước ngoài, gồm 4 đơn vị phim tư nhân và 1 nhà nước quản lý, nhưng vẫn giữ nguyên giới hạn hạn ngạch. Các hạn chế hiện tại giới hạn số lượng phim tiếng Anh nhập khẩu là 65 phim mỗi năm (13 phim/ đơn vị). Vào năm 2018, các nhà nhập khẩu Sri Lanka đã gần đạt đến giới hạn tổng cộng 65 phim và phải hướng đến việc "dò tìm" các hạn ngạch còn sót lại ở các chuỗi khác nhau cho. Tổng thể quy trình nhập khẩu phim nước ngoài vẫn chưa rõ ràng.

Sri Lanka áp thuế đối với các bộ phim, chương trình và quảng cáo nước ngoài được chiếu trên truyền hình. Vào năm 2017, chính phủ đã tăng thuế đối với các bộ phim và phim truyền hình nước ngoài lồng tiếng bằng tiếng Sinhala và Tamil từ 90.000 LKR cho mỗi tập phim dài 30 phút (khoảng 515 USD) lên 150.000 LKR (khoảng 857 USD). Các chương trình truyền hình nước ngoài ở dạng gốc (không có lồng tiếng) bị đánh thuế 100.000 LKR (khoảng 571 USD) cho mỗi tập phim 30 phút. Phim nước ngoài ở dạng nguyên bản bị đánh thuế 200.000 LKR (tương đương 1.142 USD). Tỷ lệ cao hơn áp dụng cho các chương trình truyền hình được phát lại. Quảng cáo thương mại nước ngoài bị đánh thuế 500.000 LKR (khoảng 2.857 USD) trong 6 tháng đầu tiên và 1.000.000 LKR (khoảng 5.714 USD) trong 6 tháng tiếp theo. Cần có sự chấp thuận của chính phủ đối với tất cả các bộ phim và chương trình nước ngoài được chiếu trên truyền hình.

6. Cấp phép nhập khẩu

Sri Lanka yêu cầu giấy phép nhập khẩu cho hơn 400 mặt hàng 6 số theo Biểu thuế quan hài hòa (HTS), chủ yếu vì lý do sức khỏe, môi trường và an ninh quốc gia. Nhà nhập khẩu phải trả phí để nhận được giấy phép nhập khẩu. Giấy phép nhập khẩu cho các sản phẩm thịt có thể được yêu cầu dựa trên tình trạng sức khỏe hoặc dịch bệnh của vật nuôi ở quốc gia hoặc khu vực cụ thể.

Các cơ quan quản lý ra quyết định phê duyệt; không có tiêu chuẩn thực thi nào được tuân theo và các quy định có thể khác nhau. Các cơ quan quản lý được giao nhiệm vụ đánh giá

các sản phẩm nhập khẩu thường thiếu năng lực đánh giá các cam kết về mặt khoa học và tuân theo chính sách không rủi ro thay cho cơ sở khoa học. Nhập khẩu thiết bị viễn thông cần có sự chấp thuận của Cơ quan quản lý viễn thông và giấy phép do cơ quan quản lý nhập khẩu cấp. Một số mặt hàng tạm thời bị cấm theo các hạn chế nhập khẩu tháng 4 năm 2020 theo các điều khoản của Cơ quan Quản lý Cấp phép Nhập khẩu (ICL).

Trà: Hội đồng trà Sri Lanka quy định việc nhập khẩu trà vào Sri Lanka. Nhập khẩu trà cần phải có giấy phép, chỉ được nhập khẩu trà với số lượng lớn và chỉ các doanh nghiệp xuất khẩu trà đã đăng ký mới được phép nhập khẩu trà nhằm tăng giá trị và tái xuất. Chỉ một số giống trà nhất định mới có thể được nhập khẩu cho những mục đích như vậy. Khi tái xuất, trên bao bì phải ghi rõ “Trà Ceylon pha trộn với các loại trà xuất xứ khác”.

Biểu thuế và thuế nhập khẩu Sri Lanka

Nguyên tắc đối xử tối huệ quốc (MFN) của Sri Lanka áp thuế suất trung bình là 26,9% cho các sản phẩm nông nghiệp và thuế suất MFN trung bình áp dụng cho hàng hóa phi nông nghiệp là 6,3% trong năm 2017. Tuy nhiên, mức thuế suất ràng buộc trung bình của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) với Sri Lanka đã ràng buộc thường cao hơn nhiều và hầu hết các sản phẩm không bị ràng buộc tỷ giá, điều này giúp Sri Lanka linh hoạt trong việc tăng giá.

Sri Lanka sử dụng thuế nhập khẩu làm công cụ chính sách thương mại chính của họ. Tháng 11 năm 2017, Hải quan Sri Lanka đã thông qua Hệ thống mã hóa và mô tả hàng hóa hài hòa mới của WTO (Hệ thống mã HS) trong biểu thuế của mình. Hiện có ba mức thuế nhập khẩu: 0%, 15% và 30%. Nhìn chung, nguyên liệu thô ở mức 0%, hàng hóa trung gian ở mức 15% và hàng hóa thành phẩm ở mức 30%. Ngoài ra, một số mặt hàng, chẳng hạn như một số sản phẩm nông nghiệp, phải chịu thuế giá trị hoặc thuế quan cụ thể, tùy theo giá nào cao hơn. Ngoài thuế nhập khẩu, các loại thuế bổ sung và thuế đánh vào hàng nhập khẩu, cùng với các loại thuế quan, thường tổng cộng từ 100% trở lên hoặc nhiều hơn giá trị của một số hàng thực phẩm và hàng tiêu dùng, khiến cho giá trị số hóa hàng này khi nhập khẩu và bán ra cực kỳ đắt đỏ. Ngân sách chính phủ năm 2017 và 2018 đã loại bỏ một số loại thuế bổ sung đối với một số mặt hàng. Tuy nhiên, thuế bổ sung vẫn tồn tại đối với một loạt các mặt hàng, làm giá các mặt hàng này tăng mạnh.

Mức thuế của Ủy ban Phát triển Xuất khẩu (EDB), thường được gọi là “thuế” (cess), dao động từ 10% đến 35% phụ thuộc vào một loạt các mặt hàng nhập khẩu được xác định là “không cần thiết” hoặc cạnh tranh với các ngành công nghiệp địa phương. Hơn nữa, khi tính toán thuế của EDB, biên độ lợi nhuận được ước tính là 10% được cộng vào giá nhập khẩu. Với một số sản phẩm, chẳng hạn như bánh quy, sôcôla và xà phòng, khoản thu này không được tính trên giá nhập khẩu mà được tính tối đa lên đến 65% giá bán lẻ.

Thuế phát triển cảng và sân bay (PAL) cũng được áp dụng cho hầu hết các mặt hàng nhập khẩu. Chính phủ đã sửa đổi PAL vào ngày 06/12/2019 với mức thuế dao động từ 5% đến 10% đối với các danh mục sản phẩm khác nhau. Các sản phẩm được sản xuất trong nước không phải chịu thuế phát triển cảng và sân bay. Ngân sách chính phủ năm 2018 đã loại bỏ thuế phát triển cảng và sân bay dành cho 1.000 mặt hàng.

Ngoài ra, chính phủ Sri Lanka cũng áp thuế giá trị gia tăng (VAT) lên hàng nhập khẩu với thuế suất từ 8% đến 15% đối với hầu hết các mặt hàng. VAT của Dịch vụ tài chính vẫn ở mức 15%. Các dịch vụ liên quan đến du lịch không có thuế. Khi tính thuế VAT, biên độ lợi nhuận ước tính là 10% sẽ được cộng vào giá nhập khẩu. Các sản phẩm sản xuất trong nước cũng phải chịu thuế GTGT, nhưng không phải là tỷ suất lợi nhuận được ước tính.

Thuế hàng hóa đặc biệt (SCL) được tính đối với một số mặt hàng thực phẩm nhập khẩu. Tỷ lệ SCL đối với các mặt hàng thực phẩm cơ bản thường thay đổi, đem lại sự không chắc chắn cho các nhà nhập khẩu. Các sản phẩm được sản xuất trong nước không bị áp SCL. Các mặt hàng chịu SCL thường bao gồm đường, cá đóng hộp, đậu gà, khoai tây, hành tây, dầu thực vật và bơ thực vật. Táo, nho, cam, bơ sữa, bơ và sữa chua cũng là đối tượng của SCL.

Hàng dệt may phải chịu mức thuế EDB ở mức 100 LKR/kg (khoảng 0,57 USD). Ngoài ra, bắt đầu từ ngày 17 tháng 9 năm 2018, hàng dệt may phải chịu thêm 5% thuế VAT. Sri Lanka không có thuế nhập khẩu đối với hàng dệt may. Không áp thuế Xây dựng Quốc gia (NBT) và Thuế Sân bay (PAL) đối với hàng dệt may.

Hàng may mặc phải chịu 15% thuế VAT, 15% thuế EDB hoặc 200 LKR (1,14 USD) cho mỗi chiếc, tùy theo mức nào cao hơn và 2% Thuế xây dựng quốc gia (NBT). Sri Lanka không áp thuế nhập khẩu đối với các mặt hàng may mặc và phụ kiện quần áo. Không áp thuế Cảng và Sân bay (PAL) cho các mặt hàng này.

Tháng 10 năm 2014, chính phủ Sri Lanka đã áp tất cả các khoản thuế đối với ô tô theo Quy định của pháp luật về tiêu thụ đặc biệt thay thế cho thuế VAT, NBT, thuế EDB, thuế nhập khẩu và PAL. Mức thuế dựa trên dung tích động cơ. Tổng thuế tiêu thụ đặc biệt đối với ô tô đã được thay đổi trong ngân sách năm 2019 và dao động từ 2.000.000 LKR (khoảng 10.800 USD) cho một chiếc xe hơi nhỏ đến 5.500.000 LKR (khoảng 29.700 USD) cho một chiếc xe ô tô lớn. Ô tô điện bị đánh thuế ở mức thấp hơn.

Quy định và chứng từ nhập khẩu của Sri Lanka

Các chứng từ cơ bản mà các ngân hàng thương mại yêu cầu đối với hàng nhập khẩu bao gồm hóa đơn, giấy chứng nhận bảo hiểm (nếu có) và chứng từ vận tải. Tùy thuộc vào sản phẩm và phương thức thanh toán, các chứng nhận như chứng nhận xuất xứ, chứng nhận kiểm định và danh sách đóng gói cũng có thể được yêu cầu. Các chuyển hàng bằng đường hàng không có thể có yêu cầu về chứng từ tương tự như hàng đến bằng đường biển. Tất cả các chứng từ vận chuyển liên quan đến hàng nhập khẩu được thực hiện theo các điều khoản DP hoặc DA phải được ngân hàng của nhà cung cấp hoặc nhà cung cấp chuyển đến một ngân hàng thương mại ở Sri Lanka phát hành cho nhà nhập khẩu hàng hóa. Trong trường hợp các chứng từ gốc không được nhận đúng hạn, theo quyết định của ngân hàng, nhà nhập khẩu có thể xin bảo lãnh vận chuyển và có thể nộp bản sao của các chứng từ này cho ngân hàng xác nhận để thông quan hàng hóa. Nhà nhập khẩu phải sắp xếp các chứng từ vận chuyển gốc để ngân hàng liên quan nhận được trong vòng 30 ngày kể từ ngày chứng nhận các bản sao. Ngày 08 tháng 9 năm 2021, Sri Lanka đưa ra yêu cầu ký quỹ 100% tiền mặt đối với hơn 600 mặt hàng bao gồm sôcôla, rượu vang, áo mưa và thảm để nhằm hạn chế nhu cầu ngoại tệ.

Để thông quan hàng hóa, nhà nhập khẩu cần nộp các chứng từ vận chuyển liên quan có xác nhận của ngân hàng thương mại và các tờ khai hải quan cho Cục Hải quan Sri Lanka. Trong trường hợp nhập khẩu được thực hiện trên cơ sở thanh toán tạm ứng (AP), hàng hóa sẽ được giải phóng khi nộp bằng chứng thanh toán nhận được, chẳng hạn như giấy xác nhận của ngân hàng. Trong trường hợp nhập khẩu theo phương thức ký gửi, hàng hóa sẽ được hải quan giải phóng khi nộp chứng từ thông quan.

Quy định về ghi nhãn và đánh dấu của Sri Lanka

Tất cả các nhãn bao bì phải có chữ in đậm lớn bằng mực hoặc sơn không thể tẩy xóa được. Đối với hàng hóa container, trọng lượng, trọng tâm và các điểm treo hoặc móc,

có thể được đánh dấu để giúp cho việc xếp dỡ được cẩn thận. Hàng hóa được vận chuyển đến Sri Lanka phải được đóng gói kỹ, chịu nhiệt, độ ẩm, xử lý thô và ăn cắp vặt. Nhãn hiệu vận chuyển phải hiển thị số thứ tự của người nhận hàng và cảng nhập.

a) Ghi nhãn thực phẩm

Các quy định về ghi nhãn thực phẩm của chính phủ quy định các sản phẩm thực phẩm không được bán, chào bán, vận chuyển hoặc quảng cáo trừ khi được dán nhãn phù hợp với các quy định này. Hướng dẫn chi tiết về các quy định này có thể được tìm thấy trong Công báo chính phủ số 1323/2 ngày 12 tháng 01 năm 2004, Quy định về dán nhãn và quảng cáo thực phẩm trên Công báo số 1376/9 năm 2005 và Quy định về Mã màu thực phẩm về đường, muối và chất béo trên Công báo năm 2019 số 26/1980.

b) Ghi nhãn Thực phẩm Biến đổi Di truyền (GMO)

Tháng 01 năm 2007, Bộ Y tế đã thực thi quy định bắt buộc dán nhãn thực phẩm biến đổi gen. Có thể tham khảo Quy định trên Công báo số 1456/22, ngày 03/8/2006.

c) Nước ngọt

Chính phủ đã công bố các quy định được trích dẫn là Quy định về Thực phẩm năm 2016 (Mã màu cho lượng đường), yêu cầu dán nhãn đồ uống có ga, thức uống chuẩn bị sẵn theo yêu cầu khác với các sản phẩm làm từ sữa và nước trái cây. Các nhãn cần hiển thị mô tả bằng số về hàm lượng đường, mô tả mức đường tương đối và mã màu.

d) Thuốc

Năm 2019, Cơ quan Quản lý Thuốc Quốc gia đã đưa ra các quy định về nhãn mác đối với các loại thuốc nhập khẩu, sản xuất, chế biến hoặc đóng gói trong nước. Thông tin chi tiết có thể được tìm thấy trên Hướng dẫn về việc ghi nhãn và Tờ rơi Thông tin Thuốc.

Tạm nhập

Được phép nhập cảnh tạm thời đối với tài liệu triển lãm theo hệ thống tạm quản hàng hóa của Phòng Thương mại Quốc tế. Nhà xuất khẩu phải đảm bảo các chứng từ bắt buộc theo hệ thống Carnet được chứng nhận tại quốc gia xuất xứ của nguyên liệu. Các chứng từ này phải được xuất trình tại thời điểm hàng hóa được thông quan. Hàng hóa đưa vào quốc gia theo hệ thống tạm quản hàng hóa phải được tái xuất trong vòng một năm. Để biết thêm thông tin, hãy liên hệ với cơ quan phê duyệt:

- **Hải quan Sri Lanka**

Tel: 94-11-2421141

Fax: 94-11-2446364.

Bất kỳ sản phẩm nào thuộc diện kiểm soát nhập khẩu (như mô tả ở trên) cũng cần được cơ quan chính phủ có liên quan phê duyệt trước khi nhập khẩu.

Quy định Hải quan Sri Lanka

Hải quan Sri Lanka hoạt động dưới sự giám sát của Bộ Tài chính, thông tin về thuế quan có thể được tìm thấy trên website của Hải quan Sri Lanka. Thông tin liên hệ:

Tổng Cục Hải quan

Hải quan Sri Lanka

Địa chỉ: 40 Main Street, Colombo 11

Email: dgc@customs.gov.lk

Website: <https://www.customs.gov.lk/>

Tiêu chuẩn thương mại Sri Lanka

1. Tổng quan

Sri Lanka là thành viên của Tổ chức Tiêu chuẩn hóa Quốc tế (ISO), Viện Tiêu chuẩn Sri Lanka (SLSI) là tổ chức tiêu chuẩn quốc gia ở Sri Lanka. SLSI đặt ra các tiêu chuẩn dành cho sản phẩm, phê duyệt hàng nhập khẩu theo chương trình kiểm tra nhập khẩu bắt buộc và thực hiện việc kiểm tra sản phẩm, kiểm tra trước khi xuất khẩu, đăng ký các sản phẩm thủy sản và các sản phẩm từ cá, và đào tạo quản lý chất lượng ISO. Sri Lanka là thành viên của Ủy ban Kỹ thuật Điện Quốc tế (IEC) và Liên minh Viễn thông Quốc tế (ITU).

2. Các tiêu chuẩn

Có khoảng 2.000 tiêu chuẩn Sri Lanka liên quan đến các sản phẩm được sản xuất, hàng nông nghiệp, nguyên liệu thô của ngành công nghiệp và quy trình sản xuất. Các tiêu chuẩn này chủ yếu là tự nguyện, vì chỉ có 32 tiêu chuẩn là bắt buộc (chủ yếu về vật liệu xây dựng, đồ điện gia dụng, thực phẩm và sản phẩm tiêu dùng).

Sri Lanka đã áp dụng loạt tiêu chuẩn ISO 9000 về quản lý và đảm bảo chất lượng, tiêu chuẩn ISO 14000 về hệ thống quản lý môi trường, Hệ thống phân tích mối nguy và kiểm soát điểm tới hạn (HACCP) đảm bảo về các tiêu chuẩn an toàn thực phẩm và Tiêu chuẩn thực hành sản xuất tốt (GMP), ISO 18000 về An toàn lao động, ISO 22000 về quản lý an toàn thực phẩm và ISO 27000 về quản lý an toàn thông tin.

3. Thử nghiệm, Kiểm tra và Chứng nhận

Cơ quan đánh giá sự phù hợp chính là Viện Tiêu chuẩn Sri Lanka (SLSI). Chương trình kiểm tra nhập khẩu của SLSI bắt buộc áp dụng cho 122 mặt hàng được xác định trên cơ sở các yêu cầu an toàn và sức khỏe quốc gia đã được công bố trên Công báo số 2064/34 ngày 29 tháng 3 năm 2018 theo Đạo luật Kiểm soát Xuất nhập khẩu số 1 năm 1969. Chương trình đảm bảo chất lượng của các mặt hàng nhập khẩu này ngược lại với các tiêu chuẩn tương ứng của Sri Lanka. SLSI chấp thuận các chứng nhận được cấp bởi các cơ quan cấp phép quốc gia của nhà xuất khẩu. SLSI cũng chấp nhận các chứng nhận chất lượng do cơ quan tiêu chuẩn quốc gia của nhà xuất khẩu cấp hoặc chứng nhận được cấp bởi các nhà sản xuất đã đăng ký. Tất cả các lô hàng này đều được kiểm tra ngẫu nhiên. Sản phẩm không có giấy chứng nhận sẽ được lấy mẫu và kiểm nghiệm. Viện Tiêu chuẩn Sri Lanka (SLSI) điều hành hệ thống cấp phép cho các phòng thử nghiệm ở Sri Lanka. Việc cấp phép của SLSI là tự nguyện và công nhận các phòng thử nghiệm tuân theo các yêu cầu chung của ISO / IEC 17025 về năng lực của các phòng thử nghiệm và hiệu chuẩn. Thông tin về chứng nhận sản phẩm có thể được tìm thấy tại trang web của Tổ chức Tiêu chuẩn Sri Lanka.

Hội đồng Chứng nhận về Đánh giá Sự phù hợp của Sri Lanka (SLAB), là cơ quan chứng nhận quốc gia của Sri Lanka được thành lập theo Đạo luật số 32 năm 2005. SLAB là thành viên của Hiệp hội công nhận phòng thí nghiệm quốc tế (ILAC), Hợp tác công nhận phòng thí nghiệm châu Á Thái Bình Dương (APLAC) và Hợp tác Công nhận Thái Bình Dương (PAC). Hội đồng có trách nhiệm công nhận các phòng thử nghiệm, phòng thí nghiệm y tế, và các cơ quan kiểm tra và chứng nhận liên quan đến việc đánh giá sự phù hợp.

4. Công bố các Quy chuẩn kỹ thuật

Viện Tiêu chuẩn Sri Lanka (SLSI) công bố tất cả các quy định của SLSI trên trang web của SLSI. Trang web cũng bao gồm các quy định được đề xuất để lấy ý kiến công

chúng với thời gian thích hợp để công chúng phản hồi. Các chi tiết có thể được tìm thấy trên website của SLSI.

5. Thông tin liên hệ

Viện Tiêu chuẩn Sri Lanka (SLSI)

Địa chỉ: 17 Victoria Place, Elvitigala Mawatha, Colombo 08.

Tel: 94 11 2671567-72

Fax: 94 11 2671579

Email: slsi@slsi.lk

Website: <http://www.slsi.lk/index.php?lang=en>

Các thành viên của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) được yêu cầu tuân theo Hiệp định về Hàng rào Kỹ thuật trong Thương mại (Hiệp định TBT) và phải thông báo cho WTO các quy định kỹ thuật và thủ tục đánh giá sự phù hợp có thể ảnh hưởng đến thương mại.

Hiệp định Thương mại

Sri Lanka đã ký các hiệp định thương mại tự do (FTA) với Ấn Độ, Pakistan và Singapore, và hiện đang đàm phán FTA với Trung Quốc.

Các FTA với Ấn Độ và Pakistan chỉ bao gồm thương mại hàng hóa. Các hiệp định quy định việc miễn thuế nhập cảnh cũng như các ưu đãi về thuế đối với hàng hóa sản xuất và nông nghiệp. Giá trị gia tăng trong nước là 35% được yêu cầu để đủ điều kiện nhận các ưu đãi về thuế được cấp theo các hiệp định.

FTA Singapore-Sri Lanka có hiệu lực vào ngày 01 tháng 5 năm 2018. FTA bao gồm: đầu tư, hàng hóa, dịch vụ, tạo thuận lợi thương mại, mua sắm chính phủ, viễn thông, thương mại điện tử và giải quyết tranh chấp. Sri Lanka đã xóa bỏ thuế hải quan đối với 50% số dòng thuế (bao gồm cả những dòng thuế đã có thuế suất bằng 0), sẽ tăng dần lên 80% trong vòng 14 năm. Sri Lanka sẽ không giảm hoặc loại bỏ thuế đối với 20% số dòng thuế còn lại.

Sri Lanka là thành viên của Khu vực Thương mại Tự do Nam Á (SAFTA) và Hiệp định Thương mại Châu Á - Thái Bình Dương (APTA).

Tháng 5 năm 2017, Sri Lanka đã lấy lại các đặc quyền của Hệ thống ưu đãi phổ cập (GSP +) của Liên minh Châu Âu (EU) đối với hàng hóa xuất khẩu của Sri Lanka. Các ưu đãi thương mại theo GSP + bao gồm việc xóa bỏ hoàn toàn thuế đối với 66% số dòng thuế, bao gồm nhiều loại sản phẩm bao gồm dệt may và thủy sản. Chương trình

GSP + là điều kiện để Sri Lanka thúc đẩy quyền con người và quyền lao động và hướng tới phát triển bền vững.

1. Hiệp định song phương

- Hiệp định Thương mại Tự do Indonesia – Sri Lanka – **ISFTA**
- Hiệp định Thương mại Tự do Pakistan – Sri Lanka – **PSFTA**

2. Hiệp định Đa phương

- Hiệp định về Khu vực mậu dịch tự do Nam Á – **SAFTA**
- Hiệp định về Hệ thống ưu đãi thương mại toàn cầu – **GSTP**
- Hiệp hội Hợp tác Khu vực Nam Á – **SAARC**
- Hiệp định Thương mại Châu Á Thái Bình Dương – **APTA**

Yêu cầu cấp phép đối với các dịch vụ chuyên nghiệp

Có những hạn chế về tiếp cận thị trường đối với các chuyên gia làm việc tại Sri Lanka. Việc sử dụng nhân viên nước ngoài được phép khi có sự thiếu hụt lao động có trình độ trong nước. Người được chuyển nhượng trong nội bộ công ty được phép làm việc tại các công ty nước ngoài và được chấp thuận theo từng trường hợp cụ thể.

Chuyên gia y tế: Sri Lanka cho phép các chuyên gia y tế nước ngoài cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại các bệnh viện được BOI chấp thuận, theo một quy trình đăng ký nghiêm ngặt. Giấy phép tạm thời được cấp bởi Hội đồng Y tế Sri Lanka cho những nhân viên y tế đó.

Luật sư: Không có chương trình hạn chế cấp phép cho luật sư nước ngoài. Luật sư nước ngoài có thể được yêu cầu làm luật sư Sri Lanka, làm nhân viên hoặc làm việc bên ngoài phạm vi của các dịch vụ pháp lý được bảo lưu. Kiểm tra thông tin về việc hành nghề luật sư ở Sri Lanka tại trang web Hiệp hội Luật sư Quốc tế.

Kế toán: Nghề kế toán năng động và có năng lực, dựa trên mô hình của Anh. Nguồn của các chuẩn mực kế toán là Viện Kế toán Công chứng Sri Lanka và các chuẩn mực được cập nhật liên tục để phản ánh các chuẩn mực kế toán và kiểm toán quốc tế hiện hành.

KPMG, Ernst and Young, PricewaterhouseCoopers và Deloitte có văn phòng đại diện ở Sri Lanka nhưng nhân viên là người địa phương của Sri Lanka. Nói chung người nước ngoài không thể cung cấp dịch vụ kế toán ở Sri Lanka.

Chương 5: Thương mại và Đầu tư giữa Việt Nam - Sri Lanka

Quan hệ giữa Việt Nam – Sri Lanka

1. Quan hệ ngoại giao giữa Việt Nam và Sri Lanka

Việt Nam và Sri Lanka có quan hệ hữu nghị truyền thống và sâu sắc trong lịch sử. Việt Nam và Sri Lanka đều là những thành viên đầu tiên tham gia Hội nghị Á - Phi tại Bandung năm 1955 và cùng phối hợp trong các hoạt động, cơ chế của Phong trào Không liên kết (NAM).

Ngày 21/7/1970, Việt Nam và Sri Lanka chính thức thiết lập quan hệ ngoại giao. Trước đó, hai bên đã có quan hệ lãnh sự từ năm 1964, khi Việt Nam thành lập Tổng Lãnh sự quán tại thủ đô Colombo của Sri Lanka.

Đại sứ quán Việt Nam tại Sri Lanka khai trương vào tháng 5/1971, sau đó tạm đóng cửa vào năm 1982 và chuyển chức năng kiêm nhiệm tới Đại sứ quán Việt Nam tại Ấn Độ, trước khi khôi phục hoạt động vào tháng 4/2011.

Tháng 7/2014, Hội Hữu nghị Việt Nam - Sri Lanka được thành lập.

Đầu năm 2021, nhóm Nghị sĩ Hữu nghị Việt Nam - Sri Lanka được thành lập.

Việt Nam và Sri Lanka duy trì quan hệ ngoại giao song phương tốt đẹp và phối hợp lẫn nhau tại các cơ chế, diễn đàn đa phương khu vực và quốc tế. Hợp tác hai nước được mở rộng trên nhiều lĩnh vực, như chính trị, kinh tế, thương mại và đầu tư, quốc phòng, văn hóa, giáo dục, du lịch, nông nghiệp...

Đến nay, Việt Nam và Sri Lanka đã thiết lập ba cơ chế hợp tác song phương, gồm: Ủy ban Hỗn hợp về Kinh tế, Khoa học và Kỹ thuật; Tham khảo Chính trị; Tiểu ban hỗn hợp thương mại Việt Nam - Sri Lanka. Hai nước đã ký hơn 30 hiệp định song phương và biên bản ghi nhớ nhằm thúc đẩy hợp tác giữa hai bên.

Việt Nam ủng hộ Sri Lanka vào Ủy ban liên Chính phủ về Bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể, nhiệm kỳ 2018 - 2022. Tại khóa họp thứ 46 của Hội đồng Nhân quyền Liên hợp quốc ở Geneve (Thụy Sĩ), tháng 02/2021, Việt Nam cũng tuyên bố ủng hộ Sri Lanka trong vấn đề bảo vệ nhân quyền.

Sri Lanka chính thức khai trương Cơ quan đại diện tại Hà Nội vào tháng 01/2003, đánh dấu giai đoạn phát triển mới trong quan hệ hai nước.

Sri Lanka có ba tổ chức hữu nghị với Việt Nam là Hội đoàn kết với Việt Nam, được thành lập năm 1966, Hội Nghị sĩ hữu nghị với Việt Nam và Quỹ Hữu nghị Việt Nam-Sri Lanka, cùng được thành lập năm 2011.

Sri Lanka đã công nhận Việt Nam có nền kinh tế thị trường đầy đủ, ủng hộ Việt Nam vào Hội đồng Nhân quyền Liên hợp quốc, nhiệm kỳ 2014 - 2016 và Hội đồng Điều hành Liên minh Bru chính thể giới, nhiệm kỳ 2017 - 2020.

Sri Lanka ủng hộ Việt Nam ứng cử và trúng cử Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc nhiệm kỳ 2020 - 2021 và thành viên Ủy ban Liên hợp quốc về Luật Thương mại quốc tế nhiệm kỳ 2019 - 2025.

Hiện Sri Lanka ủng hộ Việt Nam ứng cử vào Hội đồng Nhân quyền Liên hợp quốc, nhiệm kỳ 2023 - 2025. Việt Nam ủng hộ Sri Lanka vào Hội đồng Kinh tế và Xã hội Liên hợp quốc (ECOSOC), nhiệm kỳ 2025 - 2027.

2. Các chuyến thăm song phương giữa Việt Nam và Sri Lanka

a) Đoàn Việt Nam thăm Sri Lanka

- Tháng 3/1978: Thủ tướng Phạm Văn Đồng thăm chính thức Sri Lanka.
- Tháng 10/2011: Chủ tịch nước Trương Tấn Sang thăm cấp nhà nước tới Sri Lanka.
- Tháng 4/2019: Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân tiếp xúc song phương với Chủ tịch Quốc hội Sri Lanka - Karu Jayasuriya bên lề Đại hội đồng IPU-140 tại Qatar.
- Tháng 6/2021: Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng điện đàm với Tổng thống Sri Lanka - Gotabaya Rajapaksa.

b) Đoàn Sri Lanka thăm Việt Nam

- Tháng 11/2006: Thủ tướng Sri Lanka - Ratnasiri Wickramanayake thăm chính thức Việt Nam.
- Tháng 9/2009: Tổng thống Mahinda Rajapaksa thăm chính thức Việt Nam.
- Tháng 5/2014: Thủ tướng Sri Lanka - D.M.Jayaratne dự Đại lễ Phật đản tại Việt Nam.
- Tháng 4/2017: Thủ tướng Sri Lanka - Ranil Wickremesinghe thăm chính thức Việt Nam.
- Tháng 8 và 9/2018: Thủ tướng Sri Lanka - Ranil Wickremesinghe tham dự Hội nghị IOC và Hội nghị WEF ASEAN tại Việt Nam.
- Tháng 4/2018: Chủ tịch Quốc hội Sri Lanka - Karu Jayasuriya thăm chính thức Việt Nam.

3. Các Hiệp định đã ký giữa Việt Nam – Sri Lanka

- Hiệp định hợp tác về Văn hóa; Thương mại; Bưu chính; Vận tải Hàng không; Kinh tế; Khoa học và Kỹ thuật.
- Hiệp định Miễn thị thực cho công dân hai nước mang Hộ chiếu Công vụ và Ngoại giao.
- Hiệp định Du lịch.
- Hiệp định Tránh đánh thuế hai lần.
- Hiệp định Khuyến khích và bảo hộ đầu tư.

Đầu tư giữa Việt Nam và Sri Lanka

a) Sri Lanka đầu tư vào Việt Nam

Sri Lanka là đối tác đầu tư xếp thứ 68 trong số 79 quốc gia và vùng lãnh thổ đầu tư sang Việt Nam. Tháng 5/2022, Sri Lanka đầu tư thêm 01 dự án mới vào Việt Nam, nâng tổng số dự án đầu tư của Sri Lanka tại Việt Nam lên 26 dự án, với tổng vốn đầu tư đăng ký tại Việt Nam là 40,84 triệu USD.

Các dự án đầu tư tiêu biểu là: Nhà máy may, in, thêu trong Khu Công nghiệp Tam Thăng, Quảng Nam; dự án của Công ty TNHH Linea Aqua Việt Nam; dự án của Công ty chế biến dừa Phú Hưng.

b) Việt Nam đầu tư sang Sri Lanka

Tính đến tháng 02/2022, Việt Nam có một dự án đầu tư sang Sri Lanka với tổng vốn đăng ký 300.000 USD trong lĩnh vực xây dựng và khách sạn.

Tình hình xuất khẩu hàng hóa giữa Việt Nam và Sri Lanka

1. Xuất khẩu hàng hóa Việt Nam sang Sri Lanka 9 tháng đầu năm 2022

Theo số liệu thống kê sơ bộ của Tổng Cục Hải quan Việt Nam tháng 9/2022, Việt Nam xuất khẩu sang thị trường Sri Lanka đạt hơn 16,4 triệu USD, tổng kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang Sri Lanka trong 9 tháng đầu năm 2022 đạt hơn 165 triệu USD. Các mặt hàng xuất khẩu chủ yếu gồm: thủy sản; sản phẩm hóa chất; chất dẻo nguyên liệu; cao su; xơ, sợi dệt các loại; hàng dệt may; máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện; điện thoại các loại và linh kiện.....

Xuất khẩu hàng hóa Việt Nam sang Sri Lanka 9 tháng đầu năm 2022		
<i>(Đvt: USD)</i>		
	Tháng 9/2022	9 tháng năm 2022
Tổng kim ngạch xuất khẩu	16.425.243	165.004.011
Hàng thủy sản	309.455	1.031.334
Sản phẩm hóa chất	555.063	7.124.377
Chất dẻo nguyên liệu	361.629	6.179.464
Cao su	1.296.579	25.113.902
Xơ, sợi dệt các loại	3.278.824	32.433.489
Hàng dệt, may	4.348.690	34.364.951
Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện	80.878	9.209.668
Điện thoại các loại và linh kiện	125.630	6.100.915
Hàng hóa khác	6.068.495	43.445.910

Nguồn: Tổng Cục Hải quan

2. Kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa từ thị trường Việt Nam sang Sri Lanka giai đoạn 2017 - 2021

Đơn vị tính: ngàn USD

	2017	2018	2019	2020	2021
Xuất khẩu	280.799	N/A	302.137	250.791	426.651
Nhập khẩu	102.353	N/A	80.352	42.598	68.841
Tổng kim ngạch XNK	311.152	N/A	382.489	293.389	495.492
Cán cân thương mại	-178.446	N/A	-221.785	-208.193	-357.810

Nguồn: Trademap 2022

3. Xuất khẩu hàng hóa Việt Nam sang Sri Lanka năm 2021

Năm 2021, Việt Nam là nhà cung ứng xếp vị trí thứ 10 trong số các quốc gia và vùng lãnh thổ xuất khẩu hàng hóa sang thị trường Sri Lanka. Tổng kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang Sri Lanka đạt hơn 426,6 triệu USD, tăng 70% so với năm 2020, riêng giai đoạn 2017 – 2021, bình quân mỗi năm xuất khẩu tăng trưởng 11%. Tuy nằm trong top 10 nhà xuất khẩu hàng đầu vào Sri Lanka, nhưng thị phần của Việt Nam tại thị trường này khá nhỏ, chỉ 2%.

Các đối thủ lớn của Việt Nam tại thị trường Sri Lanka là Trung Quốc, chiếm thị phần lớn nhất (23,7%); kế đến là Ấn Độ (22%); các tiểu vương quốc Ả Rập (6,6%); Malaysia (3,8%) và Singapore (3,6%)...

Hàng hóa Sri Lanka nhập khẩu chủ yếu từ Việt Nam năm 2021 gồm:

- (HS 85) Máy điện và thiết bị điện và các bộ phận của chúng; máy ghi và tái tạo âm thanh, máy ghi và tái tạo hình ảnh và âm thanh truyền hình, bộ phận và phụ kiện của các loại máy trên
- (HS 40) Cao su và các sản phẩm bằng cao su

- (HS 60) Các loại hàng dệt kim hoặc móc
- (HS 52) Bông
- (HS 54) Sợi filament nhân tạo; sợi dạng dải và các dạng tương tự từ nguyên liệu dệt nhân tạo
- (HS 39) Plastic và các sản phẩm bằng plastic
- (HS 84) Lò phản ứng hạt nhân, nồi hơi, máy và thiết bị cơ khí; các bộ phận của chúng
- (HS 23) Phế liệu và phế thải từ ngành công nghiệp thực phẩm; thức ăn gia súc đã chế biến
- (HS 31) Phân bón
- (HS 38) Các sản phẩm hóa chất khác

Kim ngạch xuất khẩu Việt Nam sang Sri Lanka năm 2021 (Đvt: ngàn USD)				
Mã HS	Hàng hóa	Tăng trưởng xuất khẩu (%)		
		Năm 2021	Năm 2021 so với năm 2020	Giai đoạn 2017 - 2021
Tổng kim ngạch xuất khẩu		426.651	70	11
85	Máy điện...	154.654	107	21
40	Cao su...	52.474	210	5
60	Hàng dệt kim hoặc móc	41.853	65	25
52	Bông	31.290	135	48
54	Sợi filament nhân tạo...	19.038	119	31
39	Plastic...	16.238	50	20
84	Lò phản ứng hạt nhân...	13.414	34	3
23	Phế liệu...	11.280	60	28
31	Phân bón...	10.585	105.750	173
38	Sản phẩm hóa chất khác	9.140	82	23

Nguồn: Trademap 2022

3.1. Máy điện và thiết bị điện... (HS 85)

Đơn vị tính: ngàn USD

	2017	2018	2019	2020	2021
Nhập khẩu từ thế giới	1.382.078	N/A	1.323.727	1.265.401	1.729.495
Nhập khẩu từ Việt Nam	71.441	N/A	88.864	74.766	154.654

Nguồn: Trademap 2022

Năm 2021, Việt Nam xuất khẩu hơn 154,6 triệu USD nhóm hàng máy điện và thiết bị điện... (HS 85) sang thị trường Sri Lanka. Kim ngạch xuất khẩu nhóm hàng (HS 85) trong năm 2021 tăng 107% so với năm 2020, riêng giai đoạn 2017 – 2020 bình quân mỗi năm xuất khẩu tăng 21%.

Trung Quốc là nhà xuất khẩu hàng đầu nhóm hàng (HS 85) sang Sri Lanka, chiếm hơn nửa thị phần nhập khẩu của Sri Lanka, 55,7%. Việt Nam xếp thứ 2, chiếm 8,9% thị

phần. Giữ vị trí nhà xuất khẩu lớn thứ ba là Ấn Độ, 7,4% thị phần; kế đến là Tây Ban Nha 3,3%; Hong Kong 2,2%.

Các sản phẩm xuất khẩu chính thuộc nhóm hàng (HS 85) Việt Nam xuất khẩu sang thị trường Sri Lanka trong năm 2021 gồm:

- (HS 8517) Bộ điện thoại, kể cả điện thoại di động (telephones for cellular networks) hoặc điện thoại dùng cho mạng không dây khác; thiết bị khác để truyền và nhận tiếng, hình ảnh hoặc dữ liệu khác, kể cả các thiết bị viễn thông nối mạng hữu tuyến hoặc không dây (như loại sử dụng trong mạng nội bộ hoặc mạng diện rộng), trừ loại thiết bị truyền và thu của nhóm 84.43, 85.25, 85.27 hoặc 85.28.
- (HS 8528) Màn hình và máy chiếu, không gắn với máy thu dùng trong truyền hình; máy thu dùng trong truyền hình, có hoặc không gắn với máy thu thanh sóng vô tuyến hoặc máy ghi hoặc tái tạo âm thanh.

Năm 2021, xuất khẩu sản phẩm (HS 8517) từ Việt Nam sang Sri Lanka đạt tổng giá trị hơn 137,6 triệu USD, tăng 129% so với năm 2020. Nhìn chung trên toàn giai đoạn 2017 – 2021, bình quân mỗi năm xuất khẩu tăng trưởng 21% về giá trị và tăng 15% về khối lượng. Việt Nam là nhà cung ứng lớn thứ 2 của thị trường Sri Lanka, chiếm 21,3% tỷ trọng nhập khẩu của thị trường này. Nhà cung cấp lớn nhất là Trung Quốc, chiếm phần lớn thị phần, 72,6%. Ước tính mức thuế trung bình Sri Lanka áp cho sản phẩm này của Việt Nam ở mức 0%.

Đối với sản phẩm (HS 8528), Trung Quốc vẫn là nhà cung cấp lớn nhất, chiếm lĩnh thị trường Sri Lanka, với tổng thị phần lên đến 66,4%. Kế đến là Indonesia với 10,2% và Việt Nam xếp thứ 3 với 9,8% thị phần. Kim ngạch xuất khẩu mặt hàng (HS 8528) từ Việt Nam sang Sri Lanka trong năm 2021 tăng 7% so với năm 2020, đạt tổng giá trị hơn 12,7 triệu USD. Trung bình mỗi năm xuất khẩu tăng trưởng 23% về giá trị và tăng 37% về khối lượng trong giai đoạn 2017 – 2021. Mức thuế trung bình ước tính Sri Lanka áp cho sản phẩm này của Việt Nam là 15,7%.

Xét riêng về tăng trưởng giá trị xuất khẩu trong giai đoạn 2017 – 2021, một số sản phẩm tuy xuất khẩu đạt giá trị không cao nhưng lại có mức tăng trưởng xuất khẩu bình quân mỗi năm cao vượt bậc, cụ thể là: (HS 8537) Bảng, panen, giá đỡ, bàn tủ và các loại hộp khác... tăng 147%; (HS 8531) Thiết bị phát tín hiệu âm thanh hoặc hình ảnh...

tăng 107%; (HS 8525) Thiết bị phát dùng cho phát thanh sóng vô tuyến hoặc truyền hình... tăng 103%.

3.2. Cao su và các sản phẩm bằng cao su (HS 40)

Đơn vị tính: ngàn USD

	2017	2018	2019	2020	2021
Nhập khẩu từ thế giới	388.745	N/A	328.466	281.908	544.812
Nhập khẩu từ Việt Nam	43.375	N/A	24.030	16.933	52.474

Nguồn: Trademap 2022

Top 5 nhà xuất khẩu hàng đầu nhóm hàng (HS 40) sang thị trường Sri Lanka trong năm 2021 là: Thái Lan, với 12,1% thị phần; Trung Quốc (11,5%); Ấn Độ (11,2%); Việt Nam (9,6%) và Hàn Quốc (9,3%). Tổng kim ngạch xuất khẩu nhóm hàng này của Việt Nam sang Sri Lanka đạt khoảng 52,5 triệu USD, tăng vọt so với năm 2020, với mức tăng tương ứng 210%. Trung bình mỗi năm xuất khẩu tăng 5% trong giai đoạn 2017 – 2021. Mức thuế Sri Lanka áp cho nhóm hàng này từ Việt Nam là 16,7%.

Xét riêng về tăng trưởng giá trị xuất khẩu trong giai đoạn 2017 – 2021, sản phẩm Tấm, lá, dải, thanh và dạng hình, bằng cao su lưu hoá trừ cao su cứng (HS 4008) là sản phẩm có giá trị tăng trưởng cao nhất trong giai đoạn này, với mức tăng trưởng bình quân mỗi năm đạt 100%.

Xét về giá trị xuất khẩu trong năm 2021, các sản phẩm thuộc nhóm hàng (HS 40) đạt giá trị cao gồm:

- (HS 4001) Cao su tự nhiên, nhựa cây balata, nhựa kết, nhựa cây cúc cao su, nhựa cây họ sacolasea và các loại nhựa tự nhiên tương tự, ở dạng nguyên sinh hoặc dạng tấm, lá hoặc dải.
- (HS 4012) Lớp loại bơm hơi đã qua sử dụng hoặc đắp lại, bằng cao su; lớp đặc hoặc nửa đặc, hoa lớp và lót vành, bằng cao su.

Năm 2021, Việt Nam và Thái Lan là hai nhà cung ứng hàng đầu sản phẩm (HS 4001) sang thị trường Sri Lanka. Thị phần của Việt Nam và Thái Lan gần bằng nhau, trong đó Việt Nam chiếm thị phần nhỉnh hơn Thái Lan, giữ ngôi đầu bảng, với tỷ lệ tương ứng lần lượt là 33,8% và 33,2%. Indonesia là nhà cung cấp lớn thứ ba, với 24,2% thị phần. Tổng kim ngạch xuất khẩu (HS 4001) từ Việt Nam sang Sri Lanka đạt hơn 50 triệu USD, tăng 220% so với năm 2020. Xuất khẩu tăng trưởng 6%/năm về giá trị và

tăng 2%/năm về khối lượng trong giai đoạn 2017 – 2021. Trung bình Sri Lanka áp thuế 15% đối với sản phẩm này của Việt Nam.

Một sản phẩm khác thuộc nhóm hàng (HS 40) được Việt Nam xuất khẩu nhiều sang Sri Lanka trong năm 2021 là (HS 4012). Tại Sri Lanka, Việt Nam chiếm thị phần áp đảo so với các đối thủ cạnh tranh khác, với thị phần 50,1%, xếp thứ nhất trong số các quốc gia và vùng lãnh thổ xuất khẩu sản phẩm này sang Sri Lanka. Xếp sau Việt Nam là Ấn Độ, với 31,3% thị phần; Trung Quốc (13,9%) và Thái Lan (1,5%). Sri Lanka áp thuế ở mức 30% đối với sản phẩm này của Việt Nam. Kim ngạch xuất khẩu (HS 4012) của Việt Nam sang Sri Lanka đạt 1,3 triệu USD, tăng 96% so với năm 2020. Tuy nhiên, nhìn chung trên toàn giai đoạn 2017 – 2021, tăng trưởng xuất khẩu mỗi năm lại giảm, trung bình giảm 5% về giá trị và giảm 7% về khối lượng.

3.3. Các loại hàng dệt kim hoặc móc (HS 60)

Đơn vị tính: ngàn USD

	2017	2018	2019	2020	2021
Nhập khẩu từ thế giới	843.851	N/A	927.605	762.945	1.121.385
Nhập khẩu từ Việt Nam	16.993	N/A	36.843	25.361	41.853

Nguồn: Trademap 2022

Năm 2021, Việt Nam nằm trong top 10 các quốc gia và vùng lãnh thổ xuất khẩu nhóm hàng (HS 60) sang thị trường Sri Lanka. Tuy nhiên, thị phần của Việt Nam tại thị trường này lại khá nhỏ, chỉ 3,7%, xếp vị trí thứ 6. Quốc gia xuất khẩu hàng đầu sang Sri Lanka là Trung Quốc (32,1%); kế đến là Ấn Độ (29,1%); Đài Loan (14,3%); Ý (6,6%); Hồng Kông (4%); Việt Nam; Pakistan (2,8%); Hàn Quốc (1,8%); Thái Lan (1,7%); và Indonesia (0,8%). Xuất khẩu nhóm hàng (HS 60) của Việt Nam sang Sri Lanka trong năm 2021 đạt hơn 41,8 triệu USD, tăng 65% so với năm 2020, bình quân mỗi năm xuất khẩu tăng trưởng 25% trong giai đoạn 2017 – 2021.

Sản phẩm (HS 6001) Vải có tạo vòng lông, kể cả các loại vải "vòng lông dài" và vải khăn lông, dệt kim hoặc móc tuy đạt giá trị xuất khẩu trong năm 2021 khá thấp, với hơn 5 triệu USD, nhưng lại là sản phẩm xuất khẩu có giá trị tăng trưởng cao vượt bậc so với các sản phẩm khác trong giai đoạn 2017 – 2021, bình quân mỗi năm xuất khẩu tăng trưởng 148%.

Sản phẩm đạt giá trị xuất khẩu cao trong năm 2021 gồm:

- (HS 6006) Vải dệt kim hoặc móc khác.

- (HS 6004) Vải dệt kim hoặc móc có khổ rộng hơn 30 cm, có tỷ trọng sợi đàn hồi hoặc sợi cao su từ 5% trở lên, trừ các loại thuộc nhóm 60.01.

Xuất khẩu sản phẩm (HS 6006) từ Việt Nam vào Sri Lanka đạt khoảng 17,4 triệu USD, tăng 30% so với năm 2020. Xuất khẩu tăng trưởng 11%/năm về giá trị và tăng 14%/năm về khối lượng trong giai đoạn 2017 – 2021. Việt Nam là nhà cung cấp lớn thứ 6 vào thị trường Sri Lanka, với thị phần khá nhỏ, chỉ 3%. Các nhà cung ứng hàng đầu là Trung Quốc (32,8%); Ấn Độ (28,7%); Đài Loan (16,2%); Hồng Kông (5,4%) và Pakistan (3,8%). Mức thuế trung bình Sri Lanka áp cho sản phẩm này của Việt Nam là 0%.

Trong số các quốc gia và vùng lãnh thổ xuất khẩu mặt hàng (HS 6004) vào thị trường Sri Lanka thì Việt Nam xếp vị trí thứ 5, với tổng kim ngạch xuất khẩu đạt khoảng 15,7 triệu USD, tăng 70% so với năm 2020. Giá trị xuất khẩu trung bình tăng 72%/năm và khối lượng xuất khẩu trung bình tăng 70%/năm trong giai đoạn 2017 – 2021. Thuế suất trung bình Sri Lanka áp cho sản phẩm này của Việt Nam là 0%. Trung Quốc và Ấn Độ là 2 nhà cung ứng lớn nhất, có thị phần bằng nhau, 31,6%, kế đến là Đài Loan (12,7%); Ý (12%) và Việt Nam (3,3%).

3.4. Bông (HS 52)

Đơn vị tính: ngàn USD

	2017	2018	2019	2020	2021
Nhập khẩu từ thế giới	654.054	N/A	655.941	506.451	688.777
Nhập khẩu từ Việt Nam	6.516	N/A	12.732	13.303	31.290

Nguồn: Trademap 2022

Năm 2021, Ấn Độ là quốc gia cung ứng lớn nhất nhóm hàng bông (HS 52) sang thị trường Sri Lanka, chiếm phần lớn thị phần Sri Lanka (43,8%). Kế đến là Trung Quốc (27,8%); Pakistan (13,1%) và Việt Nam xếp thứ 4 với 4,5% thị phần. Xuất khẩu bông của Việt Nam sang Sri Lanka tăng 48%/năm trong giai đoạn 2017 – 2021, riêng năm 2021 tăng 135% so với năm 2020, đạt tổng giá trị xuất khẩu khoảng 31,3 triệu USD. 0% là mức thuế trung bình Sri Lanka áp cho sản phẩm này của Việt Nam.

Các sản phẩm xuất khẩu đạt giá trị cao trong năm 2021 và đạt mức tăng trưởng xuất khẩu cao trong giai đoạn 2017 – 2021 gồm:

- (HS 5205) Sợi bông (trừ chỉ khâu), có tỷ trọng bông từ 85% trở lên, chưa đóng gói để bán lẻ.
- (HS 5206) Sợi bông (trừ chỉ khâu), có tỷ trọng bông dưới 85%, chưa đóng gói để bán lẻ.
- (HS 5209) Vải dệt thoi từ sợi bông, có tỷ trọng bông từ 85% trở lên, trọng lượng

trên 200 g/m².

Xuất khẩu sản phẩm (HS 5205) từ Việt Nam sang Sri Lanka đạt mức tăng trưởng dương về giá trị lẫn khối lượng trong giai đoạn 2017 – 2021, với tỷ lệ tương ứng lần lượt là 46% và 37%. Riêng năm 2021, xuất khẩu tăng 140% so với năm 2020, đạt hơn 20,8 triệu USD. Việt Nam là nhà cung ứng xếp thứ 2 sau Ấn Độ, với 13,3% thị phần. Ấn Độ xếp hàng đầu với thị phần chiếm 64,2%.

Năm 2021, Sri Lanka nhập khẩu sản phẩm (HS 5206) nhiều nhất từ thị trường Ấn Độ. So với thị phần của các nhà xuất khẩu khác, Ấn Độ chiếm hơn ½ thị trường Sri Lanka (59,8%). Kế đến là Việt Nam xếp thứ hai, với 13,4% thị phần. Tiếp theo là Pakistan (12,4%) và Trung Quốc (8,9%). Kim ngạch xuất khẩu (HS 5206) từ Việt Nam sang Sri Lanka đạt khoảng 4,3 triệu USD, tăng 42%/năm về giá trị và tăng 17%/năm về khối lượng trong giai đoạn 2017 – 2021. Riêng năm 2021, xuất khẩu tăng trưởng vượt bậc so với năm 2020, với mức tăng tương ứng 395%.

Sản phẩm đạt giá trị xuất khẩu cao xếp thứ 3 thuộc nhóm hàng (HS 52) là (HS 5209). Đây cũng là sản phẩm có mức tăng trưởng cao nhất trong giai đoạn 2017 – 2021 của nhóm hàng (HS 52). Xuất khẩu sản phẩm này từ Việt Nam sang Sri Lanka trong năm 2021 đạt hơn 4,2 triệu USD. Từ năm 2017 đến năm 2021, xuất khẩu đạt mức tăng trưởng dương, trung bình mỗi năm xuất khẩu tăng trưởng 241% về giá trị và 227% về khối lượng, riêng năm 2021 tăng 359% so với năm 2020. Việt Nam nhà cung ứng xếp thứ 6 trong số các quốc gia và vùng lãnh thổ xuất khẩu sang Sri Lanka, với thị phần khá nhỏ, chỉ 1,7%. Nhà cung cấp hàng đầu là Ấn Độ (32,3%); kế đến là Trung Quốc (31,4%); Pakistan (21,6%); Hồng Kông (2,6%) và Brazil (2%).

3.5. Sợi filament nhân tạo;... (HS 54)

Đơn vị tính: ngàn USD

	2017	2018	2019	2020	2021
Nhập khẩu từ thế giới	230.351	N/A	276.691	246.946	424.534
Nhập khẩu từ Việt Nam	6.539	N/A	13.180	8.713	19.038

Nguồn: Trademap 2022

Năm 2021, Trung Quốc là nhà xuất khẩu lớn nhất nhóm hàng (HS 54) vào thị trường Sri Lanka, với thị phần lớn áp đảo so với các nhà xuất khẩu khác (41,3%). Xếp sau Trung Quốc là Đài Loan (10,1%); Ấn Độ (8,7%); Ý (7,2%) và Việt Nam xếp thứ 6 với 4,5% thị phần. Giá trị xuất khẩu của Việt Nam sang Sri Lanka trong năm 2021 đạt hơn 19 triệu USD, tăng 119% so với năm 2020. Nhìn chung trong giai đoạn 2017 – 2021,

xuất khẩu tăng trưởng 31%/năm. Trung bình Sri Lanka áp thuế 0,2% cho nhóm hàng (HS 54) của Việt Nam.

Các sản phẩm xuất khẩu chính thuộc nhóm hàng (HS 54) gồm:

- (HS 5402) Sợi filament tổng hợp (trừ chỉ khâu), chưa đóng gói để bán lẻ, kể cả sợi monofilament tổng hợp có độ mảnh dưới 67 decitex.
- (HS 5401) Chỉ khâu làm từ sợi filament nhân tạo, đã hoặc chưa đóng gói để bán lẻ.
- (HS 5407) Vải dệt thoi bằng sợi filament tổng hợp, kể cả vải dệt thoi thu được từ các nguyên liệu thuộc nhóm 54.04.

Xét riêng về tăng trưởng xuất khẩu trong giai đoạn 2017 – 2021, sản phẩm có mức tăng trưởng xuất khẩu cao nhất lần lượt là (HS 5401); (HS 5407) với mức tăng trưởng tương ứng là 194% và 133%.

Sản phẩm (HS 5402) xuất khẩu từ Việt Nam sang Sri Lanka trong năm 2021 đạt 18,1 triệu USD, tăng 115% so với năm 2020. Giai đoạn 2017 – 2021, bình quân mỗi năm xuất khẩu tăng trưởng 29% về giá trị và 16% về khối lượng. Việt Nam là nhà cung cấp xếp thứ 5 của Sri Lanka, với thị phần 6,4%. Nhà cung cấp hàng đầu là Trung Quốc (41,7%); kế đến là Ý (9,2%); Ấn Độ (8,7%) và Đài Loan (8,2%). Sri Lanka áp thuế 0% cho sản phẩm này của Việt Nam.

Sản phẩm có giá trị xuất khẩu cao thứ hai thuộc nhóm hàng (HS 54) là (HS 5401). Kim ngạch xuất khẩu của sản phẩm này trong năm 2021 đạt 672 nghìn USD, tăng 2.822% so với năm 2020. Bình quân mỗi năm xuất khẩu tăng trưởng 194%. Trung Quốc là nhà cung cấp lớn nhất của Sri Lanka, chiếm 24,1% thị phần; tiếp theo là Ấn Độ với 17,4%; Hoa Kỳ (14,8%) và Việt Nam xếp thứ 4 với thị phần 10,3%.

Xuất khẩu sản phẩm (HS 5407) từ Việt Nam sang Sri Lanka trong năm 2021, đạt 265 nghìn USD, xuất khẩu không tăng trưởng so với năm 2020. Giai đoạn năm 2017 – 2021, xuất khẩu tăng trưởng 133%/năm về giá trị và tăng 90%/năm về khối lượng. 0,4% là mức thuế Sri Lanka áp cho sản phẩm này của Việt Nam. Thị phần của Việt Nam tại Sri Lanka khá khiêm tốn, chỉ 0,3%, xếp thứ 17 trong số các quốc gia và vùng lãnh thổ xuất khẩu (HS 5407) sang Sri Lanka. Nhà xuất khẩu có thị phần lớn nhất tại thị trường Sri Lanka là Trung Quốc (32,1%); tiếp đến là Đài Loan (19,6%); Nhật Bản (8,3%) và Hàn Quốc (7,6%).

3.6. Plastic và các sản phẩm bằng plastic... (HS 39)

Đơn vị tính: ngàn USD

	2017	2018	2019	2020	2021
Nhập khẩu từ thế giới	723.052	N/A	714.131	611.534	911.031
Nhập khẩu từ Việt Nam	7.942	N/A	8.673	10.796	16.238

Nguồn: Trademap 2022

Việt Nam xếp thứ 15 trong số các nhà xuất khẩu nhóm hàng (HS 39) vào Sri Lanka, chiếm 1,8% tỷ trọng nhập khẩu của Sri Lanka. Xuất khẩu đạt 16,2 triệu USD, tăng 50% so với năm 2020 và trung bình xuất khẩu tăng trưởng 20%/năm trong giai đoạn 2017 – 2021. Trung Quốc là nhà cung ứng lớn nhất, chiếm 21% thị phần; tiếp đến là Ấn Độ (12,4%); Ả Rập Saudi (12,1%); Đài Loan (6,5%) và Hoa Kỳ (4,3%). Mức thuế trung bình Sri Lanka áp cho sản phẩm này của Việt Nam là 6,1%.

Giai đoạn 2017 – 2021, sản phẩm có mức tăng trưởng xuất khẩu cao nhất là Polyaxetal, polyete khác và nhựa epoxit, dạng nguyên sinh; polycarbonat, nhựa ankyt, este polyalyl và các polyeste khác, dạng nguyên sinh (HS 3907), với mức tăng trưởng vượt bậc là 178%/năm.

Các sản phẩm xuất khẩu chính thuộc nhóm hàng (HS 39) là:

- (HS 3904) Polyme từ vinyl clorua hoặc từ olefin đã halogen hóa khác, dạng nguyên sinh.
- (HS 3901) Polyme từ etylen, dạng nguyên sinh.

Với thị phần 37,1%, Trung Quốc trở thành nhà xuất khẩu hàng đầu sản phẩm (HS 3904) vào thị trường Sri Lanka; kế đến là Đài Loan (19,8%); Nhật Bản (9,1%) và Việt Nam xếp thứ 4 với 8,8% thị phần. 0% là mức thuế trung bình Sri Lanka. Kim ngạch xuất khẩu của sản phẩm (HS 3904) từ Việt Nam vào Sri Lanka đạt khoảng 10,1 triệu USD, tăng 111% so với năm 2020. Giai đoạn 2017 – 2021, xuất khẩu tăng trưởng 24%/năm về giá trị và tăng 10%/năm về khối lượng.

Năm 2021, Sri Lanka nhập khẩu hơn 3,4 triệu USD sản phẩm (HS 3901) từ Việt Nam. Xuất khẩu đạt mức tăng trưởng dương trong giai đoạn 2017 – 2021, trung bình mỗi năm xuất khẩu tăng 25% về giá trị và tăng 22% về khối lượng. Riêng năm 2021, xuất khẩu tăng 46% so với năm 2020. Việt Nam nằm trong top 10 các nhà xuất khẩu hàng đầu sang Sri Lanka. Giữ vị trí đầu bảng là Ả Rập Saudi (39,9%); kế đến là Qatar (13,1%); Kuwait (10,3%); Hoa Kỳ (8,6%); Các tiểu vương quốc Ả Rập (5,8%); Malaysia (4,4%); Thái Lan (4,1%); Đài Loan (3,4%); Việt Nam xếp thứ 9 với 2,2% thị

phần và Ấn Độ chiếm 1,5% thị phần. Mức thuế Sri Lanka áp cho sản phẩm này của Việt Nam là 0%.

3.7. Lò phản ứng hạt nhân,... (HS 84)

Đơn vị tính: ngàn USD

	2017	2018	2019	2020	2021
Nhập khẩu từ thế giới	1.676.301	N/A	1.433.114	1.251.869	1.832.937
Nhập khẩu từ Việt Nam	11.750	N/A	11.689	10.041	13.414

Nguồn: Trademap 2022

Việt Nam là nhà cung ứng thứ 16 trong số các quốc gia và vùng lãnh thổ xuất khẩu nhóm hàng (HS 84) vào thị trường Sri Lanka. Thị phần của Việt Nam tại Sri Lanka khá khiêm tốn, chỉ 0,7%. Trung Quốc là nhà cung ứng lớn nhất, chiếm thị phần áp đảo so với các nhà cung ứng khác, với thị phần 42,6%. Kế đến là Ấn Độ (15%); Nhật Bản (5,9%); Đức (4,3%); Malaysia (3,6%) và Anh (3,6%)...

Năm 2021, Việt Nam xuất khẩu được hơn 13,4 triệu USD nhóm hàng (HS 84) sang Sri Lanka, tăng 34% so với năm 2020, và tăng 3%/năm trong giai đoạn 2017 – 2021. Mức thuế trung bình Sri Lanka áp cho sản phẩm này của Việt Nam là 4,6%.

Xét riêng về tăng trưởng xuất khẩu trong giai đoạn 2017 – 2021, có 3 sản phẩm thuộc nhóm hàng (HS 84) xuất khẩu từ Việt Nam sang Sri Lanka tuy giá trị xuất khẩu trong năm 2021 đạt mức thấp, nhưng lại có mức tăng trưởng xuất khẩu trung bình mỗi năm tăng trên 100%. Các sản phẩm này gồm: Máy cán kim loại và trục cán... (HS 8455); Máy chế biến công nghiệp hoặc sản xuất thực phẩm hay đồ uống... (HS 8438); Hộp khuôn đúc kim loại; đế khuôn; mẫu làm khuôn; khuôn dùng cho kim loại... (HS 8480); với mức tăng trưởng lần lượt tương ứng là 201%; 137% và 115%.

Các sản phẩm xuất khẩu chính thuộc nhóm hàng (HS 84) trong năm 2021 là:

- (HS 8471) Máy xử lý dữ liệu tự động và các khối chức năng của chúng; đầu đọc từ tính hay đầu đọc quang học, máy truyền dữ liệu lên các phương tiện truyền dữ liệu dưới dạng mã hóa và máy xử lý những dữ liệu này, chưa được chi tiết hay ghi ở nơi khác.
- (HS 8443) Máy in sử dụng các bộ phận in như khuôn in (bát chữ), trục lăn và các bộ phận in của nhóm 84.42; máy in khác, máy copy (copying machines) và máy fax, có hoặc không kết hợp với nhau; bộ phận và các phụ kiện của chúng.
- (HS 8452) Máy khâu, trừ các loại máy khâu sách thuộc nhóm 84.40; bàn, tủ, chân máy và nắp thiết kế chuyên dùng cho các loại máy khâu; kim máy khâu.

- (HS 8474) Máy dùng để phân loại, sàng lọc, phân tách, rửa, nghiền, xay, trộn hay nhào đất, đá, quặng hoặc các khoáng vật khác, dạng rắn (kể cả dạng bột hoặc dạng bột nhão); máy dùng để đóng khối, tạo hình hoặc đúc khuôn các nhiên liệu khoáng rắn, bột gốm nhão, xi măng chưa đông cứng, thạch cao hoặc các sản phẩm khoáng khác ở dạng bột hoặc bột nhão; máy để tạo khuôn đúc bằng cát.
- (HS 8450) Máy giặt gia đình hoặc trong hiệu giặt, kể cả máy giặt có chức năng sấy khô.

0% là mức thuế suất Sri Lanka áp cho sản phẩm (HS 8443) của Việt Nam. Kim ngạch xuất khẩu sản phẩm này từ Việt Nam sang Sri Lanka tăng 83% so với năm 2020, đạt khoảng 4,6 triệu USD. Giai đoạn 2017 – 2021, bình quân mỗi năm xuất khẩu giảm 1% về khối lượng nhưng tăng 7% về giá trị. Trung Quốc chiếm đa số thị phần tại thị trường Sri Lanka, giữ vị trí thứ nhất trong số các nhà cung cấp của Sri Lanka, với thị phần tương ứng là 73,9%. Kế đến là Malaysia xếp thứ hai với 10,7% thị phần; tiếp theo là Singapore (3,4%); Ấn Độ (1,9%); Hoa Kỳ (1,7%) và Việt Nam (1,6%) xếp thứ 6.

Xuất khẩu sản phẩm (HS 8443) trong giai đoạn 2017 – 2021 đều giảm về khối lượng lẫn giá trị, tăng trưởng xuất khẩu trung bình mỗi năm giảm 6% về giá trị và giảm 2% về khối lượng. Riêng năm 2021 xuất khẩu giảm 3% so với năm 2020, đạt khoảng 1,7 triệu USD. Việt Nam chiếm tỷ trọng khá nhỏ trong tổng nhập khẩu sản phẩm này của Sri Lanka, ở mức 2,4%, xếp vị trí thứ 11. Trung Quốc vẫn là nhà cung ứng lớn nhất của Sri Lanka, chiếm 31,6% thị phần; kế đến là Nhật Bản (12%); Đức (11,6%); Anh (6%) và Ấn Độ (5,7%)... Sri Lanka áp thuế 0% cho sản phẩm này của Việt Nam.

Sản phẩm (HS 8452) trong năm 2021 xuất khẩu từ Việt Nam sang Sri Lanka đạt khoảng 1,2 triệu USD, tăng 39% với năm 2020, trung bình mỗi năm xuất khẩu giảm 2% về giá trị và giảm 4% về khối lượng trong giai đoạn 2017 – 2021. Sri Lanka áp thuế 3,8% đối với sản phẩm này của Việt Nam. Nhà cung cấp lớn nhất của Sri Lanka là Trung Quốc, chiếm thị phần 39,2%; tiếp theo là Singapore (24,5%); Nhật Bản (9,2%); Đài Loan (6,2%) và Đức (4,6%)... Việt Nam xếp thứ 8 với thị phần 2,2%.

Thuế suất 0% được Sri Lanka áp cho sản phẩm (HS 8474) của Việt Nam. Trong số các quốc gia và vùng lãnh thổ xuất khẩu sang thị trường Sri Lanka thì Trung Quốc xếp vị trí thứ nhất, với tổng giá trị xuất khẩu đạt 23,8 triệu USD, chiếm 63,1% thị phần. Xếp sau Trung Quốc là Ấn Độ (19,9%); Đức (3,4%) và Việt Nam xếp thứ 4 với 3,1% thị phần; Ý xếp sau Việt Nam giữ vị trí thứ 5 chiếm 3% tỷ trọng nhập khẩu của Sri Lanka.

Tổng kim ngạch xuất khẩu sản phẩm (HS 8474) từ Việt Nam sang Sri Lanka trong năm 2021 đạt khoảng 1,2 triệu USD, xuất khẩu tăng trưởng 78% so với năm 2020. Trung bình mỗi năm xuất khẩu tăng trưởng 18% về giá trị và tăng 17% về khối lượng trong giai đoạn 2017 – 2021.

Sản phẩm (HS 8450) của Việt Nam sang Sri Lanka phải chịu mức thuế trung bình là 23,4%. Trung Quốc là nhà xuất khẩu chiếm lĩnh hầu hết thị trường Sri Lanka, với thị phần áp đảo tất cả các đối thủ cạnh tranh khác (70,2%). Xếp thứ hai là Thái Lan với 9,6% thị phần; Ấn Độ (7,6%) và Việt Nam xếp thứ 4 với 6,9% thị phần. Tổng giá trị xuất khẩu sản phẩm (HS 8450) của Việt Nam sang Sri Lanka trong năm 2021 đạt hơn 1 triệu USD. Xuất khẩu đạt mức tăng trưởng dương trong giai đoạn 2017 – 2021 cả về khối lượng lẫn giá trị, trung bình mỗi năm xuất khẩu tăng trưởng với mức tương ứng lần lượt là 31% và 28%. Riêng giai đoạn 2020 – 2021, xuất khẩu tăng trưởng 59%.

3.8. Phế liệu và phế thải từ ngành công nghiệp thực phẩm... (HS 23)

Đơn vị tính: ngàn USD

	2017	2018	2019	2020	2021
Nhập khẩu từ thế giới	160.033	N/A	156.785	169.874	248.420
Nhập khẩu từ Việt Nam	4.155	N/A	4.277	7.047	11.280

Nguồn: Trademap 2022

Giai đoạn năm 2017 - 2021, xuất khẩu nhóm hàng (HS 23) từ Việt Nam sang Sri Lanka tăng 28%/năm; riêng năm 2021 tăng 60% so với năm 2020. Xuất khẩu đạt giá trị khoảng 11,3 triệu USD trong năm 2021. Mức thuế trung bình Sri Lanka áp cho sản phẩm này của Việt Nam là 13,4%. Hoa Kỳ là nhà xuất khẩu lớn nhất sang Sri Lanka, chiếm 55,3% tỷ trọng nhập khẩu nhóm hàng này của Sri Lanka; kế đến là Ấn Độ với 13,8% thị phần và Việt Nam xếp thứ 3 với thị phần là 4,5%.

Sản phẩm xuất khẩu chính thuộc nhóm hàng (HS 23) từ Việt Nam sang Sri Lanka trong năm 2021 là Chế phẩm dùng trong chăn nuôi động vật (HS 2309). Sri Lanka áp thuế suất 2,7% cho sản phẩm này của Việt Nam. Ấn Độ và Việt Nam là hai nhà cung ứng hàng đầu sản phẩm (HS 2309) sang thị trường Sri Lanka. Trong đó, Ấn Độ xếp vị trí đầu bảng với tổng thị phần 17,2% và Việt Nam xếp thứ hai với 15,7% thị phần. Hoa Kỳ xếp thứ ba, chiếm 14,3% tỷ trọng nhập khẩu của Sri Lanka, kế đến là Thái Lan (14%); Anh (7,9%) và Trung Quốc (6,2%). Kim ngạch xuất khẩu sản phẩm (HS 2309) từ Việt Nam sang Sri Lanka trong năm 2021 đạt 11,2 triệu USD, tăng 67% so với năm 2020. Bình quân mỗi năm xuất khẩu tăng trưởng 29% về giá trị và tăng 32% về khối lượng trong giai đoạn 2017 – 2021.

3.9. Phân bón (HS 31)

Đơn vị tính: ngàn USD

	2017	2018	2019	2020	2021
Nhập khẩu từ thế giới	102.952	N/A	221.294	260.299	169.374
Nhập khẩu từ Việt Nam	190	N/A	10.201	10	10.585

Nguồn: Trademap 2022

Năm 2021, Việt Nam nằm trong top 5 nhà cung ứng nhóm hàng phân bón (HS 31) sang thị trường Sri Lanka. Nhà cung ứng lớn nhất là Trung Quốc, với thị phần 34,8%; sau đó là Belarus (21,5%); Lithuania (14,5%); Oman (7,3%) và Việt Nam xếp thứ 5 với 6,2% thị phần. Năm 2021, xuất khẩu tăng trưởng mạnh so với năm 2020, với mức tăng trưởng tương ứng là 105.750%. Giai đoạn 2017 – 2021, xuất khẩu tăng trưởng trung bình 173%/năm. Giá trị xuất khẩu nhóm hàng (HS 31) từ Việt Nam sang Sri Lanka đạt khoảng 10,6 triệu USD. 0% là mức thuế trung bình Sri Lanka áp cho nhóm hàng này của Việt Nam.

Sản phẩm xuất khẩu chính thuộc nhóm hàng (HS 31) từ Việt Nam sang Sri Lanka trong năm 2021 là Phân khoáng hoặc phân hóa học, có chứa nitơ (HS 3102). Kim ngạch xuất khẩu của sản phẩm này đạt 10,6 triệu USD. Việt Nam xếp thứ 3 trong số các quốc gia và vùng lãnh thổ xuất khẩu sản phẩm (HS 3102) sang Sri Lanka, với thị phần 12%. Nhà xuất khẩu có thị phần lớn nhất tại thị trường Sri Lanka là Trung Quốc (55,2%), kế đến là Oman (14%). Sri Lanka áp thuế 0% cho sản phẩm này từ Việt Nam.

3.10. Các sản phẩm hóa chất khác (HS 38)

Đơn vị tính: ngàn USD

	2017	2018	2019	2020	2021
Nhập khẩu từ thế giới	245.270	N/A	262.261	284.072	370.120
Nhập khẩu từ Việt Nam	3.950	N/A	6.582	5.029	9.140

Nguồn: Trademap 2022

Năm 2021, Việt Nam xuất khẩu được 9,1 triệu USD nhóm hàng (HS 38) sang thị trường Sri Lanka, tăng 82% so với năm 2020, và trung bình tăng 23%/năm trong giai đoạn 2017 – 2021. Việt Nam chiếm 2,5% tỷ trọng nhập khẩu nhóm hàng này của Sri Lanka. 1,3% là mức thuế Sri Lanka áp cho nhóm hàng này của Việt Nam. Nhà cung ứng lớn nhất của Sri Lanka là Ấn Độ với 21,3% thị phần; kế đến là Trung Quốc (13,5%); Malaysia (9%); Đức (8,9%) và Hàn Quốc (7,4%)... Việt Nam là nhà cung ứng xếp thứ 12 của Sri Lanka.

Sản phẩm xuất khẩu chủ lực thuộc nhóm hàng (HS 38) từ Việt Nam sang thị trường Sri Lanka trong năm 2021 là:

- (HS 3824) Chất gắn đã điều chế dùng cho các loại khuôn đúc hoặc lõi đúc; các sản phẩm và chế phẩm hóa học của ngành công nghiệp hóa chất hoặc các ngành công nghiệp có liên quan (kể cả các sản phẩm và chế phẩm chứa hỗn hợp các sản phẩm tự nhiên), chưa được chi tiết hoặc ghi ở nơi khác.
- (HS 3802) Carbon hoạt tính; các sản phẩm khoáng chất tự nhiên hoạt tính; muối động vật, kể cả tàn muối động vật.

Xuất khẩu sản phẩm (HS 3824) trong năm 2021 đạt hơn 6,7 triệu USD, tăng 66% so với năm 2020, trung bình mỗi năm xuất khẩu tăng trưởng 27% trong giai đoạn 2017 – 2021. Sri Lanka áp thuế 0% đối với sản phẩm này của Việt Nam. Nhà cung cấp lớn nhất của Sri Lanka là Ấn Độ (18,8%); tiếp theo là Malaysia (15,5%) và Việt Nam xếp thứ 3 với 14,4% thị phần.

Năm 2021, Ấn Độ là nhà xuất khẩu lớn nhất sản phẩm (HS 3802) sang thị trường Sri Lanka. Thị phần của Ấn Độ tại Sri Lanka là 52,3%; xếp thứ hai sau Ấn Độ là Philippines (34,2%); Indonesia (3,8%) và Việt Nam xếp thứ tư với thị phần khá nhỏ (3,5%). Tổng kim ngạch xuất khẩu sản phẩm (HS 3802) từ Việt Nam sang Sri Lanka đạt hơn 1,6 triệu USD, tăng 415% so với năm 2020. Bình quân mỗi năm xuất khẩu tăng trưởng 12% về giá trị và giảm 14% về khối lượng trong giai đoạn 2017 – 2021. Thuế suất Sri Lanka áp cho sản phẩm này từ Việt Nam ở mức 0%.

Sản phẩm thuộc nhóm hàng (HS 38) xuất khẩu từ Việt Nam sang Sri Lanka có mức tăng trưởng cao vượt bậc trong giai đoạn 2017 – 2021 là Thuốc trừ côn trùng, thuốc diệt loài gặm nhấm, thuốc diệt nấm, thuốc diệt cỏ... (HS 3808). Xuất khẩu tăng trưởng trung bình 122%/năm trong giai đoạn này, riêng năm 2021 tăng 36% so với năm 2020. Thuế suất 5,2% được Sri Lanka áp cho sản phẩm này của Việt Nam.

Lĩnh vực tiềm năng dành cho các nhà xuất khẩu

1. Dệt may

a) Tổng quan

Ngành xuất khẩu hàng may mặc của Sri Lanka là một trong những ngành quan trọng của nền kinh tế Sri Lanka. Ngành công nghiệp này đã ghi nhận mức tăng trưởng đáng kể trong 04 thập kỷ qua và hiện là ngành xuất khẩu hàng đầu của quốc gia, chiếm khoảng 44% tổng kim ngạch xuất khẩu và cung cấp khoảng 33% việc làm trong lĩnh

vực sản xuất trong nước. Thu nhập từ xuất khẩu hàng may mặc trong năm 2020 là 4,4 tỷ USD, giảm 1,3 tỷ USD so với năm 2019.

Sri Lanka đã xây dựng lợi thế cạnh tranh của mình dựa trên giá trị gia tăng thay vì chi phí sản xuất rẻ, chú trọng nhiều hơn vào chất lượng sản phẩm và khả năng sản xuất các sản phẩm thích hợp. Mặc dù các đơn đặt hàng đã tăng lên từ các thị trường trọng điểm, nhưng giá nguyên liệu đầu vào tăng mạnh, chi phí y tế và an toàn tăng, và nhân viên thiếu tiêm chủng đã gây ra những thách thức lớn trong hoạt động của ngành.

b) Các lĩnh vực phụ hàng đầu

- Thành lập các cơ sở sản xuất hàng dệt may
- Cung cấp thiết bị công nghệ

c) Cơ hội

Ngành công nghiệp may mặc là một ngành then chốt cần liên tục nâng cấp và tiếp thu công nghệ và thiết bị mới. Có triển vọng cung cấp vải xám, vải denim, sợi polyester và vải chuyên dụng dùng cho nội y và quần áo thể thao. Nhiều công ty may mặc Sri Lanka sản xuất cho các thương hiệu may mặc hàng đầu của Hoa Kỳ.

Các ưu đãi hấp dẫn dành cho các nhà sản xuất nước ngoài thành lập các cơ sở sản xuất hàng dệt may. Các nhà cung cấp nước ngoài muốn cạnh tranh ở thị trường Sri Lanka cần phải linh hoạt trong việc đàm phán các điều khoản thanh toán.

2. Nông nghiệp

a) Tổng quan

Ngành nông nghiệp đóng góp khoảng 7,4% GDP quốc gia, trong đó ngành thủy sản đóng góp khoảng 1,3% và ngành chăn nuôi chiếm 0,9%. Hơn 30% người Sri Lanka làm việc trong lĩnh vực nông nghiệp. Mặc dù Sri Lanka là vùng đất nhiệt đới màu mỡ với tiềm năng trồng và chế biến nhiều loại cây trồng, nhưng các vấn đề như năng suất và lợi nhuận đã cản trở sự phát triển của ngành.

Cây lương thực chính của Sri Lanka là gạo. Lúa được canh tác trong hai vụ mùa. Chè được trồng ở Tây Nguyên và là nguồn thu ngoại tệ lớn. Các loại cây ăn quả, rau và hạt có dầu cũng được trồng trong nước. Một trong những ưu tiên hàng đầu của chính phủ hiện nay là tăng năng suất trong lĩnh vực nông nghiệp. Sri Lanka đã chậm chạp trong việc áp dụng canh tác cơ giới hóa. Chính phủ muốn tăng cường cơ giới hóa và trồng

các loại cây có giá trị kinh tế cao hơn như cây ăn quả, hoa và các loại cây xuất khẩu khác. Việc thiếu đầu tư tư nhân vào nông nghiệp do các chính sách không chắc chắn đã hạn chế sự mở rộng của lĩnh vực này.

Nhập khẩu thực phẩm và đồ uống chiếm 9,7% tổng nhập khẩu vào năm 2020 với tổng kim ngạch nhập khẩu nông sản, thực phẩm và đồ uống đạt 1,6 tỷ USD. Kể từ khi đại dịch COVID-19 bắt đầu, Chính phủ Sri Lanka đã đưa ra các hạn chế tạm thời, mặc dù không có thời hạn cụ thể, đối với nhiều mặt hàng nông sản nhập khẩu. Một số quan chức chính phủ đã công khai kêu gọi các hạn chế được thực hiện vĩnh viễn và được mở rộng để bao gồm tất cả các sản phẩm thực phẩm.

Vào ngày 26 tháng 4, Chính phủ Sri Lanka đã thông báo lệnh cấm ngay lập tức đối với tất cả nhập khẩu phân bón hóa học và thuốc trừ sâu, sau đó đã được sửa đổi thành chế độ cấp phép với mục đích là tạm thời hướng tới lệnh cấm hoàn toàn trong tương lai. Chính phủ đã đề xuất tăng cường sản xuất phân bón hữu cơ trong nước để thay thế. Vào ngày 31 tháng 5, Nội các Bộ trưởng đã phê duyệt việc bổ nhiệm một "Ủy ban Mua sắm Đặc biệt về Mua sắm Phân bón hữu cơ và Khoáng sản Tự nhiên" để tạo điều kiện nhập khẩu phân bón hữu cơ và khoáng chất cho vụ lúa sắp tới, bắt đầu từ tháng Chín.

b) Các lĩnh vực phụ hàng đầu

- Lúa mì
- Đậu lăng
- Thức ăn chăn nuôi
- Các sản phẩm từ sữa
- Thịt
- Bông, sợi và vải

c) Cơ hội

- **Lúa mì**

Sri Lanka đã nhập khẩu khoảng 250 triệu USD lúa mì vào năm 2020. Tất cả các mặt hàng nhập khẩu đều là giao dịch thương mại và phần lớn có xuất xứ từ Canada. Prima Ceylon Ltd, một nhà máy xay lúa mì có trụ sở tại Singapore, là nhà sản xuất bột mì lớn nhất ở nước này. Bột mì do Prima sản xuất để tiêu thụ trong nước cũng như xuất khẩu.

Công ty điều hành một trong những nhà máy sản xuất bột mì lớn nhất trên thế giới ở thị trấn phía đông Trincomalee. Một nhà máy thứ hai, thuộc sở hữu của một công ty đến từ UAE, hoạt động tại Colombo. Các đối thủ cạnh tranh chính trong ngành kinh doanh cung cấp lúa mì là Canada, Ấn Độ và Úc.

- **Đậu lăng**

Sri Lanka là một trong những nước nhập khẩu đậu lăng đồ lớn với lượng nhập khẩu hàng năm ước tính khoảng 97 triệu USD. Ấn Độ là nước xuất khẩu đậu lăng chính sang Sri Lanka. Các nhà cung cấp có cơ hội đáng kể trên thị trường này nếu có thể phát triển cơ cấu định giá cạnh tranh nhằm bán lâu dài trên thị trường.

- **Thức ăn chăn nuôi**

Sri Lanka chi khoảng 176 triệu USD hàng năm để nhập khẩu thức ăn chăn nuôi. Đậu nành và ngô là những nguyên liệu chính được sử dụng trong ngành sản xuất thức ăn chăn nuôi, tạo ra khoảng 500.000 tấn thức ăn chăn nuôi hàng năm. Các hạn chế về GMO không được áp dụng cho thức ăn chăn nuôi.

- **Các sản phẩm từ sữa**

Sri Lanka là nước nhập khẩu ròng các sản phẩm sữa. Nước này đã nhập khẩu 334 triệu USD sữa và các sản phẩm từ sữa vào năm 2020.

- **Thịt**

Nhu cầu ngày càng tăng đối với gà tây, vịt và các loại thịt khác cho ngành dịch vụ thực phẩm.

- **Bông, sợi và vải**

Sri Lanka nhập khẩu khoảng 208 triệu USD bông (bông thô, sợi và vải) hàng năm. Các nhà cung cấp bông của nước ngoài có cơ hội đáng kể để cung cấp cho lĩnh vực may mặc định hướng xuất khẩu của Sri Lanka. Trung Quốc, Ấn Độ, Indonesia và Hàn Quốc là những nhà cung cấp bông lớn hiện nay cho Sri Lanka.

Tình hình Việt Nam nhập khẩu hàng hóa từ Sri Lanka

Năm 2021, tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa của Sri Lanka đạt hơn 13,3 tỉ USD, tăng 25% so với năm 2020. Các thị trường nhập khẩu hàng hóa hàng đầu của Sri Lanka là Hoa Kỳ, Anh, Ấn Độ, Đức và Ý.

Trong số các quốc gia và vùng lãnh thổ nhập khẩu hàng hóa từ Sri Lanka thì Việt Nam xếp vị trí thứ 33, đạt hơn 68,8 triệu USD giá trị hàng hóa nhập khẩu. Trung bình mỗi năm xuất khẩu tăng 9% trong giai đoạn 2017 – 2021, riêng năm 2021 xuất khẩu tăng 62% so với năm 2020.

Hàng hóa nhập khẩu chính của Việt Nam từ thị trường Sri Lanka trong năm 2021 gồm:

- (HS 23) Phế liệu và phế thải từ ngành công nghiệp thực phẩm; thức ăn gia súc đã chế biến
- (HS 60) Các loại hàng dệt kim hoặc móc
- (HS 40) Cao su và các sản phẩm bằng cao su
- (HS 58) Các loại vải dệt thoi đặc biệt; các loại vải dệt chần sợi vòng; hàng ren; thảm trang trí; hàng trang trí; hàng thêu
- (HS 54) Sợi filament nhân tạo; sợi dạng dải và các dạng tương tự từ nguyên liệu dệt nhân tạo
- (HS 03) Cá và động vật giáp xác, động vật thân mềm và động vật thủy sinh không xương sống khác
- (HS 09) Cà phê, chè, chè Paragoay và các loại gia vị
- (HS 39) Plastic và các sản phẩm bằng plastic
- (HS 84) Lò phản ứng hạt nhân, nồi hơi, máy và thiết bị cơ khí; các bộ phận của chúng
- (HS 62) Quần áo và các hàng may mặc phụ trợ, không dệt kim hoặc móc

Kim ngạch nhập khẩu hàng hóa của Việt Nam từ Sri Lanka năm 2021 (Đvt: ngàn USD)				
Mã HS	Hàng hóa	Tăng trưởng xuất khẩu (%)		
		Năm 2021	Năm 2021 so với năm 2020	Giai đoạn 2017 - 2021
Tổng kim ngạch nhập khẩu		68.841	62	-9
23	Phế liệu...	20.080	245	50
60	Hàng dệt kim hoặc móc	18.915	160	40
40	Cao su...	5.107	30	-2
58	Các loại vải dệt thoi đặc biệt...	4.924	145	24
54	Sợi filament nhân tạo...	3.559	2	134
03	Cá và động vật giáp xác...	2.653	-22	-30
09	Cà phê, chè...	2.413	53	-32
39	Plastic...	2.081	43	36
84	Lò phản ứng hạt nhân...	1.720	44	3
62	Quần áo không dệt kim hoặc móc...	972	272	-3

Nguồn: Trademap 2022.

Chương 6: Môi trường đầu tư

Môi trường đầu tư

Đầu tư trực tiếp từ nước ngoài vào Sri Lanka trong những năm gần đây chủ yếu tập trung vào các lĩnh vực: du lịch, bất động sản, các dự án phát triển khu phức hợp, cảng và viễn thông. Với tầng lớp trung lưu ngày càng tăng, các nhà đầu tư nhận thấy nhiều cơ hội trong lĩnh vực nhượng quyền, bán lẻ, dịch vụ công nghệ thông tin và công nghiệp nhẹ dành cho thị trường nội địa.

Ủy ban Đầu tư (BOI) là cơ quan chính phủ chịu trách nhiệm chính về đầu tư, đặc biệt là đầu tư nước ngoài, nhằm cung cấp các dịch vụ “một cửa” cho nhà đầu tư nước ngoài. Ủy ban Đầu tư cam kết tạo điều kiện thuận lợi các nhà đầu tư nước ngoài và có thể cung cấp các ưu đãi dành cho dự án, sắp xếp các dịch vụ tiện ích, hỗ trợ xin thị thực cư trú cho nhân viên nước ngoài và tạo điều kiện thuận lợi cho việc thông quan xuất nhập khẩu.

Việc tích cực tạo điều kiện thuận lợi cho đầu tư, giải quyết các nút thắt cản trở việc thực hiện đầu tư và tăng cường chuyển đổi kỹ thuật số của BOI cùng với các Bộ và cơ quan liên quan được coi là những hoạt động trọng tâm nhằm đảm bảo cung cấp các dịch vụ liên thông dành cho doanh nghiệp.

BOI đã đóng góp hơn 65% tổng kim ngạch xuất khẩu của đất nước, trong đó 80% - 85% là công nghiệp xuất khẩu. Kể từ khi thành lập, BOI đã đóng góp 19,8 - 20,2 tỷ USD vào dòng vốn FDI. Hiện tại, hơn 1.500 doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý của BOI, trong đó có 280 dự án đang hoạt động trong các khu vực của BOI. Hơn 500.000 nhân viên làm việc trong các công ty đã đăng ký với BOI, trong số đó có 140.000 người đang làm việc tại các khu vực vận hành của BOI.

Mục tiêu Cam kết đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) trong năm 2022 của Ủy ban Đầu tư (BOI) là 2,2 tỷ USD, và BOI đã đạt được hơn ½ giá trị mục tiêu đã đề ra, nếu thực hiện được thì FDI đạt được trong năm 2022 sẽ tăng gấp ba lần so với năm 2021.

Sân bay mở cửa trở lại với số lượng hạn chế hành khách trên chuyến bay thương mại vào tháng 01 năm 2021, nhưng các hạn chế đi lại mới được áp dụng lại đang dẫn đến việc sụt giảm nghiêm trọng đối với cả lĩnh vực du lịch và xuất khẩu hàng may mặc với

những tác động tiềm ẩn sau đó trong các lĩnh vực liên quan bao gồm dịch vụ, xây dựng và nông nghiệp. Doanh thu ngành du lịch vào năm 2020 giảm 73% so với cùng kỳ năm trước trong khi xuất khẩu hàng may mặc giảm 15,6% trong cùng kỳ. Tuy nhiên, số liệu chính thức về việc chuyển tiền của lao động nhập cư, một nguồn ngoại hối quan trọng khác, đã tăng lên 7,1 tỷ USD vào năm 2020 do sự sụp đổ của hệ thống chuyển tiền không chính thức trong thời kỳ đại dịch, bất chấp việc lao động Sri Lanka bị mất việc làm, đặc biệt là ở Trung Đông.

Chính phủ chủ yếu thúc đẩy các quan điểm ủng hộ doanh nghiệp, bao gồm việc công bố các lợi ích về thuế đối với đầu tư mới nhằm thu hút đầu tư trực tiếp từ nước ngoài (FDI). Các mục tiêu kinh tế bao gồm việc định vị Sri Lanka là một trung tâm kinh tế theo hướng xuất khẩu ở trung tâm Ấn Độ Dương (với sự kiểm soát của chính phủ đối với các tài sản chiến lược như Sri Lankan Airlines), cải thiện hậu cần thương mại, thu hút FDI hướng tới xuất khẩu, và thúc đẩy khả năng cạnh tranh của các doanh nghiệp trên thị trường toàn cầu. Tuy nhiên, COVID-19 và các đợt đóng cửa sau đó đã mang lại những thách thức kinh tế mới, buộc chính phủ phải điều chỉnh các chính sách cho phù hợp với tình hình thực tế. Vào tháng 4 năm 2020, Bộ Tài chính đã hạn chế nhập khẩu các sản phẩm tiêu dùng xa xỉ và bán xa xỉ như đồ tiêu dùng, xe có động cơ và nhập khẩu một số sản phẩm nông nghiệp để tiết kiệm dự trữ ngoại hối và tạo việc làm trong ngành nông nghiệp thâm dụng lao động. Với tỷ lệ nợ trên GDP hiện nay là trên 100% (trong đó 60% là nợ nước ngoài), Sri Lanka đang đối mặt với một cuộc khủng hoảng thanh khoản tiềm ẩn, trầm trọng hơn khi doanh thu xuất khẩu giảm do đại dịch. Xuất khẩu hàng hóa giảm 15,6% còn 10 tỷ USD năm 2020, giảm so với mức 12 tỷ USD trong năm 2019. Xuất khẩu dịch vụ giảm khoảng 60% còn 3 tỷ USD năm 2020, giảm từ mức 7,5 tỷ USD trong năm 2019.

Cơ chế nhập khẩu của Sri Lanka là một trong những cơ chế bảo hộ và phức tạp nhất trên thế giới. Sri Lanka đứng thứ 99/190 quốc gia về xếp hạng Chỉ số Kinh doanh của Ngân hàng Thế giới và xếp hạng rất kém trong một số lĩnh vực, bao gồm việc thực thi hợp đồng (164/190); nộp thuế (142/190); đăng ký tài sản (138/190); và nhận được tín dụng (132/190). Sri Lanka xếp hạng tốt trong việc bảo vệ các nhà đầu tư thiểu số, xếp thứ 28/190 vào năm 2020.

Dữ liệu của Ngân hàng Trung ương cho thấy Sri Lanka đã thu hút được 1,37 tỷ USD

vốn FDI vào năm 2017 và 1,16 tỷ USD vào năm 2018, nhưng GDP của Sri Lanka giảm xuống còn 743 USD tỷ USD vào năm 2019 và 434 triệu vào năm 2021. Các cuộc tấn công, cùng với các cú sốc bên ngoài và bất ổn chính trị khiến cho mức tăng trưởng GDP trong năm 2019 chỉ còn 2,3% và lạm phát chạm mức 6,2%. Vốn FDI, bao gồm cả các khoản cho vay, vào Sri Lanka đã giảm xuống còn khoảng 1,2 tỷ USD vào năm 2019, ít hơn nhiều so với mức 2,3 tỷ USD trong năm 2018 và thậm chí năm 2020 dự kiến mức đầu tư còn thấp hơn do lo ngại về tình hình tài chính tồi tệ của Sri Lanka và sự phụ thuộc ngày càng tăng vào Trung Quốc.

Trong quý đầu 2022, Sri Lanka đã thu hút 226 triệu USD trong các dự án đã cam kết, tăng 16% so với cùng kỳ năm 2021

Các chỉ số và xếp hạng			
Thước đo	Năm	Chỉ số/ Xếp hạng	Website
Chỉ số Nhận thức Tham nhũng TI	2020	94 of 180	http://www.transparency.org/research/cpi/overview
Báo cáo Kinh doanh của Ngân hàng Thế giới	2020	99 of 190	http://www.doingbusiness.org/en/rankings
Chỉ số đổi mới toàn cầu	2020	101 of 131	https://www.globalinnovationindex.org/analysis-indicator
GNI trên đầu người của Ngân hàng Thế giới	2019	4.020 USD	http://data.worldbank.org/indicator/NY.GNP.PCAP.CD

Cởi mở và hạn chế đối với đầu tư nước ngoài

1. Chính sách đầu tư trực tiếp nước ngoài

Năm 1978, Sri Lanka bắt đầu mở cửa với đầu tư nước ngoài, mặc dù những thay đổi trong chính phủ thường đi kèm với những thay đổi trong chính sách kinh tế. Chính phủ chủ yếu đẩy mạnh các vị trí ủng hộ doanh nghiệp, bao gồm công bố lợi ích về thuế cho các khoản đầu tư mới để thu hút FDI, và cũng đưa ra các chính sách can thiệp để ngăn chặn sự suy thoái kinh tế đang diễn ra từ COVID-19. Điều này đã làm thay đổi lĩnh vực đầu tư trực tiếp nước ngoài theo hướng sản xuất phục vụ thị trường trong nước.

Các nhà nhập khẩu vào Sri Lanka phải đối mặt với những rào cản lớn. Theo một nghiên cứu của Ngân hàng Thế giới, cơ chế nhập khẩu của Sri Lanka là một trong những cơ chế bảo hộ và phức tạp nhất trên thế giới. Các doanh nghiệp nước ngoài đã e ngại rằng chính phủ không tham vấn đầy đủ với khu vực tư nhân trước khi thực hiện các loại thuế hoặc quy định mới, ví dụ như các chính sách hạn chế nhập khẩu khẩn

được áp dụng như một phản ứng với COVID-19. Những hạn chế này, nhanh chóng được áp đặt mà không cần tham khảo ý kiến của khu vực tư nhân, càng làm phức tạp thêm cơ chế nhập khẩu của Sri Lanka. Tương tự, các bên liên quan đã đưa ra lo ngại rằng chính phủ không cho phép họ có đủ thời gian để thực hiện các quy định mới. Ngoài ra, chính phủ Sri Lanka đã cấm nhập khẩu một số mặt hàng “không thiết yếu” kể từ tháng 4 năm 2020 trong nỗ lực hạn chế dòng chảy ngoại hối do đồng Rupee Sri Lanka (LKR) mất giá khoảng 5% tính đến thời điểm hiện tại vào năm 2021.

Sri Lanka là một môi trường kinh doanh đầy thách thức, chi phí giao dịch cao, nghiêm trọng hơn nữa là môi trường chính sách kinh tế không thể đoán trước, việc cung cấp dịch vụ của chính phủ không hiệu quả và các hoạt động mua sắm của chính phủ không rõ ràng. Các nhà đầu tư nhận thấy nhiều vấn đề đáng lo ngại liên quan đến khả năng từ chối hợp đồng, chủ nghĩa thân hữu, và tước quyền sở hữu trên thực tế hoặc hợp đồng. Tham nhũng trong khu vực công là một thách thức lớn đối với các công ty nước ngoài hoạt động tại Sri Lanka, gây hạn chế đối với đầu tư nước ngoài. Mặc dù nhìn chung Sri Lanka có đầy đủ luật và quy định chống tham nhũng, nhưng việc thực thi còn yếu kém, thiếu nhất quán và có sự lựa chọn. Các bên liên quan và các nhà đầu tư tiềm năng của nước ngoài bày tỏ quan ngại đặc biệt về vấn đề tham nhũng trong các dự án cơ sở hạ tầng lớn và trong hoạt động mua sắm của chính phủ. Chính phủ cam kết sẽ giải quyết những vấn đề này, nhưng việc ứng phó với COVID-19 vẫn là mối quan tâm hàng đầu của chính phủ.

Tuy Sri Lanka là một môi trường đầy thách thức đối với các doanh nghiệp khi kinh doanh, nhưng các nhà đầu tư cho biết việc bắt đầu kinh doanh ở Sri Lanka tương đối đơn giản và nhanh chóng, đặc biệt là khi so sánh với các thị trường có mức thu nhập dưới trung bình khác. Khả năng mở rộng là một vấn đề do thiếu lao động có kỹ năng, nguồn nhân lực có năng lực và tay nghề phù hợp tương đối nhỏ và những hạn chế về quyền sở hữu và sử dụng đất. Các nhà đầu tư lưu ý rằng việc giữ chân nhân viên nói chung là tốt ở Sri Lanka, nhưng nhiều ngày nghỉ lễ, nhân viên ngại làm việc vào ban đêm, thiếu sự dịch chuyển lao động và khó tuyển dụng phụ nữ làm giảm hiệu quả và tăng thời gian khởi nghiệp. Một công ty tư vấn quốc tế hàng đầu khẳng định vấn đề chính ảnh hưởng đến đầu tư là thiếu sự nhất quán về chính sách.

Có rất nhiều ưu đãi về tài chính và quy định dành cho các nhà đầu tư nước ngoài đầu

tu vào Sri Lanka. Thêm vào đó các biện pháp bảo hộ và chuyển nhượng như việc bảo vệ khỏi quốc hữu hóa và sung công, giảm thuế nhập khẩu các mặt hàng liên quan đến dự án trong thời gian xây dựng và tạo điều kiện đối với thị thực lao động dành cho các công ty được thành lập với sự chấp thuận của Ủy ban đầu tư Sri Lanka (BOI). Hiện tại, việc miễn thuế không được chấp nhận đối với các công ty được BOI chấp thuận do các cân nhắc về chính sách.

Các thỏa thuận và hiệp ước đầu tư được hỗ trợ bởi sự bảo đảm của hiến pháp cung cấp sự bảo vệ thích hợp cho các nhà đầu tư nước ngoài trước những rủi ro về chính trị và bất ổn bao gồm rủi ro bị trưng thu, quốc hữu hóa và bất khả kháng chính trị. Các thỏa thuận như vậy có hiệu lực theo pháp luật và cơ quan lập pháp, hành pháp hoặc cơ quan chính quyền không được thực hiện trái với các quy định của thỏa thuận đầu tư song phương, trừ trường hợp vì lý do an ninh quốc gia. Sri Lanka đã tham gia 29 Hiệp ước đầu tư song phương và một số hiệp định và hiệp ước đầu tư khác. Các biện pháp bảo vệ dành cho các nhà đầu tư nước ngoài tuân theo các hiệp định và hiệp ước đó, ngoài ra còn có bảo vệ chống chiếm đoạt và quốc hữu hóa, quy chế tối huệ quốc, đối xử quốc gia, v.v...

Không có quy định hạn chế hoặc giới hạn đối với việc hồi hương thu nhập và tiền thu phát sinh từ các khoản đầu tư được phép thực hiện theo Quy định của FE. Tuy nhiên, với điều kiện kinh tế hiện tại ở Sri Lanka, có thể có rủi ro liên quan đến sự thiếu hụt tiền tệ trên thị trường ngoại hối địa phương. Tuy nhiên, tình hình này dự kiến sẽ được cải thiện tùy theo dự báo dòng tiền đi vào và các biện pháp khắc phục của chính phủ Sri Lanka.

2. Giới hạn Kiểm soát Nước ngoài và Sở hữu Tư nhân

Chủ sở hữu nước ngoài được phép trong hầu hết các lĩnh vực, mặc dù có một số ngoại lệ hạn chế người nước ngoài nắm sở hữu đất. Người nước ngoài có thể đầu tư vào cổ phần của công ty, chứng khoán nợ, chứng khoán chính phủ và tín chấp đơn vị. Nhiều nhà đầu tư xem việc thu hồi đất là thách thức lớn nhất khi khởi nghiệp. Nói chung, Sri Lanka cấm bán đất công và đất tư cho người nước ngoài và cho các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài vượt quá 50%. Tuy nhiên, vào ngày 30 tháng 7 năm 2018, Sri Lanka đã sửa đổi Đạo luật Đất đai (Hạn chế chuyển nhượng) năm 2014 để cho phép các công ty nước ngoài niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Colombo (CSE) được mua đất. Các công ty nước ngoài không được niêm yết trên CSE - nhưng có tham gia vào các dự án ngân hàng, tài chính, bảo hiểm, hàng hải, hàng không, công

nghệ tiên tiến hoặc phát triển cơ sở hạ tầng được xác định và phê duyệt là dự án phát triển chiến lược - cũng có thể được miễn các hạn chế do Đạo luật Đất đai năm 2014 áp dụng đối với từng trường hợp cụ thể.

Chính phủ sở hữu khoảng 80% đất ở Sri Lanka, bao gồm hầu hết là các đồn điền trồng chè, cao su và dừa, đất được cho thuê, thường là với thời hạn 50 năm. Quyền sở hữu đất tư nhân được giới hạn trong 50 mẫu Anh/người. Mặc dù đất của nhà nước dành cho việc sử dụng trong ngành công nghiệp thường được phân bổ theo hợp đồng thuê 50 năm, nhưng chính phủ có thể phê duyệt hợp đồng thuê 99 năm theo từng trường hợp tùy thuộc vào từng dự án. Nhiều hồ sơ về quyền sở hữu đất đai đã bị mất hoặc bị phá hủy trong cuộc nội chiến, và vẫn còn nhiều tranh chấp về quyền sở hữu đất đai, đặc biệt là ở miền Bắc và miền Đông. Chính phủ đã bắt đầu chương trình trả lại tài sản do chính phủ lấy trong chiến tranh cho cư dân ở miền Bắc và miền Đông.

Chính phủ cho phép đầu tư nước ngoài lên đến 100% vào bất kỳ hoạt động thương mại, buôn bán hoặc công nghiệp nào ngoại trừ các lĩnh vực được quản lý chặt chẽ sau đây: ngân hàng, vận tải hàng không; vận tải biển; khai thác đá quý cơ giới hóa quy mô lớn; xổ số kiến thiết; sản xuất khí tài quân sự, xe quân sự và máy bay; rượu bia; vật liệu độc hại, nguy hiểm hoặc gây ung thư; tiền tệ; và các tài liệu bảo mật. Tuy nhiên, một số lĩnh vực chiến lược được lựa chọn như vận tải hàng hóa đường sắt, truyền tải và phân phối điện đều không cho phép vốn nước ngoài tham gia. Đầu tư nước ngoài cũng không được phép trong các lĩnh vực kinh doanh sau: cầm đồ; thương mại bán lẻ có vốn đầu tư dưới 5 triệu USD; và đánh bắt ven biển.

Trong các lĩnh vực cho phép đầu tư nước ngoài, Sri Lanka đối xử với các nhà đầu tư nước ngoài giống như các nhà đầu tư trong nước. Tuy nhiên, việc tham nhũng có thể gây khó khăn cho các công ty nước ngoài trong việc cạnh tranh với các nhà thầu nước ngoài không tuân theo luật khi cạnh tranh đối với các đấu thầu công khai.

3. Tạo điều kiện thuận lợi trong kinh doanh

Cơ quan Đăng ký Công ty (www.drc.gov.lk) chịu trách nhiệm về việc đăng ký kinh doanh. Mới đây doanh nghiệp có thể đăng ký trực tuyến tại website <http://eroc.drc.gov.lk/> và thời gian đăng ký trung bình từ bốn đến năm ngày. Ngoài Cơ quan Đăng ký Công ty, các doanh nghiệp còn phải đăng ký với Cục Doanh thu Nội địa

để có mã số thuế (TIN) cho việc nộp thuế và đăng ký với Bộ Lao động để thanh toán các khoản về an sinh xã hội.

4. Đầu tư ra nước ngoài

Chính phủ hỗ trợ đầu tư ra nước ngoài và Ủy ban Phát triển Xuất khẩu cung cấp các khoản trợ cấp dành cho các công ty đang muốn thiết lập việc kinh doanh ở nước ngoài, bao gồm các văn phòng chi nhánh liên quan đến xuất khẩu. Các quy định mới về đầu tư ra nước ngoài có hiệu lực từ ngày 20 tháng 11 năm 2017. Các công ty, công ty hợp danh và cá nhân Sri Lanka được phép đầu tư vào cổ phiếu, đơn vị, chứng khoán nợ và trái phiếu nước ngoài theo các giới hạn do Quy định Ngoại hối mới quy định. Các công ty Sri Lanka cũng được phép thành lập các công ty ở nước ngoài. Các khoản đầu tư vượt quá giới hạn quy định cần có sự chấp thuận của Ủy ban tiền tệ của Ngân hàng Trung ương. Tất cả các khoản đầu tư phải được thực hiện thông qua tài khoản đầu tư ra nước ngoài (OIA). Tất cả thu nhập từ các khoản đầu tư ở nước ngoài phải được chuyển qua cùng một OIA trong vòng 03 tháng kể từ ngày thanh toán. (Lưu ý: Sau đại dịch COVID-19, chính phủ Sri Lanka đã đưa ra một loạt các biện pháp nhằm giảm bớt áp lực lên đồng rupee Sri Lanka. Các biện pháp này bao gồm đình chỉ tạm thời đối với các giao dịch OIA và kiểm soát ngoại hối.)

5. Hiệp định đầu tư song phương và Hiệp định thuế

Sri Lanka đã ký hiệp định bảo hộ đầu tư với 26 quốc gia, trong đó có Hoa Kỳ (có hiệu lực từ tháng 5 năm 1993). Căn cứ vào Hiến pháp, các thỏa thuận bảo hộ đầu tư có hiệu lực theo pháp luật và các cơ quan lập pháp, hành pháp hoặc cơ quan hành chính không được thực hiện trái với các thỏa thuận này.

- Sri Lanka đã ký các hiệp định thương mại tự do (FTA) với Ấn Độ, Pakistan và Singapore, và đang đàm phán FTA với Trung Quốc.
- Các FTA với Ấn Độ và Pakistan chỉ bao gồm thương mại hàng hóa. Các Hiệp định này quy định việc miễn thuế nhập cảnh và các ưu đãi về thuế đối với hàng hóa sản xuất và nông nghiệp. Giá trị gia tăng trong nước là 35% được yêu cầu nhằm đảm bảo đủ điều kiện chuyển nhượng theo các FTA.
- Hiệp định FTA của Singapore - Sri Lanka có hiệu lực từ ngày 01 tháng 5 năm 2018, bao gồm: đầu tư, hàng hóa, dịch vụ, tạo thuận lợi thương mại, mua sắm chính phủ,

viễn thông, thương mại điện tử và giải quyết tranh chấp. Sri Lanka đã loại bỏ thuế hải quan đối với 50% dòng thuế, và sẽ tăng dần lên 80% trong vòng 14 năm. Sri Lanka sẽ không giảm hoặc loại bỏ thuế đối với 20% số dòng thuế còn lại.

- Sri Lanka là thành viên của Khu vực Thương mại Tự do Nam Á (SAFTA) và Hiệp định Thương mại Châu Á - Thái Bình Dương (APTA).
- Sri Lanka đã ký hiệp ước đánh thuế song phương với Hoa Kỳ vào năm 1985, hiệp ước này đã được sửa đổi vào năm 2002. Thông tin về hiệp ước có thể được tìm thấy tại: <http://www.irs.gov/Businesses/International-Businesses/Sri-Lanka-Tax-Treaty-Documents>
- Sri Lanka đã ký các thỏa thuận song phương với 43 quốc gia.

Sri Lanka đã thông qua Đạo luật Doanh thu Nội địa vào năm 2017. Đạo luật này có hiệu lực vào ngày 01 tháng 4 năm 2018, đưa ra một khung pháp lý về thuế nhằm gia tăng sự chắc chắn cho các nhà đầu tư và người nộp thuế; hiện đại hóa các quy tắc liên quan đến giao dịch xuyên biên giới để giải quyết vấn đề trốn thuế; mở rộng cơ sở tính thuế; và tăng các nguồn thuế thu nhập. Cơ cấu thuế doanh nghiệp ba bậc cũng được đưa ra với tỷ lệ 40% cho các doanh nghiệp trong ngành rượu, thuốc lá, cá cược và trò chơi. Luật cũng đưa ra các khoản thuế thặng dư trên vốn và tiền phạt thuế và/ hoặc phạt tù do trốn thuế và trách nhiệm cá nhân đối với các giám đốc công ty.

Luật và thực thi pháp luật

1. Hệ thống pháp luật và khung pháp lý

1.1. Hệ thống pháp luật và sự độc lập của tư pháp

Hệ thống luật pháp của Sri Lanka phản ánh việc ảnh hưởng văn hóa đa dạng. Hệ thống pháp luật của Sri Lanka là sự kết hợp của hệ thống luật chung của Anh, luật La Mã - Hà Lan và luật tập quán. Luật hình sự về cơ bản là dựa trên luật của Anh, trong khi luật dân sự dựa trên luật La Mã và Hà Lan. Luật kết hôn, ly hôn, thừa kế và các vấn đề khác cũng có thể khác nhau tùy theo tôn giáo.

Quốc hội Sri Lanka có quyền đưa ra luật, bao gồm cả luật có hiệu lực hồi tố và bãi bỏ hoặc sửa đổi Hiến pháp. Một số quyền lập pháp của Nghị viện được giao cho Hội đồng cấp tỉnh. Mỗi Hội đồng tỉnh có thể đưa ra các quy chế áp dụng trong phạm vi tỉnh quản lý mà không cần thông qua Nghị viện. Các đạo luật của Nghị viện thay thế các đạo luật của tỉnh.

Các đạo luật do Nghị viện ban hành là nguồn chính thức ở Sri Lanka. Các án lệ, các đạo luật do Hội đồng tỉnh ban hành và phong tục tập quán cũng tạo thành luật. Thứ bậc của các nguồn luật này là quy chế của Nghị viện, quy chế của tỉnh, tiền lệ tư pháp và tập quán.

Luật thương mại Sri Lanka gần như hoàn toàn mang tính luật định, phản ánh luật thuộc địa của Anh, mặc dù các sửa đổi phần lớn đã theo kịp với những thay đổi pháp lý ở Anh. Một số luật quan trọng ban hành điều chỉnh các vấn đề trong thương mại như: Luật BOI; Đạo luật Sở hữu trí tuệ; Đạo luật Công ty; Đạo luật Ủy ban Chứng khoán và Giao dịch; Đạo luật Ngân hàng; Đạo luật Doanh thu Nội địa; Đạo luật Khuyến công; và Đạo luật về Quyền của người tiêu dùng.

Hệ thống tòa án của Sri Lanka bao gồm Tòa án tối cao, Tòa phúc thẩm, Tòa án cấp cao cấp tỉnh và Tòa sơ thẩm (tòa án cấp huyện có thẩm quyền xét xử dân sự chung) và Tòa án sơ thẩm (có thẩm quyền hình sự). Các Tòa án Cấp cao cấp tỉnh có thẩm quyền xét xử hình sự ban đầu, phúc thẩm. Tòa phúc thẩm là tòa phúc thẩm trung gian có quyền kháng cáo hạn chế đối với Tòa án tối cao. Tòa án tối cao thực hiện quyền xét xử phúc thẩm cuối cùng đối với tất cả các vụ án hình sự và dân sự. Công dân có thể nộp đơn trực tiếp lên Tòa án Tối cao để được bảo vệ nếu họ tin rằng bất kỳ hành động nào của cơ quan hành chính hoặc chính phủ đã vi phạm các quyền con người cơ bản của họ.

1.2. Khung pháp lý về đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI)

Đầu tư nước ngoài vào Sri Lanka được quy định theo Đạo luật Ngoại hối số 12 năm 2017 (Đạo luật FE) và các quy định được ban hành dưới đây. Đạo luật FE quy định trách nhiệm thúc đẩy và điều tiết ngoại hối với Ngân hàng Trung ương Sri Lanka (CBSL). CBSL chịu trách nhiệm thực hiện các quy định của Đạo luật FE và các quy định được ban hành theo đó.

Ngoại hối (Các loại giao dịch vốn được thực hiện tại Sri Lanka bởi một người cư trú bên ngoài Sri Lanka) Quy định số 2 năm 2021 (Quy định của FE), được ban hành theo Đạo luật FE, nêu rõ các khoản đầu tư được phép mà bất kỳ người nào cư trú bên ngoài Sri Lanka, quốc gia tài trợ, các quỹ khu vực, quỹ đầu tư và quỹ tương hỗ được thành lập bên ngoài Sri Lanka (các nhà đầu tư được phép) có thể tham gia. Các khoản đầu tư đó phải được thực hiện theo Quy định của FE, bao gồm cơ chế chuyển tiền vào hoặc ra khỏi Sri Lanka liên quan đến các khoản đầu tư đó.

Luật chính quản lý đầu tư nước ngoài là Luật số 4 (được gọi là Đạo luật của Ủy ban Đầu tư, gọi tắt là Đạo luật BOI), ra đời năm 1978 và được sửa đổi vào các năm 1980, 1983, 1992, 2002, 2009 và 2012. Đạo luật của Ủy ban Đầu tư và các quy định thực hiện đề cập đến 02 loại hình phê duyệt đầu tư là chuyển nhượng và không chuyển. Theo Mục 17 của Đạo luật, Ủy ban Đầu tư có quyền phê duyệt các công ty đáp ứng đủ các tiêu chí đầu tư tối thiểu với các công ty đủ điều kiện được ưu đãi nhập khẩu miễn thuế. Ủy ban Đầu tư đóng vai trò là “cơ quan một cửa” nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho tất cả các yêu cầu của các nhà đầu tư nước ngoài đối với Sri Lanka. Việc phê duyệt đầu tư theo Mục 16 của Đạo luật BOI cho phép các công ty hoạt động theo luật thông thường và chấp thuận cho các khoản đầu tư không thỏa mãn đủ điều kiện của các tiêu chí ưu đãi. Từ ngày 01 tháng 4 năm 2017, Đạo luật Doanh thu Nội địa số 24 năm 2017 đã đề ra cơ chế khuyến khích đầu tư với mức thuế suất ưu đãi (đối với các lĩnh vực cụ thể) và trợ cấp vốn (khấu hao) dựa trên các khoản vốn đầu tư. Quy định trung tâm thương mại số 1 năm 2013 áp dụng cho thương mại trung chuyển, kinh doanh nước ngoài và dịch vụ hậu cần. Đạo luật năm 2008 về Dự án Phát triển Chiến lược (SDPA) cung cấp các ưu đãi về thuế dành cho các dự án lớn được cơ quan Nội các Sri Lanka xác định là “các dự án phát triển chiến lược”.

a) Cổ phần

Các nhà đầu tư được phép có thể mua, nắm giữ hoặc thoái vốn cổ phần theo quyền hưởng cổ phần hoặc chuyển đổi thành cổ phần do các công ty thành lập tại Sri Lanka phát hành theo các loại trừ và hạn chế sau đây.

- **Loại trừ**

Các hoạt động này bao gồm môi giới cầm đồ, đánh bắt cá ven biển và buôn bán bán lẻ mà vốn góp của người không cư trú dưới 5 triệu USD.

- **Hạn chế**

Liên quan đến các công ty đang thực hiện các hoạt động kinh doanh sau đây, các nhà đầu tư được cấp phép chỉ được phép đầu tư tối đa 40% số cổ phần có quyền biểu quyết trừ khi có sự chấp thuận đặc biệt của Hội đồng Đầu tư Sri Lanka (BOI) đối với tỷ lệ cao hơn:

- Sản xuất hàng hóa xuất khẩu theo hạn ngạch quốc tế;
- Trồng và sơ chế chè, cao su và dứa,

- Ca cao, gạo, đường và gia vị;
- Khai thác và sơ chế các nguồn tài nguyên không thể tái tạo của quốc gia,
- Các ngành công nghiệp sản xuất gỗ sử dụng gỗ địa phương,
- Câu cá biển sâu,
- Các phương tiện thông tin đại chúng,
- Giáo dục,
- Dịch vụ vận chuyển hàng hóa,
- Dịch vụ du lịch,
- Các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ vận chuyển.

Liên quan đến các công ty đang thực hiện các hoạt động kinh doanh sau đây, các nhà đầu tư được cấp phép chỉ được đầu tư vào số cổ phần có quyền biểu quyết theo tỷ lệ phần trăm số cổ phần có quyền biểu quyết được chấp thuận đảm bảo bởi cơ quan pháp luật hoặc cơ quan hành chính có liên quan do chính phủ Sri Lanka thành lập.

- + Vận tải hàng không.
- + Vận tải biển ven bờ.
- + Việc kinh doanh của ngành công nghiệp được quy định cụ thể trong Đạo luật Khuyến công, số 46 năm 1990, cụ thể là:
 - Bất kỳ ngành công nghiệp nào sản xuất vũ khí, đạn dược, chất nổ, phương tiện và thiết bị quân sự, máy bay và các khí tài quân sự khác;
 - Bất kỳ ngành công nghiệp nào sản xuất chất độc, ma túy, rượu, ma túy nguy hiểm và các vật liệu độc hại, nguy hiểm hoặc gây ung thư; và
 - Bất kỳ ngành công nghiệp nào sản xuất tiền tệ, tiền xu hoặc tài liệu bảo mật.
- + Khai thác đá quý được cơ giới hóa quy mô lớn.
- + Xổ số kiến thiết.

Dựa trên đề xuất gần đây về việc sửa đổi các Quy chế của FE, Bộ Tài chính đã đưa ra yêu cầu đầu tư tối thiểu là 50.000 USD trong các lĩnh vực công nghiệp mà người không cư trú được phép đầu tư mà không bị giới hạn hay hạn chế. Yêu cầu đầu tư tối thiểu nói trên được áp dụng khi một công ty được thành lập với tỷ lệ người không cư

trú sở hữu cổ phần từ 1% trở lên. Yêu cầu này không áp dụng cho các công ty khởi nghiệp về công nghệ, các dịch vụ hỗ trợ từ công nghệ thông tin (CNTT), các dịch vụ CNTT và các công ty quản lý quy trình kinh doanh.

b) Chứng khoán Nợ và Cho vay

Các nhà đầu tư được cấp phép có thể đầu tư vào chứng khoán nợ do các công ty thành lập tại Sri Lanka phát hành bằng ngoại tệ được chỉ định hoặc bằng đồng rupee Sri Lanka (LKR).

Việc cấp các khoản vay cho các công ty được thành lập tại Sri Lanka, chính phủ Sri Lanka hoặc các doanh nghiệp nhà nước, ngân hàng thương mại được cấp phép, ngân hàng chuyên ngành được cấp phép, công ty tài chính được cấp phép và công ty chuyên cho thuê đều tuân theo Quy định của FE.

1.3. Tính minh bạch của hệ thống pháp lý

Nhiều nhà đầu tư nước ngoài và trong nước cho biết hệ thống quản lý của Sri Lanka khó lường với các quy định lỗi thời, thủ tục hành chính cứng nhắc và mất quá nhiều thời gian do sự tùy tiện quan liêu. BOI chịu trách nhiệm thông báo cho các nhà đầu tư tiềm năng về các luật lệ và quy định ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh tại Sri Lanka, bao gồm các quy định và chính sách mới thường xuyên được cải thiện nhằm bảo vệ các lĩnh vực cụ thể hoặc các bên liên quan. Các cơ chế thực thi đôi khi còn kém hiệu quả và các nhà đầu tư viện dẫn các vấn đề phối hợp giữa BOI và các cơ quan quản lý có liên quan. Việc chính phủ chưa đủ năng lực kỹ thuật để đánh giá các kế hoạch đề xuất tài chính dành cho các dự án cơ sở hạ tầng tư nhân cũng tạo ra các vấn đề trong quá trình đấu thầu.

Các yêu cầu về báo cáo tài chính doanh nghiệp ở Sri Lanka được quy định trong một số luật và Viện Kế toán Công chứng Sri Lanka (ICASL) chịu trách nhiệm thiết lập và cập nhật các chuẩn mực kế toán tuân thủ theo các chuẩn mực kế toán và kiểm toán hiện hành được thông qua bởi Hội đồng Chuẩn mực Kế toán Quốc tế (IASB) và Ủy ban Chuẩn mực Kiểm toán và Đảm bảo Quốc tế (IAASB). Sri Lanka tuân theo các Chuẩn mực Báo cáo Tài chính Quốc tế (IFRS) dành cho các báo cáo tài chính do IASB ban hành. Các chuẩn mực kế toán của Sri Lanka được áp dụng cho tất cả các ngân hàng, các công ty niêm yết trên sàn chứng khoán và tất cả các công ty lớn và vừa khác ở Sri Lanka. Các tài khoản phải được kiểm toán bởi các kiểm toán viên có trình độ chuyên môn là thành viên của ICASL. ICASL cũng ban hành các tiêu chuẩn kế

toán cho các công ty nhỏ. Ủy ban Giám sát Chuẩn mực Kế toán (ASMB) chịu trách nhiệm giám sát việc tuân thủ các chuẩn mực kế toán và kiểm toán của Sri Lanka.

Quyền lập pháp thuộc về Nghị viện. Các bộ chủ quản soạn thảo các dự luật và cùng với các cơ quan quản lý chịu trách nhiệm xây dựng các dự thảo quy định, có thể yêu cầu sự chấp thuận của Hội đồng Kinh tế Quốc gia, Nội các và/ hoặc Nghị viện. Các dự luật được công bố trên [công báo của chính phủ](#) ít nhất 07 ngày trước khi được đưa ra theo lệnh của Nghị viện. Bất kỳ người dân nào đều có thể phản đối một dự luật tại Tòa án Tối cao trong vòng một tuần kể từ khi được đưa ra theo lệnh của Nghị viện. Nếu Tòa án Tối cao ra lệnh sửa đổi một dự luật, thì những sửa đổi đó phải được đưa vào trước khi dự luật có thể được tranh luận và thông qua. Các quy định do các cơ quan hành chính đưa ra và được công bố trên công báo của chính phủ. Bên cạnh đó vẫn có một số quy tắc khó có thể xác định được thực hiện thông qua các thông tư nội bộ.

Ngân hàng Trung ương và Bộ Tài chính đã công bố thông tin về nợ chung của Chính phủ bao gồm nợ tiềm tàng và tài chính của chính phủ. Ngân hàng Trung ương công bố thông tin về nợ của các doanh nghiệp nhà nước lớn. Các nghĩa vụ nợ có thể tìm thấy trực tuyến trong Báo cáo Thường niên của Ngân hàng Trung ương; Báo cáo quản lý tài khóa của Bộ Tài chính; Báo cáo thường niên của Bộ Tài chính. Thông tin về nợ tiềm tàng có trong Báo cáo thường niên của Bộ Tài chính. Ngân hàng Trung ương Sri Lanka công bố các khoản nợ có bảo đảm và các khoản nợ chung thường niên của chính phủ kể từ năm 2018.

1.4. Quy định Quốc tế

Sri Lanka là thành viên của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) và đã thông báo với WTO về trị giá hải quan, nông nghiệp, cấp phép nhập khẩu, các biện pháp vệ sinh và kiểm dịch động thực vật, Hiệp định về Hàng rào Kỹ thuật trong Thương mại, Hiệp định về Các Biện pháp Đầu tư Liên quan đến Thương mại, và Hiệp định về các khía cạnh liên quan đến thương mại của quyền sở hữu trí tuệ. Sri Lanka đã phê chuẩn Hiệp định Tạo thuận lợi Thương mại (TFA) của WTO vào năm 2016 và Ủy ban Tạo thuận lợi Thương mại Quốc gia được giao nhiệm vụ tiến hành các cải cách cần thiết để áp dụng TFA. WTO đã tiến hành đánh giá TFA vào tháng 6 năm 2019, trong đó các quan chức Sri Lanka ghi nhận những thách thức liên quan đến việc tiếp cận hỗ trợ kỹ thuật và hỗ trợ nâng cao năng lực để thực hiện các khuyến nghị của TFA.

1.5. Các chế độ khác

Ngoài Đạo luật FE và Quy định về FE, các nhà đầu tư nước ngoài tại Sri Lanka phải lưu ý đến Đạo luật về đất đai (Hạn chế về chuyển nhượng) số 38 năm 2014 (Đạo luật về chuyển nhượng đất đai). Theo điều khoản của Đạo luật chuyển nhượng đất đai thì ở Sri Lanka bị cấm chuyển nhượng quyền sở hữu đất đai cho người nước ngoài, công ty nước ngoài, công ty được thành lập tại Sri Lanka có tỷ lệ sở hữu cổ phần nước ngoài từ 50% trở lên (ngoại trừ công ty được niêm yết có cổ phần nước ngoài từ 50% trở lên có hiệu lực từ ngày 01 tháng 4 năm 2018).

Một công ty được thành lập tại Sri Lanka với tỷ lệ sở hữu cổ phần nước ngoài từ 49% trở xuống sẽ được phép mua tài sản, với điều kiện công ty đó duy trì tỷ lệ sở hữu cổ phần nước ngoài từ 49% trở xuống trong thời gian tối thiểu 20 năm liên tục kể từ ngày mua tài sản đó.

Tuy nhiên, người nước ngoài, các công ty nước ngoài và các công ty được thành lập tại Sri Lanka với 50% cổ phần nước ngoài trở lên được phép thuê tài sản trong thời hạn không quá 99 năm.

2. Sáp nhập và Mua lại

2.1. Mô hình giao dịch

Do các hạn chế phổ biến hiện nay về chủ sở hữu đất đai và chủ sở hữu nước ngoài theo từng ngành công nghiệp, nên các nhà đầu tư nước ngoài áp dụng cơ cấu đầu tư bao gồm phát hành các loại cổ phiếu khác nhau để mua lại các công ty ở Sri Lanka. Không có sự khác biệt đáng kể giữa các mô hình được sử dụng để mua lại các công ty nhà nước và tư nhân.

2.2. Quy định về các giao dịch M&A trong nước

Các giao dịch M&A liên quan đến cổ phiếu của một công ty được niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán Colombo (SCE) phải được thực hiện theo Bộ luật Mua bán và Hợp nhất năm 1995 (đã được sửa đổi) do Ủy ban Chứng khoán và Giao dịch (SEC) của Sri Lanka quản lý. Ngoài ra, các giao dịch đó phải được thực hiện tuân theo Quy tắc niêm yết của SCE.

3. Quản trị Công ty và Công bố / Báo cáo

3.1. Cơ cấu tổ chức quản trị công ty

SEC cùng với Viện Kế toán Công chứng Sri Lanka đã ban hành Bộ Quy tắc Thực thi Tốt nhất về Quản trị Công ty vào năm 2013 với mục tiêu thiết lập các hoạt động quản trị công ty tốt trên thị trường vốn Sri Lanka. Mọi công ty được niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán được cấp phép ở Sri Lanka đều phải tuân thủ Bộ Quy tắc Thực thi Tốt nhất về Quản trị Công ty.

Hơn nữa, Đạo luật về các Công ty, số 07 năm 2007 (đã được sửa đổi) (Đạo luật Công ty) bao gồm các quy tắc, thủ tục, kế toán và yêu cầu báo cáo đối với các công ty được thành lập hoặc đăng ký tại Sri Lanka, bao gồm cả các công ty tư nhân và đại chúng. Đạo luật công ty quy định nhiệm vụ của những các giám đốc, bao gồm hành động một cách thiện chí và tuân thủ các quy định của Đạo luật công ty và các điều khoản liên quan của công ty, cũng như tiêu chuẩn cẩn thận trong việc thực thi nhiệm vụ và thực hiện các chức năng của họ.

3.2. Mối quan hệ giữa các công ty và các nhà đầu tư thiểu số

Đạo luật Công ty cung cấp cho các cổ đông thiểu số các biện pháp khắc phục chống lại sự áp bức và quản lý yếu kém. Bất kỳ cổ đông hoặc các cổ đông đều có thể khiếu nại:

- Các công việc của công ty được tiến hành theo cách làm phương hại đến lợi ích của công ty;
- Việc thay đổi quan trọng đã xảy ra trong việc quản lý hoặc kiểm soát công ty và vì lý do của sự thay đổi đó, các công việc của công ty có thể được tiến hành theo cách thức gây tổn hại đến lợi ích của công ty; hoặc
- Các công việc của công ty được tiến hành theo cách thức áp chế các cổ đông,

Đạo luật còn cho phép có thể đệ đơn lên tòa án để xin một lệnh với điều kiện là cổ đông hoặc các cổ đông đó:

- Sở hữu không ít hơn 5% tổng số cổ đông; hoặc
- Gộp chung các cổ phần sở hữu có không ít hơn 5% quyền biểu quyết tại cuộc họp đại hội đồng công ty, vào bất kỳ thời điểm nào trong 06 tháng trước khi đệ đơn.

Hơn nữa, theo Điều khoản của Đạo luật Công ty, bất kỳ cổ đông nào đều có quyền biểu quyết về quyết định:

- Thay đổi các Điều khoản nhằm áp đặt hoặc xóa bỏ hạn chế đối với hoạt động kinh

doanh hoặc hoạt động của công ty;

- Phê duyệt một giao dịch lớn; hoặc
- Chấp thuận sự hợp nhất của công ty, người bỏ phiếu phản đối việc thông qua nghị quyết đó hoặc trong trường hợp nghị quyết vòng tròn (circular resolution), không ký nghị quyết đó, có quyền yêu cầu công ty mua cổ phần do họ nắm giữ nếu nghị quyết được các cổ đông khác thông qua hợp lệ.

3.3. Tiết lộ và Nghĩa vụ Báo cáo

Không có nghĩa vụ công bố thông tin cụ thể nào đối với FDI ở Sri Lanka. Theo Quy định của FE, các nhà đầu tư nước ngoài phải mở và duy trì một tài khoản ngân hàng với mục đích đặc biệt được gọi là tài khoản đầu tư hướng nội (IIA) với một ngân hàng thương mại được cấp phép (LCB) ở Sri Lanka để xem xét các khoản đầu tư được phép. Các LCB được yêu cầu phải xác định chắc chắn tính chân thật của người thực hiện các giao dịch đó và các giao dịch đó có tuân thủ theo Quy định của FE hay không bằng cách thu thập chứng từ.

4. Luật Cạnh tranh và Chống độc quyền

Sri Lanka không có luật cạnh tranh cụ thể. Thay vào đó, BOI hoặc các cơ quan quản lý tương ứng có thể xem xét các giao dịch có vấn đề liên quan đến cạnh tranh. Tháng 3 năm 2017, Quốc hội đã thông qua Đạo luật “Chống bán phá giá và đối kháng” và “Các biện pháp tự vệ”. Các luật này đưa ra một khuôn khổ chống lại các hành vi thương mại không công bằng và các đợt tăng nhập khẩu và cho phép các cơ quan thương mại của chính phủ tiến hành các cuộc điều tra liên quan đến các hành vi kinh doanh không công bằng để áp thuế bổ sung và/ hoặc Thuế chống trợ cấp hay còn gọi là thuế đối kháng.

4.1. Tổng quan về Quy trình và Luật áp dụng

a) Cơ chế cạnh tranh chung

Không có cơ chế chung về quản lý sáp nhập ở Sri Lanka. Tuy nhiên, Đạo luật CAA quy định các hành vi hạn chế cạnh tranh của các công ty ở Sri Lanka và có thể hành động chống lại bất kỳ hoạt động sáp nhập nào có thể dẫn đến các hành vi hạn chế cạnh tranh. Phần 34 của Đạo luật CAA quy định, Cơ quan Quản lý Các vấn đề của Người tiêu dùng (CAA) chịu trách nhiệm điều tra các cáo buộc đối với các hành vi hạn chế cạnh tranh. Các hành vi hạn chế cạnh tranh được định nghĩa là khi một người trong

quá trình kinh doanh tự thực hiện hành vi hoặc thực hiện cùng những người có liên quan, đã hoặc dự định có hoặc có khả năng gây ảnh hưởng đến việc hạn chế, bóp méo hoặc ngăn cản việc cạnh tranh liên quan đến sản xuất, cung cấp hoặc mua lại hàng hóa ở Sri Lanka hoặc cung cấp, đảm bảo các dịch vụ ở Sri Lanka.

b) Cơ chế cụ thể theo ngành

Các ngành chịu sự kiểm soát, chẳng hạn như tiện ích, viễn thông, ngân hàng và bảo hiểm phải chịu sự ảnh hưởng của các cơ quan quản lý tương ứng liên quan đến việc mua bán và sáp nhập (bao gồm, ví dụ, Ủy ban Tiện ích Công cộng Sri Lanka (PUCSL), Ủy ban Điều tiết Viễn thông Sri Lanka (TRCSL), Ủy ban Tiền tệ Sri Lanka (MBSL) và Ủy ban Điều tiết Bảo hiểm Sri Lanka (IRCSL)).

c) Hệ thống ngân hàng và tiền tệ

Theo Đạo luật Ngân hàng số 30 năm 1988 (đã được sửa đổi), cần có sự chấp thuận bằng văn bản của cả MBSL và Bộ trưởng Bộ Tài chính Sri Lanka đối với việc sáp nhập hoặc hợp nhất một ngân hàng thương mại được cấp phép hoặc một chi nhánh với bất kỳ ngân hàng thương mại được cấp phép khác hoặc một ngân hàng chuyên biệt được cấp phép.

Hơn nữa, Đạo luật Ngân hàng nghiêm cấm bất kỳ cá nhân, đối tác hoặc cơ quan công ty nào, trực tiếp hoặc gián tiếp, hoặc thông qua một người được đề cử hoặc hành động phối hợp với bất kỳ cá nhân, đối tác hoặc cơ quan công ty khác có được lợi ích quan trọng trong một ngân hàng thương mại được cấp phép được sáp nhập hoặc thành lập ở Sri Lanka bởi hoặc theo bất kỳ luật thành văn nào mà không có sự chấp thuận trước bằng văn bản của MBSL với sự đồng ý của Bộ trưởng Bộ Tài chính Sri Lanka. Làm trái hoặc không tuân thủ yêu cầu đã nêu là một hành vi vi phạm theo Đạo luật Ngân hàng.

Đối với các mục đích của Đạo luật ngân hàng, "hành động phối hợp" có nghĩa là hành động theo sự hiểu biết (dù chính thức hay không chính thức) nhằm tích cực hợp tác để đạt được lợi ích quan trọng trong một ngân hàng thương mại được cấp phép nhằm có được hoặc củng cố, kiểm soát ngân hàng, và thuật ngữ "lãi vật chất" có nghĩa là việc nắm giữ trên 10% vốn phát hành của một ngân hàng thương mại được phép thực hiện quyền biểu quyết.

Sri Lanka có một hệ thống ngân hàng đa dạng. Có 25 ngân hàng thương mại: 13 ngân hàng trong nước và 12 ngân hàng nước ngoài. Ngoài ra, có 7 ngân hàng chuyên biệt tại địa phương. Citibank N.A. là ngân hàng Hoa Kỳ duy nhất hoạt động tại Sri Lanka. Một số ngân hàng thương mại tư nhân trong nước có vốn chủ sở hữu đáng kể của chính phủ được mua thông qua các cơ quan đầu tư do chính phủ kiểm soát. Hoạt động ngân hàng đã mở rộng ra các vùng nông thôn, đến cuối năm 2020 cả nước có trên 3.619 chi nhánh ngân hàng thương mại và hơn 6.176 máy giao dịch tự động. Công dân nước ngoài cư trú và không cư trú đều có thể mở tài khoản ngoại tệ ở ngân hàng. Tuy nhiên, công dân nước ngoài không cư trú không đủ điều kiện để mở tài khoản đồng Rupee Sri Lanka.

CBSL chịu trách nhiệm giám sát tất cả các tổ chức ngân hàng và thúc đẩy cải thiện các quy định của ngân hàng, trích lập dự phòng và công khai kết quả hoạt động của ngành ngân hàng. Xếp hạng tín dụng là quy định bắt buộc đối với tất cả các ngân hàng. CBSL đã ban hành các chuẩn mực kế toán tương ứng với Chuẩn mực Báo cáo Tài chính Quốc tế cho các ngân hàng vào ngày 01/01/2018 và việc áp dụng các chuẩn mực này về cơ bản đã làm gia tăng tổn thất đối với các khoản tiền dự phòng cho các khoản vay. Việc chuyển đổi sang các tiêu chuẩn vốn Basel III bắt đầu từ tháng 7 năm 2017, với việc triển khai đầy đủ bắt đầu vào ngày 01 tháng 01 năm 2019 và một số ngân hàng đã phải tăng vốn để đáp ứng việc thực hiện đầy đủ các yêu cầu của Basel III. Ngoài ra, các ngân hàng phải tăng vốn để đáp ứng thời hạn yêu cầu vốn tối thiểu mới của CBSL, thời hạn này được ấn định vào ngày 31 tháng 12 năm 2022. Việc áp dụng dự phòng vốn cho các ngân hàng nhỏ hơn không thể đáp ứng yêu cầu vốn ngay lập tức có thể sẽ được cho phép.

Tổng tài sản của ngành ngân hàng là 14.666 tỷ LKR (tương đương 75,2 tỷ USD) tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2020. Hai ngân hàng thương mại do nhà nước sở hữu hoàn toàn gồm Ngân hàng Ceylon và Ngân hàng Nhân dân là những ngân hàng đóng vai trò quan trọng, chiếm khoảng 33% tổng tài sản của ngành ngân hàng. Ngân hàng Ceylon hiện có tỷ lệ nợ xấu (NPL) là 4,98% (tăng từ mức 4,79% vào năm 2019). Ngân hàng Nhân dân hiện giữ tỷ lệ nợ xấu là 3,85% (tăng so với mức 3,68% trong năm 2019). Cả hai ngân hàng đều có mối quan hệ với các doanh nghiệp nhà nước, nhưng các ngân hàng này được nhà nước bảo lãnh một cách rõ ràng. Lệnh cấm nợ 6 tháng do CBSL ban hành cho các bên vỡ nợ sẽ hết hạn vào tháng 3 năm 2021, tác động của việc này vẫn chưa phản ánh được vấn đề nợ xấu của ngành ngân hàng.

Vào tháng 10 năm 2019, Sri Lanka đã bị loại khỏi danh sách xám của Lực lượng đặc nhiệm tài chính quốc tế (FATF) sau khi thực hiện những thay đổi đáng kể đối với luật Chống rửa tiền/ Chống tài trợ khủng bố (AML/CFT). CBSL đang nghiên cứu việc áp dụng công nghệ blockchain trong các giao dịch tài chính và chỉ định 2 ủy ban để điều tra khả năng áp dụng blockchain và tiền điện tử.

Sri Lanka có ngành công nghiệp dịch vụ tài chính thay thế đang phát triển nhanh chóng bao gồm các công ty tài chính, công ty cho thuê và các tổ chức tài chính vi mô. CBSL đã thành lập một đơn vị thực thi nhằm mở rộng khung pháp lý và giám sát của các tổ chức tài chính phi ngân hàng. Việc xếp hạng tín nhiệm là bắt buộc đối với các công ty tài chính kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2018.

d) Quy định về Phá sản

Đạo luật công ty và Pháp lệnh về việc mất khả năng thanh toán quy định về việc giải thể các công ty mất khả năng thanh toán, nhưng không có cơ chế nào tạo điều kiện cho việc tổ chức lại các công ty gặp khó khăn về tài chính. Các luật khác gây khó khăn cho việc giữ lại một công ty đang gặp khó khăn. Chẳng hạn, Đạo luật Chấm dứt Hợp đồng lao động của Người lao động (TEWA) gây khó khăn cho việc sa thải hoặc giảm biên chế những người lao động đã làm việc hơn 6 tháng vì bất kỳ lý do nào khác ngoài các vấn đề kỷ luật nghiêm trọng được ghi chép đầy đủ. Trong trường hợp không có luật phá sản toàn diện, các quyền tư pháp bổ sung được chấp thuận theo luật dành cho các tổ chức tài chính sẽ bảo vệ quyền lợi của các chủ nợ. Một chủ nợ có thể yêu cầu tòa án giải thể công ty nếu công ty không thể thanh toán các khoản nợ vượt quá 50.000 LKR (320 USD). Người cho vay cũng được trao quyền tịch thu tài sản thế chấp mà không cần sự can thiệp của tòa án. Tuy nhiên, các khoản vay dưới 5 triệu LKR (32.000 USD) được miễn và người cho vay không thể tịch thu tài sản thế chấp được cung cấp bởi người bảo lãnh cho khoản vay.

Sri Lanka xếp hạng 94/190 quốc gia về chỉ số giải quyết tình trạng vỡ nợ trong Báo cáo Kinh doanh của Ngân hàng Thế giới năm 2020. Việc giải quyết tình trạng vỡ nợ trung bình mất 1,7 năm với chi phí tương đương 10% giá trị bất động sản.

e) Bảo hiểm đầu tư và các chương trình tài chính phát triển

Theo Quy định của Đạo luật ngành Bảo hiểm - số 43 năm 2000 đã được sửa đổi, bất kỳ giao dịch nào liên quan đến việc hợp nhất kinh doanh bảo hiểm đều cần có sự chấp

thuận của Tòa án Quận. Bất kỳ đơn xin phê duyệt nào cũng phải có các đánh giá của Ủy ban Điều tiết Bảo hiểm Sri Lanka (IRCSL) đối với vấn đề hợp nhất được đề xuất của doanh nghiệp bảo hiểm.

Bất kỳ người nào vi phạm hoặc không tuân thủ yêu cầu đã nêu sẽ xem như phạm tội và sẽ bị kết án sau khi sơ thẩm trước thẩm phán, và phải chịu một khoản tiền phạt không dưới 50.000 LKR, trong trường hợp tiếp tục vi phạm sẽ bị phạt thêm không quá 2.000 LKR cho một ngày tiếp tục vi phạm sau khi bị kết án.

Tập đoàn Tài chính Phát triển (DFC) đã thành công tham gia vào OPIC năm 2019 và hiện là thành viên của thỏa thuận. Sri Lanka là thành viên sáng lập của Cơ quan Bảo lãnh Đầu tư Đa phương (MIGA) của Ngân hàng Thế giới, MIGA cung cấp bảo hiểm chống lại các rủi ro phi thương mại.

Một số quốc gia cung cấp các khoản vay dự án song phương cho chính phủ để hỗ trợ các công ty từ quốc gia của họ giành được các dự án. Trung Quốc đã cung cấp các khoản vay rộng rãi, cho phép các công ty Trung Quốc tham gia vào nhiều dự án ở Sri Lanka, từ xây dựng đường bộ và cảng đến cung cấp thiết bị đường sắt.

f) Viễn thông

Ngành viễn thông chịu sự điều tiết của Ủy ban Điều tiết Viễn thông Sri Lanka (TRCSL), việc sáp nhập và tiếp quản trong ngành phải được thực hiện theo các quy tắc và quy định liên quan được quy định trong Đạo luật Viễn thông Sri Lanka số 25 năm 1991 (đã được sửa đổi).

g) Ủy ban Tiềm ích Công cộng

Các ngành công nghiệp tiềm ích công cộng được quy định theo Đạo luật Ủy ban Tiềm ích Công cộng số 35 năm 2002 của Sri Lanka (Đạo luật PUCSL). Liên quan đến từng ngành công ích, PUCSL được trao quyền kiểm soát và tìm hiểu các hành vi chống cạnh tranh, độc quyền, mua lại, lạm dụng vị trí thống lĩnh và các trường hợp sáp nhập, đồng thời thực hiện điều tra theo kiến nghị riêng, theo đơn khiếu nại hoặc yêu cầu của bất kỳ người nào liên quan đến việc thực hiện hợp nhất hoặc hoạt động hợp nhất đáng ngờ.

Nếu PUCSL quan sát thấy trường hợp sáp nhập tồn tại nhưng không hoạt động, hoặc không có khả năng hoạt động, chống lại lợi ích công cộng, PUCSL sẽ cho phép sáp nhập theo bất kỳ điều kiện nào mà tổ chức này cho là cần thiết hoặc có hiệu lực.

4.2. Tiêu chí đánh giá

Tiêu chí đánh giá không áp dụng trong quyền tài phán.

4.3. Các biện pháp khắc phục và cam kết

Các biện pháp khắc phục và cam kết không áp dụng trong phạm vi tài phán.

5. Tước quyền sở hữu và bồi thường

Kể từ khi các chính sách tự do hóa kinh tế bắt đầu vào năm 1978, chính phủ đã không trung thu đối với khoản đầu tư nước ngoài, việc tranh chấp tước quyền sở hữu cuối cùng được giải quyết vào năm 1998. Luật thu hồi đất (Đạo luật thu hồi đất năm 1950) cho phép chính phủ lấy đất tư nhân cho các mục đích công cộng với mức bồi thường theo định giá của chính phủ. Tuy nhiên, đã có báo cáo về các trường hợp quân đội tiếp quản các doanh nghiệp ở miền Bắc và miền Đông của đất nước, bằng cách tuyên bố rằng họ đang ở trên đất của chính phủ, với ít hoặc không bồi thường.

6. Giải quyết tranh chấp

a) Công ước ICSID và Công ước New York

Sri Lanka là quốc gia thành viên của Trung tâm Quốc tế về Giải quyết Tranh chấp Đầu tư (Công ước ICSID) và là quốc gia ký kết công ước về Công nhận và Thực thi Phán quyết của Trọng tài Nước ngoài (Công ước New York 1958) mà không có sự bảo lưu.

b) Giải quyết tranh chấp giữa nhà đầu tư và nhà nước

Theo Liên Hợp Quốc, hai tranh chấp đầu tư ở Sri Lanka có liên quan đến các nhà đầu tư nước ngoài gồm:

- Tranh chấp giữa một ngân hàng lớn của châu Âu và Tập đoàn Dầu khí Ceylon của Sri Lanka liên quan đến một thỏa thuận bảo hiểm rủi ro dầu mỏ, được kết thúc bằng vụ kiện tụng được quyết định có lợi cho ngân hàng nước ngoài ;
- Một trọng tài liên quan đến các nhà đầu tư Anh và địa phương (với Tổng Chương lý là bị đơn) liên quan đến một dự án phát triển du lịch được kết thúc vào năm 2020 với tòa án ICSID bác bỏ đơn kiện 20 triệu USD vì không chứng minh được khiếu nại.

c) Trọng tài Thương mại Quốc tế và Tòa án nước ngoài

Sri Lanka xếp hạng rất kém về việc thực thi hợp đồng (164/190) trong Chỉ số Kinh doanh

của Ngân hàng Thế giới. Do đó, nhiều nhà đầu tư thích trọng tài phân xử hơn là kiện tụng. Sri Lanka có hệ thống hòa giải cộng đồng, chủ yếu xử lý các cuộc hòa giải phi thương mại và các tranh chấp thương mại trong đó số tiền tranh cãi dưới 3.333 USD. Không có hệ thống hòa giải cho các tranh chấp thương mại vượt quá ngưỡng này. Viện Phát triển Luật Thương mại và Thực thi (ICLP) và [Trung tâm Trọng tài Quốc gia Sri Lanka](#) cũng giúp giải quyết các tranh chấp thương mại tư nhân thông qua trọng tài.

Chính sách công nghiệp

1. Ưu đãi đầu tư

Đạo luật Doanh thu Nội địa năm 2017, được thực hiện vào ngày 01 tháng 4 năm 2018, bao gồm ưu đãi thuế doanh nghiệp đối với các khoản đầu tư vào một số lĩnh vực nhất định và tăng trợ cấp vốn (khấu hao) đối với các khoản đầu tư vốn.

1.1. Thuế thu nhập doanh nghiệp (CIT)

CIT chuẩn	CIT được giảm		CIT cao hơn
24%	14%	18%	40%
<ul style="list-style-type: none"> Thuế suất Doanh nghiệp chuẩn 	<ul style="list-style-type: none"> Sản xuất (Định hướng xuất khẩu) Doanh nghiệp quy mô vừa và nhỏ Du lịch Chế biến nông sản Dịch vụ giáo dục Dịch vụ xây dựng Dịch vụ chăm sóc sức khỏe Các công việc kinh doanh cụ thể 	<ul style="list-style-type: none"> Sản xuất (Thị trường địa phương) 	<ul style="list-style-type: none"> Thu nhập và lợi nhuận từ việc tiến hành cá cược và chơi game. Thu nhập và lợi nhuận từ việc sản xuất và bán hoặc nhập khẩu và bán bất kỳ sản phẩm rượu hoặc thuốc lá.

1.2. Miễn thuế thu nhập doanh nghiệp

Thời gian ưu đãi về thuế			Miễn CIT
5 – 10	7	10	
<ul style="list-style-type: none"> Sản xuất dược phẩm (trong khu vực riêng) Sản xuất dệt may (trong khu dành riêng) 	<ul style="list-style-type: none"> Dự án năng lượng tái tạo bằng năng lượng mặt trời hoặc năng lượng gió (> 100 mw) Đóng mới và cung cấp tàu thuyền 	<ul style="list-style-type: none"> Bán vật liệu xây dựng được tái chế tại một địa điểm đã chọn, được thành lập ở Sri Lanka 	<p>Đến ngày 01 tháng 4 năm 2024</p> <ul style="list-style-type: none"> Nông nghiệp Thủy sản Chăn nuôi gia súc <p>Các lĩnh vực khác</p> <ul style="list-style-type: none"> Công nghệ Thông tin và Truyền thông (ICT) Dịch vụ xuất khẩu Kho ngoại quan liên quan đến các doanh nghiệp xa bờ ở các cảng Colombo và Hambantota

2. Ngưỡng đầu tư

Ngành nghề	Mức đầu tư tối thiểu (USD)
Sản xuất	
Sản xuất hàng hóa phi truyền thống để xuất khẩu, bao gồm hàng hóa được coi là hàng xuất khẩu	500.000
Sản xuất hàng hóa phi truyền thống sử dụng công nghệ tiên tiến (Thị trường địa phương)	5.000.000
Sản xuất quy mô lớn các mặt hàng phi truyền thống theo phê duyệt của Ủy ban (Thị trường địa phương)	5.000.000
Dịch vụ	
Công nghệ thông tin (CNTT) và/ hoặc các dịch vụ hỗ trợ CNTT	150.000
Công nghệ thông tin (CNTT) và / hoặc các dịch vụ hỗ trợ từ CNTT (Thị trường địa phương)	150.000
Ngành công nghiệp thuê ngoài quy trình kinh doanh (BPO)	150.000
Du lịch & Giải trí	500.000
Tiện ích (Phát điện, cấp nước, quản lý chất thải, v.v...)	500.000
Xuất khẩu theo hướng dịch vụ	500.000
Quản lý kho hàng, hậu cần, chuỗi cung ứng và kho lạnh	500.000
Các tổ chức đào tạo	100.000
Nghiên cứu & Phát triển	100.000
Các dự án dịch vụ quy mô lớn theo phê duyệt của Hội đồng quản trị thị trường địa phương	5.000.000
Trụ sở điều hành khu vực	250.000
Trung tâm thương mại xuất khẩu <ul style="list-style-type: none"> • Xuất khẩu toàn bộ sản phẩm sản xuất thu mua trong nước, tái xuất toàn bộ sản phẩm nhập khẩu. • Địa điểm phải nằm trong KCX hoặc kho ngoại quan đã được phê duyệt nằm bên ngoài KCX. 	5.000.000 (Annual turnover)
Nông nghiệp và Chế biến	
Nông nghiệp và Chế biến nông sản (Nguyên liệu cho sản phẩm có nguồn gốc trong nước) (Thị trường xuất khẩu)	150.000
Nông nghiệp và Chế biến nông sản (Nguyên liệu cho sản phẩm có nguồn gốc tại địa phương) (Thị trường địa phương)	150.000
Cơ sở hạ tầng	
Các dự án cơ sở hạ tầng quy mô nhỏ: <ul style="list-style-type: none"> • Xây dựng và vận hành Bệnh viện 	500.000
<ul style="list-style-type: none"> • Bất kỳ hoạt động xây dựng cơ sở hạ tầng nào khác theo phê duyệt của Hội đồng quản trị <ul style="list-style-type: none"> + Đối với các dự án nhà ở 	5.000.000 3.000.000
<ul style="list-style-type: none"> • Các dự án cơ sở hạ tầng quy mô lớn theo phê duyệt của Hội đồng quản trị <ul style="list-style-type: none"> + Sản xuất, truyền tải và phân phối điện + Phát triển đường cao tốc, cảng biển, cảng hàng không, giao thông công cộng, đường sắt, dịch vụ đường thủy + Thành lập các khu công nghiệp bao gồm phát triển và quản lý các khu công nghiệp/ đặc khu kinh tế. + Bất kỳ dự án cơ sở hạ tầng nào khác đã được Hội đồng quản trị phê duyệt 	12.500.000

Thuế suất

1. Đánh thuế hoạt động kinh doanh

Thuế trực thu chính áp dụng đối với các công ty kinh doanh tại Sri Lanka là thuế thu nhập được quản lý theo Đạo luật doanh thu nội địa số 24 năm 2017, đã được sửa đổi (IRA), trong khi thuế gián thu bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT) và thuế liên quan đến nhập khẩu như cảng và thuế phát triển sân bay, thuế hải quan và thuế tiêu thụ đặc biệt.

Thuế thu nhập được tính dựa trên quy tắc cư trú, trong đó một người cư trú phải chịu thuế thu nhập dựa trên nguồn thu của họ cho năm đó (ví dụ: kinh doanh hoặc đầu tư), bất cứ nơi nào nguồn phát sinh (tức là thu nhập trên toàn thế giới) do người không cư trú chịu trách nhiệm đối với thu nhập từ bất kỳ nguồn nào trong năm đó, trong phạm vi thu nhập đó phát sinh tại hoặc có từ một nguồn ở Sri Lanka.

Các quy tắc áp dụng cho nơi cư trú và thuế suất có thể khác nhau tùy thuộc vào mỗi người (ví dụ: đối tác, quỹ tín thác hoặc công ty) và loại hình hoạt động kinh doanh do người đó thực hiện. Ví dụ, một công ty được coi là đối tượng cư trú nếu:

- Công ty được thành lập hoặc hình thành theo luật của Sri Lanka;
- Công ty đã được đăng ký hoặc văn phòng chính của Công ty ở Sri Lanka; hoặc
- Vào bất kỳ thời điểm nào trong năm, việc quản lý và kiểm soát các công việc của công ty được thực hiện tại Sri Lanka.

Công ty nào không đáp ứng bất kỳ tiêu chí nào ở trên sẽ được coi là không cư trú. Thuế suất thu nhập tiêu chuẩn là 24% và có thể thay đổi từ 14% đến 40%.

VAT được tính đối với việc cung cấp hàng hóa và dịch vụ, những người đã đăng ký VAT thực hiện hoạt động chịu thuế ở Sri Lanka hoặc bất kỳ người nào nhập khẩu hàng hóa vào Sri Lanka. Thuế suất VAT tiêu chuẩn là 8%, việc áp dụng thuế suất sẽ được xác định dựa trên các quy định miễn trừ và loại trừ theo Đạo luật thuế giá trị gia tăng số 14 năm 2002, đã được sửa đổi. Hoạt động chịu thuế bao gồm bất kỳ hoạt động nào được thực hiện với tư cách là kinh doanh, thương mại, nghề nghiệp, hoặc mọi hoạt động mang tính chất buôn bán và bất kỳ hoạt động nào được thực hiện liên quan đến việc hoạt động khởi công hoặc tạm dừng. VAT được tính và phải thanh toán cho Cục Doanh thu Nội địa Sri Lanka (DIR) khi giá trị của nguồn cung chịu thuế của một người đạt đến ngưỡng

doanh thu đăng ký VAT. Tại thời điểm này, họ phải đăng ký VAT và thu VAT từ khách hàng và thanh toán cùng một khoản VAT phát sinh cho DIR.

Ngưỡng doanh thu đăng ký VAT hiện tại là 75 triệu LKR mỗi quý hoặc 300 triệu LKR mỗi năm.

2. Thuế khấu trừ đối với Cổ tức, Tiền lãi, v.v...

Tiền lãi tích lũy hoặc nhận được từ khoản vay do người bên ngoài Sri Lanka cấp cho người ở Sri Lanka hoặc cho chính phủ Sri Lanka và cổ tức do một công ty cư trú trả cho một thành viên không cư trú được miễn thuế theo IRA.

Do đó, các khoản thanh toán này sẽ không phải tuân theo các quy tắc khấu trừ ở Sri Lanka. Các quy định miễn trừ sẽ áp dụng cho bất kỳ nhà đầu tư không cư trú nào bất kể điều khoản của các hiệp ước được ký kết giữa Sri Lanka và quốc gia cư trú của nhà đầu tư đó.

3. Chiến lược giảm thuế

Các chiến lược lập kế hoạch thuế thường được sử dụng bao gồm những điều sau đây:

- Với những thay đổi gần đây đối với IRA, các nhà đầu tư nước ngoài có xu hướng đầu tư vào cổ phiếu của các công ty địa phương và cung cấp các khoản vay xuyên biên giới vì lợi tức cho các nhà đầu tư không cư trú được miễn thuế thu nhập ở Sri Lanka.
- Các nhà đầu tư cá nhân nước ngoài có xu hướng thành lập các công ty ở địa phương với các hoạt động kinh doanh được hạn chế nhằm được hưởng mức thuế suất ưu đãi 14% dành cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ (SME), như được định nghĩa dưới đây:
 - + Người thực hiện hoạt động kinh doanh cá nhân tại Sri Lanka không phải là một cá nhân tham gia cung cấp các dịch vụ chuyên nghiệp với tư cách cá nhân hoặc hợp tác (là một cá nhân có trình độ chuyên môn);
 - + Người đó không có công ty liên kết mà là một pháp nhân, tùy theo yêu cầu về tổng doanh thu dưới đây:
 - Tổng doanh thu hàng năm của một người dưới 500 triệu LKR; và
 - Tổng doanh thu hàng năm của cá nhân hoặc công ty liên kết của họ dưới 500 triệu LKR, nếu công ty liên kết đó là một tổ chức hoặc các tổ chức.

4. Thuế bán hàng hoặc các khoản chuyển nhượng khác của FDI

Bất kỳ khoản lợi nhuận phát sinh từ việc xử lý tài sản đầu tư (ví dụ, đất đai hoặc các tòa nhà, quyền lợi thành viên trong công ty, quan hệ đối tác hoặc quỹ tín thác, chứng khoán hoặc tài sản tài chính khác) và quyền lựa chọn, quyền hoặc lợi ích khác đối với bất kỳ tài sản nào được giữ như một khoản đầu tư (tức là, hoạt động kinh doanh không được kết nối hiệu quả) phải chịu thuế lãi về vốn với mức thuế suất 10%. Các trường hợp miễn trừ được quy định theo IRA như sau:

- thu được từ việc nhượng lại cổ phiếu đã được niêm yết (tức là cổ phiếu được liệt kê trong danh sách chính thức được công bố bởi bất kỳ sở giao dịch chứng khoán nào được SEC cấp phép);
- thu được từ trái phiếu chính phủ do chính phủ hoặc đại diện chính phủ Sri Lanka được phát hành, bằng nội tệ hoặc ngoại tệ, do những người không cư trú thu được (không phải thông qua cơ sở thường trú ở Sri Lanka);
- thu lợi từ đất đai hoặc các tòa nhà bán được, trao đổi hoặc chuyển nhượng cho một quỹ đầu tư bất động sản được liệt kê trên CSE và được cấp phép bởi SEC; và
- thu được từ việc bán tài sản của công ty hoặc số tiền thu được từ việc thanh lý tài sản vốn của một doanh nghiệp hoặc khoản đầu tư của chủ sở hữu đơn vị, từ ủy thác đầu tư bất động sản được liệt kê trong CSE và được cấp phép bởi SEC.

Tuy nhiên, một số hiệp định tránh đánh thuế hai lần có quy định các khoản miễn trừ liên quan đến lãi về vốn. Những người đáp ứng các yêu cầu của hiệp ước tránh đánh thuế hai lần có thể được áp dụng những khoản miễn trừ đó.

5. Cơ chế chống trốn thuế

IRA trao quyền cho Tổng Ủy viên Doanh thu Nội địa (CGIR) xác định nghĩa vụ thuế của người đã nhận được bất kỳ lợi ích nào về thuế nếu:

- một chương trình đã tham gia hoặc đã thực hiện;
- người đó đã nhận được lợi ích về thuế liên quan đến chương trình.

IRA cùng với các quy định được ban hành thiết lập một cơ chế chuyển giá ở Sri Lanka. Theo đó, bất kỳ khoản thu nhập, lợi tức và lợi nhuận nào phát sinh, có được hoặc tích lũy, hoặc bất kỳ khoản lỗ nào phát sinh bởi bất kỳ người nào ở Sri Lanka tham gia vào giao dịch quốc tế được thực hiện với các doanh nghiệp liên kết của họ phải được xác định liên quan đến giá giao dịch.

Các quy định về chuyển giá đưa ra các điều khoản mở rộng trong việc xác định doanh nghiệp liên kết, phương pháp định giá và thủ tục báo cáo. Theo đó, các trường hợp mà các bên được coi là doanh nghiệp liên kết được nêu dưới đây:

- khi bất kỳ cá nhân hoặc doanh nghiệp nào nắm giữ, trực tiếp hoặc gián tiếp, cổ phần hoặc bằng cách khác nắm giữ đa số quyền biểu quyết trong doanh nghiệp kia;
- khi bất kỳ cá nhân hoặc doanh nghiệp nào nắm giữ, trực tiếp hoặc gián tiếp, cổ phần có quyền biểu quyết không dưới 50% trong mỗi doanh nghiệp;
- trong trường hợp một doanh nghiệp bảo lãnh không ít hơn 25% tổng số khoản vay của doanh nghiệp kia; và
- trong đó hơn một nửa số hội đồng quản trị hoặc thành viên của hội đồng quản trị, hoặc một hay nhiều giám đốc điều hành hoặc thành viên điều hành của hội đồng quản trị của một doanh nghiệp được bổ nhiệm bởi doanh nghiệp kia.

6. Thuế Doanh nghiệp

Theo sửa đổi ngân sách năm 2021, thuế suất tiêu chuẩn của thuế doanh nghiệp là 14% đối với:

- Các công ty vừa và nhỏ (có thu nhập hàng năm dưới 500 triệu LKR hoặc 3,2 triệu USD);
- Các công ty xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ; và
- Các công ty hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ giáo dục; xúc tiến du lịch;
- Các công ty hoạt động trong lĩnh vực xây dựng và
- Các công ty kinh doanh dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

Các công ty hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ công nghệ thông tin và kinh doanh nông nghiệp được miễn thuế. Thuế doanh nghiệp 40% áp dụng cho các công ty kinh doanh trò chơi, rượu và thuốc lá. Thuế 18% đối với sản xuất và 24% thuế đối với Thương mại, ngân hàng, tài chính, bảo hiểm và các doanh nghiệp tương tự.

Để biết thêm thông tin về các ưu đãi đầu tư và các vấn đề liên quan đến đầu tư khác, các nhà đầu tư tiềm năng nên liên hệ trực tiếp hoặc gửi [email](#) cho [BOI](#) và tham khảo Đạo luật Doanh thu Nội địa 24 năm 2017 tại trang web của [Cục Doanh thu Nội địa](#).

Khu ngoại thương/ Cảng tự do/ Tạo thuận lợi thương mại

Sri Lanka có 15 khu thương mại tự do, còn được gọi là “khu chế xuất”, do BOI quản lý. Các nhà đầu tư nước ngoài có cơ hội đầu tư giống như các đơn vị địa phương trong các khu vực này. Các công ty định hướng xuất khẩu nằm trong và ngoài khu vực được phép nhập khẩu nguyên liệu liên quan đến dự án và miễn thuế nhập khẩu đầu vào mặc dù hàng nhập khẩu đó có thể phải chịu các loại thuế khác.

Trước đây, các công ty thường đặt nhà máy gần cảng hoặc sân bay Colombo để giảm thời gian và chi phí vận chuyển. Tuy nhiên, sự tập trung quá mức của các ngành công nghiệp xung quanh Colombo đã khiến giao thông đông đúc, giá bất động sản cao hơn, ô nhiễm môi trường và khan hiếm lao động. BOI và chính phủ hiện khuyến khích các nhà máy theo định hướng xuất khẩu đặt tại các khu công nghiệp xa Colombo hơn, mặc dù mạng lưới đường hạn chế của Sri Lanka đem lại những thách thức khác cho các khu vực xa trung tâm.

Vào năm 2019, Công ty Kỹ thuật Cảng Trung Quốc (CHEC) đã hoàn thành việc cải tạo 269 ha đất liền kề với cảng Colombo và khu trung tâm lịch sử để hình thành Đặc khu Kinh tế Thành phố Cảng Colombo (SEZ), mà các quan chức chính phủ mô tả là một tương lai “trung tâm tài chính và thương mại quốc tế.” CHEC đã đầu tư 1,4 tỷ USD vào việc cải tạo đất và cơ sở hạ tầng cơ bản của Thành phố Cảng, đổi lại, CHEC sẽ có quyền quản lý, thông qua hình thức cho thuê, 116 trong tổng số 178 ha đất có thể được bán tại khu vực này, phần còn lại chính phủ sẽ kiểm soát. Quốc hội đã thông qua luật quản lý SEZ vào ngày 20 tháng 5 năm 2021 và thành lập một ủy ban hoạt động với tư cách là người thúc đẩy, quản lý, điều hành và “hỗ trợ đầu tư một cửa” để thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài vào dự án. Luật cũng bao gồm việc miễn thuế và các ưu đãi khác cho các nhà đầu tư tiềm năng. Luật đã được sửa đổi trước khi được đa số thành viên Nghị viện thông qua sau phán quyết của Tòa án tối cao về nhiều thách thức pháp lý đối với tính hợp hiến của dự luật, mặc dù vẫn còn lo ngại về nguy cơ tiềm ẩn của các dòng tài chính bất hợp pháp.

Yêu cầu về hiệu suất và bản địa hóa dữ liệu

Được phép sử dụng nhân viên nước ngoài khi có sự thiếu hụt lao động có trình độ trong nước. Nguồn cung nhân lực kỹ thuật và quản lý đang thiếu hụt, và sự thiếu hụt này có thể sẽ tiếp tục trong tương lai gần. Người lao động nước ngoài không gặp trở ngại lớn trong việc xin giấy phép làm việc hoặc cư trú. Lao động nước ngoài ở Sri Lanka gia tăng, chủ

yếu ở các công trường xây dựng, với một số người được cho là làm việc mà không có thị thực lao động thích hợp. Các nhà đầu tư nước ngoài chuyển ít nhất 250.000 USD có thể đủ điều kiện để có thị thực cư trú 5 năm theo [Chương trình Thị thực dành cho khách thường trú](#). Sri Lanka cho phép công dân có 2 quốc tịch đối với những người Sri Lanka đã có quốc tịch nước ngoài tại 07 quốc gia được chỉ định. Thị thực du lịch và kinh doanh được cấp với thời gian lưu trú là một tháng và có thể được gia hạn.

Sri Lanka không có quy định cụ thể nào yêu cầu các nhà cung cấp công nghệ thông tin nước ngoài chuyển mã nguồn hoặc cung cấp quyền truy cập giám sát. Các điều khoản liên quan đến việc ngăn chặn thông tin liên lạc đối với các vấn đề tội phạm mạng phải chịu sự giám sát của tòa án theo Đạo luật Tội phạm Máy tính (CCA) năm 2007. Sri Lanka đã trở thành một bên của Công ước Tội phạm mạng Budapest vào năm 2015 và các biện pháp bảo vệ dựa trên công ước này hiện đang có hiệu lực. Mặc dù không có quy định pháp luật bảo vệ toàn diện đối với dữ liệu điện tử, CCA vẫn có điều khoản về việc bảo vệ dữ liệu và thông tin. Chính phủ hiện đang xây dựng luật bảo vệ dữ liệu. Không có lệnh cấm bán dữ liệu điện tử cho các mục đích tiếp thị.

Bảo vệ quyền sở hữu

1. Bất động sản

Quyền lợi được bảo đảm trong bất động sản ở Sri Lanka thường được công nhận và thực thi, nhưng nhiều nhà đầu tư cho rằng việc bảo vệ quyền lợi này không đáng tin. Một hệ thống đăng ký đáng tin cậy tồn tại để ghi lại tài sản tư nhân bao gồm đất đai, tòa nhà và thế chấp, mặc dù các vấn đề được báo cáo là tồn tại do gian lận và giả mạo chứng từ. Trong “Chỉ số Kinh doanh” năm 2020 của Ngân hàng Thế giới, Sri Lanka xếp hạng 138/190 quốc gia về đăng ký bất động sản. Trung bình, việc đăng ký tài sản được quy định phải hoàn thành 8 thủ tục kéo dài 39 ngày. Sri Lanka cấm bán đất cho công dân nước ngoài và cho các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài vượt quá 50%.

2. Sở hữu trí tuệ và bảo vệ dữ liệu

2.1. Đánh giá về sở hữu trí tuệ để phê duyệt FDI

Sở hữu trí tuệ là một khía cạnh quan trọng trong việc sàng lọc FDI vào Sri Lanka. Nói chung, việc tra cứu vấn đề sở hữu trí tuệ của một công ty mục tiêu được thực hiện tại Văn

phòng Sở hữu Trí tuệ Quốc gia Sri Lanka (NIPO). NIPO sẽ điều tra xem công ty mục tiêu có sở hữu trí tuệ đã được đăng ký/ chưa đăng ký hay đang chờ đăng ký với NIPO.

Mọi thỏa thuận cấp phép hiện có, chứng thư chuyên nhượng, thỏa thuận chuyên nhượng, giải quyết tranh chấp đang diễn ra có trước, hoặc các vụ kiện đang diễn ra liên quan đến sở hữu trí tuệ của công ty mục tiêu cũng được xem xét kỹ lưỡng trong quá trình này. Không có lĩnh vực đặc biệt hoặc các ngành đặc biệt tùy theo các quy tắc cụ thể.

2.2. Quyền riêng tư và bảo vệ dữ liệu

Hiện tại, Sri Lanka không có luật cụ thể về bảo vệ dữ liệu. Chương III của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa dân chủ Sri Lanka về các quyền cơ bản không công nhận quyền riêng tư là một quyền cơ bản.

Đạo luật Bảo vệ Dữ liệu Cá nhân được đề xuất áp dụng ở Sri Lanka. Dự thảo luật cuối cùng đã được công bố và sẽ được trình lên quốc hội để thông qua.

Dự luật nhằm mục đích bảo vệ quyền của các cá nhân và đảm bảo sự tin tưởng của người tiêu dùng vào quyền riêng tư đối với thông tin trong các giao dịch trực tuyến và mạng thông tin do tăng trưởng và đổi mới trong nền kinh tế kỹ thuật số.

Dự thảo cuối cùng đưa ra các điều khoản thay cho các cơ sở pháp lý để xử lý dữ liệu, quyền của các chủ thể dữ liệu, tính minh bạch và nghĩa vụ giải trình đối với người quản lý và cấm gửi các tin nhắn không được yêu cầu mà không có sự đồng ý của cá nhân theo các điều khoản tương tự như Quy định chung về bảo mật thông tin (GDPR). Quyền của chủ thể dữ liệu chủ yếu dựa trên GDPR, chẳng hạn như quyền truy cập vào dữ liệu cá nhân, quyền chỉnh sửa và quyền xóa. Dự luật cũng quy định rằng dữ liệu có thể được xử lý cho các mục đích mang lại lợi ích công đồng và cho các mục đích khoa học, lịch sử, nghiên cứu hoặc thống kê.

Lĩnh vực tài chính

1. Thị trường vốn

1.1. Thị trường vốn và Danh mục đầu tư

Ủy ban chứng khoán và sàn giao dịch (SEC) quản lý CSE, quỹ tín thác đơn vị, công ty môi giới chứng khoán, công ty đại chúng niêm yết, thương nhân ký quỹ, bảo lãnh phát hành chứng khoán, nhà quản lý đầu tư, cơ quan xếp hạng tín dụng và lưu ký chứng khoán. Vốn đầu tư gián tiếp nước ngoài (Foreign Portfolio Investment - FPI) được

khuyến khích. Các nhà đầu tư nước ngoài có thể mua tới 100% vốn cổ phần của các công ty Sri Lanka trong các lĩnh vực được phép. Các nhà đầu tư có thể mở Tài khoản Đầu tư Hướng nội (IIA) với bất kỳ ngân hàng thương mại nào ở Sri Lanka để đầu tư. Tính đến ngày 30 tháng 8 năm 2020, đã có 289 công ty đại diện cho 20 lĩnh vực kinh doanh được liệt kê trên CSE. Do tính thanh khoản của thị trường chứng khoán bị hạn chế, các nhà đầu tư cần kiểm soát chiến lược rút lui một cách cẩn thận.

Theo các nghĩa vụ tại Điều VIII của IMF, chính phủ và Ngân hàng Trung ương Sri Lanka (CBSL) thường không giới hạn các hạn chế đối với chuyển khoản quốc tế hiện tại. Khi chính phủ gặp khó khăn về cán cân thanh toán, chính phủ có xu hướng áp đặt các biện pháp kiểm soát đối với các giao dịch ngoại hối. Áp lực đặt lên cán cân thanh toán từ cuộc khủng hoảng kinh tế do đại dịch COVID-19 gây ra, Sri Lanka đã thực hiện một số biện pháp hạn chế nhập khẩu và hạn chế giao dịch vốn ra nước ngoài.

Nhà nước tiêu dùng hơn 50% nguồn tài chính trong nước của quốc gia và có độc quyền ảo trong việc quản lý và sử dụng các khoản tiết kiệm dài hạn. Điều này ngăn cản dòng chảy tự do của các nguồn tài chính đến các thị trường sản phẩm và nhân tố. Thâm hụt ngân sách cao đã làm cho lãi suất tăng và dẫn đến lạm phát cao hơn. Lạm phát ở mức xấp xỉ 5,1% vào tháng 3 năm 2021 và lãi suất cho vay cơ bản trung bình là 9,91% so với cùng kỳ. Lợi nhuận giữ lại tài trợ một phần đáng kể cho nhà đầu tư tư nhân ở Sri Lanka với các ngân hàng thương mại là nguồn cung cấp tài chính ngân hàng chính và các khoản vay ngân hàng là công cụ tín dụng được sử dụng rộng rãi nhất cho khu vực tư nhân. Các công ty lớn cũng huy động quỹ thông qua trái khoán tín dụng của công ty. Xếp hạng tín dụng là bắt buộc đối với tất cả các tổ chức nhận tiền gửi và tất cả các loại công cụ nợ. Các công ty trong nước có thể vay từ các nguồn nước ngoài. FDI tài trợ khoảng 6% tổng vốn đầu tư. Các nhà đầu tư nước ngoài có thể tiếp cận tín dụng trên thị trường nội địa và tự do huy động các khoản vay ngoại tệ.

Việc cấp vốn của ngân hàng và tiếp cận thị trường vốn đều là nguồn hỗ trợ tài chính chủ yếu ở Sri Lanka, ưu đãi thuế 50% trong các năm 2021 – 2022 cho các công ty mới niêm yết trên CSE (trước ngày 31 tháng 12 năm 2021) và có thể duy trì thuế doanh nghiệp ở mức 14% trong 3 năm tiếp theo đã nâng số lượng các công ty mới niêm yết trên CSE.

1.2. Luật chứng khoán

Thị trường vốn ở Sri Lanka được quy định theo Đạo luật Ủy ban Chứng khoán và Sàn Giao dịch số 19 năm 2021 (Đạo luật SEC) và các theo đó quy tắc và quy định được ban hành. Đạo luật SEC đưa ra điều khoản về việc thành lập SEC, điều tiết của các quy luật thị trường, chào bán chứng khoán ra công chúng, các tổ chức trung gian thị trường, bảo vệ nhà đầu tư và một số biện pháp thực thi nhằm đối phó với các hành vi sai trái trên thị trường.

CSE là sàn giao dịch chứng khoán chính ở Sri Lanka. Các quy tắc niêm yết của CSE có thể áp dụng cho bất kỳ công ty nào được liệt kê trên CSE hoặc công ty đề xuất được niêm yết trên CSE phải chịu sự giám sát của SEC.

Hơn nữa, Quy định của FE cho phép các nhà đầu tư không cư trú đầu tư vào cổ phiếu hoặc chứng khoán nợ của các công ty không được thành lập tại Sri Lanka và được liệt kê trên CSE mà không có bất kỳ hạn chế nào bằng cách chuyển tiền thông qua các tài khoản được duy trì trong các đơn vị ngân hàng nước ngoài của bất kỳ ngân hàng thương mại nào được cấp phép ở Sri Lanka. Theo Mục 81 của Đạo luật SEC, bất kỳ pháp nhân nước ngoài nào được niêm yết đều có thể tìm kiếm danh sách trên bất kỳ sàn giao dịch nào được SEC cấp phép (tức là CSE) tùy thuộc vào sự chấp thuận của SEC.

Các nhà đầu tư nước ngoài không được phép đầu tư vào chứng khoán nợ được niêm yết do các công ty thành lập tại Sri Lanka phát hành. Tuy nhiên, Quy định của FE cho phép các nhà đầu tư nước ngoài đầu tư vào chứng khoán nợ được ban hành với sự chấp thuận của các cơ quan quản lý có liên quan bằng đồng ngoại tệ được chỉ định hoặc đồng Rupee Sri Lanka của các ngân hàng thương mại được cấp phép, ngân hàng chuyên doanh được cấp phép, công ty tài chính được cấp phép hoặc các công ty chuyên cho thuê.

1.3. Quỹ đầu tư quốc gia (Sovereign Wealth Fund - SWF)

Sri Lanka không có quỹ đầu tư quốc gia. Chính phủ quản lý và kiểm soát các quỹ hưu trí lớn từ người lao động trong khu vực tư nhân và sử dụng các quỹ này cho các mục đích ngân sách (thông qua đầu tư vào chứng khoán chính phủ), đầu tư vào thị trường chứng khoán và đầu tư trái khoán của công ty.

1.4. Quỹ đầu tư

Theo Quy định của FE, các quỹ đầu tư được coi là nhà đầu tư không cư trú. Do đó, các nhà đầu tư nước ngoài được cơ cấu như với vai trò là quỹ đầu tư sẽ phải tuân theo Quy định của FE và không có trường hợp miễn trừ nào.

2. Ngoại hối và Kiềm hối

2.1. Ngoại hối

Nói chung Sri Lanka có các chính sách chuyển đổi và quy đổi thân thiện với nhà đầu tư. Các công ty cho biết họ có thể chuyển vốn về nước khá dễ dàng. Theo các nghĩa vụ của Điều VIII với tư cách là thành viên của IMF, Sri Lanka đã tự do hóa việc kiểm soát hối đoái đối với các giao dịch tài khoản vãng lai vào năm 1994 và giai đoạn năm 2010 - 2012, chính phủ đã nói lỏng kiểm soát hối đoái đối với một số loại giao dịch tài khoản vốn. Đạo luật Ngoại hối mới, số 12 năm 2017, có hiệu lực vào ngày 20 tháng 11 năm 2017 và tự do hóa hơn nữa các giao dịch tài khoản vốn nhằm đơn giản hóa các giao dịch tài khoản vãng lai. Các nhà đầu tư nước ngoài được yêu cầu mở Tài khoản Đầu tư Hướng nội (IIA) để luân chuyển tiền cho các khoản vốn đầu tư nhưng không có hạn chế hoặc giới hạn nào đối với các nhà đầu tư nước ngoài trong việc chuyển đổi, chuyển nhượng hoặc chuyển tiền về nước kết hợp với đầu tư thông qua IIA bằng bất kỳ loại ngoại tệ nào được chỉ định bởi CBSL.

2.2. Chính sách chuyển tiền

Không có rào cản nào về mặt pháp lý hay cách khác, đối với việc chuyển lợi nhuận doanh nghiệp và cổ tức cho các doanh nghiệp nước ngoài kể từ năm 2017 khi Sri Lanka nói lỏng chính sách chuyển tiền đầu tư với Đạo luật ngoại hối mới. Chuyển tiền được thực hiện thông qua IIA. Không có thời gian chờ đợi để chuyển lợi nhuận đầu tư, lãi và gốc của nợ cá nhân nước ngoài, thanh toán tiền thuê, tiền bản quyền và phí quản lý miễn là có đủ bằng chứng để chứng minh các khoản vốn đầu tư ban đầu đã được chuyển về nước thông qua các kênh hợp pháp. Các nhà xuất khẩu phải hồi hương tiền xuất khẩu trong vòng 120 ngày.

3. Doanh nghiệp Nhà nước

Các Doanh nghiệp Nhà nước hoạt động trong lĩnh vực vận tải (xe buýt và đường sắt, cảng và quản lý sân bay, hoạt động hàng không); các tiện ích như điện; nhập khẩu và lọc dầu; cung cấp nước; bán lẻ; ngân hàng; viễn thông; truyền hình và phát thanh; xuất bản báo

chí; và bảo hiểm. Sau khi kết thúc nội chiến năm 2009, các lực lượng vũ trang Sri Lanka bắt đầu vận hành các dịch vụ hàng không nội địa, các khu du lịch và trang trại thu hút một số vốn đầu tư tư nhân. Tổng cộng, có hơn 400 Doanh nghiệp Nhà nước, trong đó 55 Doanh nghiệp Nhà nước được Bộ Tài chính Sri Lanka xác định là quan trọng về mặt chiến lược và 345 Doanh nghiệp Nhà nước được xác định là phi thương mại.

4. Chương trình tư nhân hóa

Chính phủ hiện chưa áp dụng chiến lược tư nhân hóa các Doanh nghiệp Nhà nước. Một số nỗ lực bán cổ phần của chính phủ trong hãng hàng không quốc gia mắc nợ nhiều - Sri Lankan Airlines nhưng đã không thành công. Chính phủ cũng đang tìm cách nâng cao hiệu quả của các Doanh nghiệp Nhà nước thông qua các hoạt động quản lý của khu vực tư nhân. Các liên đoàn lao động SOE và các đảng phái chính trị đối lập thường phản đối tư nhân hóa và đặc biệt không thích sở hữu nước ngoài. Tư nhân hóa thông qua việc bán cổ phần trên thị trường chứng khoán có thể sẽ ít gây ra tranh cãi hơn.

5. Hành vi kinh doanh có trách nhiệm

Khái niệm về Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp (CSR) được các công ty Sri Lanka công nhận rộng rãi hơn là Hành vi kinh doanh có trách nhiệm (RBC). Các công ty hàng đầu ở Sri Lanka tích cực đẩy mạnh CSR và một số doanh nghiệp vừa và nhỏ cũng đã bắt đầu nâng cao CSR. CSR Sri Lanka là tổ chức cao nhất do 40 công ty hàng đầu khởi xướng nhằm nâng cao CSR. Phòng Thương mại Ceylon tích cực đẩy mạnh CSR giữa các thành viên. SEC, cùng với Viện Kế toán Công chứng Sri Lanka, đã xuất bản Quy tắc thực hành tốt nhất về quản trị công ty nhằm thiết lập các thông lệ quản trị công ty tốt trên thị trường vốn Sri Lanka. Các cơ quan riêng biệt của chính phủ có nhiệm vụ bảo vệ các cá nhân khỏi các tác động bất lợi trong kinh doanh liên quan đến quyền lao động, bảo vệ người tiêu dùng và bảo vệ môi trường, mặc dù hiệu quả của các cơ quan này vẫn bị một số người nghi ngờ. Chính phủ đã không đưa ra sáng kiến thúc đẩy các nguyên tắc của RBC, chẳng hạn như Hướng dẫn của OECD về Doanh nghiệp đa quốc gia và Nguyên tắc Hướng dẫn của Liên hợp quốc về Kinh doanh và Nhân quyền. Chính phủ cũng không tham gia Sáng kiến minh bạch các ngành công nghiệp khai thác (EITI) mặc dù Sri Lanka có tài nguyên khoáng sản bao gồm than chì, khoáng sản cát và đá quý.

6. Tham nhũng

Mặc dù Sri Lanka nhìn chung có đầy đủ luật và quy định để chống tham nhũng, nhưng việc thực thi thường yếu và thiếu nhất quán. Các công ty nước ngoài xác định tham nhũng là một hạn chế lớn đối với đầu tư nước ngoài, nhưng nhìn chung không phải là mối đe dọa lớn đối với hoạt động kinh doanh ở Sri Lanka sau khi các hợp đồng đã được thiết lập. Cộng đồng doanh nghiệp cho rằng tham nhũng có ảnh hưởng lớn nhất đến các nhà đầu tư vào các dự án lớn và những người theo đuổi các hợp đồng mua sắm của chính phủ. Các dự án hướng tới xuất khẩu gặp ít vấn đề hơn. Đạo luật Quyền được Thông tin có hiệu lực vào tháng 02 năm 2017 nhằm tăng cường tính minh bạch của chính phủ.

Ủy ban Điều tra Cáo buộc Hối lộ hoặc Tham nhũng (CIABOC hoặc Ủy ban Hối lộ) là cơ quan chính chịu trách nhiệm điều tra các cáo buộc hối lộ, nhưng Ủy ban này bị nhiều người xem là không hiệu quả và có rất ít tiến triển trong việc theo đuổi các vụ việc mang tính chất quốc gia.

Luật quy định rằng việc đưa hoặc nhận hối lộ của một quan chức nhà nước cấu thành tội hình sự và bị phạt tiền và mức án tối đa là 07 năm tù. Luật hối lộ mở rộng thêm các thành viên gia đình của các quan chức nhà nước, nhưng các đảng phái chính trị không được đề cập. Việc hối lộ của một công ty địa phương cho một quan chức nước ngoài cũng không nằm trong phạm vi của Đạo luật Hối lộ và chính phủ không yêu cầu các công ty tư nhân thiết lập các quy tắc ứng xử nội bộ về việc cấm hối lộ các quan chức nhà nước. Cho đến nay, Ủy ban hối lộ tập trung vào các trường hợp nhỏ như cảnh sát giao thông, nhân viên động vật hoang dã và hiệu trưởng trường học nhận hối lộ. Các trường hợp này được báo cáo là theo mô hình nhắm vào các tội danh cấp thấp với việc truy tố nhiều năm sau khi phạm tội, sau đó là việc áp dụng các bản án không phải lúc nào cũng tương xứng với hành vi (tức là đôi khi quá nghiêm khắc hoặc quá khoan dung).

Các quy định về mua sắm của chính phủ bao gồm các điều khoản về xung đột lợi ích trong việc trao hợp đồng hoặc mua sắm chính phủ. Trong khi các nhà điều tra tội phạm tài chính đã phát triển một số trường hợp liên quan đến việc biến thủ ngân quỹ của chính phủ, những trường hợp này thường không tiến triển do thiếu ý chí chính trị, can thiệp chính trị và thiếu năng lực điều tra. Sri Lanka đã ký và phê chuẩn Công ước của Liên hợp quốc về chống tham nhũng vào tháng 3 năm 2004 và Công ước của Liên hợp quốc về chống tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia vào năm 2006. Sri Lanka là một bên ký kết Kế hoạch chống tham nhũng trong khu vực của OECD - ADB nhưng chưa tham gia Công ước chống hối lộ của OECD.

Về vấn đề chống tham nhũng, doanh nghiệp có thể liên hệ cơ quan/ tổ chức sau:

- Ủy ban Điều tra Cáo buộc Hối lộ hoặc Tham nhũng

Địa chỉ: No 36, Malalasekara Mawatha, Colombo 7

Tel: +94 112 596360 / 2595039 / 94 767011954

Email: ciaboc@eureka.lk hoặc dgbribery@gmail.com

- Tổ chức Minh bạch Quốc tế, Sri Lanka

Địa chỉ: 5/1 Elibank Road, Colombo 5

Tel: +94 11 4369783

Email: tisl@tisrilanka.org

7. Bạo lực liên quan đến kinh doanh

Bạo lực liên quan đến kinh doanh không phổ biến và ít ảnh hưởng đến môi trường đầu tư.

Lao động

Các doanh nghiệp trong nước và quốc tế đều coi tình trạng thiếu lao động là một vấn đề lớn ở Sri Lanka. Năm 2019, 8,5 triệu người Sri Lanka đã có việc làm, trong đó 47% làm trong ngành dịch vụ, 27% lao động ngành công nghiệp và 25% làm trong ngành nông nghiệp. Khoảng 60% lao động đang làm việc trong khu vực phi chính thức. Khu vực chính phủ cũng sử dụng hơn 1,4 triệu người.

Luật lao động của Sri Lanka có nhiều biện pháp bảo người lao động. Nhiều nhà đầu tư cho rằng khung pháp lý này hơi cứng nhắc, khiến các công ty khó giảm lực lượng lao động theo tình trạng của thị trường. Chi phí sa thải một nhân viên ở Sri Lanka được tính dựa trên tỷ lệ % tiền lương tính trung bình trong 54 tuần lương, một trong những mức cao nhất trên thế giới. Không có bảo hiểm thất nghiệp hoặc mạng lưới an toàn xã hội cho người lao động bị sa thải.

Lao động có sẵn với chi phí tương đối thấp, mặc dù cao hơn so với các nước Nam Á khác. Lực lượng lao động của Sri Lanka phần lớn biết chữ (đặc biệt là các ngôn ngữ địa phương), mặc dù yếu về một số kỹ năng kỹ thuật và tiếng Anh. Người lao động trung bình có 8 năm đi học và 2/3 lực lượng lao động là nam giới. Chính phủ đã khởi xướng cải cách giáo dục để chuẩn bị tốt hơn cho sinh viên trước khi tham gia vào thị trường lao động, bao gồm cải tiến giáo dục và đào tạo kỹ thuật và dạy nghề. Trong khi

số lượng sinh viên theo học các chương trình đào tạo về máy tính, kế toán, kỹ năng kinh doanh và tiếng Anh ngày càng tăng, thì nhu cầu về những kỹ năng này vẫn vượt quá nguồn cung do nhiều sinh viên tốt nghiệp hàng đầu đang tìm kiếm việc làm ở nước ngoài.

Thanh niên ngày càng không quan tâm đến các công việc thủ công sử dụng nhiều lao động, và các ngành xây dựng, đồn điền, may mặc và các ngành sản xuất khác báo cáo tình trạng thiếu lao động trầm trọng. Ngành công nghiệp may mặc báo cáo tỷ lệ thay đổi nhân viên lên tới 40%. Tình trạng thiếu dịch chuyển lao động ở miền Bắc và miền Đông cũng là một vấn đề, với việc người lao động không muốn rời bỏ gia đình và làng quê đi làm việc ở nơi khác.

Một tỷ lệ đáng kể người thất nghiệp tìm kiếm việc làm nhân viên văn phòng, họ thường thích các công việc ổn định của chính phủ. Hầu hết các lĩnh vực tìm kiếm nhân viên cung cấp các công việc lao động chân tay hoặc lao động có tay nghề bậc trung hoặc yêu cầu các kỹ năng kỹ thuật hoặc chuyên môn như quản lý, tiếp thị, công nghệ thông tin, kế toán và tài chính, và trình độ tiếng Anh. Các nhà đầu tư thường gặp khó khăn trong việc tìm kiếm nhân viên có các kỹ năng cần thiết, một tình huống đặc biệt đáng chú ý khi ngành du lịch mở thêm nhiều khách sạn mới.

Nhiều công ty trong lĩnh vực dịch vụ dựa vào các kỹ sư, nhà nghiên cứu, kỹ thuật viên và nhà phân tích người Sri Lanka để cung cấp các sản phẩm chất lượng cao, độ chính xác cao và khả năng sử dụng tốt trong lĩnh vực công nghệ thông tin. Các công ty nước ngoài và địa phương cho biết lực lượng lao động Sri Lanka tốt, đáp ứng nhanh chóng các tiêu chuẩn chất lượng.

a) Người lao động nhập cư ở nước ngoài

Ước tính có khoảng 1,8 triệu người lao động Sri Lanka ở nước ngoài năm 2009 - 2010. Kiều hối từ người lao động nhập cư, trung bình đạt khoảng 7,1 tỷ USD vào năm 2020, tạo thành nguồn ngoại hối lớn nhất của Sri Lanka. Phần lớn lực lượng lao động này là lao động phổ thông (tức là giúp việc nhà và lao động trong nhà máy) và chủ yếu tập trung ở Trung Đông. Sri Lanka cũng đang hao hụt nhiều công nhân lành nghề do những nhân công này tìm được công việc hấp dẫn hơn ở nước ngoài. Khoảng 6.000 người Sri Lanka làm việc trong các nhà máy may mặc của Bangladesh.

b) Người lao động nước ngoài tại Sri Lanka

Lao động nước ngoài ngày càng tăng ở Sri Lanka. Hầu hết lao động nước ngoài đến từ Ấn Độ, Bangladesh và Trung Quốc, nhiều người được cho là không có thị thực lao động thích hợp hoặc các giấy tờ khác.

c) Công đoàn

Khoảng 9,5% lực lượng lao động gia nhập công đoàn và số thành viên công đoàn đang giảm. Có hơn 2.000 lao động đã đăng ký tham gia công đoàn và một số liên đoàn. Khoảng 18% lao động trong ngành công nghiệp và dịch vụ gia nhập công đoàn. Hầu hết các tổ chức công đoàn lớn đều liên kết với các đảng phái chính trị, tạo ra một môi trường lao động mang tính chính trị hóa cao. Đây không phải là trường hợp của các công ty tư nhân, thường chỉ có một công đoàn hoặc ban đại diện công nhân để đại diện cho người lao động. Ngoài ra còn có một số công đoàn độc lập. Tất cả công nhân, trừ cảnh sát, lực lượng vũ trang, trại giam và những người trong các ngành dịch vụ thiết yếu, đều có quyền đình công. Tổng thống có thể chỉ định bất kỳ ngành nào là dịch vụ thiết yếu. Người lao động có thể khiếu nại để bảo vệ quyền lợi của họ với Ủy ban Lao động, hội đồng lao động hoặc Tòa án tối cao.

Công đoàn đại diện cho người lao động trong nhiều doanh nghiệp tư nhân lớn, nhưng người lao động trong lĩnh vực nông nghiệp quy mô nhỏ và doanh nghiệp nhỏ thường không thuộc công đoàn. Tuy nhiên, số lao động trong ngành công nghiệp trà gia nhập công đoàn cao và người lao động trong lĩnh vực công tham gia công đoàn với tỷ lệ cao. Lao động trong các doanh nghiệp khu chế xuất (KCX) có xu hướng được đại diện bởi ban đại diện công nhân ngoài công đoàn, mặc dù các công đoàn cũng có trong các KCX. Ủy ban về tự do lập hội của Tổ chức Lao động thế giới (ILO) nhận thấy rằng các tổ chức công đoàn và ban đại diện công nhân của Sri Lanka có thể cùng tồn tại nhưng không nên có bất kỳ sự phân biệt đối xử nào đối với người lao động chọn gia nhập công đoàn. Quyền của các ban đại diện công nhân tham gia vào thương lượng tập thể đã được ILO công nhận.

Thương lượng tập thể tồn tại nhưng không phổ biến. Liên đoàn Người sử dụng lao động Ceylon, hiệp hội người sử dụng lao động chính ở Sri Lanka, hỗ trợ các công ty thành viên thương lượng với các công đoàn và ký kết các thỏa thuận thương lượng tập thể. Trong khi khoảng ¼ trong số 660 thành viên của Liên đoàn người sử dụng lao động Ceylon được tổ chức gia nhập công đoàn, thì khoảng 90 công ty trong số này

(bao gồm một số công ty thuộc sở hữu nước ngoài) bị ràng buộc bởi các thỏa thuận tập thể. Một số công ty khác đã ký biên bản ghi nhớ với các tổ chức công đoàn. Tuy nhiên, chỉ có một số thỏa ước lao động tập thể được ký kết với các công ty nằm trong KCX.

Tất cả các hình thức lao động cưỡng bức và bắt buộc đều bị cấm. Vào tháng 3 năm 2016, chính phủ đã đưa ra mức lương tối thiểu là 10.000 LKR/tháng (54 USD) hoặc 400 LKR/ngày (2,16 USD). 44 “hội đồng tiền lương” do Bộ Lao động thành lập quy định mức lương tối thiểu và điều kiện làm việc theo lĩnh vực và ngành với sự tham vấn của các công đoàn và người sử dụng lao động. Mức lương tối thiểu được đưa ra bởi các hội đồng tiền lương trong từng lĩnh vực cụ thể có xu hướng cao hơn mức lương tối thiểu của chính phủ.

Luật pháp Sri Lanka không yêu cầu trả lương tương xứng công việc đối với phụ nữ. Luật cấm hầu hết người lao động toàn thời gian thường xuyên làm việc hơn 45 giờ mỗi tuần không được làm thêm giờ (trả phí bảo hiểm). Ngoài ra, luật quy định thời gian nghỉ ngơi là một giờ mỗi ngày. Quy định giới hạn số giờ làm thêm tối đa là 15 giờ mỗi tuần. Luật quy định về các ngày nghỉ hàng năm có lương, nghỉ ốm và thai sản. Các quy định về an toàn và sức khỏe nghề nghiệp không đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn quốc tế.

Lao động trẻ em bị cấm và hầu như không tồn tại trong các khu vực có tổ chức, mặc dù lao động trẻ em vẫn có trong các khu vực phi chính thức. Độ tuổi hợp pháp tối thiểu để làm việc được quy định là 16 tuổi. Độ tuổi tối thiểu để làm công việc độc hại là 18 tuổi.

Sri Lanka là thành viên của ILO và đã phê chuẩn 31 công ước lao động quốc tế, bao gồm 8 công ước lao động của ILO. ILO và Liên đoàn Người sử dụng lao động Ceylon đang nỗ lực nâng cao nhận thức về các tiêu chuẩn lao động cốt lõi và ILO cũng thúc đẩy “Chương trình Việc làm tử tế” của ILO tại Sri Lanka.

1. Việc làm và Lao động

1.1. Khung việc làm và lao động

Các định nghĩa về “người lao động” và “người được trả lương để làm việc cho người khác” được nêu trong các đạo luật quy định về các vấn đề việc làm ở Sri Lanka áp dụng như nhau cho tất cả các loại lao động, bất kể việc làm đó là thường xuyên, cố định, không thường xuyên hay theo mùa. Mặc dù hợp đồng lao động không bắt buộc phải bằng văn bản để ràng buộc về mặt pháp lý, nhưng đối với những người lao động

thuộc phạm vi quản lý theo Đạo luật Nhân viên Văn phòng và Cửa hàng (Quy định về Việc làm & Thù lao) Số 19 năm 1954 (SOEA), thì một hợp đồng bằng văn bản bằng ngôn ngữ mà người lao động đó sử dụng là một điều bắt buộc.

Hơn nữa, các điều khoản ngụ ý của luật thông thường (tính hợp lý, thiện chí, v.v...), các điều khoản tối thiểu được bảo đảm theo luật định, thỏa thuận tập thể, quyết định của tòa án lao động, phong tục/ tập quán tại nơi làm việc đều được luật áp dụng vào các điều khoản lao động.

SOEA và Điều lệ Công ty số 45 năm 1942 (FO) quy định về sức khỏe/ an toàn/ phúc lợi của nhân viên trong các cửa hàng/ văn phòng và nhà máy (ví dụ: đủ ánh sáng/ thông gió, thiết bị vệ sinh/ giặt giũ, kiểm soát nhiệt độ, sơ cứu, tạo điều kiện nghỉ ngơi thuận lợi cho lao động nữ và các biện pháp an toàn trong sử dụng máy móc/ thiết bị/ thiết bị trong nhà máy), trong khi Pháp lệnh về bồi thường cho người lao động (WCO) quy định việc trả tiền bồi thường cho nhân viên bị ốm/ thương tật trong quá trình làm việc và trả tiền bồi thường cho những người phụ thuộc của một nhân viên khi chết.

1.2. Chấm dứt và Đền bù

Bất chấp các quy định trong hợp đồng lao động, luật lao động/ sử dụng lao động hiện hành chỉ cho phép chấm dứt hợp đồng trong các trường hợp sau:

- với sự chấp thuận trước bằng văn bản của Ủy viên Lao động (“Ủy viên”);
- với sự đồng ý của người lao động; và
- khi có lý do chính đáng để chấm dứt.

Người lao động có thể chấm dứt hợp đồng với thông báo, việc chấm dứt hợp đồng với thông báo của người sử dụng lao động mà không có lý do chính đáng là không thể thi hành và bị coi là sai phạm/ không công bằng.

Một tranh chấp trong ngành có thể được chuyển đến Ủy viên, người được trao quyền để kêu gọi tranh chấp giải quyết bằng cách:

- một thỏa ước tập thể có sẵn;
- hòa giải; hoặc
- nhờ trọng tài (có sự đồng ý của hai bên).

Việc đền bù đối với những nhân viên khiếu nại việc chấm dứt vô lý/ không chính đáng bằng cách nộp đơn trong vòng 6 tháng sau khi bị chấm dứt hợp đồng tới Bộ Lao động hoặc Tòa án Lao động (LT), nơi có quyền ra lệnh phục hồi với việc trả lại tiền lương hoặc bồi thường thay cho việc phục hồi và hoàn trả tiền lương, theo định mức "chính xác và công bằng".

- **Thỏa thuận thương lượng tập thể**

Thỏa thuận thương lượng tập thể (CBAs) ràng buộc tất cả các bên (người sử dụng lao động, người lao động/ công đoàn) và bất kỳ điều khoản nào ít có lợi hơn trong hợp đồng lao động cá nhân không phù hợp với quy định của CA đều vô hiệu.

Tại Sri Lanka, kể từ năm 1961/1971, CBAs đã được Liên đoàn Việc làm Ceylon đưa ra do liên quan đến nhiều ngành nghề khác nhau - chẳng hạn như ngành thương mại (văn thư, giám sát, nhân viên cấp liên minh), vận tải cơ giới, kỹ thuật, xuất khẩu trà/ cao su và xuất khẩu nệm xơ dừa/ xơ lông - thay mặt cho các công ty thành viên đã đồng ý bị ràng buộc bởi các thỏa thuận đó.

Số lượng các công ty thành viên được kiểm soát bởi các hiệp định này đã giảm trong những năm qua, hai chuỗi nhà máy lớn ở Sri Lanka đã tham gia CBAs gần đây; mới nhất là thỏa thuận được ký kết bởi Liên minh nhân viên các khu thương mại tự do-Dịch vụ tổng hợp với một nhà máy tại khu thương mại tự do lớn nhất Sri Lanka vào năm 2021.

1.3. Bồi thường cho người lao động

a) Mức lương tối thiểu và hưu trí

Mức lương tối thiểu quốc gia đối với người lao động, không phân biệt ngành nghề, là 12.500 LKR trong khi mức lương tối thiểu 1 ngày là 500 LKR.

Tuy nhiên, theo Đạo luật Trợ cấp Giảm trừ Ngân sách, thì một nhân viên có mức lương hàng tháng dưới 20.000 LKR được hưởng phụ cấp 1.000 LKR, một nhân viên có mức lương dưới 40.000 LKR được hưởng phụ cấp 2.500 LKR .

Hơn nữa, tất cả các bảng lương đều có mức lương tối thiểu cố định phải trả cho nhiều tầng lớp người lao động khác nhau. Các mức lương này đã được cố định dựa trên lương hàng ngày / hàng tháng, mức lương khoán / hợp đồng, tùy thuộc vào loại công việc.

Việc thi hành Đạo luật về tuổi nghỉ hưu tối thiểu của người lao động, năm 2021, tuổi nghỉ hưu của người lao động được kéo dài lên 60 tuổi.

b) Quyền lợi hưu trí

Quyền lợi hưu trí bao gồm những điều sau đây.

- Quỹ Bảo trợ Người lao động (EPF) - người sử dụng lao động được yêu cầu đóng 12% tổng “thu nhập” hàng tháng của người lao động và người sử dụng lao động được yêu cầu trích và đóng góp 8% tiền lương của mỗi người lao động cho EPF.
- Quỹ Tín thác Nhân viên (ETF) - 3% tổng thu nhập hàng tháng của nhân viên vào quỹ ETF sẽ do chủ lao động đóng góp.
- Thanh toán tiền thưởng - một nhân viên có công việc liên tục/ không bị gián đoạn trong khoảng thời gian 5 năm trở lên được hưởng tiền thưởng nếu như các chấm dứt việc làm; Nếu không giải quyết trong vòng 30 ngày kể từ ngày chấm dứt hợp đồng, người sử dụng lao động phải trả một khoản phụ phí.

Trường hợp người lao động vẫn giữ nguyên hoặc có sự chuyển nhượng ngang trong một giao dịch mua lại/ đầu tư, thì các quyền lợi của người lao động ở trên thường được tiếp tục.

1.4. Bảo vệ việc làm

Cách thức mà một nhân viên có thể được chuyển sang một tổ chức khác là công ty con/ công ty liên kết, khi hợp đồng lao động được điều chỉnh.

Trong trường hợp chỉ thay đổi quyền quản lý, tình trạng của các người lao động vẫn được giữ nguyên. Tuy nhiên, khi hoạt động kinh doanh của đơn vị sử dụng lao động đang được thay đổi, sẽ không diễn ra sự chuyển giao lao động tự động. Thay vào đó, việc chuyển giao như vậy sẽ được thực hiện thông qua các thỏa thuận chung giữa người mua và người lao động (ví dụ: dịch vụ liên tục/ không bị gián đoạn, thỏa thuận thôi việc đã thương lượng và sa thải nhân viên khi được ủy viên phê duyệt).

Đầu tư trực tiếp nước ngoài và Đầu tư gián tiếp nước ngoài

1. Đầu tư nước ngoài

Sri Lanka mong muốn trở thành trung tâm cho các hoạt động kinh doanh toàn cầu với các lĩnh vực đa dạng. Các chính sách tiến bộ và tính nhất quán chính sách là yếu tố quan trọng trong việc tạo môi trường thuận lợi cho đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI). Mặc dù khu vực châu Á là điểm đến ưa thích nhất của FDI, nhưng Sri Lanka vẫn chưa

phát huy hết tiềm năng trong việc thu hút FDI. Trong bối cảnh này, dự án ‘Thành phố Cảng’ đang được thực hiện có thể được xem là đầu tư trực tiếp nước ngoài mang tính bước ngoặt, cuối cùng sẽ khiến Sri Lanka trở thành điểm đến ưa thích cho một số lĩnh vực bao gồm dịch vụ tài chính, giải trí và y tế.

Sri Lanka đang đều đặn nỗ lực thực hiện các cải cách đã quá hạn để đạt được một vị trí đáng khen ngợi trong Chỉ số Kinh doanh. Do đó, quy định khung đối với Chỉ số Kinh doanh sẽ đơn giản hóa để hệ thống hoạt động hiệu quả hơn.

1.1. Xếp hạng toàn cầu của Sri Lanka

Chỉ số	Sri Lanka
Chỉ số Kinh doanh (2020)	99/190
Chỉ số cạnh tranh toàn cầu (2019)	84/141
Chỉ số nhận thức tham nhũng (2020)	94/180
Chỉ số phát triển con người (2020)	72/189
Dòng vốn FDI (2020), tỉ USD	0,4

Nguồn: Doing Business Report 2020.

1.2. Nguồn và điểm đến của FDI

Đầu tư trực tiếp từ/ vào Dữ liệu nền kinh tế đối ứng					
Từ 5 nguồn hàng đầu / Đến 5 điểm đến hàng đầu (Đvt: triệu USD)					
Đầu tư trực tiếp vào			Đầu tư trực tiếp ra nước ngoài		
Tổng	Giá trị	100%	Tổng	Giá trị	100%
Trung Quốc	2.186	17%	Singapore	303	20%
Ấn Độ	1.688	13%	Ấn Độ	205	14%
Hà Lan	1.593	13%	Hà Lan	150	10%
Singapore	1.130	9%	Malaysia	136	9%
Malaysia	1.083	8%	Bangladesh	126	8%

“0” con số được làm tròn +/- 500.000 USD

Lĩnh vực đầu tư tiềm năng

1. Dệt may

a) Các yếu tố thuyết phục

- Xuất khẩu hàng may mặc tính theo đầu người cao nhất trong khu vực
- 15% lực lượng lao động người Sri Lanka
- Thành thạo trong sản xuất phức tạp
- Tiêu chuẩn lao động quốc tế cao nhất
- Sản xuất có đạo đức "May mặc không có tội"

Dựa trên sự sáng tạo và kinh nghiệm trong các lĩnh vực như Thiết kế, R&D và Đổi mới, ngành may mặc Sri Lanka đã cho thấy sự phát triển ổn định trong 3 thập kỷ qua.

Lĩnh vực xuất khẩu hàng đầu này đã phát triển từ mô hình sản xuất truyền thống cạnh tranh chi phí theo định hướng lương thấp, nơi các nhà sản xuất trên đảo hiện cung cấp các giải pháp tối tân đáp ứng nhu cầu phức tạp hơn của ngành đối với các thương hiệu hàng đầu thế giới.

b) Các nhóm ưu tiên đầu tư

- Đồ lót và quần áo ngủ.
- Quần áo thực dụng.
- Quần áo thể thao
- Công nghệ đeo trên người
 - + Dệt may thông minh, Màu kỹ thuật số, Nén thích ứng điện tử linh hoạt (Flexible electronics Adaptive compression)
 - + Hệ thống triển khai có thể đeo (Wearable deployment systems)
 - + Tích hợp di động

2. Các bộ phận của ô tô

a) Các yếu tố thuyết phục

- Khoảng 50 công ty
- Hơn 18.000 nhân lực
- Xuất khẩu 200 triệu USD
- Tăng trưởng xuất khẩu trung bình hàng năm 7%

Với tốc độ phát triển nhanh ở Sri Lanka, ngành công nghiệp sản xuất linh kiện ô tô hiện có khoảng 50 công ty tham gia sản xuất các linh kiện ô tô chất lượng cao tập trung vào cả thị trường xuất khẩu lẫn thị trường nội địa. Các sản phẩm xuất khẩu chính bao gồm dây nịt, cảm biến, túi khí, khuôn mẫu chính xác, rơ moóc xe tải, dây an toàn, ghế ngồi và các thành phần cao su (thảm, cườm, vật bòn, vòng đệm, ống lót, miếng đệm, lò xo lá, bu lông trung tâm, lò xo cuộn và vòng bi, v.v.) liên quan đến ngành được xuất khẩu sang các nước lớn trong ngành bao gồm Hoa Kỳ, Đức, Pháp, Anh, Úc, Canada, Thụy Điển, Hà Lan, Nhật Bản và Ấn Độ.

Sri Lanka, mang đến cho các nhà đầu tư sản xuất Linh kiện ô tô một cơ hội đầu tư hấp dẫn để khai thác vào chuỗi giá trị toàn cầu.

Sản xuất linh kiện ô tô ở Sri Lanka:

- Pin, bộ tản nhiệt
- Cảm biến, túi khí, dây an toàn, dây điện
- Hệ thống côn, thành phần hệ thống treo, hệ thống HVAC, bảng điều khiển trung tâm
- Hệ thống ống xả, bộ lọc dầu, bộ lọc không khí, đèn pha
- Rơ moóc xe tải, thân xe tải, rơ moóc đầu kéo
- Hệ thống bảng đồng hồ, bộ phận hãm xung, tấm nội thất thân xe, khuôn dập
- Thanh răng trợ lực lái bao gồm bộ chuyển đổi
- Các thành phần cao su (thảm, mép lốp, tấm chắn bùn và đất đá, vòng đệm, ống lót, miếng đệm, lò xo lá, bu lông, lò xo cuộn & vòng bi)

b) Các nhóm ưu tiên đầu tư trong lĩnh vực linh kiện ô tô

- Cần gạt nước
- Côn và các bộ phận
- Hộp số
- Hệ thống treo (Bao gồm giảm xóc)
- Túi khí an toàn với hệ thống bơm hơi
- Dây an toàn
- Thiết bị điện chiếu sáng hoặc tín hiệu
- Vô lăng
- Trụ lái có vi sai

3. Điện & Điện tử

a) Các yếu tố thuyết phục

- Hơn 1.000 sinh viên tốt nghiệp ngành Kỹ thuật hàng năm
- Xuất khẩu tăng trưởng mạnh (0,5 tỷ USD)
- Mục tiêu xuất khẩu 1 tỷ USD vào năm 2025
- Hơn 40.000 nhóm nhân tài cụ thể theo lĩnh vực
- Hơn 100 đơn vị hoạt động trong lĩnh vực Thiết kế & Sản xuất

- Các nhà sản xuất tuân thủ ROHS / ISO

Sri Lanka đặt mục tiêu củng cố vị thế là một quốc gia mới nổi trong lĩnh vực có tốc độ phát triển mạnh trên toàn cầu, bằng cách tận dụng khu vực Nam Á đang trở thành điểm nóng về sản xuất điện và điện tử.

Với điều kiện sản xuất lý tưởng, lực lượng lao động trẻ và hiểu biết về công nghệ được đào tạo chuyên ngành được hỗ trợ bởi liên kết giữa ngành hàng không và vận tải chiến lược với các thị trường xuất khẩu quan trọng, Sri Lanka là một lựa chọn tuyệt vời cho các công ty muốn tăng cường sự hiện diện trong lĩnh vực này.

3.1. Bo/bảng mạch in (PCB)

a) Các yếu tố thuyết phục

- Ước tính sẽ đạt 22,6 tỷ USD đến năm 2022
- Hoạt động xuất khẩu ổn định trung bình đạt hơn 15 triệu USD trong 5 năm qua
- Hàng năm hơn 1000 sinh viên tốt nghiệp ngành Kỹ thuật từ các trường Đại học
- Nhu cầu cao đối với lĩnh vực Quân sự và Hàng không vũ trụ

Thị trường bảng mạch in toàn cầu đã tăng trưởng nhanh chóng trong vài năm qua và được định giá 53 tỷ USD vào năm 2020 và dự kiến sẽ đạt 69 tỷ USD vào năm 2027. Khu vực Châu Á - Thái Bình Dương (APAC) là thị trường lớn nhất trên thị trường PCB toàn cầu và được dự báo sẽ vẫn là khu vực phát triển nhanh nhất liên quan đến sản xuất các linh kiện và thiết bị điện tử.

b) Các nhóm đầu tư tiềm năng

- Sản xuất bảng mạch in
- Lắp ráp bảng mạch in
- Sản xuất linh kiện cho bảng mạch in (dây dẫn, điện trở và nhiều loại khác)

3.2. Sản xuất pin năng lượng mặt trời

a) Các yếu tố thuyết phục

- Nhu cầu nội địa đáng kể với hơn 100 Mw, dự kiến lắp đặt trong giai đoạn 2021-2023.
- 70% nhu cầu điện tại địa phương sẽ được cung cấp bằng năng lượng tái tạo vào năm 2030
- Nhu cầu điện mặt trời trong nước tăng đáng kể trong 5 - 10 năm tới

- Sri Lanka có các mỏ thạch anh có độ tinh khiết cao mang lại hiệu quả kinh tế.

Năm 2017 là một năm mang tính bước ngoặt đối với ngành Công nghệ quang điện (PV) trên toàn cầu. Năm 2017, điện mặt trời là nguồn cung cấp năng lượng mới hàng đầu tại một số thị trường lớn, bao gồm Trung Quốc, Ấn Độ, Nhật Bản và Hoa Kỳ. Trên toàn cầu, ít nhất 98 GW công suất điện mặt trời đã được lắp đặt (trên và ngoài lưới), nâng tổng công suất lên gần 1/3, với tổng công suất tích lũy khoảng 402 GW.

Hội đồng Điện lực Ceylon là nhà điều hành và phân phối lưới điện duy nhất của đất nước, có 6,4 triệu khách hàng sử dụng điện và người tiêu dùng đang tăng 6-7% hàng năm. Xét đến nhu cầu khổng lồ về năng lượng mặt trời được dự đoán trong tương lai trên toàn cầu và trong nước, cần có sự phát triển đồng thời trong ngành sản xuất điện mặt trời để đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng. Sự sẵn có của các mỏ thạch anh có độ tinh khiết cao mang lại hiệu quả kinh tế cao có ở nhiều nơi trong nước và khả năng tiếp cận việc miễn thuế với các thị trường khổng lồ như EU và Ấn Độ theo các hiệp định thương mại đã làm cho ngành Sản xuất linh kiện năng lượng mặt trời trở thành một trong những ngành hứa hẹn nhất trong việc thu hút đầu tư vào Sri Lanka.

b) Các nhóm ưu tiên đầu tư

- Lắp ráp tấm pin năng lượng mặt trời
- Sản xuất linh kiện pin năng lượng mặt trời
- Sản xuất Polysilicon

4. Chế biến thực phẩm

a) Các yếu tố thuyết phục

- 27% nguồn nhân lực làm việc trong lĩnh vực nông nghiệp
- 42% tổng diện tích đất ở Sri Lanka được dành cho nông nghiệp
- Hơn 150 dự án nông nghiệp hoạt động dưới sự quản lý của BOI
- Hơn 1000 sinh viên tốt nghiệp ngành Nông nghiệp từ các trường Đại học hàng năm
- Nông nghiệp chiếm tỷ trọng 8% GDP

Ngành công nghiệp chế biến thực phẩm ở Sri Lanka là một trong những ngành công nghiệp mới nổi và sinh lợi về sản xuất, tiêu dùng, xuất khẩu và có triển vọng tăng trưởng. Trước đây, chế biến thực phẩm chủ yếu chỉ giới hạn trong việc bảo quản, đóng

gói và vận chuyển thực phẩm, chủ yếu gồm ướp muối, đông lạnh, sấy khô, ngâm chua, v.v... Tuy nhiên, trong những năm qua, với các thị trường và công nghệ mới xuất hiện, lĩnh vực này đã mở rộng phạm vi hoạt động. Ngành công nghiệp chế biến thực phẩm đã bắt đầu sản xuất nhiều mặt hàng mới như thực phẩm ăn liền, đồ uống, các sản phẩm rau quả chế biến và đông lạnh, các sản phẩm từ biển và thịt, v.v. Ngành công nghiệp chế biến thực phẩm cũng thiết lập cơ sở hạ tầng sau thu hoạch để chế biến các mặt hàng thực phẩm khác nhau, như cơ sở bảo quản lạnh và trung tâm đóng gói.

b) Các nhóm đầu tư tiềm năng

- Trái cây và rau (Đóng hộp, đông lạnh, nước trái cây, xà lách cắt sẵn và làm sẵn, sấy khô và khử nước)
- Nuôi trồng thủy sản
- Sản phẩm dừa giá trị gia tăng
- Sản phẩm gia vị giá trị gia tăng
- Bánh kẹo và các sản phẩm bánh mì

5. Công nghệ thông tin

- Dự kiến xuất khẩu 3 tỷ USD và tăng trưởng gấp 2 lần vào năm 2025
- Đóng góp 1 tỷ USD cho xuất khẩu trong năm 2020
- Hơn 300 công ty CNTT & BPM
- Hơn 85.000 lao động có năng lực và tay nghề
- Chi phí cạnh tranh và năng suất cao

Sri Lanka đã được thế giới công nhận như một trung tâm cung cấp các dịch vụ liên quan đến CNTT hiệu quả, cũng như ngành dịch vụ chất xám mới nổi. Hòn đảo này đang dần chuyển mình thành trung tâm CNTT và truyền thông (ICT) được ưa thích nhất của Châu Á (hoặc Nam Á) nhờ sự sẵn có của nguồn tài nguyên quý giá nhất trên thế giới - nhân tài. Ngày nay, CNTT công nghiệp cung cấp các dịch vụ chuyên nghiệp với đầy đủ các sản phẩm CNTT, phát triển và bảo trì CNTT cho đến các giải pháp sáng tạo.

Ngành dịch vụ chất xám của Sri Lanka là ngành xuất khẩu lớn thứ năm cho Sri Lanka vào năm 2019 với hơn 100.000 nhân viên làm việc trong ngành, được xác định là

ngành tạo lực đẩy và có tham vọng xuất khẩu hàng hóa trị giá 5 tỷ USD, đồng thời tạo ra 200.000 việc làm mới và 1.000 doanh nghiệp khởi nghiệp vào năm 2022.

6. Logistics

a) Các yếu tố thuyết phục

- Cảng xử lý kỷ lục 7 triệu TEU trong năm 2018
- 75% container là chuyển tải.
- Đóng góp 2 tỷ USD cho GDP
- Chiếm 7% xuất khẩu quốc gia
- Cảng vận chuyển hàng được kết nối tốt nhất trên thế giới
- 323 Đại lý giao nhận/ Nhà khai thác vận tải và 174 đại lý giao nhận hàng xuất nhập khẩu

Nằm ở trung tâm của các tuyến giao thông đường biển chính, với các lối vào có thể tiếp cận các tuyến hàng không chính, Sri Lanka là điểm đến có vị trí chiến lược, hấp dẫn và có lợi nhất Nam Á về phát triển lĩnh vực hậu cần. Lĩnh vực hậu cần đóng góp khoảng 2,5% GDP quốc gia, tương đương gần 2 tỷ USD và cung cấp việc làm trực tiếp toàn thời gian cho hơn 40.000 người.

Sri Lanka mong muốn trở thành trung tâm hậu cần đa phương thức bằng cách cung cấp các dịch vụ và tiện ích tích hợp thông qua phát triển cơ sở hạ tầng vật lý, viễn thông và công nghệ thông tin giữa các công ty hàng không và cảng biển trong tương lai.

Quốc gia này mong muốn phát triển nhiều hơn về lĩnh vực hậu cần, bằng cách thu hút đầu tư nhiều hơn vào các dịch vụ tích hợp và giá trị gia tăng cao cho các công ty vận tải và thương mại quốc tế.

b) Các lĩnh vực ưu tiên đầu tư

- Dịch vụ hậu cần (Kho ngoại quan/ Hợp nhất đa quốc gia)
- Vận chuyển & Phân phối
- Giao nhận vận tải

7. Y tế và Dược phẩm

Công nghiệp dược phẩm được xác định là một trong những ngành tiềm năng có thể mang lại cho Sri Lanka những lợi ích kinh tế to lớn do có thể thu hút FDI, thu ngoại tệ thông qua xuất khẩu và tiết kiệm ngoại hối bằng cách thay thế nhập khẩu.

Chi tiêu cho y tế và dược phẩm của cả nước trong năm 2020 là 599,5 triệu USD. Đến năm 2022, thị trường dự kiến sẽ đạt giá trị 750 triệu USD, đạt tốc độ tăng trưởng kép hàng năm (CAGR) trong 5 năm là 4,1%.

Năm 2019, kim ngạch nhập khẩu sản phẩm y dược đạt 553 triệu USD, chiếm 2,8% tổng kim ngạch nhập khẩu và dự kiến đạt 700 triệu USD vào năm 2025, tốc độ CAGR là 4%. Hiện tại, 85% nhu cầu Dược phẩm được nhập khẩu và khoảng 15 nhà máy sản xuất trong nước bao gồm SPMC cung cấp 15% nhu cầu còn lại với giá trị ước tính là 18 tỷ Rs mỗi năm.

a) Các hoạt động tiềm năng để đầu tư

- **Cơ sở sản xuất dược phẩm, hóa chất làm thuốc và sản phẩm thực vật**

- + Công thức thuốc kháng sinh
- + Sản xuất thuốc kháng sinh
- + Công thức các sản phẩm khác (chiết xuất từ hóa chất/ thực vật)
- + Sản xuất các sản phẩm khác (hóa chất/ chiết xuất từ thực vật)
- + Sản xuất ba loại Thuốc có phóng xạ dùng để chẩn đoán bệnh thường dùng trong điều trị ung thư (I-131, TC-99, F-18).
- + Sản xuất mỹ phẩm
- + Sản xuất thuốc theo phương pháp Ayurvedic
- + Sản xuất hoặc lắp ráp các thiết bị y tế

- **Các công trình phụ trợ liên quan**

- + Các cơ sở R&D, bao gồm cả nghiên cứu và sản xuất công nghệ sinh học
- + Cơ sở thử nghiệm trong phòng thí nghiệm

b) Thiết bị y tế

- **Các yếu tố thuyết phục**

- + Hơn 400 nhà nhập khẩu thiết bị y tế đã đăng ký
- + Sri Lanka tăng lên 165 triệu USD với tốc độ tăng trưởng ổn định là 9,5% năm 2018
- + 178 tỷ Rs được phân bổ cho chăm sóc sức khỏe và hơn 8 tỷ Rs được phân bổ để mua thiết bị y tế

+ 1,5% GDP của Sri Lanka được chi cho y tế

Các thiết bị y tế từ vật tư y tế thông thường như găng tay cao su và ống tiêm đến thiết bị hình ảnh tiên tiến và thiết bị cấy ghép, dự kiến sẽ tiếp cận thị trường toàn cầu với giá trị ước tính đạt 409,5 tỷ USD vào năm 2030, với tốc độ tăng trưởng kép hàng năm là 4,5%. Sự tăng trưởng này chủ yếu được thúc đẩy bởi chi tiêu chăm sóc sức khỏe toàn cầu, phát triển công nghệ và gia tăng các bệnh mãn tính.

Tăng trưởng thị trường thiết bị y tế ASEAN, chịu ảnh hưởng lớn từ dân số ngày càng tăng, dân số già nhanh và tăng trưởng kinh tế mạnh mẽ, dự kiến sẽ đạt 8,5 tỷ USD vào năm 2020 với tốc độ tăng trưởng kép hàng năm là 10%. Nhận thấy tiềm năng này, một số lượng đáng kể các nhà sản xuất thiết bị y tế toàn cầu đã bắt tay vào kế hoạch mở rộng sang thị trường này bằng cách tích cực thu hút các tổ chức y tế địa phương và các bên liên quan khác.

Dân số ngày càng tăng và cơ sở chăm sóc y tế do khu vực công dẫn đầu phải đối mặt với sự cạnh tranh mạnh mẽ từ khu vực tư nhân năng động có nghĩa là Sri Lanka là địa điểm tối ưu cho các nhà sản xuất muốn cung cấp cho thị trường địa phương đang phát triển khi thiết lập hoạt động tại một quốc gia thuận lợi tiếp cận thị trường & hậu cần Châu Á và Châu Âu.

- **Các thị trường chính**

Canada, Hoa Kỳ, Pháp, Đức, Ý, Trung Quốc, Úc

8. Du lịch & Giải trí

a) Các yếu tố thuyết phục

- Mục tiêu doanh thu khoảng 8 tỷ USD vào năm 2025
- Khoảng 4 triệu lượt khách du lịch vào năm 2025
- Hơn 400.000 lao động có năng lực & lành nghề

Được thiên nhiên ưu đãi về văn hóa và thiên nhiên trên khắp hòn đảo, Sri Lanka là nơi có ngành Du lịch & Giải trí đa dạng và phong phú, là nguồn thu ngoại tệ lớn thứ ba của nền kinh tế. Theo đó, chính phủ đã xác định du lịch là trụ cột trung tâm của nền kinh tế, là ngành có tiềm năng tăng trưởng và đầu tư lớn. Trọng tâm là các khoản đầu tư sẽ mang lại trải nghiệm dành cho du khách đẳng cấp thế giới tận dụng vào các phân ngành đã được thiết lập cũng như các dịch vụ mới.

b) Tiềm năng đầu tư

- Dịch vụ & lưu trú cho khách du lịch (Khách sạn/ Khu nghỉ dưỡng/ Biệt thự/ Nhà hàng cao cấp)
- Thư giãn & Giải trí (Sân gôn, Khu phức hợp giải trí, Công viên giải trí, Du lịch)
- Khu phức hợp mua sắm, Nhà nghỉ sinh thái, Cắm trại, Ngắm cá voi & cá heo, các môn thể thao dưới nước
- Du lịch sinh thái & phiêu lưu (Công viên phiêu lưu)
- Vận chuyển (Bến du thuyền, Dịch vụ Phà ven biển, Tuyến Du thuyền)
- Phát triển Kỹ năng: Các Học viện Đào tạo Nhà hàng / Khách sạn

Các khu vực dự án đang được phát triển đầu tư hiện nay

1. Sản xuất

1.1. Phát triển khu dược phẩm

Vị trí: Hambantota

Diện tích đất: 400 mẫu Anh

Mức đầu tư thấp nhất: 5 triệu USD

a) Tổng quan dự án

Để hỗ trợ phát triển lĩnh vực mới thông qua thay thế nhập khẩu và xuất khẩu, BOI đang xây dựng một khu dược phẩm hiện đại ở Arabokka, Hambantota. Khu vực chuyên Sản xuất Dược phẩm này có kế hoạch đáp ứng 40% nhu cầu trong nước đối với các sản phẩm dược phẩm bằng thuốc sản xuất trong nước đồng thời tạo ra con đường thu nhập từ xuất khẩu thay thế nhập khẩu vào năm 2025. Khu vực này được công bố là “Dự án Phát triển Chiến lược” (SDP) và các khoản đầu tư dược phẩm chiến lược hình thành trong khu vực được đề xuất sẽ đủ điều kiện hưởng các lợi ích theo Đạo luật SDP. Khu vực hiện đại, tiên tiến nhất này sẽ được thiết kế theo các tiêu chuẩn và chứng nhận Quốc tế. Khu vực được thiết kế riêng sẽ mang lại môi trường kinh doanh thuận lợi và bền vững dành cho các thương hiệu dược phẩm được đổi mới trên toàn cầu nhằm mang lại những tiến bộ công nghệ mới nhất để sản xuất các sản phẩm dược phẩm.

- **Khu vực được phê duyệt trước:** Việc giải phóng mặt bằng để sản xuất hoàn chỉnh chuỗi sản phẩm dược phẩm và tiến độ phê duyệt của Cơ quan quản lý các loại thuốc

quốc gia (NMRA) nhanh chóng đẩy nhanh.

- **Vị trí chiến lược:** Gần cảng Hambantota và sân bay Mattala, với các cơ sở chuyên dụng tại sân bay, tạo điều kiện thuận lợi cho hậu cần đường biển - đường hàng không.
- **Các cơ sở chung được cung cấp:** Xử lý nước thải & cửa xả nước ra biển và các cơ sở hậu cần chung

b) Dự án/ cơ cấu sở hữu

Đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI), Đầu tư tư nhân trong nước

c) Ưu đãi

- **Ưu đãi dành cho dự án:**

- + Miễn thuế 5-10 năm đối với hàng xuất khẩu (Thời gian giảm thuế dựa trên quy mô đầu tư, loại sản phẩm được sản xuất, định hướng thị trường, loại bản quyền sáng chế, giá trị gia tăng trong nước, chất lượng sản xuất, v.v.)
- + 0% thuế nhập cảng 0% & các loại thuế khác đối với hàng hoá và nguyên vật liệu nhập khẩu
- + Miễn thuế Giá trị gia tăng (VAT), Lệ phí cảng và sân bay (PAL), Thuế nhập khẩu hải quan (CID), Chương trình trợ cấp xuất khẩu hàng hóa (CESS) dành cho việc thay thế nhập khẩu.

- **Các ưu đãi khác:**

- + Cổ tức cho các đối tượng không cư trú được miễn thuế thu nhập và khấu trừ
- + Sri Lanka được hưởng các hiệp ước đánh thuế hai lần với 46 quốc gia
- + Được phép chuyển 100% vốn và lợi nhuận
- + Tiếp cận nguồn nhân lực tài năng với tỷ lệ biết chữ 92%, chi phí thấp hơn 30% so với khu vực

d) Các hoạt động đã được phê duyệt

- Cơ sở sản xuất dược phẩm, hóa dược và các sản phẩm thực vật
 - + Sản xuất thuốc bao gồm tất cả các nhóm điều trị
 - Sản xuất APIs

- Quá trình thứ cấp bao gồm sản phẩm trung gian, công thức, pha trộn và đóng gói
- Thuốc có phóng xạ dùng để chẩn đoán bệnh thường dùng trong điều trị ung thư (I-131, Tc-99m, F-18)
- Sản xuất các sản phẩm thảo mộc / thực vật và thuốc bản địa bao gồm thuốc Ayurvedic và vi lượng đồng căn
- + Sản xuất các sản phẩm không thể phân loại được (sản phẩm có đặc tính kết hợp của thuốc với thực phẩm, thiết bị y tế)
- Cơ sở sản xuất hoặc lắp ráp thiết bị y tế
- Các cơ sở phụ trợ liên quan R & D bao gồm nghiên cứu và sản xuất công nghệ sinh học và các cơ sở thử nghiệm trong phòng thí nghiệm

1.2. Phát triển khu dệt may

Vị trí: Eravur, Batticaloa

Diện tích đất: 300 mẫu Anh

Min. Investment : USD 10 Mn

a) Tổng quan dự án

Khu vực này được tuyên bố là “Dự án Phát triển Chiến lược” (SDP) và các khoản đầu tư sản xuất hàng dệt may chiến lược được thành lập trong phạm vi của khu vực đủ điều kiện được hưởng các lợi ích theo Đạo luật SDP của Sri Lanka. Với hơn 300 mẫu Anh, khu vực này sẽ tạo cơ hội cho nhiều ngành dọc liên quan đến sản xuất hàng dệt may. Các nhà sản xuất có thể đặt các nhà máy trong khu vực dành riêng này, hoàn chỉnh với một loạt các tiện nghi và cơ sở vật chất bao gồm cửa xả nước biển, nhà máy xử lý nước thải trung tâm và các phê duyệt trước về môi trường cho tất cả các sản phẩm. Khu chế biến này nhằm mục đích giảm thời gian sơ chế nguyên liệu với việc có sẵn vải có nguồn gốc địa phương để giảm chi phí đầu vào.

b) Dự án/ cơ cấu sở hữu

Đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI), Đầu tư tư nhân trong nước

c) Ưu đãi

- Ưu đãi dự án:

- + Miễn thuế 5-10 năm đối với hàng xuất khẩu (Thời gian giảm thuế dựa trên quy mô đầu tư, loại sản phẩm được sản xuất, định hướng thị trường, loại bản quyền sáng chế, giá trị gia tăng trong nước, chất lượng sản xuất, v.v.)
- + 0% thuế nhập cảng 0% & các loại thuế khác đối với hàng hoá và nguyên vật liệu nhập khẩu
- + Miễn thuế Giá trị gia tăng (VAT), Lệ phí cảng và sân bay (PAL), Thuế nhập khẩu hải quan (CID), Chương trình trợ cấp xuất khẩu hàng hóa (CESS) dành cho việc thay thế nhập khẩu.

- **Các ưu đãi khác:**

- + Cổ tức cho các đối tượng không cư trú được miễn thuế thu nhập và khấu trừ
- + Sri Lanka được hưởng các hiệp ước đánh thuế hai lần với 46 quốc gia
- + Được phép chuyển 100% vốn và lợi nhuận
- + Tiếp cận nguồn nhân lực tài năng với tỷ lệ biết chữ 92%, chi phí thấp hơn 30% so với khu vực

d) Vị trí chiến lược

Nằm ở quận Batticaloa với dân số hơn 500.000 người, đại diện cho nguồn lao động chưa được khai thác.

e) Các hoạt động được phê duyệt

Nhiều cơ hội dành cho sản phẩm được chấp thuận trước:

- Dệt nhuộm
- Chất giặt hàng dệt
- Dệt kim
- Dệt may
- Các hoạt động liên kết khác

2. Khu vực phát triển phức hợp

2.1. Phát triển sử dụng khu phức hợp

Địa điểm: Thành phố Cảng, Colombo

Diện tích đất: 6 mẫu Anh

Đầu tư tối thiểu: 355 triệu USD

a) Thành phố Cảng - Cửa ngõ đến Nam Á

Thành phố cảng là một sáng kiến phát triển đô thị được quy hoạch tổng thể quy mô lớn nhằm mục đích mở rộng Khu Thương mại Trung tâm của Colombo. Colombo, thủ đô thương mại của Sri Lanka, đã liên tiếp được Mercer xếp hạng là Thành phố đáng sống nhất Nam Á, là điểm đến hấp dẫn đối với các doanh nghiệp dựa trên nguồn nhân lực chất lượng cao và chi phí kinh doanh cạnh tranh.

Sự hấp dẫn của [Thành phố Cảng Colombo](#) càng tăng bởi:

- Luật Đặc khu kinh tế nhằm thúc đẩy hoạt động kinh tế trong Khu vực dịch vụ (Ngân hàng nước ngoài, Hoạt động của khu vực chính, Công nghệ thông tin, Dịch vụ liên quan đến chất xám và Du lịch).
- Một trung tâm hội nghị đẳng cấp thế giới được Đề xuất và Trung tâm Tài chính mới đang được xây dựng sẽ thu hút sự gia nhập đáng kể của MICE.
- Dự kiến GDP bình quân đầu người của Sri Lanka tăng gấp đôi từ 4.000 USD lên 8.000 USD trong thập kỷ này sẽ tạo ra một tầng lớp giàu có hướng đến cuộc sống chất lượng cao.
- Mở rộng Khu trung tâm hiện hữu thông qua các cơ hội đầu tư vào bất động sản thương mại, nhà ở cao cấp và bất động sản nghỉ dưỡng.
- Cơ sở hạ tầng chất lượng cao hiện đại thúc đẩy sự đổi mới và phát triển tài năng.
- Tiếp cận mạng lưới đường cao tốc quốc gia qua đường cao tốc trên cao và tiếp cận mạng lưới giao thông đường sắt, đường hàng không và đường biển của quốc gia.

b) Tổng quan dự án

Nằm ở bờ sông ở phía tây và đối diện với con đường từ một quảng trường thấp phía dưới thuộc phía đông, khu đất này nằm trong Khu Tài chính sẽ được phát triển như một cơ sở phát triển nhà ở phức hợp. Với mục đích chủ yếu là để ở, khu vực này cũng sẽ phân bổ không gian thương mại, với các khu bán lẻ nằm dọc theo rìa, tiếp giáp với không gian mở ở bờ sông.

c) Dự án/ cơ cấu sở hữu

- Nhà đầu tư nước ngoài được sở hữu 100% vốn đầu tư bất động sản.

- Công ty Dự án có thể tạo điều kiện cho các mối quan hệ đối tác tiềm năng (liên doanh, PPP) với các bên quan tâm trong nước và quốc tế.

d) Ưu đãi

- **Ưu đãi dự án:**

- + Miễn thuế thu nhập lên đến 25 năm dựa trên chi tiết đầu tư cụ thể.
- + Miễn thuế biên giới & thuế bán hàng đối với vật liệu xây dựng (tiết kiệm chi phí từ 30% - 40%)
- + Thỏa thuận / quyền sở hữu đất: Chính phủ Sri Lanka cho thuê 99 năm
- + Căn hộ có thể được chuyển nhượng trên cơ sở giữ chỗ miễn phí

- **Các ưu đãi khác:**

- + Cổ tức cho các đối tượng không cư trú được miễn thuế thu nhập và khấu trừ
- + Thuế tài sản không áp dụng ở Sri Lanka
- + Sri Lanka được hưởng các hiệp ước đánh thuế hai lần với 46 quốc gia
- + Được phép chuyển 100% vốn và lợi nhuận
- + Tiếp cận nguồn nhân lực tài năng với tỷ lệ biết chữ 92%, chi phí thấp hơn 30% so với khu vực

2.2. Dự án phát triển nhà cao tầng phức hợp 1

Vị trí: Colombo 10

Diện tích đất: 2 mẫu Anh

Đầu tư tối thiểu: 40 triệu USD

a) Tổng quan dự án

Bất động sản này nằm ở trung tâm của Khu trung tâm và gần với Cảng Thương mại Colombo.

Dự án này cũng đã được xác định theo Kế hoạch Phát triển Khu vực Can thiệp Hồ Beira, khu nhà sẽ tạo điều kiện liên kết trực quan mới với các khu vực đường đại lộ dành riêng cho đi bộ, chạy bộ, đi dạo nhân nhã và đi xe đạp và lối đi dạo xanh với không gian mát sẽ được mở rộng xung quanh để tạo điều kiện thuận tiện cho công chúng dễ dàng đi vào hồ.

Có thể tiếp cận địa điểm này từ D.R. Wijewardhana Mawatha, với vị trí gần cảng, các cơ sở giáo dục, địa danh văn hóa, trung tâm tài chính, và các phương tiện giao thông chính và có thể đi bộ đến Pháo đài & Ga xe lửa Colombo.

Khu nhà đã có sẵn các dịch vụ tiện ích như đường nước, điện, cống rãnh, nước thải. Giá trị đầu tư ước tính là 40 triệu USD và dự án sẽ bắt đầu vào năm 2023/2024.

b) Dự án/ cơ cấu sở hữu

Công ty Dự án có thể tạo điều kiện cho các mối quan hệ đối tác tiềm năng (PPP) với các bên quan tâm trong nước và quốc tế.

c) Các ưu đãi của dự án:

- Chính phủ giảm thuế
- Quy trình phê duyệt nhanh chóng với sự hỗ trợ của UDA
- Cơ sở hạ tầng cơ bản sẵn có cho khu nhà
- Chính phủ đảm bảo an toàn quyền sở hữu đất

2.3. Dự án phát triển tháp văn phòng

Địa điểm: Sethsiripaya Stage 4, Battaramulla

Diện tích đất: 3 mẫu Anh

Đầu tư tối thiểu: 65 triệu USD

a) Tổng quan dự án

Bất động sản tọa lạc tại thủ đô hành chính và gần trung tâm thương mại Colombo, địa phương là một trong những khu vực hành chính, thương mại và dân cư phát triển nhanh nhất. Tiếp cận thuận tiện đến hầu hết các viện giáo dục, văn phòng thương mại, chính phủ và tư nhân của Colombo là những đặc điểm của vị trí này. Sự phát triển được đề xuất sẽ mang đến không gian văn phòng sang trọng và không gian thương mại cao cấp cho Thủ đô hành chính.

- Giá trị đầu tư ước tính là 65 triệu USD.
- Dự án sẽ bắt đầu vào năm 2022

Địa điểm chính tiếp cận đến khu vực này là từ Denzil Kobbakaduwa Mawatha và gần các cơ sở giáo dục, địa danh văn hóa, trung tâm tài chính và các phương tiện giao thông chính. Sẵn sàng cung cấp nước, điện, đường ống thoát nước và nước thải, v.v...

b) Dự án/ Cơ cấu sở hữu

Công ty dự án có thể tạo điều kiện cho các mối quan hệ đối tác tiềm năng với các bên quan tâm trong nước và quốc tế và dự án được đề nghị theo hợp đồng thuê từ 30 đến 99 năm.

c) Các ưu đãi của dự án:

- Chính phủ giảm thuế
- Quy trình phê duyệt nhanh chóng với sự hỗ trợ của UDA
- Cơ sở hạ tầng cơ bản sẵn có cho khu nhà
- Chính phủ đảm bảo an toàn quyền sở hữu đất

2.4. Dự án phát triển nhà cao tầng phức hợp 4

Địa điểm: Pháo đài Colombo

Diện tích đất: 1 mẫu Anh

Đầu tư tối thiểu: 96 triệu USD

a) Tổng quan dự án

Bất động sản này nằm ở trung tâm của Khu trung tâm và gần với Cảng Thương mại Colombo. Được Cơ quan Phát triển Đô thị đề xuất là dự án phát triển nhà cao tầng phức hợp, nơi này nhằm mục đích thúc đẩy và nâng cao các hoạt động liên quan đến du lịch xung quanh khu vực. Dự án có nhiều cơ hội phát triển để phục vụ cho các hoạt động dựa trên nhu cầu du lịch cao xung quanh Hồ Beira và nằm gần Khu trung tâm và Thành phố Cảng, ngoài Cảng.

Dự án này cũng đã được xác định theo Kế hoạch Phát triển Khu vực Can thiệp Hồ Beira, khu nhà sẽ tạo điều kiện liên kết trực quan mới với các khu vực đường đại lộ dành riêng cho đi bộ, chạy bộ, đi dạo nhân nhã và đi xe đạp và lối đi dạo xanh với không gian mát sẽ được mở rộng xung quanh để tạo điều kiện thuận tiện cho công chúng dễ dàng đi vào hồ.

Có thể tiếp cận địa điểm này từ D.R. Wijewardhana Mawatha, với vị trí gần cảng, các cơ sở giáo dục, địa danh văn hóa, trung tâm tài chính, và các phương tiện giao thông chính và có thể đi bộ đến Pháo đài & Ga xe lửa Colombo.

Khu nhà đã có sẵn các dịch vụ tiện ích như đường nước, điện, cống rãnh, nước thải.

Giá trị đầu tư ước tính là 96 triệu USD và dự án sẽ bắt đầu vào năm 2023/2024.

b) Dự án/ cơ cấu sở hữu

Công ty Dự án có thể tạo điều kiện cho các mối quan hệ đối tác tiềm năng PPP với các bên quan tâm trong nước và quốc tế.

c) Các ưu đãi của dự án

- Chính phủ giảm thuế
- Quy trình phê duyệt nhanh chóng với sự hỗ trợ của UDA
- Cơ sở hạ tầng cơ bản sẵn có cho khu nhà
- Chính phủ đảm bảo an toàn quyền sở hữu đất

2.5. Dự án tháp dân cư

Địa điểm: RMV Land, Narahenpita

Diện tích đất: 1 mẫu Anh

Đầu tư tối thiểu: 100 triệu USD

a) Tổng quan dự án

Nằm ở trung tâm Colombo, trong một khu đô thị cao đối diện với Elvitigala Mawatha, bất động sản này được đề xuất phát triển như một dự án Phát triển Chung cư Trung tâm Thành phố với mục đích thúc đẩy các hoạt động kinh tế và dễ dàng tiếp cận tất cả các tiện nghi thiết yếu.

- Giá trị đầu tư ước tính là 100 triệu USD
- Dự án sẽ bắt đầu vào năm 2022
- Đường vào chính sẽ từ Elvitigala Mawatha và gần các trung tâm tài chính và các phương tiện giao thông chính.
- Sẵn sàng cung cấp nước, điện, đường ống thoát nước và nước thải, v.v...

b) Dự án/ Cơ cấu sở hữu

Công ty dự án có thể tạo điều kiện hợp tác tiềm năng với các bên quan tâm trong nước và quốc tế và dự án được đề nghị theo hợp đồng thuê 99 năm

c) Các ưu đãi của dự án:

- Chính phủ giảm thuế

- Quy trình phê duyệt nhanh chóng với sự hỗ trợ của UDA
- Cơ sở hạ tầng cơ bản sẵn có cho khu nhà
- Chính phủ đảm bảo an toàn quyền sở hữu đất

3. Thành phố Cảng

3.1. Phát triển khách sạn hạng sang

Địa điểm: Thành phố Cảng, Colombo

Diện tích đất: 6 mẫu Anh

Đầu tư tối thiểu: 229 triệu USD

a) Thành phố Cảng - Cửa ngõ đến Nam Á

Thành phố cảng là một sáng kiến phát triển đô thị được quy hoạch tổng thể quy mô lớn nhằm mục đích mở rộng Khu Thương mại Trung tâm của Colombo. Colombo, thủ đô thương mại của Sri Lanka, đã liên tiếp được Mercer xếp hạng là Thành phố đáng sống nhất Nam Á, là điểm đến hấp dẫn đối với các doanh nghiệp dựa trên nguồn nhân lực chất lượng cao và chi phí kinh doanh cạnh tranh.

Sự hấp dẫn của [Thành phố Cảng Colombo](#) càng tăng bởi:

- Luật Đặc khu kinh tế nhằm thúc đẩy hoạt động kinh tế trong Khu vực dịch vụ (Ngân hàng nước ngoài, Hoạt động của khu vực chính, Công nghệ thông tin, Dịch vụ liên quan đến chất xám và Du lịch).
- Một trung tâm hội nghị đẳng cấp thế giới được Đề xuất và Trung tâm Tài chính mới đang được xây dựng sẽ thu hút sự gia nhập đáng kể của MICE.
- Dự kiến GDP bình quân đầu người của Sri Lanka tăng gấp đôi từ 4.000 USD lên 8.000 USD trong thập kỷ này sẽ tạo ra một tầng lớp giàu có hướng đến cuộc sống chất lượng cao.
- Mở rộng Khu trung tâm hiện hữu thông qua các cơ hội đầu tư vào bất động sản thương mại, nhà ở cao cấp và bất động sản nghỉ dưỡng.
- Cơ sở hạ tầng chất lượng cao hiện đại thúc đẩy sự đổi mới và phát triển tài năng.
- Tiếp cận mạng lưới đường cao tốc quốc gia qua đường cao tốc trên cao và tiếp cận mạng lưới giao thông đường sắt, đường hàng không và đường biển của quốc gia.

b) Tổng quan dự án

Nằm ở góc đông nam của Island Living District, địa điểm độc đáo này nhìn ra Ấn Độ Dương với tầm hàng đầu ra bến du thuyền, và toàn cảnh khu trung tâm hiện hữu và khu tài chính - tất cả đều tạo nên một khung cảnh nhiệt đới đẹp như tranh vẽ Sri Lanka bên bờ biển và một thủ đô thương mại đang phát triển nhanh chóng.

c) Cơ cấu sở hữu/ dự án

Nhà đầu tư nước ngoài được sở hữu 100% vốn đầu tư bất động sản.

ty Dự án có thể tạo điều kiện cho các mối quan hệ đối tác tiềm năng (liên doanh, PPP) với các bên quan tâm trong nước và quốc tế.

d) Ưu đãi

• Ưu đãi dự án:

- + Miễn thuế thu nhập lên đến 25 năm dựa trên chi tiết đầu tư cụ thể.
- + Miễn thuế biên giới & thuế bán hàng đối với vật liệu xây dựng (tiết kiệm chi phí từ 30% - 40%)
- + Thỏa thuận/ quyền sở hữu đất: Chính phủ Sri Lanka cho thuê 99 năm
- + Căn hộ có thể được chuyển nhượng trên cơ sở giữ chỗ miễn phí

• Các ưu đãi khác:

- + Cổ tức cho các đối tượng không cư trú được miễn thuế thu nhập và khấu trừ
- + Thuế tài sản không áp dụng ở Sri Lanka
- + Sri Lanka được hưởng các hiệp ước đánh thuế hai lần với 46 quốc gia
- + Được phép chuyển 100% vốn và lợi nhuận
- + Tiếp cận nguồn nhân lực tài năng với tỷ lệ biết chữ 92%, chi phí thấp hơn 30% so với khu vực

3.2. Phát triển biệt thự thành phố Cảng

Địa điểm: Thành phố Cảng, Colombo

Diện tích đất: 27 mẫu Anh

Đầu tư tối thiểu: 362 triệu USD

a) Thành phố Cảng - Cửa ngõ đến Nam Á

Thành phố cảng là một sáng kiến phát triển đô thị được quy hoạch tổng thể quy mô lớn nhằm mục đích mở rộng Khu Thương mại Trung tâm của Colombo. Colombo, thủ đô thương mại của Sri Lanka, đã liên tiếp được Mercer xếp hạng là Thành phố đáng sống nhất Nam Á, là điểm đến hấp dẫn đối với các doanh nghiệp dựa trên nguồn nhân lực chất lượng cao và chi phí kinh doanh cạnh tranh.

Sự hấp dẫn của [Thành phố Cảng Colombo](#) càng tăng bởi:

- Luật Đặc khu kinh tế nhằm thúc đẩy hoạt động kinh tế trong Khu vực dịch vụ (Ngân hàng nước ngoài, Hoạt động của khu vực chính, Công nghệ thông tin, Dịch vụ liên quan đến chất xám và Du lịch).
- Một trung tâm hội nghị đẳng cấp thế giới được Đề xuất và Trung tâm Tài chính mới đang được xây dựng sẽ thu hút sự gia nhập đáng kể của MICE.
- Dự kiến GDP bình quân đầu người của Sri Lanka tăng gấp đôi từ 4.000 USD lên 8.000 USD trong thập kỷ này sẽ tạo ra một tầng lớp giàu có hướng đến cuộc sống chất lượng cao.
- Mở rộng Khu trung tâm hiện hữu thông qua các cơ hội đầu tư vào bất động sản thương mại, nhà ở cao cấp và bất động sản nghỉ dưỡng.
- Cơ sở hạ tầng chất lượng cao hiện đại thúc đẩy sự đổi mới và phát triển tài năng.
- Tiếp cận mạng lưới đường cao tốc quốc gia qua đường cao tốc trên cao và tiếp cận mạng lưới giao thông đường sắt, đường hàng không và đường biển của quốc gia.

b) Tổng quan dự án

Tọa lạc tại khu Island Living District, khu dự án phát triển biệt thự này được bao quanh bởi biển, bãi biển, kênh đào và công viên trung tâm mang đến cho cư dân sự thư thái và yên tĩnh. Khu biệt thự hoàn chỉnh có bối cảnh sang trọng với bờ sông riêng và tầm nhìn ra Ấn Độ Dương, nơi đây cũng sẽ tổ chức một nhà câu lạc bộ với phòng tập thể dục, spa, phòng truyền thông, sân hiên và các tiện nghi cao cấp khác.

Thông tin thêm:

- Đầu tư dự kiến khoảng 360 triệu USD, bao gồm cả thuê đất và phát triển.
- Nghiên cứu thị trường cho thấy sự hợp nhất của 3 - 6 biệt thự BR trên các lô đất có

diện tích từ 15 - 60 sào, mỗi lô có diện tích xây dựng lên đến 10.000 feet vuông.

- Giá trị dự án là 450 triệu USD được tính dựa trên giá bán trung bình là trên/ dưới 750 USD/feet vuông.

c) Cơ cấu sở hữu/ dự án

- Nhà đầu tư nước ngoài được sở hữu 100% vốn đầu tư bất động sản.
- Công ty Dự án có thể tạo điều kiện cho các mối quan hệ đối tác tiềm năng (liên doanh, PPP) với các bên quan tâm trong nước và quốc tế.

d) Ưu đãi

• Ưu đãi dự án:

- + Miễn thuế thu nhập lên đến 25 năm dựa trên chi tiết đầu tư cụ thể.
- + Miễn thuế biên giới & thuế bán hàng đối với vật liệu xây dựng (tiết kiệm chi phí từ 30% - 40%)
- + Thỏa thuận/ quyền sở hữu đất: Chính phủ Sri Lanka cho thuê 99 năm
- + Căn hộ có thể được chuyển nhượng trên cơ sở giữ chỗ miễn phí

• Các ưu đãi khác:

- + Cổ tức cho các đối tượng không cư trú được miễn thuế thu nhập và khấu trừ
- + Thuế tài sản không áp dụng ở Sri Lanka
- + Sri Lanka được hưởng các hiệp ước đánh thuế hai lần với 46 quốc gia
- + Được phép chuyển 100% vốn và lợi nhuận
- + Tiếp cận nguồn nhân lực tài năng với tỷ lệ biết chữ 92%, chi phí thấp hơn 30% so với khu vực

3.3. Phát triển sử dụng khu phức hợp

Địa điểm: Thành phố Cảng, Colombo

Diện tích đất: 6 mẫu Anh

Đầu tư tối thiểu: 355 triệu USD

a) Thành phố Cảng - Cửa ngõ đến Nam Á

Thành phố cảng là một sáng kiến phát triển đô thị được quy hoạch tổng thể quy mô lớn nhằm mục đích mở rộng Khu Thương mại Trung tâm của Colombo. Colombo, thủ đô thương mại của Sri Lanka, đã liên tiếp được Mercer xếp hạng là Thành phố đáng sống nhất Nam Á, là điểm đến hấp dẫn đối với các doanh nghiệp dựa trên nguồn nhân lực chất lượng cao và chi phí kinh doanh cạnh tranh.

Sự hấp dẫn của [Thành phố Cảng Colombo](#) càng tăng bởi:

- Luật Đặc khu kinh tế nhằm thúc đẩy hoạt động kinh tế trong Khu vực dịch vụ (Ngân hàng nước ngoài, Hoạt động của khu vực chính, Công nghệ thông tin, Dịch vụ liên quan đến chất xám và Du lịch).
- Một trung tâm hội nghị đẳng cấp thế giới được Đề xuất và Trung tâm Tài chính mới đang được xây dựng sẽ thu hút sự gia nhập đáng kể của MICE.
- Dự kiến GDP bình quân đầu người của Sri Lanka tăng gấp đôi từ 4.000 USD lên 8.000 USD trong thập kỷ này sẽ tạo ra một tầng lớp giàu có hướng đến cuộc sống chất lượng cao.
- Mở rộng Khu trung tâm hiện hữu thông qua các cơ hội đầu tư vào bất động sản thương mại, nhà ở cao cấp và bất động sản nghỉ dưỡng.
- Cơ sở hạ tầng chất lượng cao hiện đại thúc đẩy sự đổi mới và phát triển tài năng.
- Tiếp cận mạng lưới đường cao tốc quốc gia qua đường cao tốc trên cao và tiếp cận mạng lưới giao thông đường sắt, đường hàng không và đường biển của quốc gia.

b) Tổng quan dự án

Nằm ở bờ sông ở phía tây và đối diện với con đường từ một quảng trường thấp phía dưới thuộc phía đông, khu đất này nằm trong Khu Tài chính sẽ được phát triển như một cơ sở phát triển nhà ở phức hợp. Với mục đích chủ yếu là để ở, khu vực này cũng sẽ phân bổ không gian thương mại, với các khu bán lẻ nằm dọc theo rìa, tiếp giáp với không gian mở ở bờ sông.

c) Dự án/ cơ cấu sở hữu

- Nhà đầu tư nước ngoài được sở hữu 100% vốn đầu tư bất động sản.
- Công ty Dự án có thể tạo điều kiện cho các mối quan hệ đối tác tiềm năng (liên doanh, PPP) với các bên quan tâm trong nước và quốc tế.

d) Ưu đãi

• Ưu đãi dự án:

- + Miễn thuế thu nhập lên đến 25 năm dựa trên chi tiết đầu tư cụ thể.
- + Miễn thuế biên giới & thuế bán hàng đối với vật liệu xây dựng (tiết kiệm chi phí từ 30% - 40%)
- + Thỏa thuận / quyền sở hữu đất: Chính phủ Sri Lanka cho thuê 99 năm
- + Căn hộ có thể được chuyển nhượng trên cơ sở giữ chỗ miễn phí

• Các ưu đãi khác:

- + Cổ tức cho các đối tượng không cư trú được miễn thuế thu nhập và khấu trừ
- + Thuế tài sản không áp dụng ở Sri Lanka
- + Sri Lanka được hưởng các hiệp ước đánh thuế hai lần với 46 quốc gia
- + Được phép chuyển 100% vốn và lợi nhuận
- + Tiếp cận nguồn nhân lực tài năng với tỷ lệ biết chữ 92%, chi phí thấp hơn 30% so với khu vực

4. Khách sạn & Du lịch

4.1. Phát triển khách sạn sang trọng

Địa điểm: Thành phố Cảng, Colombo

Diện tích đất: 6 mẫu Anh

Đầu tư tối thiểu: 229 triệu USD

a) Thành phố Cảng - Cửa ngõ đến Nam Á

Thành phố cảng là một sáng kiến phát triển đô thị được quy hoạch tổng thể quy mô lớn nhằm mục đích mở rộng Khu Thương mại Trung tâm của Colombo. Colombo, thủ đô thương mại của Sri Lanka, đã liên tiếp được Mercer xếp hạng là Thành phố đáng sống nhất Nam Á, là điểm đến hấp dẫn đối với các doanh nghiệp dựa trên nguồn nhân lực chất lượng cao và chi phí kinh doanh cạnh tranh.

Sự hấp dẫn của [Thành phố Cảng Colombo](#) càng tăng bởi:

- Luật Đặc khu kinh tế nhằm thúc đẩy hoạt động kinh tế trong Khu vực dịch vụ

(Ngân hàng nước ngoài, Hoạt động của khu vực chính, Công nghệ thông tin, Dịch vụ liên quan đến chất xám và Du lịch).

- Một trung tâm hội nghị đẳng cấp thế giới được Đề xuất và Trung tâm Tài chính mới đang được xây dựng sẽ thu hút sự gia nhập đáng kể của MICE.
- Dự kiến GDP bình quân đầu người của Sri Lanka tăng gấp đôi từ 4.000 USD lên 8.000 USD trong thập kỷ này sẽ tạo ra một tầng lớp giàu có hướng đến cuộc sống chất lượng cao.
- Mở rộng Khu trung tâm hiện hữu thông qua các cơ hội đầu tư vào bất động sản thương mại, nhà ở cao cấp và bất động sản nghỉ dưỡng.
- Cơ sở hạ tầng chất lượng cao hiện đại thúc đẩy sự đổi mới và phát triển tài năng.
- Tiếp cận mạng lưới đường cao tốc quốc gia qua đường cao tốc trên cao và tiếp cận mạng lưới giao thông đường sắt, đường hàng không và đường biển của quốc gia.

b) Tổng quan dự án

Nằm ở góc đông nam của Island Living District, địa điểm độc đáo này nhìn ra Ấn Độ Dương với tầm hàng đầu ra bến du thuyền, và toàn cảnh khu trung tâm hiện hữu và khu tài chính - tất cả đều tạo nên một khung cảnh nhiệt đới đẹp như tranh vẽ Sri Lanka bên bờ biển và một thủ đô thương mại đang phát triển nhanh chóng.

c) Cơ cấu sở hữu/ dự án

Nhà đầu tư nước ngoài được sở hữu 100% vốn đầu tư bất động sản. Công ty Dự án có thể tạo điều kiện cho các mối quan hệ đối tác tiềm năng (liên doanh, PPP) với các bên quan tâm trong nước và quốc tế.

d) Ưu đãi

- **Ưu đãi dự án:**
 - + Miễn thuế thu nhập lên đến 25 năm dựa trên chi tiết đầu tư cụ thể.
 - + Miễn thuế biên giới & thuế bán hàng đối với vật liệu xây dựng (tiết kiệm chi phí từ 30% - 40%)
 - + Thỏa thuận/ quyền sở hữu đất: Chính phủ Sri Lanka cho thuê 99 năm
 - + Căn hộ có thể được chuyển nhượng trên cơ sở giữ chỗ miễn phí

- **Các ưu đãi khác:**

- + Cổ tức cho các đối tượng không cư trú được miễn thuế thu nhập và khấu trừ
- + Thuế tài sản không áp dụng ở Sri Lanka
- + Sri Lanka được hưởng các hiệp ước đánh thuế hai lần với 46 quốc gia
- + Được phép chuyển 100% vốn và lợi nhuận
- + Tiếp cận nguồn nhân lực tài năng với tỷ lệ biết chữ 92%, chi phí thấp hơn 30% so với khu vực

4.2. Phát triển biệt thự thành phố Cảng

Địa điểm: Thành phố Cảng, Colombo

Diện tích đất: 27 mẫu Anh

Đầu tư tối thiểu: 362 triệu USD

a) Thành phố Cảng - Cửa ngõ đến Nam Á

Thành phố cảng là một sáng kiến phát triển đô thị được quy hoạch tổng thể quy mô lớn nhằm mục đích mở rộng Khu Thương mại Trung tâm của Colombo. Colombo, thủ đô thương mại của Sri Lanka, đã liên tiếp được Mercer xếp hạng là Thành phố đáng sống nhất Nam Á, là điểm đến hấp dẫn đối với các doanh nghiệp dựa trên nguồn nhân lực chất lượng cao và chi phí kinh doanh cạnh tranh.

Sự hấp dẫn của [Thành phố Cảng Colombo](#) càng tăng bởi:

- Luật Đặc khu kinh tế nhằm thúc đẩy hoạt động kinh tế trong Khu vực dịch vụ (Ngân hàng nước ngoài, Hoạt động của khu vực chính, Công nghệ thông tin, Dịch vụ liên quan đến chất xám và Du lịch).
- Một trung tâm hội nghị đẳng cấp thế giới được Đề xuất và Trung tâm Tài chính mới đang được xây dựng sẽ thu hút sự gia nhập đáng kể của MICE.
- Dự kiến GDP bình quân đầu người của Sri Lanka tăng gấp đôi từ 4.000 USD lên 8.000 USD trong thập kỷ này sẽ tạo ra một tầng lớp giàu có hướng đến cuộc sống chất lượng cao.
- Mở rộng Khu trung tâm hiện hữu thông qua các cơ hội đầu tư vào bất động sản thương mại, nhà ở cao cấp và bất động sản nghỉ dưỡng.
- Cơ sở hạ tầng chất lượng cao hiện đại thúc đẩy sự đổi mới và phát triển tài năng.

- Tiếp cận mạng lưới đường cao tốc quốc gia qua đường cao tốc trên cao và tiếp cận mạng lưới giao thông đường sắt, đường hàng không và đường biển của quốc gia.

b) Tổng quan dự án

Tọa lạc tại khu Island Living District, khu dự án phát triển biệt thự này được bao quanh bởi biển, bãi biển, kênh đào và công viên trung tâm mang đến cho cư dân sự thư thái và yên tĩnh. Khu biệt thự hoàn chỉnh có bối cảnh sang trọng với bờ sông riêng và tầm nhìn ra Ấn Độ Dương, nơi đây cũng sẽ tổ chức một nhà câu lạc bộ với phòng tập thể dục, spa, phòng truyền thông, sân hiên và các tiện nghi cao cấp khác.

Thông tin thêm:

- Đầu tư dự kiến khoảng 360 triệu USD, bao gồm cả thuê đất và phát triển.
- Nghiên cứu thị trường cho thấy sự hợp nhất của 3 - 6 biệt thự BR trên các lô đất có diện tích từ 15 - 60 sào, mỗi lô có diện tích xây dựng lên đến 10.000 feet vuông.
- Giá trị dự án là 450 triệu USD được tính dựa trên giá bán trung bình là trên/ dưới 750 USD/feet vuông.

c) Cơ cấu sở hữu/ dự án

- Nhà đầu tư nước ngoài được sở hữu 100% vốn đầu tư bất động sản.
- Công ty Dự án có thể tạo điều kiện cho các mối quan hệ đối tác tiềm năng (liên doanh, PPP) với các bên quan tâm trong nước và quốc tế.

d) Ưu đãi

• Ưu đãi dự án:

- + Miễn thuế thu nhập lên đến 25 năm dựa trên chi tiết đầu tư cụ thể.
- + Miễn thuế biên giới & thuế bán hàng đối với vật liệu xây dựng (tiết kiệm chi phí từ 30% - 40%)
- + Thỏa thuận/ quyền sở hữu đất: Chính phủ Sri Lanka cho thuê 99 năm
- + Căn hộ có thể được chuyển nhượng trên cơ sở giữ chỗ miễn phí

• Các ưu đãi khác:

- + Cổ tức cho các đối tượng không cư trú được miễn thuế thu nhập và khấu trừ
- + Thuế tài sản không áp dụng ở Sri Lanka

- + Sri Lanka được hưởng các hiệp ước đánh thuế hai lần với 46 quốc gia
- + Được phép chuyển 100% vốn và lợi nhuận
- + Tiếp cận nguồn nhân lực tài năng với tỷ lệ biết chữ 92%, chi phí thấp hơn 30% so với khu vực

4.3. The Hilton Colombo

Vị trí: Colombo 01

Diện tích đất: 9 mẫu Anh

Đầu tư tối thiểu: 230 triệu USD

a) The Hilton Colombo

Với hơn 30 năm hoạt động tại thành phố Colombo, khách sạn Hilton hiện đang chiếm thị phần cao nhất về doanh thu và lợi nhuận trên mỗi đơn vị. Khách sạn cũng dẫn đầu các hoạt động trên thị trường MICE với sự hiện diện trong khu vực, các tiện nghi và dịch vụ được cung cấp cho khách hàng. Hình ảnh thương hiệu quốc tế và vị thế thị trường hiện tại có thể dễ dàng tạo đòn bẩy để tăng trưởng và mở rộng hoạt động.

<https://www.hiltoncolombo1.com/>.

b) Tổng quan dự án

Nằm ở trung tâm của Colombo, gần Khu trung tâm và Thành phố Cảng, ngoài Cảng. Khách sạn 5 sao được đánh giá cao này bao gồm 382 phòng khách, 3 nhà hàng đặc sản, phòng tập thể dục & spa, sảnh điều hành, quán cà phê và dịch vụ giặt ủi, bao gồm 2,25 mẫu đất để phát triển thêm. Khách sạn có 18 tầng với 2 tòa nhà, dự kiến sẽ xây dựng thêm một tòa nhà để mở rộng hoạt động của khách sạn.

- Vốn đầu tư dự kiến 230 triệu USD
- Thời gian hoàn vốn: 8 năm
- Tình trạng hiện tại: Các hoạt động hiện tại của khách sạn đang được tiến hành với những mở rộng và phát triển mới trong giai đoạn báo cáo khả thi
- Thời gian hoàn thành dự kiến: Các dự án mở rộng sẽ hoàn thành vào tháng 12/2024.

c) Dự án/ cơ cấu sở hữu

- 100% quyền sở hữu cho nhà đầu tư, liên doanh, hoặc đối tác công tư được xem xét.
- Nếu dự án đầu tư là (PPP) thì sẽ tuân theo phương án thoái vốn 49% cho nhà đầu tư.

d) Các ưu đãi của dự án:

- Cơ quan Phát triển Chiến lược và BOI có thể cung cấp dự án phát triển mới cho nhà đầu tư, cùng với các mức giảm thuế của chính phủ.
- Việc kiểm soát quản lý có thể được cung cấp cho nhà đầu tư theo các điều khoản đã được hai bên thỏa thuận.
- Tận dụng tiềm năng thị trường nhiều hơn thông qua hình ảnh thương hiệu do Hilton tạo ra

4.4. The Grand Hyatt

Vị trí: Colombo 03

Diện tích đất: 3,25 mẫu Anh

Đầu tư tối thiểu: 270 triệu USD

a) The Grand Hyatt

Nằm ở trung tâm Colombo, Grand Hyatt là một khách sạn 5 sao đang trong giai đoạn phát triển cuối cùng. Khách sạn bao gồm 48 tầng, 458 phòng khách, 100 căn hộ dịch vụ, 12 nhà hàng đặc sản, 7 phòng họp, phòng khiêu vũ 1.000 khách, phòng tập thể dục, hồ bơi, spa và giặt ủi. Khách sạn bao gồm khoảng 1,2 triệu feet vuông và dự kiến sẽ hoàn thành toàn bộ vào tháng 12 năm 2022, với 200 phòng hoạt động vào tháng 12 năm 2021. Tỷ lệ hoàn thành hiện tại là 60% tổng thể.

b) Tổng quan dự án

Một dự án tiềm năng cao với các đề xuất dịch vụ chính như căn hộ dịch vụ có nhu cầu cao về lưu trú dài ngày với đang tăng cao ở Thành phố Cảng. Grand Hyatt cạnh tranh với các nhà khai thác quốc tế hàng đầu khác trong thành phố. Với lượng khách du lịch dự kiến sẽ gia tăng sau đại dịch, khách sạn sẽ sẵn sàng cho khách ở vào tháng 12 năm 2022.

- Ước tính Tổng chi phí hoàn thành: 270 triệu USD
- IRR ước tính: 13,5%
- Thời gian hoàn vốn: 8 năm
- Dự kiến bắt đầu hoạt động thương mại: tháng 12 năm 2022
- Tình trạng hiện tại: Tất cả đều đã được phê duyệt và đang trong giai đoạn xây dựng với gần 60% hoàn thành

- Tính sẵn có của cơ sở hạ tầng và tiện ích chung: Tất cả thông tin về cấu trúc và dịch vụ tiện ích đều có sẵn và phải tuân thủ các quy định quản lý bắt buộc.

c) Dự án/ cơ cấu sở hữu

100% quyền sở hữu cho nhà đầu tư, liên doanh, hoặc đối tác công tư được xem xét. Nếu dự án theo hình thức PPP thì sẽ tuân theo phương án thoái vốn 49% cho nhà đầu tư.

d) Các ưu đãi của dự án:

Dự án này được áp dụng theo điều kiện của dự án phát triển chiến lược (SDP) với các ưu đãi về thuế và miễn thuế.

Được đánh giá là có IRR cao nhất so với các dự án khách sạn trong nước, khi có sẵn 100 căn hộ dịch vụ có thể được tung ra thị trường để bán thu hồi vốn đầu tư.

Có thể cân nhắc lựa chọn để có được quyền quản lý.

4.5. Dự án Khách sạn Thành phố

Địa điểm: Perahara Mawatha, Colombo 02

Đầu tư tối thiểu: 50 triệu USD

a) Tổng quan dự án

Nằm ở trung tâm thành phố và gần CBD, là một vị trí lý tưởng với khoảng cách đi bộ từ tàu điện ngầm đến các trung tâm mua sắm, nhà hàng và bệnh viện lớn.

Bất động sản này được xác định là tiềm năng phát triển khách sạn thành phố, với sự hỗ trợ tài chính và kỹ thuật của khu vực tư nhân, sử dụng mô hình Thiết kế - Xây dựng - Tài chính - Sở hữu - Kinh doanh (DBFOO) cho một khách sạn thành phố. Sự phát triển của khách sạn thành phố sẽ bao gồm các tiện nghi giải trí như hồ bơi, hội trường, spa, quầy bar hoặc sảnh tiếp khách và các tiện nghi khác sử dụng kiến trúc hiện đại.

- Giá trị dự án ước tính khoảng 50 triệu USD
- Dự án dự kiến khởi công vào năm 2022

Đường chính sẽ đến khu vực này là từ Perahara Mawatha và gần cảng, các viện giáo dục, các địa danh văn hóa, trung tâm tài chính và các phương tiện giao thông chính.

Sẵn sàng cung cấp nước, điện, đường ống thoát nước và nước thải, v.v.

b) Dự án/ Cơ cấu sở hữu

Công ty dự án có thể tạo điều kiện hợp tác tiềm năng với các bên quan tâm theo mô hình DBFOO trong nước và quốc tế và dự án được đề nghị với hợp đồng thuê 50 năm

c) Các ưu đãi của dự án:

- Chính phủ giảm thuế
- Quy trình phê duyệt nhanh chóng với sự hỗ trợ của UDA
- Cơ sở hạ tầng cơ bản sẵn có cho khu nhà
- Chính phủ đảm bảo an toàn quyền sở hữu đất

4.6. Phát triển khu nghỉ dưỡng hồ

Địa điểm: Dedduwa, Galle

Diện tích đất: 1.700 mẫu Anh

Đầu tư tối thiểu: 500 triệu USD

a) Tổng quan dự án

Dự án “Dedduwa” có tiềm năng trở thành dự án duy nhất thuộc loại này ở Châu Á. Dự án dựa trên khái niệm về phát triển lĩnh vực giải trí hòa mình vào thiên nhiên, dựa trên bảo tồn, phát triển lĩnh vực giải trí sẽ trở thành một điểm nhấn cho đất nước.

Tọa lạc tại miền Nam Sri Lanka, khu đất rộng 1.700 mẫu này tiếp giáp với Hồ Dedduwa, gần với Khu Du lịch Bentota. Một hệ thống sinh thái phong phú bao gồm lúa, đầm lầy, đất ngập nước và rừng ngập mặn cung cấp một bầu không khí yên tĩnh, thanh bình và bầu không khí nông thôn với sự đa dạng sinh học thú vị.

Địa điểm này cách Colombo 1 giờ lái xe và cách Sân bay Quốc tế Bandaranaike 1,5 giờ. Ngoài ra, du khách có thể đến nơi này trong vòng 10 phút từ bãi đáp máy bay trên biển ở Bentota. Dự án nhằm kết nối Bentota với Galle thông qua một tuyến đường thủy nhằm tạo ra một hành lang kinh tế dựa trên du lịch. Sự phát triển này sẽ giải quyết một phần nhu cầu về ít nhất 30.000 phòng cần thiết để đáp ứng tham vọng của Chính phủ về lượng khách du lịch gấp 2 lần năm 2019 trong giai đoạn 5 - 7 năm tới.

b) Ưu đãi

• Ưu đãi dự án:

- + Miễn thuế thu nhập theo Đạo luật Dự án Phát triển Chiến lược (SDP) trong tối đa 10 năm dựa trên các chi tiết đầu tư cụ thể.

- + Miễn thuế biên giới & thuế bán hàng đối với vật liệu xây dựng, bao gồm cả miễn thuế CESS. (tiết kiệm chi phí từ 30% - 40%)
- + Miễn thuế VAT đối với các dịch vụ liên quan đến tour du lịch trong nước.
- + Thỏa thuận/ quyền sở hữu đất: cho thuê 30 năm từ Chính phủ Sri Lanka
- + Căn hộ có thể được chuyển nhượng trên cơ sở giữ chỗ miễn phí

- **Các ưu đãi khác:**

- + Cổ tức cho các đối tượng không cư trú được miễn thuế thu nhập và khấu trừ
- + Thuế tài sản không được áp dụng ở Sri Lanka
- + Sri Lanka được hưởng các hiệp ước đánh thuế hai lần với 46 quốc gia
- + Được phép chuyển 100% vốn và lợi nhuận

4.7. Chương trình du lịch nghỉ dưỡng tổng hợp

Địa điểm: Kalpitiya, Puttalam

Diện tích đất: 556 mẫu Anh

Đầu tư tối thiểu: 200 triệu USD

a) Tổng quan dự án

14 hòn đảo ở bán đảo Kalpitiya ngoài khơi bờ biển phía Tây của Sri Lanka đã được xác định dành cho Chương trình Khu du lịch nghỉ dưỡng phức hợp Kalpitiya (KITRP), đây là một trong những dự án quy mô nhất được thực hiện trong nước nhằm tạo ra du lịch bền vững thân thiện với môi trường. Trải dài hơn 100 ha đất cùng với phần đất liền của các hòn đảo, KITRP hướng tới việc chuyển đổi địa phương thành một khu nghỉ dưỡng với hơn 6.000 chỗ ở bao gồm khách sạn sang trọng, biệt thự, spa Ayurveda, lều, chòi tắm nắng, khu lưu trú với chi phí thấp, sân bay nội địa (Uchchimunai), công viên giải trí, công viên giải trí dưới nước (Kandakkuliya), cáp treo, đi thuyền cao tốc, thể thao dưới nước, sân gôn 18 lỗ, viện đào tạo quản lý du lịch và khách sạn, vườn thực vật, nông nghiệp và các trang trại chăn nuôi, khinh khí cầu, bệnh viện, trường đua, sân bóng chày và bảo tàng.

Sự phát triển này sẽ giải quyết một phần nhu cầu về ít nhất 30.000 phòng cần thiết để đáp ứng tham vọng tăng gấp đôi lượng khách du lịch năm 2019 của chính phủ trong giai đoạn 5-7 năm tới.

Hai trong số 14 hòn đảo hiện đang sẵn sàng cho các cơ hội đầu tư (308 mẫu Anh & 248 mẫu Anh).

b) Dự án/ cơ cấu sở hữu

Hợp tác công tư, Đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI), Đầu tư tư nhân trong nước.

c) Ưu đãi

• Ưu đãi dự án:

- + Miễn thuế thu nhập theo Đạo luật Dự án Phát triển Chiến lược (SDP) trong tối đa 10 năm dựa trên các chi tiết đầu tư cụ thể.
- + Miễn thuế biên giới & thuế bán hàng đối với vật liệu xây dựng, bao gồm cả miễn thuế CESS. (Tiết kiệm chi phí từ 30% - 40%)
- + Miễn thuế VAT đối với các dịch vụ liên quan đến tour du lịch trong nước.
- + Thỏa thuận/ quyền sở hữu đất: cho thuê 30 năm từ Chính phủ Sri Lanka
- + Căn hộ có thể được chuyển nhượng trên cơ sở giữ chỗ miễn phí

• Các ưu đãi khác:

- + Cổ tức cho các đối tượng không cư trú được miễn thuế thu nhập và khấu trừ
- + Thuế tài sản không áp dụng ở Sri Lanka
- + Sri Lanka được hưởng các hiệp ước đánh thuế hai lần với 46 quốc gia
- + Được phép chuyển 100% vốn và lợi nhuận

4.8. Dự án Khách sạn du lịch/ giải trí

Địa điểm: Kalawilawatta, Beruwala

Diện tích đất: 4 mẫu Anh

Đầu tư tối thiểu: 60 triệu USD

a) Tổng quan dự án

Nằm trên Vành đai ven biển phía Nam, ở thị trấn Moragalla, gần trung tâm du lịch nổi tiếng ở Beruwala, nơi này sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho dự án phát triển khách sạn và giải trí, dễ dàng tiếp cận các phương tiện giao thông công cộng và nhà hàng địa phương, khu ẩm thực, siêu thị, phòng tập thể dục và các khu giải trí.

- Giá trị dự án ước tính khoảng 60 triệu USD
- Dự án dự kiến khởi công vào năm 2022

Lối vào khu dự án này là từ Đường Galle với Giao lộ Welipenna của Đường cao tốc phía Nam, cách đó 12,2 km và cách Ga Tàu Aluthgama 2,1 km. Sẵn sàng cung cấp nước, điện, đường ống thoát nước và cửa xả nước ra biển, v.v...

b) Dự án/ Cơ cấu sở hữu

Công ty dự án có thể tạo điều kiện hợp tác tiềm năng với các bên quan tâm trong nước và quốc tế và dự án được đề nghị với hợp đồng thuê 99 năm.

c) Các ưu đãi của dự án:

- Chính phủ giảm thuế
- Quy trình phê duyệt nhanh chóng với sự hỗ trợ của UDA
- Cơ sở hạ tầng cơ bản sẵn có cho khu vực
- Chính phủ đảm bảo an toàn quyền sở hữu đất

4.9. Khách sạn Grand Oriental

Vị trí: Colombo 01

Diện tích đất: 1 mẫu Anh

a) Khách sạn Grand Oriental

Đây là một khách sạn di sản với 82 phòng nằm cạnh Cảng Colombo, ở vị trí chiến lược bên trong khu Di sản Pháo đài Colombo. Khu vực xung quanh sẽ sớm được chuyển thành quảng trường Di sản, với một số dự án phát triển khác được thực hiện để khôi phục kiến trúc thuộc địa. Đề xuất xây dựng một nhà ga hành trình cũng sẽ thu hút sự kết nối trực tiếp của khách du lịch quá cảnh đến khách sạn. Khách sạn gần đây đã được tân trang lại như một phần của quá trình trùng tu và dự kiến sẽ được xem là [khách sạn boutique theo lối kiến trúc](#) thuộc địa hàng đầu trong thành phố.

b) Tổng quan dự án

Đây là khách sạn di sản lâu đời nhất ở Pháo đài Colombo, với kết nối trực tiếp đến cảng Colombo từ việc xây dựng nhà ga du lịch được đề xuất. Khu vực xung quanh sẽ được chuyển thành một quảng trường di sản, điều này sẽ mang lại lợi ích đáng kể cho

việc sử dụng và hoạt động kinh doanh của khách sạn. Tiềm năng mở rộng thêm 160.000 m² gần tòa nhà đường York, trong khi khách sạn hiện có 80.000 m².

- Thời gian hoàn vốn: 10 năm
- Dự kiến bắt đầu vận hành thương mại: Hoàn thành trong năm 2023
- Hiện trạng của dự án: Giai đoạn phát triển và mở rộng mới

c) Dự án/ cơ cấu sở hữu

100% quyền sở hữu cho nhà đầu tư, liên doanh, hoặc đối tác công tư được xem xét. Nếu dự án là (PPP) thì sẽ tuân theo phương án thoái vốn 49% cho nhà đầu tư.

d) Các ưu đãi của dự án:

Nhà đầu tư sẽ có được các điều kiện thuận lợi được cung cấp theo hạng mục của Giai đoạn Phát triển Chiến lược.

Việc thu hồi vốn đầu tư có thể được đẩy nhanh với việc phát triển cân bằng khu vực với mô hình kinh doanh có lợi và khả thi nhất.

Lợi tức đầu tư cao nhờ có các sáng kiến và kế hoạch phát triển của chính phủ chuyên Pháo đài Colombo thành Quảng trường Di sản.

5. Giải trí

5.1. Công viên giải trí và Dự án phát triển phức hợp

Địa điểm: Meethotamulla, Kolonnawa

Diện tích đất: 37 mẫu Anh

Đầu tư tối thiểu: 80 triệu USD

a) Tổng quan dự án

Nằm giới hạn trong thành phố thương mại Colombo, vị trí thuận tiện gần tất cả các trung tâm hậu cần và đường cao tốc chính, khu vực này được đề xuất dành cho một công viên giải trí đô thị và ba dự án phát triển phức hợp. Trọng tâm chính sẽ là quản lý các tác hại của môi trường thông qua quản lý nước rỉ và khí đốt, giảm thiểu rủi ro địa chất liên quan đến chất thải, mang lại không gian giải trí hấp dẫn với 10 - 15 mẫu diện tích đất, tối ưu hóa kết nối địa điểm, triển khai công viên giải trí và phát triển khu phức hợp.

- Giá trị dự án ước tính khoảng 80 triệu USD

- Dự án dự kiến khởi công vào năm 2022

Đường chính để đến khu phức hợp này là từ Orugodawatta đến đường Ambathale và gần cảng, các viện giáo dục, các địa danh văn hóa, trung tâm tài chính và các phương tiện giao thông chính. Sẵn sàng cung cấp nước, điện, đường ống thoát nước và cửa xả nước thải, v.v...

b) Dự án/ Cơ cấu sở hữu

Công ty dự án có thể tạo điều kiện hợp tác tiềm năng với các bên quan tâm trong nước và quốc tế và dự án được cấp theo hợp đồng thuê từ 30 đến 50 năm

c) Các ưu đãi của dự án:

- Chính phủ giảm thuế
- Quy trình phê duyệt nhanh chóng với sự hỗ trợ của UDA
- Cơ sở hạ tầng cơ bản sẵn có cho khu vực
- Chính phủ đảm bảo an toàn quyền sở hữu đất

5.2. Hồ Gregory, Nuwara Eliya (Dự án Công viên Chủ đề)

Vị trí: Nuwara Eliya

Diện tích đất: 13 mẫu Anh

Đầu tư tối thiểu: 35 triệu USD

a) Tổng quan dự án

Nuwara Eliya thường được gọi là nước Anh thu nhỏ, là một nơi nghỉ ngơi an dưỡng trên vùng đồi núi thuộc địa đầy di sản và lịch sử. Địa điểm này được bao quanh bởi Hồ Gregory mang tính biểu tượng và đã được UDA chọn làm dự án phát triển Công viên Chủ đề và dự kiến sẽ bắt đầu vào năm 2022/2023.

Tọa lạc tại trung tâm thị trấn Nuwara Eliya, khu vực này có thể đi bộ đến tất cả các tiện ích và phương tiện giao thông chính. Khách sạn có sẵn các dịch vụ tiện ích như đường nước, điện, cống rãnh và cửa xả nước thải, và tiềm năng rộng lớn giúp Nuwara Eliya thu hút nhiều khách du lịch quốc tế và địa phương.

b) Dự án/ cơ cấu sở hữu

Công ty Dự án có thể tạo điều kiện cho các mối quan hệ đối tác tiềm năng (PPP) với các bên quan tâm trong nước và quốc tế.

c) Các ưu đãi của dự án:

- Chính phủ giảm thuế
- Quy trình phê duyệt nhanh chóng với sự hỗ trợ của UDA
- Cơ sở hạ tầng cơ bản sẵn có cho khu vực
- Chính phủ đảm bảo an toàn quyền sở hữu đất

Chương 7: Văn hóa trong kinh doanh và những điều cần lưu ý

Văn hóa kinh doanh tại Sri Lanka

1. Ngôn ngữ

Tiếng Sinhala (còn được gọi là Sinhalese hoặc Singhalese) là tiếng mẹ đẻ của nhóm dân tộc Sinhalese lớn nhất ở Sri Lanka. Tiếng Sinhala được khoảng 16 triệu người Sri Lanka sử dụng, trong đó khoảng 13 triệu người là dân bản xứ.

Đây cũng là một trong những ngôn ngữ chính thức được công nhận của Sri Lanka, cùng với tiếng Tamil. Tiếng Tamil là ngôn ngữ cổ và được người Tamil ở Sri Lanka và người Tamil ở Ấn Độ, Malaysia và Singapore sử dụng. Tính đến năm 1996, tiếng Tamil là ngôn ngữ được nói nhiều thứ 18, với hơn 74 triệu người nói trên toàn thế giới.

Ngôn ngữ kinh doanh là tiếng Anh.

2. Thứ bậc

Với trật tự xã hội truyền thống của Sri Lanka, hệ thống cấp bậc đóng vai trò quan trọng trong văn hóa kinh doanh truyền thống của Sri Lanka. Hầu hết các quyết định luôn được cấp cao nhất đưa ra, và có xu hướng mất khá nhiều thời gian để được đưa ra nếu người ra quyết định không có mặt trong cuộc họp, đặc biệt nếu quyết định đó liên quan đến các cơ quan thuộc khu vực chính phủ. Trong nhiều trường hợp, các cuộc họp sẽ có xu hướng diễn ra với các giám đốc điều hành cấp trung, những người này sẽ thu thập thông tin sau đó chuyển cho những người có thẩm quyền ra quyết định sau cùng. Để tiết kiệm thời gian, hãy chọn gặp người có thẩm quyền ra quyết định (nếu có thể).

3. Xây dựng mối quan hệ

Tương tự như hầu hết các quốc gia trên khắp châu Á, việc xây dựng mối quan hệ lâu dài là chìa khóa để kinh doanh thành công ở Sri Lanka. Ngôn ngữ, tôn giáo và một số yếu tố cần lưu ý khi xây dựng một mối liên hệ hay kết nối, vì tất cả những yếu tố này sẽ hình thành nên các hành vi chuẩn mực. Biết đúng người là rất quan trọng vì các mối liên hệ tốt có thể đóng một vai trò quan trọng trong việc hoàn thành công việc ở Sri Lanka. Các doanh nhân địa phương được biết đến là những người đặc biệt thích sự trung thành và trung thực nhiều hơn là các kỹ năng cạnh tranh. Như một quy luật chung, người Sri Lanka có xu hướng dựa vào mối quan hệ bạn bè và gia đình để nhận

được sự ưu ái từ người quen và những người liên hệ. Vì vậy, nếu bạn là người ngoài cuộc, hãy nhớ rằng bạn sẽ phải mất thời gian và kiên nhẫn để có thể tiếp cận và xây dựng mối quan hệ với các đối tác Sri Lanka.

Cần chú trọng nhiều vào việc xây dựng các mối quan hệ khi hoạt động kinh doanh ở Sri Lanka. Ở Sri Lanka, một người càng biết nhiều về bạn và lý lịch của bạn, thì họ càng có nhiều khả năng tin tưởng và hợp tác kinh doanh với bạn. Nếu bạn là một người hoàn toàn mới đối với các đối tác kinh doanh hoặc nhóm khách hàng địa phương, bạn hãy mong đợi được hỏi những câu hỏi có thể bao gồm các khía cạnh trong cuộc sống cá nhân của bạn; điều quan trọng là bạn đừng tức giận về những câu hỏi như vậy vì để thiết lập và xây dựng lòng tin với các đối tác Sri Lanka là cả một chặng đường dài.

Một khi mối quan hệ này bắt đầu phát triển, bạn sẽ thấy dễ dàng hơn khi tham gia vào các giao dịch kinh doanh vì cũng có sự hiểu biết lẫn nhau. Nếu xung đột hoặc bất đồng nảy sinh vào một thời điểm nào đó, hãy kiên nhẫn và giải quyết bằng cách ngoại giao. Hãy nhớ rằng, cơ cấu thứ bậc rất quan trọng trong văn hóa kinh doanh của Sri Lanka, vì vậy không nên chỉ trích công khai những người ở các vị trí cấp cao.

4. Quan niệm về thời gian

Hầu hết người Sri Lanka đều thoải mái về thời gian. Mặc dù đến đúng giờ trong các cuộc hẹn và cuộc họp là một ý kiến hay, nhưng cũng nên mang theo thứ gì đó để đọc vì có thể bạn sẽ phải chờ đợi.

Xe lửa và xe buýt không phải lúc nào cũng chạy đúng giờ và mọi người có xu hướng dành thời gian tự do cho phần lớn thời gian của mình.

5. Phong cách giao tiếp

Mọi người thường tránh đối đầu và cư xử thô lỗ với nhau, vì vậy việc nói gián tiếp sẽ giúp tạo điều kiện thuận lợi cho trong giao tiếp.

Khi giao tiếp, mọi người thường nói với bạn những gì bạn muốn nghe để tỏ ra lịch sự. Tốt nhất là bạn nên kiên nhẫn và xem hành động của đối tác Sri Lanka đối với bạn như thế nào sau buổi giao tiếp.

Giữ thể diện là điều tối quan trọng, vì vậy hãy tránh chỉ trích công khai một người nào đó trong bất kỳ tình huống nào.

6. Cử chỉ

Người Sri Lanka thường cởi giày ở nơi thờ cúng, khi đến thăm nhà người khác, và thậm chí ở một số cửa hàng và cơ sở kinh doanh nhất định. Một nguyên tắc tốt để làm theo là hãy cởi giày của bạn nếu bạn thấy giày được sắp xếp gần cửa ra vào.

Hầu hết mọi người ra hiệu cho nhau bằng dang rộng cánh tay và thực hiện chuyển động ngoắc các ngón tay với lòng bàn tay hướng xuống.

Người Sri Lanka thường dùng tay phải khi ăn vì tay trái bị coi là ô uế. Tương tự với việc cho/ nhận đồ vật và bắt tay.

Cử chỉ lắc đầu rất phổ biến ở Sri Lanka, lắc đầu có thể hiểu là "có" chứ không phải theo nghĩa "không". Tuy nhiên, cử chỉ lắc đầu hiểu theo nghĩa "có" hay "không" còn phụ thuộc vào góc, biểu cảm và tốc độ để xác định.

7. Thể diện

Đối với người Sri Lanka, thể diện là vô cùng quan trọng, vì đó danh dự/ phẩm giá cá nhân. Thể diện có thể được cho hoặc mất trong các tình huống xã hội và điều quan trọng là phải tránh mất thể diện. Ví dụ, trong kinh doanh, việc công khai khiển trách hoặc chỉ trích ai đó sẽ dẫn đến mất thể diện cho cả hai bên. Do đó, người dân Sri Lanka luôn có ý thức bảo vệ thể diện của mình và người khác.

Việc bảo vệ thể diện của mình và người khác thể hiện trên nhiều phương diện. Ví dụ, nhiều người Sri Lanka sẽ không cảm thấy thoải mái khi đưa ra quyết định vì điều này có thể dẫn đến thất bại, sau đó dẫn đến mất mặt. Tương tự, nếu được hỏi một câu hỏi mà câu trả lời là "không", nhiều người Sri Lanka không muốn thẳng thừng như vậy và có thể đưa ra những câu trả lời khá mơ hồ hoặc không cam kết để tránh mất mặt.

8. Không gian cá nhân và tiếp xúc

Khoảng cách một cánh tay thường là tiêu chuẩn cho bất kỳ giao tiếp chính thức/ kinh doanh nào. Không cách này có xu hướng lớn hơn khi tiếp xúc với các thành viên khác giới. Đối với các thành viên cùng giới, nắm tay, chạm vào cánh tay hoặc khoác tay qua vai được chấp nhận, ngoại trừ trong các tình huống trang trọng hoặc với người lạ. Đối với những người khác giới, việc có tiếp xúc cơ thể là điều không thể chấp nhận ở nơi công cộng.

Các thế hệ trẻ ngày nay có xu hướng giống phương Tây hơn trong cách tiếp xúc.

9. Giao tiếp bằng mắt

Giao tiếp trực tiếp bằng mắt thường là tiêu chuẩn. Một số ngoại lệ bao gồm tương tác với những người Hồi giáo truyền thống khác giới. Nhiều phụ nữ cũng có thể tránh ánh mắt của đàn ông trong khi trò chuyện.

10. Chức danh & Danh thiếp

Danh thiếp thường được trao đổi sau cái bắt tay và lời chào ban đầu.

Chức danh và học vị rất quan trọng, vì vậy hãy nhớ thêm những điều này vào danh thiếp của bạn.

Hãy nhớ, luôn trao danh thiếp bằng hai tay.

Hãy trân trọng danh thiếp, không nên để danh thiếp vào túi, vẽ lên danh thiếp hoặc sử dụng danh thiếp theo bất kỳ cách nào có thể thiếu trân trọng.

Bạn nên trao danh thiếp của bạn cho đối tác kinh doanh Sri Lanka ngay khi bạn gặp họ lần đầu tiên. Hầu hết tất cả mọi người trong giới kinh doanh đều nói tiếng Anh, vì vậy không cần thiết phải in danh thiếp của bạn bằng ngôn ngữ địa phương.

11. Trang phục

Dù thời tiết nóng ẩm, nhưng người Sri Lanka vẫn thích mặc quần áo chỉnh tề khi đi làm. Trang phục trong các mùa nóng hơn và các nơi khác của Sri Lanka có xu hướng ít trang trọng hơn. Quần jean và trang phục công sở không được khuyến khích cho buổi gặp mặt đầu tiên.

- **Đối với nam giới:** họ thường mặc những bộ vest có màu tối, kiểu dáng theo hướng truyền thống, mang những đôi giày dễ mang và dễ cởi (giày lười) nếu có thể.
- **Đối với phụ nữ:** những bộ vest công sở truyền thống hoặc quần dài/ váy kết hợp với áo kiểu. Tránh mặc áo bó sát, áo ngắn và trang phục không tay. Trang phục không được để lộ chân và trang phục truyền thống như “salwar kameez” hoặc “sari” được chấp nhận mặc đi làm, đi họp và các hoạt động khác liên quan đến công việc.

12. Đàm phán

Thông thường, khi đàm phán, người Sri Lanka sẽ không đưa ra hết các yêu cầu của họ và sẽ cố hết sức để tránh nói từ chối. Tuy nhiên, những câu trả lời mơ hồ và không mang tính cam kết được xem là một dấu hiệu xấu cho buổi đàm phán. Lựa chọn rõ

ràng và trực tiếp về mục tiêu, điều kiện, kỳ vọng và yêu cầu của bạn sẽ giúp bạn tiến xa khi đàm phán. Hãy nhớ rằng bạn sẽ chỉ có thể hoàn tất thỏa thuận với những người có quyền đưa ra quyết định chính, vì vậy hãy cố gắng sắp xếp một cuộc gặp trực tiếp để bàn công việc. Hãy đảm bảo tránh bất kỳ chiến thuật gây áp lực cao nào vì áp lực và đối đầu sẽ gây tổn hại cho các doanh nghiệp địa phương. Lựa chọn cách tiếp cận với những bất đồng bằng biện pháp ngoại giao là điều mấu chốt vì điều này được đánh giá là lịch sự và thân thiện. Cuối cùng, nếu quá trình thương lượng thành công và bạn đã đạt được thỏa thuận, thì việc ghi nhận và tôn vinh điều này bằng một món quà hoặc bữa tối ăn mừng tại khách sạn được xem là thích hợp.

Hầu hết người Sri Lanka không thích việc đối đầu trong giao tiếp. Người Sri Lanka có thể nói điều này nhưng với ý nghĩa khác và điều quan trọng là người nghe phải hiểu được ẩn ý phía sau thông điệp mà họ đưa ra. Để ý những khoảng dừng dài và tránh giao tiếp bằng.

Các cuộc họp ban đầu thường sẽ diễn ra với các nhân sự cấp trung bình, những người này sẽ tiếp nhận thông tin và sau đó trình bày với người có quyền ra quyết định. Nên thiết lập mối quan hệ tốt với những người này để có thể từ đó tiếp cận được với người có thẩm quyền ra quyết định.

13. Tặng quà và đến thăm nhà ai đó

Trao đổi quà tặng là điều mà bạn sẽ thấy ở Sri Lanka. Tuy nhiên, tốt nhất bạn không nên bắt đầu tương tác đầu tiên với đối tác kinh doanh của mình bằng cách tặng quà. Quà tặng có thể được nhìn nhận theo nhiều cách, vì vậy tốt nhất bạn nên hạn chế tặng quà. Nếu đối tác Sri Lanka tặng bạn một món quà, bạn nên tặng đáp lại.

Bạn có thể tặng quà khi đến thăm nhà ai đó. Món quà không cần nhất thiết phải đắt tiền; mà có thể là một món quà lưu niệm hoặc một vật gì đó phản ánh văn hóa đất nước của bạn. Đừng quên cởi giày trước khi vào nhà riêng. Nếu bạn được mời thức uống, hãy nhận bằng cả hai tay. Hầu hết người Sri Lanka sử dụng tay phải để ăn thức ăn, nhưng bạn có thể yêu cầu dao kéo nếu không cảm thấy thoải mái khi ăn bằng tay.

Tránh tặng hoa vì hoa được dùng trong tang lễ.

Chỉ tặng rượu nếu bạn chắc chắn rằng người nhận uống rượu.

Màu trắng hoặc đen là màu của tang tóc.

Nếu người nhận quà là người Hồi giáo, hãy tránh tặng các sản phẩm từ lợn, rượu hoặc bất kỳ thực phẩm nào có chứa thịt (trừ khi là sản phẩm "halal")

Không nên tặng quà làm bằng da thuộc cho người theo đạo Hindu.

Trao và nhận quà bằng hai tay. Để thể hiện sự lịch thiệp, một số người Sri Lanka sẽ dùng tay trái đỡ cẳng tay phải trong khi đưa món quà bằng tay phải.

Quà tặng thường không được mở khi nhận.

Bất kỳ món quà nào nhận được cũng cần được đáp lại.

14. Các cuộc họp kinh doanh

Việc xây dựng các mối quan hệ và giao tiếp là chìa khóa quan trọng, tùy thuộc vào bản chất của công việc kinh doanh, thường thì các cuộc gặp gỡ ban đầu có thể diễn ra trong môi trường thoải mái hơn hoặc thân mật hơn. Trên thực tế, các cuộc gặp gỡ thậm chí có thể diễn ra tại một số khách sạn ở Sri Lanka.

Đối với cuộc họp, hãy luôn nhớ đến đúng giờ nhưng cũng nên nhớ rằng người Sri Lanka có thể không phải lúc nào cũng đến đúng giờ; trong một số trường hợp, thành viên cấp cao nhất có thể đến muộn, nhưng đừng bắt đầu mà không có anh ấy hoặc cô ấy. Nói chung, người cao cấp nhất sẽ vào phòng trước, tiếp theo là những người có thứ bậc thấp hơn theo cơ cấu thứ bậc của công ty; phân giới thiệu cũng thường được thực hiện theo thứ tự này. Ngoài ra, khi trao đổi danh thiếp, hãy sử dụng cả hai tay (hoặc chỉ tay phải) để nhận/ đưa danh thiếp tương ứng.

Các cuộc gặp gỡ đầu tiên thường chỉ được sử dụng để xây dựng mối quan hệ và nhằm mục đích tìm hiểu đối phương. Các mối quan hệ xã hội đóng một vai trò quan trọng trong hoạt động kinh doanh ở Sri Lanka. Các mối quan hệ cá nhân là vô cùng quan trọng đối với công việc kinh doanh, vì vậy bạn nên dành thời gian cho những cuộc nói chuyện nhỏ bên ngoài những cuộc nói chuyện công việc khi bắt đầu cuộc họp. Khi bạn hiểu biết về một ai đó, thì việc này có thể giúp bạn đạt được thỏa thuận kinh doanh theo như bạn muốn. Người Sri Lanka thích làm ăn với những người họ biết, vì vậy hãy kiên nhẫn trong quá trình này.

Các cuộc họp thường bị gián đoạn (thường là vài lần) bởi công việc kinh doanh khác và điều này thường không được xem là thô lỗ.

15. Chào hỏi

Bạn có thể bắt tay với đối tác kinh doanh của mình; tuy nhiên, một số phụ nữ sẽ không cảm thấy hoàn toàn thoải mái khi bắt tay một người đàn ông không có quan hệ họ hàng. Xã hội Sri Lanka đang trở nên tiến bộ, vì vậy bạn có thể không gặp bất kỳ vấn đề nào về cách chào hỏi, nhưng hãy để đối phương bắt đầu trước nếu bạn không chắc chắn.

Sri Lanka có các nhóm sắc tộc chính là Sinhalese, Tamil và Hồi giáo, do đó, cách chào hỏi giữa ba dân tộc này có xu hướng khác nhau. Lời chào của người Sinhalese là 'Ayubowan' với hai bàn tay ép vào nhau ở ngang ngực. Người Tamil có xu hướng chào bằng 'Wanakkam' và thông thường người Hồi giáo chào bằng 'Asalam Wallekkum'. Người Sinhalese chiếm 82% dân số Sri Lanka, do đó, lời chào thông dụng nhất được sử dụng là 'Ayubowan' và được chấp nhận phổ biến như là lời chào của người Sri Lanka. 'Wannakkam' cũng là lời chào được sử dụng rộng rãi bên cạnh 'Ayubowan', đặc biệt là khi nói chuyện với người Tamil.

Nên tránh ôm và hôn như một hình thức chào hỏi.

Trong hầu hết các tình huống, việc bắt tay nhẹ là hành động chào nhau phổ biến. Tuy nhiên, với hành động bắt tay trong chào hỏi giữa nam và nữ (nếu có) ở Sri Lanka, tốt nhất nam giới nên chờ phụ nữ đưa tay ra trước. Do nhiều phụ nữ sẽ hạn chế tiếp xúc cơ thể với những người đàn ông mà họ không liên quan khi ở nơi công cộng.

16. Tiền tip

Tip là một điều thú vị trong văn hóa của người dân Sri Lanka. Mặc dù tiền tip đã được cộng thêm 10% trong các hóa đơn. Tuy nhiên khi sử dụng các dịch vụ tại quốc gia này, bạn nên tip thêm cho các nhân viên khách sạn, lái xe hoặc bồi bàn.

17. Nên và không nên

a) Nên làm

- Khi vào những nơi linh thiêng, theo thông lệ, bạn phải cởi giày, đi chân trần trong khu vực quy định và thậm chí ở những ngôi đền cổ. Điều này cũng có thể thực hiện tương tự khi đến thăm nhà người Sri Lanka.
- Các nhà hàng Sri Lanka cung cấp thức ăn cay, hãy thận trọng về vấn đề này.
- Đặt trước các chuyến bay quốc tế và nội địa đến Sri Lanka để có giá tốt nhất.
- Đặt khách sạn trước khi đi thông qua các trang web đã được phê duyệt.
- Để đồ vật có giá trị như tiền và hộ chiếu ở một nơi an toàn.

- Photo hộ chiếu thành nhiều bản và giữ các bản photo ở những nơi khác nhau và giữ một bản hộ chiếu photo bên mình.
- Đổi ngoại tệ từ các ngân hàng hoặc các công ty đổi tiền được chấp thuận.
- Tôn trọng các giá trị văn hóa trong nước; đảm bảo rằng bạn tôn trọng những giá trị văn hóa Sri Lanka trong các giao dịch của bạn với người dân địa phương.
- Trách nhiệm với môi trường - Tránh sử dụng đồ nhựa càng nhiều càng tốt, vì ô nhiễm và quản lý chất thải là một vấn đề lớn trên toàn thế giới.

b) Không nên làm

- Không cười nhạo việc thờ cúng của những người theo các tôn giáo khác nhau.
- Đừng đánh giá thấp các rủi ro gây ra do động vật hoang dã, lưu ý rằng mỗi năm có từ 40 đến 50 người chết do bị voi hoang dã tấn công.
- Không làm mất biên lai: giữ lại biên lai mua sắm cho đến khi bạn rời khỏi Sri Lanka. Bạn có thể được hưởng lợi từ các biên lai này khi bạn rời khỏi Sri Lanka.
- Tránh chạm vào người hoặc di chuyển / đi qua đồ vật bằng giày của bạn.
- Tránh chạm vào hoặc ngồi lên bất kỳ hình ảnh nào của Đức Phật.

Yêu cầu về Thị thực và Hộ chiếu Sri Lanka

1. Visa Sri Lankan

Thị thực Sri Lanka là sự chứng thực trên hộ chiếu hoặc hồ sơ tương tự nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc nhập cảnh hợp pháp vào Sri Lanka của những người không phải là công dân Sri Lanka và để quản lý và điều chỉnh thời gian lưu trú của họ.

Để nhập cảnh vào Sri Lanka, hộ chiếu phải còn 01 trang trống và có giá trị không dưới 06 tháng kể từ ngày đến.

Chỉ công dân của ba quốc gia (Seychelles, Singapore và Maldives) không cần xin thị thực khi đến Sri Lanka. Tất cả công dân ở các quốc gia khác, phải có thị thực trước khi đến thăm Sri Lanka hoặc xin thị thực tại cửa khẩu nhập cảnh. Công dân từ các nước SAARC trả phí ít hơn cho thị thực du lịch và thị thực doanh nghiệp. SAARC là viết tắt của Hiệp hội Hợp tác Khu vực Nam Á và bao gồm Afghanistan, Bangladesh, Bhutan, Ấn Độ, Maldives, Nepal, Pakistan và Sri Lanka.

Có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2012, tất cả du khách hoặc doanh nhân đến Sri Lanka đều phải có Giấy phép Du lịch Điện tử ([ETA](#)) để nhập cảnh vào Sri Lanka. Vui lòng truy cập [ETA](#) để biết thêm thông tin.

Khách du lịch và doanh nhân nên đăng ký trực tuyến thông qua Hệ thống Giấy phép Du lịch Điện tử (Electronic Travel Authorization - [ETA](#)) và nộp lệ phí đăng ký cần thiết. Bạn nên nộp đơn trước khi đến Sri Lanka. Có một bàn ETA tại sân bay quốc tế, nơi bạn có thể đăng ký khi đến (chỉ thu phí qua thẻ tín dụng hoặc USD), nhưng bạn có thể phải xếp hàng dài.

Một du khách muốn lưu trú hơn 30 ngày tại Sri Lanka có thể xin gia hạn thêm tối đa 90 ngày kể từ ngày đến ở lần đầu tiên và thêm 90 ngày ở lần thứ hai. Đơn xin gia hạn phải được nộp cho Bộ phận Thị thực của Bộ Di trú (trụ sở chính) bằng cách đến Bộ nộp hoặc thông qua Đại lý được ủy quyền.

Cơ quan để nộp đơn xin Thị thực Mục đích Kinh doanh hiện chỉ có tại Trụ sở chính của Bộ Nhập cư và Di trú và các Phái bộ Ngoại giao của Sri Lanka.

Khi nộp đơn ETA bởi các bên thứ ba, các khoản thanh toán phải được thực hiện thông qua thỏa thuận được thực hiện trên trang web của [ETA](#) và nhận được xác nhận về việc đăng ký ETA. Bất kỳ khoản thanh toán nào được thực hiện cho các trang web hoặc đại lý khác đều không hợp lệ. Do đó, hãy luôn đảm bảo rằng các khoản thanh toán được thực hiện bằng cách truy cập vào trang web Sri Lanka ETA và tránh hoàn trả tại cửa khẩu nhập cảnh vào Sri Lanka.

Truy cập trang web của Đại sứ quán Sri Lanka để biết thêm thông tin thị thực hiện tại.

- **Cơ quan kiểm soát (Thị thực & Biên giới)**

Bộ Di trú và Nhập cư

Địa chỉ: 4th Floor, Suhurupaya, Sri Subuthipura Road, Battaramulla, Sri Lanka

Hotline (help): 1926

+94-11-532900; +94-11-2879094

Email: contvisa@immigration.gov.lk

Website: www.immigration.gov.lk

2. Các loại thị thực (visa) và lệ phí

2.1. Loại thị thực

a) Visa có thời hạn

Visa du lịch nhập cảnh hai lần và visa doanh nghiệp nhập cảnh nhiều lần có giá trị tương ứng trong 30 ngày.

b) Visa quá cảnh

Thị thực quá cảnh có giá trị trong 02 ngày.

c) Đơn đăng ký

Trực tiếp đến lãnh sự quán gần nhất (hoặc bộ phận lãnh sự của cơ quan cao ủy / đại sứ quán) hoặc trực tuyến (<http://www.eta.gov.lk>)

d) Ngày làm việc

Thị thực du lịch ETA thường mất 02 ngày để được cấp.

Nếu bạn nộp đơn thông qua đại sứ quán / Cơ quan đại diện ngoại giao của một nước thuộc Khối thịnh vượng chung tại một nước khác, hãy đợi 04 ngày làm việc cho việc giải quyết thị thực.

e) Gia hạn thời gian lưu trú

Du khách có thể yêu cầu gia hạn ETA của mình bằng cách nộp đơn lên Bộ Di trú và Nhập cư (<https://eservices.immigration.gov.lk/vs/login.php>). Yêu cầu gia hạn ETA được cấp theo quyết định của các cơ quan có thẩm quyền, khi họ chắc chắn rằng người nộp đơn có đủ chi phí và có vé đi hoặc về.

2.2. Lệ phí thị thực

Visa du lịch nhập cảnh hai lần trong 30 ngày	
Visa du lịch cho các nước SAARC	20 USD
Visa du lịch cho tất cả các nước khác	35 USD
Visa du lịch tại cửa khẩu nhập cảnh dành cho các nước SAARC	25 USD
Visa du lịch tại cửa khẩu nhập cảnh dành cho tất cả các nước khác	40 USD
Visa doanh nghiệp nhập cảnh nhiều lần trong 30 ngày	
Visa doanh nghiệp nhập cảnh nhiều lần dành cho các nước SAARC	30 USD
Visa doanh nghiệp nhập cảnh nhiều lần đối với tất cả các quốc gia khác	40 USD
Visa doanh nghiệp nhập cảnh nhiều lần tại cửa khẩu nhập cảnh dành cho các nước SAARC	40 USD
Visa doanh nghiệp nhập cảnh nhiều lần tại cửa khẩu nhập cảnh dành cho tất cả các quốc gia khác	50 USD
Visa quá cảnh	Free
Visa nhập cảnh cho trẻ em dưới 12 tuổi đối với tất cả các quốc tịch	Free

2.3. Cách sử dụng trang web để xin thị thực điện tử

- Nhập vào liên kết (<http://www.eta.gov.lk/slvisa>).
- Chọn ngôn ngữ ưa thích của bạn.
- Nhấp vào tab (APPLY) và sau đó website sẽ hiển thị một trang khác có các điều khoản và điều kiện. Sau khi đọc và xác nhận, Chọn (I Agree).
- Sẽ có một trang hiện ra hiển thị các loại visa điện tử (Du lịch) - (Doanh nghiệp) - (Quá cảnh). Chọn loại visa phù hợp với bạn. Và điền vào tất cả các trường thông tin một cách chính xác bằng tiếng Anh.
- Thanh toán các khoản lệ phí.
- In thị thực điện tử và lưu mã số (Mã xác nhận).
- Để chắc chắn có visa, hãy nhập vào liên kết (https://eta.gov.lk/etaslvisa/pages/checkStatus.jsp?locale=en_US) và nhập mã bảo mật (Confirmation Code), sau đó nhập số hộ chiếu và sau đó chọn quốc tịch, sau đó nhấn (Check).

Viễn thông / Điện tử

Điện thoại gọi quốc tế trực tiếp và điện thoại di động được cung cấp rộng rãi. Điện thoại di động có thiết bị chuyển vùng GSM và thiết bị liên lạc không dây có thể được sử dụng ở Sri Lanka. Sri Lanka có mạng internet 4G LTE ở thủ đô Colombo và các thành phố lớn. Dịch vụ chuyển phát nhanh và thư quốc tế (bao gồm FedEx, UPS và DHL) cũng có sẵn. Một số nhà cung cấp địa phương cung cấp dịch vụ Internet và e-mail. Vì chất lượng đường dây điện thoại khác nhau, các kết nối đôi khi không đáng tin cậy.

Tình trạng mất điện diễn ra phổ biến hơn ở các khu vực ngoài Colombo, đặc biệt là ở các vùng nông thôn.

Ở Sri Lanka, ổ cắm thường là loại ổ cắm ba chân. Vì vậy, đến quốc gia này, bạn cần chuẩn bị các loại giắc chuyển để sử dụng khi cần.

Bảo hiểm y tế và sức khỏe

Thông tin về tiêm chủng và các biện pháp phòng ngừa sức khỏe có thể được tìm thấy trên trang web của Trung tâm Kiểm soát và Phòng ngừa Dịch bệnh (CDC) hoặc gọi đường dây nóng dành cho khách du lịch quốc tế theo số 1-877-FYI-TRIP (1-877-394-8747). Để biết thông tin về sự bùng phát của các bệnh truyền nhiễm ở nước ngoài, hãy

tham khảo thông tin trên website của Tổ chức Y tế Thế giới ([WHO](http://www.who.int)). Trang web của WHO cũng chứa thông tin bổ sung về sức khỏe cho khách du lịch, bao gồm thông tin chi tiết về sức khỏe của từng quốc gia.

Giờ địa phương, Giờ làm việc và Ngày lễ

Đề đến Sri Lanka, doanh nghiệp nên kiểm tra trước xem có bất kỳ ngày lễ địa phương nào diễn ra trong chuyến đi hay không. Sri Lanka có khoảng 20 ngày nghỉ lễ mà các văn phòng chính phủ và ngân hàng đóng cửa. Các công ty tư nhân cũng đóng cửa vào hầu hết các ngày lễ này.

Các ngày lễ của Sri Lanka được kết nối với 04 tôn giáo của đất nước: Phật giáo, Ấn Độ giáo, Hồi giáo và Cơ đốc giáo. Các ngày nghỉ lễ cố định bao gồm Ngày Quốc khánh (ngày 04/02), Ngày Quốc tế Lao động (01/5) và Lễ Giáng sinh (25/12). Mỗi lần trăng tròn được đánh dấu bằng một ngày lễ Poya Day.

1. Giờ địa phương:

Giờ địa phương của Sri Lanka là GMT + 5,30.

2. Giờ làm việc:

- **Giờ làm việc:** thường từ 8h30 sáng đến 5h00 chiều (Từ thứ Hai đến thứ sáu).
- **Các văn phòng chính phủ:** thường mở cửa làm việc từ 8h30 sáng đến 4h00 chiều. (Từ thứ Hai đến thứ sáu).
- **Giờ làm việc của ngân hàng:** Thứ Hai-Thứ Bảy 09h – 13h. Một số ngân hàng thành phố đóng cửa lúc 15h, một số thậm chí còn có các cơ sở ngân hàng hoạt động ban đêm.

3. Các ngày lễ của Sri Lanka

Các ngày lễ chính của Sri Lanka năm 2022	
New Year's Day	01/01
Tamil Thai Pongal Day	14/01
Duruthu Full Moon Poya Day	17/01
National Day	04/02
Navam Full Moon Poya Day	16/02
Mahashivratri Day	01/03
Medin Full Moon Poya Day	17/03
Good Friday	15/04
Eid Al Fitr (End of Ramadan)	01/05
Labour Day	01/05
Vesak (Buddha's Birthday)	15/05
Poson Full Moon Poya Day	14/06

Eid Al-Adha (Feasr of Sacrifice)	10/07
Esala Full Moon Poya Day	13/07
Nikini Full Moon Poya Day	11/08
Binara Full Moon Poya Day	10/09
Milad un Nabi (Birth of the Prophet Muhammad)	09/10
Vap Full Moon Poya Day	09/10
Diwali (Festival of Lights)	24/10
Il Full Moon Poya Day	07/11
Unduvap Full Moon Poya Day	07/12
Christmas Day	25/12

Tạm nhập

Được phép nhập cảnh tạm thời đối với tài liệu triển lãm theo hệ thống Sổ tạm nhập tái xuất ATA (ATA Carnets) của Phòng Thương mại Quốc tế. Nhà xuất khẩu phải đảm bảo rằng các tài liệu bắt buộc theo hệ thống ATA Carnets được chứng nhận tại quốc gia xuất xứ của nguyên liệu. Các chứng từ này phải được xuất trình tại thời điểm hàng hóa được làm thủ tục hải quan. Hàng hóa đưa vào quốc gia theo hệ thống ATA Carnets phải được tái xuất trong vòng 06 tháng. Để biết thêm thông tin, hãy liên hệ với cơ quan phê duyệt:

Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan

Địa chỉ: 40 Main Street, Colombo 11

Tel: 94 11 2347881 Fax: 94 11 2446364

Email: dgc@customs.gov.lk

Khách đi công tác và du khách có thể nhập cảnh với máy tính xách tay, có hoặc không có phần mềm mã hóa, làm hành lý cá nhân và không bị tính thuế. Hải quan không kiểm tra phần mềm đã cài đặt như hành lý cá nhân, nhưng phần mềm có thể tháo rời phải được khai báo. Về mặt kỹ thuật, Hệ thống Định vị Toàn cầu hoặc các thiết bị tương tự bị cấm nhập cảnh vào quốc gia mà không có sự cho phép đặc biệt.

Tiền tệ và Miễn thuế

1. Tiền tệ

1.1. Thông tin tiền tệ

LKR là đơn vị tiền của Sri Lanka, được chia thành 100 xu và được phát hành bởi Ngân hàng Trung ương Sri Lanka và được viết là Rs.

Tiền giấy có mệnh giá 5.000 Rp, 2.000 Rp, 1.000 Rp, 500 Rp, 200 Rp, 100 Rp, 50 Rp, 20 Rp và 10 Rp. Tiền xu có mệnh giá 10, 5, 2 và 1, và 50, 25, 10, 5, 2 và 1 xu. Ngoài ra còn có một số lượng lớn tiền xu kỷ niệm đang được lưu hành.

Tỉ giá 1 USD = 199.90 Rs. (Ngày 05/08/2021)

1.2. Hạn chế tiền tệ

Số tiền được du khách mang theo khi nhập cảnh vào Sri Lanka được giới hạn ở mức 5.000 Rp và khi xuất cảnh được giới hạn ở 20.000 Rp. Bạn không thể mang theo đồng Rupee Ấn Độ và Rupee Pakistan vào Sri Lanka. Cách tốt nhất là đổi sang USD trước, sau đó đổi sang Rupee Sri Lanka khi bạn đã nhập cảnh.

Ngoài đồng Rupee Ấn Độ và đồng Rupee Pakistan, việc mang ngoại tệ vào Sri Lanka không bị hạn chế nhưng tất cả số tiền trên 15.000 USD đều phải khai báo hải quan. Số lượng ngoại tệ khi mang theo xuất cảnh giới hạn trong theo số lượng đã khai báo khi nhập cảnh.

1.3. Thu đổi ngoại tệ

Ngoại tệ có thể được phép giao dịch trao đổi tại các sàn giao dịch, ngân hàng và khách sạn. Tốt nhất là nên đổi tiền sau khi đã nhập cảnh và yêu cầu các tờ tiền có mệnh giá nhỏ hơn (dưới 500 Rp).

1.4. Thẻ tín dụng

MasterCard và Visa được chấp nhận rộng rãi. American Express cũng thường được chấp nhận. Cần cẩn thận khi thanh toán bằng thẻ tín dụng do có thể xảy ra gian lận.

1.5. ATM

Máy ATM có sẵn ở nhiều nơi và thường chấp nhận thẻ Master và Visa và sẽ áp dụng một khoản phí cho mọi giao dịch. Ngoài ra còn có giới hạn giao dịch, thường từ 40,000 Rp đến 60,000 Rp. Việc đánh cắp thông tin thẻ ở các cây ATM là một rủi ro có thể xảy ra. Hãy thận trọng quan sát xung quanh khi sử dụng máy ATM và theo dõi chặt chẽ tài khoản ngân hàng của bạn.

1.6. Séc du lịch

Séc du lịch thường không được chấp nhận vì vậy không được khuyến khích.

2. Miễn thuế

2.1. Overview Tổng quan

a) Trợ cấp miễn thuế của Sri Lanka (người không cư trú):

Du khách trên 18 tuổi có thể nhập khẩu các mặt hàng sau vào Sri Lanka mà không phải chịu thuế hải quan:

- 2 chai rượu vang và 1,5 lít rượu mạnh.
- Một lượng nhỏ nước hoa và 250ml eau de toilette.
- Quà lưu niệm có giá trị lên đến 250 USD.

Không có phụ cấp miễn thuế cho các sản phẩm thuốc lá. Bạn phải khai báo các vật dụng có giá trị như máy ảnh và máy tính xách tay khi đến và phải mang những thứ này ra khỏi đất nước một lần nữa khi bạn xuất cảnh.

b) Trợ cấp miễn thuế của Sri Lanka (dành cho cư dân Sri Lanka):

Những mặt hàng sau đây có thể được nhập khẩu vào Sri Lanka bởi người Sri Lanka trên 18 tuổi mà không phải chịu thuế hải quan:

- 2,5l rượu mạnh và 2l rượu vang.
- Vật dụng cá nhân hàng năm có giá trị lên đến 125 USD, nếu thời gian ở nước ngoài dưới 90 ngày.
- Vật dụng cá nhân hàng năm có giá trị lên đến 500 USD nếu thời gian ở nước ngoài từ 90 đến 365 ngày.
- Vật dụng cá nhân hàng năm có giá trị lên đến 1.000 USD nếu thời gian ở nước ngoài trên 365 ngày.

2.2. Cấm nhập khẩu

Thuốc không theo đơn và nội dung khiêu dâm.

2.3. Cấm xuất khẩu

Động vật hoang dã và các bộ phận của chúng, san hô, vỏ sò và các sản phẩm biển được bảo vệ. Hơn 450 nhà máy chỉ có thể được xuất khẩu khi có giấy phép.

Bạn chỉ có thể xuất khẩu đồ cổ (đồ vật trên 50 năm tuổi) khi có giấy phép của Cục trưởng Cục Lưu trữ Quốc gia và Tổng cục trưởng Cục Khảo cổ học.

Giao thông Sri Lanka**1. Giao thông vận tải**

Có một số hãng hàng không tại Sri Lanka. Việc di chuyển bằng đường hàng không trong nước rất hạn chế và việc di chuyển bằng đường bộ tương đối chậm và nguy hiểm. Dịch vụ trực thăng thuê cũng có sẵn như xe cho thuê có người lái. Taxi có sẵn ở Colombo. Các ứng dụng di động chia sẻ xe, bao gồm Uber, Pickme và các ứng dụng khác, có sẵn ở Colombo và Galle nhưng thường không khả dụng ở các thị trấn nhỏ hơn và các khu vực nông thôn.

Giao thông xe cộ ở Sri Lanka di chuyển bên trái (kiểu Anh). Giao thông ở Colombo rất đông đúc. Đường cao tốc hai làn đường hẹp, xe tải quá tải, xe buýt, xe bò, xe mô tô và xe bốn bánh mới, khiến việc lái xe trở nên khó khăn và nguy hiểm. Các rào chắn không mong muốn và đường một chiều là phổ biến và có thể không được đánh dấu rõ ràng. Nhiều du khách thuê xe hơi và tài xế cho những chuyến đi dài ngày xuyên đất nước. Các cá nhân chọn thuê xe ba gác nên thương lượng giá trước để tránh đối đầu. Khi thuê xe, bạn phải yêu cầu cụ thể thắt dây an toàn.

Vui lòng tham khảo trang An toàn Đường bộ của Đại sứ quán để biết thêm thông tin. Bạn nên truy cập trang web của văn phòng du lịch quốc gia Sri Lanka (<https://www.srilanka.travel/>) và Hội đồng Quốc gia về An toàn Đường bộ (<http://www.transport.gov.lk/>) để biết thêm chi tiết.

2. Đến Sri Lanka bằng đường hàng không

Hãng hàng không quốc gia [Sri Lankan Airlines](#) khai thác các chuyến bay trực tiếp từ London, Paris và Frankfurt. Nhiều khách du lịch chọn chuyển hướng đến Sri Lanka trên đường đến Ấn Độ và do đó, có một số hãng cung cấp các chuyến bay thẳng giữa các quốc gia.

Các chuyến bay có giá đắt nhất trong khoảng thời gian từ tháng 12 đến tháng 3, đó là mùa cao điểm trên các bãi biển phía nam và ở Hill Country, trong khi tháng 8 có xu hướng là thời điểm rẻ nhất để bay.

Các sân bay chính là: Sân bay Colombo Bandaranaike và Sân bay quốc tế Hambantota Mattala Rajapaksa.

3. Đến Sri Lanka bằng đường sắt

a) Đến Sri Lanka bằng tàu

Các cảng chính ở Sri Lanka là Colombo, Galle, Hambantota, Kankasanthurai, Point Pedru và Trincomalee. Hiện tại không có dịch vụ phà công cộng nào hoạt động đến Sri Lanka.

- **Tàu du lịch**

Một số nhà khai thác du thuyền cung cấp các hành trình bao gồm Sri Lanka, với hầu hết các tàu cập cảng Colombo.

- **Người điều hành phà**

Các dịch vụ phà giữa Sri Lanka và Ấn Độ đã ngừng trong 30 năm trong cuộc nội chiến, nhưng đã khởi động lại vào năm 2011 khi Flemingo Liners bắt đầu khai thác một tuyến đường phổ biến giữa cảng Tuticorin và Colombo ở miền nam Ấn Độ. Tuyến đường hiện đang bị đình chỉ cùng với tuyến Scotia Prince chạy từ năm 2010 - 2011.

4. Thông tin sân bay và hãng hàng không đi Sri Lanka từ Việt Nam

Các chuyến bay từ Việt Nam đến Sri Lanka sẽ đáp xuống sân bay quốc tế Colombo, hay còn gọi là sân bay quốc tế Bandaranaike (CMB). Sân bay này nằm ở ngoại ô Negombo, cách thủ đô Colombo khoảng 35km về phía Bắc. Bandaranaike Airport là trung tâm hoạt động chính của hãng hàng không Srilankan Airlines và Cinnamon Air. Các hãng hàng không này khai thác trực tiếp các chuyến bay đến khu vực Châu Á, Châu Âu, Châu Mỹ, Trung Đông và Châu Đại Dương.

Hiện nay, đường bay Việt Nam – Sri Lanka được rất nhiều hãng hàng không khai thác. Hành khách có nhiều lựa chọn về dịch vụ hàng không đồng hành như: Thai Airways, Malindo Airways, Vietnam Airlines, SriLankan Airlines, Malaysia Airlines, China Eastern Airlines, China Southern Airlines, Royal Air Maroc,...

Tuy nhiên, hiện chưa có hãng hàng không nào khai thác đường bay thẳng từ Việt Nam đến Sri Lanka. Do đó, chuyến bay đi Sri Lanka của bạn, tùy từng hãng hàng không mà sẽ quá cảnh tại một số địa điểm như: Bangkok, Singapore, Kuala Lumpur, Mumbai, Đài Bắc, Hong Kong, Seoul, Doha, Tokyo,...

Thời gian bay trung bình từ 8 tiếng 40 phút đến 29 tiếng 15 phút, tùy thời gian chờ ở điểm quá cảnh.

Chương 8: Thông tin liên hệ

1. Đại sứ quán Việt Nam tại Colombo, Sri Lanka

Địa chỉ: No. 30/5, Ward Place, Colombo 7, Sri Lanka

Tel: (+94) 11-269 6050 Fax: (+94) 11-269 2040

Email: nemb-srilanka@mofa.gov.vn

2. Đại Sứ Quán Sri Lanka tại Việt Nam

Địa chỉ: 55B Trần Phú, Điện Bàn, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3734 1894 Fax: +84 24 37341897

Email: slembvn@fpt.vn

3. Bộ Tài chính

Cơ quan Đầu tư Quốc tế DGM

Tel văn phòng: +94 11 234 5678 Mobile: +94 77 123 4567

Email: jura@finmin.gov.lk

4. Ủy ban Đầu tư (BOI)

Tel văn phòng: +94 11 234 5678 Mobile: +94 77 123 4567

Email: jura@finmin.gov.lk

5. Ngân hàng trung ương Sri Lanka

Tel văn phòng: +94 11 234 5678 Mobile: +94 77 123 4567

Email: jura@finmin.gov.lk

6. Hải quan Sri Lanka

Địa chỉ: No.40, Main Street, Colombo 11, Sri Lanka

Tel: +94 11 2143434 ext. 7030 Fax: +94 11 2446364

Email: dgc@customs.gov.lk

Website: <https://www.customs.gov.lk/>

Danh sách các công ty Logistic hoạt động tại Sri Lanka

<https://www.srilankabusiness.com/exporters-directory/logistics-service-exporters-in-sri-lanka/>